

OSHO

Dhammapada: Con đường của Phật

**Đây là con đường
đi tới chân lí tối thượng**

Tập 6

HÀ NỘI 6/2011

OSHO

**The Dhammapada:
The Way of the
Buddha**

**This is the Path
to the Ultimate Truth**

Series 6

Mục lục

1. An ninh của bất an	1
2. Nhiều người được gọi; ít người được chọn	41
3. Nô lệ trong nhà riêng của bạn	82
4. Điều này nữa sẽ qua	123
5. Sống trong vui vẻ	160
6. Không quay lại	199
7. Quên lãng, tội duy nhất	237
8. Mọi thứ đều có thể	279
9. Tâm trí là giả dối	319
10. Hạnh phúc: cái chết của bản ngã	359
Về Osho	397

Bài nói ngẫu hứng
cho các đệ tử và bạn bè của Osho
tại Thính phòng Phật Gautam
Poona, Ấn Độ

1

An ninh của bất an

*Người đó là thức tỉnh.
Thắng lợi là của người đó.
Người đó đã chinh phục thế giới.*

*Làm sao người đó có thể lạc đường
Người ở ngoài con đường?
Mắt người đó mở.
Chân người đó tự do.
Ai có thể theo sau người đó?*

*Thế giới không thể cải tạo người đó
hay dẫn người đó đi lạc lối,
lưới độc của ham muốn không thể bắt người đó.*

*Người đó là thức tỉnh!
Các thần dối theo người đó.*

*Người đó là thức tỉnh
Và tìm thấy vui vẻ trong tĩnh lặng của thiên
và trong dịu ngọt của buông xuôi.*

*Được sinh ra là khó,
Được sống là khó,
Nghe về con đường còn khó hơn,
và vươn lên, đi theo và thức tỉnh là khó.*

*Vậy mà giáo huấn là đơn giản.
Làm điều phải.
Hãy thuần khiết.
ở cuối con đường là tự do.
dầu vậy, kiên nhẫn.*

*Nếu ông làm tổn thương hay đau lòng người khác,
Ông đã không học được sự tách rời.*

*Đừng xúc phạm bằng lời hay bằng hành động.
ăn điều độ.
sống trong tim ông.
tìm tâm thức cao nhất.*

Phật Gautama đang nói hôm nay về chính tinh hoa của phật tính: chiều cao của phật tính và chiều sâu của nó, niềm vinh quang và sự duyên dáng, tự do vô cùng mà nó đem tới, ánh sáng mà nó tỏa ra, tình yêu, vui vẻ, phúc lạc, thức tỉnh.

Những lời kinh này là hiếm hoi - hiếm hoi nhất trong những lời kinh hiếm hoi, bởi vì Phật đang mở trái tim riêng của ông ấy cho bạn. Ông ấy đang mời bạn trở thành khách trong cốt lõi bên trong nhất của ông ấy. Ông ấy đang tiết lộ, bằng những lời đơn giản, hương thơm đã xảy ra cho ông ấy và điều đó là có thể

cho bạn nữa - bởi vì từng con người được sinh ra đều là vị phật.

Chừng nào người ta chưa trở thành vị phật, người ta không sống và người ta không biết cuộc sống là gì. Người ta đã mơ tất nhiên - mơ cả nghìn lẻ một thứ - nhưng người ta đã ngủ. Và dù bạn mơ giấc mơ đẹp hay giấc mơ xấu điều đó không thành vấn đề. Đến buổi sáng của phật tính, tất cả những giấc mơ đó, cả tốt lẫn xấu, dịu ngọt và cay đắng, mơ vàng và ác mộng, sẽ được biết là giả, ảo tưởng. Đó là tự lừa dối, và năng lực tự lừa dối mình là khổng lồ. Thận trọng về nó! Người ta thậm chí có thể mơ rằng người ta thức tỉnh, người ta thậm chí có thể mơ rằng người ta đã trở thành vị phật. Đó là thủ đoạn tối thượng mà tâm trí có thể giở trò với bạn.

Chuyện đã xảy ra ở Baghdad:

Một người được đưa tới vua Hồi giáo, bởi vì người này đã tuyên bố rằng mình là sứ giả mới của Thượng đế. Nhà vua bực dọc, căm giận, và ông ta nói, "Người phải điên rồi, bởi vì Mohammed là sứ giả cuối cùng của Thượng đế và sẽ không có người nào khác tới nữa. Sứ giả đã tới trong Koran. Ừ, trước Mohammed đã có các thông điệp khác, nhưng tất cả các thông điệp đó đều là mánh mầu bởi vì con người chưa sẵn sàng và chưa chín chắn. Mohammed đã mang tới thông điệp đầy đủ; bây giờ sẽ không có thông điệp nào khác trên thế giới. Người tự nhận biết đi; bằng không người sẽ phải chịu khổ vì điều đó!"

Người này bị tống vào nhà tù trong bảy ngày, bị tra tấn, đánh đập, bỏ đói. Sau bảy ngày nhà vua tới.

Người này bị trói vào cột trụ, đầy mình thâm tím, bị thương. Nhà vua nói, "Bây giờ ngươi phải nhận biết đi. Bây giờ ngươi nói gì?"

Người này cười và nói, "Mọi tra tấn và mọi đau khổ đã giáng lên ta đơn giản chứng tỏ rằng ta thực sự là sứ giả, bởi vì khi Thượng đế phái ta tới thế giới này ngài đã cảnh báo ta rằng 'Sứ giả của ta bao giờ cũng bị hành hạ.' Và ta đã hoài nghi, 'Tại sao mọi người không tra tấn ta nếu ta là sứ giả thực?' Ông đã chứng minh điều đó! Thượng đế là đúng, không cần hoài nghi."

Nhà vua đâm ra lúng túng - phải nói gì với người điên này? Nhưng bỗng nhiên một người khác cũng bị trói vào một cái cột khác bắt đầu cười như điên dại. Nhà vua hỏi anh ta, "Sao ngươi cười?"

Người này nói, "Thằng cha kia là kẻ lừa đảo - bởi vì bản thân ta là Thượng đế, và ta chưa bao giờ phái người này tới thế giới làm sứ giả của ta!"

Người đó đã bị tù từ một tháng trước, cứ tuyên bố mình là Thượng đế.

Người Mô ha mét giáo rất cuồng tín; họ không thể cho phép được - đôi khi ngay cả điều đó là chân lý cũng không được. Khi al-Hillaj Mansoor tuyên bố, "Ana'l haq! - Ta là bản thân Thượng đế!" điều đó là chân lý, ông ấy không mơ. Nhưng ông ấy bị đóng đinh. Khi Sarmad, một nhà huyền môn Sufi khác, tuyên bố, "Ta là Thượng đế!" đầu ông ấy bị chặt liền. Và những người này không mơ. Nhưng rất khó cho người ngoài quyết định được ai đang mơ, ai đã phát điên, ai đang tưởng tượng, và ai đang tuyên bố chân lý. Bởi vì đôi khi người mơ tin vào giấc mơ của mình, tin tuyệt đối,

cho nên niềm tin chẳng thể chứng minh được cái gì. Nó có thể chỉ là trò bản ngã.

Lừa dối cuối cùng mà tâm trí có thể giở trò với bạn là nói với bạn, "Sao mình phải bận tâm không cần thiếu làm gì? Mình là vị phật mà!" Và tôi muốn bạn nhận biết về điều đó, bởi vì điều này sẽ xảy ra cho nhiều người. Mọi người có thể tin vào bất kì cái gì.

Mới hôm nọ một người đã viết một bức thư cho tôi nói, "Tôi muốn trở thành sannyasin, nhưng tôi hơi sợ bởi vì tôi biết rằng tôi là Judas và tôi sẽ chứng tỏ là Judas với thầy." Mọi người có thể tin họ là Christ, họ có thể tin họ là Judas. Và người đó phải tin điều đó thực sự sâu sắc.

Tôi đã gửi cho anh ta một thông điệp rằng "Bạn có thể trở thành sannyasin. Tôi đã có nhiều Judas khác, cho nên điều đó đâu có tạo ra khác biệt gì? Một người nữa được đón chào!" Jesus chỉ có mỗi một Judas: tôi có nhiều, và có nhiều là tốt hơn - có một có thể chứng tỏ là nguy hiểm. Nếu bạn có nhiều Judas, trước hết họ sẽ phải cạnh tranh với nhau. Năng lượng của họ sẽ bị phí hoài trong họ. Họ sẽ tranh đấu với nhau; họ sẽ phản bội nhau trước. Và Judas có thể phản bội Jesus bởi vì Jesus chỉ có mười hai đệ tử; tôi có một trăm nghìn đệ tử.

Tôi không thể chăm nom quá nhiều xem ai là Judas và ai là không; và tôi không cần, bởi vì bất kì điều gì xảy ra đều là ý chí của Thượng đế. Nếu một Judas được cần tới thì người đó phải tới, đó là cách Thượng đế muốn nó là vậy. Nhưng tâm trí bạn có thể giở thủ đoạn với bạn. Bạn không thể là không ai được - nếu bạn không thể là Christ, ít nhất bạn có thể là Judas. Bạn không thể chấp nhận sự kiện vô danh.

Và điều đó là rất nền tảng - yêu cầu cơ bản đầu tiên, để đi vào trong thế giới của tôn giáo: chấp nhận bản thân mình là vô danh, cứ dường như bạn không có tên, không hình dạng, không căn cước. Thế thì tâm trí không thể lừa được bạn. Thế thì tâm trí không thể cảm dỗ được bạn vào ý niệm nào đó, vào tưởng tượng nào đó.

Phật đang nói về điều xảy ra khi một người trở nên thức tỉnh. Người thường là ngủ, mọi người đều ngủ. Bất kể tôn giáo, quốc gia, giống nòi, trên một điểm họ tất cả đều đồng ý: họ tất cả đều đang ngủ say - mơ những giấc mơ khác nhau, nhưng ngủ là một. Khác biệt của mơ không tạo ra khác biệt cho phẩm chất của ngủ. Người này mơ giấc mơ Ki tô giáo, người kia mơ giấc mơ Do Thái, người khác mơ giấc mơ Hindu, vân vân và vân vân, nhưng mơ không thể thay đổi được tâm thức của bạn. Thực ra chúng là cản trở.

Giấc ngủ phải bị phá vỡ, giấc ngủ phải bị làm tan tành; bằng không bạn không biết mình là ai, bạn không biết mình đang làm gì. Bạn không biết mình từ đâu tới, bạn không biết mình đang đi đâu. Bạn không biết mình đang nói gì và mình đang làm gì, cho bản thân mình và cho người khác. Bạn là ngẫu nhiên. Bạn giống như mẩu gỗ trôi giạt nhờ gió mù quáng - không có định mệnh. Gió thổi bạn từ bờ này sang bờ kia, nhưng bạn không phải là người chủ của bản thể riêng của mình. Bạn là nô lệ, nô lệ của các lực mù quáng.

Điều đầu tiên cần được làm là thoát ra khỏi giấc ngủ của bạn.

Phật nói... lời kinh đầu tiên:

Người đó là thức tỉnh.

Ông ấy đang định nghĩa phật tính, hay bạn có thể gọi nó là christ tính; cũng cùng là một cả. Phật và Christ là đồng nghĩa.

Người đó là thức tỉnh. Đó là phẩm chất tinh túy nhất: người đó không còn ngủ nữa, người đó không còn mơ. Người đó không có ý nghĩ, không kí ức, không tưởng tượng. Người đó hoàn toàn im lặng và tỉnh táo. Im lặng của người đó không phải là im lặng chết, lạnh lẽo; im lặng của người đó tỉnh táo, ấm áp, sống động.

Người đó là thức tỉnh: bạn thì không - bạn đầy những đồ đồng nát thế. Chừng nào bạn còn chưa trở nên trống rỗng các đồ đồng nát bạn sẽ không thức tỉnh. Và bạn cứ làm cùng những điều lặp đi lặp lại, bạn cứ lặp lại. Bạn đi theo vòng tròn, chưa bao giờ thấy ra sự kiện là bạn vận hành như người máy, như cái máy.

Truyền thuyết kể rằng vào thời của Roma cổ đại một chỉ huy được gọi tham gia chiến tranh đã khoá cô vợ trẻ đẹp của mình bằng một chiếc thắt lưng khoá trình và đưa chìa khoá cho người bạn thân nhất của mình với lời nhắc nhở, "Nếu tôi không trở về sau một năm, dùng chìa khoá này. Với anh, anh bạn thân của tôi, tôi tin cậy nó."

Thế rồi anh ta phi nước đại vào cuộc chiến. Cách xa nhà mười dặm anh ta nghe thấy tiếng lộp cộp vó ngựa đằng sau mình và anh ta đợi. Bạn anh ta đang trên lưng ngựa phi tới nói, "Anh đưa tôi nhằm chìa khoá rồi!"

Con người vô ý thức sâu thẳm!

Một đôi say khướt trong quán rượu bắt đầu nói về dục. "Này," người thứ nhất nói, "anh đã bao giờ uống say tới mức anh hôn rồn của gái điếm không?"

"Đồ say xin!" bạn anh ta trả lời.

Quan sát cuộc sống của bạn và bạn sẽ tuyệt đối đồng ý với anh ta: "Đồ say xin!" Bạn đã từng làm gì? Bạn có thể nói bạn đã sống cuộc sống của mình với nhận biết không? Bạn có thể nói hành động của bạn có phẩm chất của nhận biết không? Ai đó xúc phạm bạn: bạn đáp ứng lại hay phản ứng lại? Nếu bạn phản ứng, bạn ngủ; nếu bạn đáp ứng, bạn thức.

Và khác biệt giữa phản ứng và đáp ứng là gì? - khác biệt là lớn.

Có lần Phật bị vài người xúc phạm rất nặng nề. Họ quát tháo ông ấy, nói đủ mọi loại từ bần thiêu với ông ấy, và ông ấy đứng đó nghe họ một cách toàn bộ nhất có thể được.

Sau vài phút họ cảm thấy thất vọng, bởi vì ông ấy đã không nói gì cả, và một người trong số họ hỏi, "Ông điếc hay là sao vậy? Sao ông không trả lời?"

Phật nói, "Ta đang trả lời đây, nhưng câu trả lời của ta là đáp ứng, không phải phản ứng."

Một cách tự nhiên họ hỏi, "Khác biệt giữa phản ứng và đáp ứng là gì?"

Và Phật nói, "Ngồi xuống và ta sẽ giải thích điều đó cho các ông."

Và kẻ thù biến thành đệ tử! Họ lắng nghe Phật, ngồi im lặng; lắng nghe điều ông ấy nói. Họ được cải tâm. Phật nói, "Nếu các ông mà tới từ mười năm trước, khi ta còn ngủ như các ông đây, ta đã phản ứng. Các ông đã nhấn nút của ta."

Khi bạn nhấn nút và quạt quay, đó không phải là đáp ứng; đó là phản ứng, nó mang tính máy móc. Khi bạn nhấn nút và đèn bật lên hay tắt đi, đó là phản ứng không phải đáp ứng. Đèn, quạt, hay bất kì máy móc nào khác, không có tự do chọn lựa; nó đơn giản phản ứng. Đáp ứng nghĩa là chọn lựa, đáp ứng nghĩa là "được chọn lựa có ý thức."

Phật nói, "Mười năm trước nếu các ông đã nói những lời này ta sẽ chặt đầu các ông - ta thường mang gươm theo mình. Nhưng bây giờ ta thức tỉnh. Ta nghe lời các ông và ta cảm thấy từ bi sâu sắc cho các ông - rằng các ông đã tự hành hạ các ông một cách không cần thiết. Các ông không thể buộc ta làm điều gì đó được - ta không phải là máy, bây giờ ta là người. Các ông không thể buộc ta làm cái gì cả; ta hành động từ chọn lựa riêng của ta. Do đó nó không phải là phản ứng, nó là hành động, và hành động là đáp ứng. Ta nhìn toàn thể tình huống, thế rồi từ ý thức của mình ta hành động. Tại khoảnh khắc này ta cảm thấy từ bi thể với các ông, tiếc cho các ông thể, rằng ta không thể nói cùng ngôn ngữ mà các ông đang nói với ta."

Người đang ngủ thì phản ứng; người đó không biết gì về hành động cả. Và phản ứng là trói buộc: nó trói bạn vào nhà tù mới, xiềng xích mới. Đáp ứng bắt nguồn từ tự do, do đó nó đem tới nhiều tự do hơn. Phản ứng bắt nguồn từ quá khứ; hành động của bạn

tương ứng với kí ức của bạn, có sẵn bằng kinh nghiệm, ước định của bạn. Bạn phản ứng không với hiện tại, không trong hiện tại. Bạn không phản xạ tình huống thực như nó đang đây; bạn cứ diễn giải nó theo quá khứ của mình, theo kinh nghiệm quá khứ của mình.

Người thức tỉnh giống như tấm gương: người đó phản xạ cái đang trong hoàn cảnh. *Người đó là thức tỉnh.*

*Thắng lợi là của người đó.
Người đó đã chinh phục thế giới.*

Và Phật nói: Chính chỉ bởi thức tỉnh mà người ta mới trở nên thắng lợi; không phải bởi chinh phục thế giới mà bởi chinh phục vô ý thức của người ta.

Chỉ có hai loại người trên thế giới: kiểu Alexander Đại đế và kiểu Phật. Có cả triệu người... thực ra chín mươi chín phần chín phần trăm mọi người thuộc về kiểu Alexander - các Alexander tiểu và Alexander đại, nhưng toàn là là Alexander. Mọi người đều cố gắng chinh phục thế giới theo cách riêng của mình, đại hay tiểu, qua tiền, quyền, danh. Và mọi người đều mang ham muốn sâu sắc, khao khát lớn lao để thành công một ngày nào đó trong việc trở thành người nổi tiếng nhất trên thế giới, người quyền lực nhất trên thế giới. Đây là kiểu Alexander, kiểu hướng ngoại, kiểu trần tục; người đó tích lũy tiền bạc, của cải, nhưng người đó đánh mất linh hồn mình.

Và có rất hiếm, rất ít người trên thế giới thuộc vào kiểu Phật, người không còn quan tâm tới thế giới này,

người có toàn thể mỗi quan tâm vào việc tự hiểu mình, vào việc trở nên nhận biết hơn về thực tại họ đang là.

Đây không phải là những kiểu người cố định, họ linh động. Bất kì ai thuộc vào loại Alexander cũng đều có thể chuyển sang loại là vị phật. Và tất cả chư phật, trong quá khứ của họ, đều đã thuộc về loại Alexander, và tất cả những người là Alexander bây giờ có thể trở thành chư phật một ngày nào đó. Điều đó tất cả đều phụ thuộc vào bạn; chọn lựa có ý thức, có chủ định là cần: rằng bạn chuyển năng lượng của mình từ hướng ngoại sang hướng nội, rằng bạn trở nên quan tâm nhiều hơn tới thực tại bên trong, rằng bạn trở nên quan tâm nhiều tới chủ thể của mình hơn là vào đối thể. Bạn bắt đầu di chuyển, chìm sâu vào lãnh địa bên trong của mình để tìm ra trung tâm của bản thể mình.

Và điều kì diệu là, khoảnh khắc bạn tìm thấy trung tâm của bản thể mình, bạn đã tìm thấy trung tâm của toàn thể sự tồn tại - bởi vì chỉ có một trung tâm thôi; trung tâm của tôi và trung tâm của bạn không phải là hai trung tâm. Bất kì ai đi vào trong cũng đều đi tới cùng trung tâm này. Ở ngoại vi chúng ta là những người khác nhau; ở trung tâm chúng ta là một.

Người đó là thức tỉnh. Thắng lợi là của người đó. Và Phật nói: Người chinh phục thực sự không phải là người đã chinh phục thế giới mà là người đã chinh phục bản thân mình. Người đó đã chinh phục thế giới nữa, không theo cách thấy được mà theo cách rất, rất không thấy được. Người đó trở thành người chủ.

Phật tới một thị trấn. Vua của thị trấn này ngần ngại đón tiếp ông ấy, bởi vì vua nói, "Ta là đại vương còn ông ta chỉ là kẻ ăn xin."

Nhưng tể tướng của nhà vua - một ông già, một người trí huệ - cứ khẳng khẳng rằng, "Hoặc là bệ hạ tới đón Phật hoặc chấp nhận từ nhiệm của hạ thần."

Điều này là quá đáng, bởi vì ông già đó tuyệt đối cần cho vương quốc. Nhà vua hoàn toàn phụ thuộc vào ông già này và lời khuyên của ông ấy; nhà vua không thể để mất ông ấy được. Vua nói, "Nhưng tại sao? Tại sao khanh cứ khẳng khẳng thế? Ông ta chỉ là kẻ ăn xin, và ta là vua!"

Tể tướng nói, "Nói thẳng ra thì ông ấy là vua còn bệ hạ là kẻ ăn xin! Hoặc bệ hạ tới cùng thần để đón ông ấy hoặc bệ hạ chấp nhận việc từ nhiệm của thần, bởi vì thần không thể phục vụ cho người ngu như vậy, người không thể thấy ra một sự kiện đơn giản: Phật là người chinh phục thực cả thế giới. Bệ hạ sở hữu cái gì nào? - vài thứ thôi; chúng sẽ bị lấy đi khi cái chết tới. Nhưng cái ông ấy sở hữu, không ai có thể lấy đi được, ngay cả cái chết cũng không thể. Ông ấy đã chinh phục được bản thân ông ấy, và chinh phục bản thân mình là chinh phục cả thế giới."

Nhà vua trẻ phải đi đón Phật. Khi ông ta cúi mình trước Phật, Phật nói, "Không cần cúi lạy người ăn xin!"

Nhà vua rất choáng: "Làm sao ông ấy lại biết?" Trong choáng váng đó mắt nhà vua được mở ra. Nhà vua nhìn Phật: cái duyên dáng đó, cái đẹp đó, cái im lặng đó, ánh sáng đó, tình yêu đó - ông ta chưa bao giờ thấy nó ở bất kì đâu khác. Ông ta lại cúi mình lần nữa.

Phật nói, "Bây giờ điều đó là đúng, bây giờ điều đó là từ trái tim của ông! Bằng không ông mới chỉ theo lời khuyên của tể tướng thôi. Bây giờ ông mới thực cúi mình bởi vì ông đã thấy ta."

Hiếm khi tìm ra vị Phật và còn hiếm hơn nữa là nhận ra ông ấy, bởi vì bạn cứ nhìn bằng đôi mắt cũ của mình, bằng tâm trí cũ, ngu xuẩn của mình. Tâm trí ngu xuẩn của bạn không có khả năng thấy Phật tính. Nó chỉ có thể thấy sự vật; nó không thể thấy cái phi vật chất, cái huyền bí. Nó chỉ có thể thấy cái thô thiển, không thấy cái tinh tế.

Một đêm thứ sáu Bob về nhà sớm hơn thường lệ và ngạc nhiên cô vợ hấp dẫn đang trong giường cùng với người đàn ông khác. Phát rồ, anh ta chộp lấy khẩu súng lục vẫn giấu trong chạn bát đĩa và bắn hai người yêu tới chết.

Anh hàng xóm cạnh nhà, Jim, đang thảo luận về thảm kịch này với vài người bạn vài ngày sau đó. Jim nói, "Ồ, sau rốt, điều đó vẫn không phải là điều tồi tệ nhất có thể đã xảy ra."

Những người khác nhảy lên anh ta. "Anh ngụ ý gì thế? Hai người chết, và Bob có thể bị tử hình!"

Jim đáp, "Thế này, tôi vẫn nói điều đó có thể đã là tồi tệ thôi. Giá mà Bob về sớm vào đêm thứ năm, tôi đã chết rồi!"

Con người sống trong vô ý thức thế. Người đó cứ làm những điều do vô ý thức xui khiến. Người đó không là người chủ của linh hồn riêng của mình.

Người đó không biết ham muốn nảy sinh từ đâu; chúng đơn giản chiếm hữu người đó. Và khi người đó bị ham muốn chiếm hữu, người đó hoàn toàn bất lực.

Vị phật là thức tỉnh, thức tỉnh với tất cả những điều đang xảy ra trong bản thể mình; tỉnh táo tới mức không cái gì có thể chiếm hữu được ông ấy, tràn đầy ánh sáng tới mức không bóng tối nào có thể đi vào trong bản thể riêng của ông ấy. Ông ấy sống trong ánh sáng đó, ông ấy sống với nhận biết đó. Mọi chuyển động của ông ấy, mọi hành động của ông ấy, đều bắt nguồn từ ý thức này. Do đó không bao giờ có ăn năn trong vị phật. Ông ấy không bao giờ nhìn lại; chẳng có vấn đề gì. Từng thứ ông ấy đã làm, ông ấy đều làm một cách toàn bộ và hoàn hảo.

Bạn bao giờ cũng phải nhìn lại, bởi lí do đơn giản là bạn bao giờ cũng bộ phận, mảnh mẩu. Chỉ một phần của bản thể bạn tham gia vào, và bạn làm mọi thứ theo cách bạn không toàn bộ trong nó, chưa bao giờ toàn thể trong nó. Về sau bạn bắt đầu nghĩ, "Mình đáng phải làm điều đó chứ," hay "Mình đáng phải làm điều này," hay "có thể có cách tốt hơn để làm nó mà." Bạn bắt đầu ăn năn, bạn bắt đầu thấy mặc cảm. Hành động của bạn không đầy đủ thế, đó là lí do tại sao có bút rứt này. Khi hành động nào đó được thực hiện với tính toàn bộ của bạn, khi bạn là toàn bộ trong nó, thế thì một khi bạn ra khỏi nó, bạn ra khỏi nói một cách toàn bộ.

Nhớ luật nền tảng này: nếu bạn ở bên trong cái gì đó một cách toàn bộ, bạn có thể ở ngoài nó một cách toàn bộ. Nếu bạn không toàn bộ trong nó bạn sẽ vẫn còn bị dính líu tới nó ngay cả khi thời gian là quá khứ; ngay cả khi ngày của nó đã qua rồi bạn sẽ vẫn còn

dính líu vào trong nó. Phần nào đó của bạn sẽ cứ níu bám lấy quá khứ, và bạn bao giờ cũng cảm thấy khổ. Bất kì cái gì bạn chọn, khổ nhất định theo sau, bởi vì sớm hay muộn bạn sẽ nhận ra rằng bạn có thể đã làm tốt hơn.

Nhưng con người của nhận biết biết rằng không thể có khả năng nào cho việc làm nó tốt hơn được. Thế thì phỏng có ích gì mà nhớ nó? Người đó không nhớ quá khứ. Không phải là người đó không có kí ức - người đó có kí ức rõ ràng hơn bạn có - nhưng kí ức đó chỉ là chỗ nhớ im lặng. Nếu người đó cần nó, kí ức đó có thể được dùng, nhưng người đó không là nô lệ cho kí ức.

Và người đó chưa bao giờ nghĩ về tương lai. Người đó chưa bao giờ diễn tập cho tương lai, bởi vì người đó biết rằng "Bất kì cái gì xảy ra, mình bao giờ cũng sẽ ở đó với tính toàn bộ của mình. Nhiều hơn điều đó là không thể được." Cho nên người đó đơn giản hành động một cách tự phát, không kí ức nào, không phóng chiếu tương lai. Hành động của người đó là toàn bộ và của hiện tại - và hành động mang tính toàn bộ và của hiện tại đem tới tự do.

Làm sao người đó có thể lạc đường

Người ở ngoài con đường?

Mắt người đó mở.

Chân người đó tự do.

Ai có thể theo sau người đó?

Làm sao người đó có thể lạc đường, người ở ngoài con đường? Bằng việc trở nên nhận biết đầy đủ bạn được tự do với mọi con đường, mọi phương pháp, mọi

kĩ thuật. Tất cả các kĩ thuật và phương pháp đều chỉ đem bạn tới con đường - con đường dẫn vào bên trong. Nhưng một khi bạn đã đạt tới cốt lõi bên trong nhất của mình, không phương pháp, không kĩ thuật, không đường nào được cần cả. Bạn đã đi ra ngoài, bạn đã siêu việt lên trên tất cả. Bây giờ bạn không thể đi lạc lối được. Làm sao bạn có thể đi lạc lối nếu không có đường? Bây giờ bạn không thể làm cái gì sai được. Nếu không có phương pháp, làm sao bạn sẽ làm cái gì sai được? *Làm sao người đó có thể lạc đường, người ở ngoài con đường?*

Đó là trạng thái của vị phật. Ông ấy không thể tụt khỏi trạng thái đó được, bởi vì nó không phải là cái gì đó như thành tựu; nó là bản thể tự nhiên, tự phát của bạn. Một khi được biết tới nó vĩnh viễn là của bạn. Cho dù bạn muốn thoát khỏi nó bạn cũng không thể làm được.

Con mắt người đó mở. Nhớ lấy, Phật không nói: Đôi mắt người đó mở. Ông ấy nói: *Con mắt người đó mở.* Chúng ta có hai mắt; hai mắt này nhìn ra ngoài. Để nhìn vào thế giới khách quan chúng ta cần hai mắt, bởi vì thế giới khách quan là thế giới của nhị nguyên. Nhưng có một mắt nữa nhìn vào bên trong; hai mắt của bạn nhìn vào bên trong trở thành một. Do đó mới có ý niệm về con mắt thứ ba.

Con mắt thứ ba chỉ là ý niệm siêu hình, nhưng có ý nghĩa lớn lao - một biểu dụ. Không phải là thực ra có con mắt thứ ba đâu, rằng nếu bạn mổ sọ mình ra bạn sẽ thấy con mắt thứ ba bên trong - không. Nhưng có sự sáng suốt mà không thể chia thành hai được; nó là duy nhất, độc nhất, nó là một. Do đó Phật nói: *Con mắt*

người đó mở. Không phải là "đôi mắt" mà "con mắt"; người đó có thể nhìn vào bên trong.

Và lần nữa ông ấy nói: *Chân người đó tự do*. Không phải đôi chân người đó, bởi vì vấn đề không phải là đi ra ngoài mà đi vào trong.

Trong thế giới bên trong, mọi thứ đều là một; trong thế giới bên ngoài, mọi thứ đều là hai.

Ai có thể đi theo người đó được? Bạn không thể đi theo vị phật được; bạn có thể hiểu ông ấy. Bạn có thể học nhiều từ vị phật, nhưng bạn không thể đi theo ông ấy được. Bạn không thể là tín đồ mù quáng của ông ấy; bạn không thể đơn giản nói, "tôi tin."

Có vài người, đặc biệt ở Ấn Độ, người tới tôi và nói, "Chúng tôi không cần thiên nào cả - chúng tôi tin vào thầy. Chúng tôi không cần đi vào trong bất kì nhóm trị liệu nào - chúng tôi tin cậy rằng ân huệ của thầy là đủ." Bây giờ những người này đang dùng những lời lẽ hay ho, nhưng họ đang tự lừa dối mình.

Phật đã nói: Chư phật có thể chỉ ra con đường, nhưng ông phải đi nó theo cách riêng của ông. Không ai khác có thể bước đi hộ ông và không ai khác có thể nhìn hộ ông. Ông sẽ phải tự mình nhìn vào bản thể bên trong của mình. Ở đó, tại cốt lõi bên trong nhất của mình, ông sẽ phải đi một mình, tuyệt đối một mình.

Nhưng bạn có thể học được nhiều từ sự hiện diện của vị phật. Bạn có thể thâm đắm tâm linh của ông ấy, bạn có thể bắt đầu đập rộn ràng cùng năng lượng của ông ấy. Bạn có thể hoàn toàn im lặng trong hiện diện của ông tới mức sự hiện diện của ông ấy trở thành việc biến đổi lớn lao cho bạn. Nhưng chung cuộc bạn phải

đi vào bên trong một mình; ở đó, không ai có thể đi cùng bạn được.

Phật đã nói: Chư phật giống như chim bay trên trời – họ không để lại dấu chân nào. Bạn không thể đi theo họ được, bạn không thể theo sau họ được. Bạn không thể đơn giản nói, "Tôi tin vào Phật, tôi tin vào từ bi của ông ấy, và thế là đủ." Không, điều đó là không đủ. Tin tưởng là không đủ; chỉ việc biết mới có thể đem tới tự do. Tin tưởng đem tới tù túng - mọi tin tưởng đều đem lại tù túng.

*Thế giới không thể cải tạo người đố
hay dẫn người đố đi lạc lối,
lưới độc của ham muốn không thể bắt người đố.*

Một khi bạn đã trở nên thức tỉnh tại trung tâm của bản thể mình, thế thì vài điều trở thành không thể được. *Thế giới không thể cải tạo người đố...*

Toàn thế giới với tất cả những cám dỗ, dụ dỗ của nó, là tuyệt đối bất lực trong việc gây ấn tượng lên vị phật. Ông ấy vẫn còn định tâm, ông ấy không thể bị làm sao lãng. Sao lãng là có thể chỉ khi bạn ngủ. Trong ngủ bạn có thể quyết định không bị sao lãng, nhưng bạn sẽ bị sao lãng. Trong ngủ bạn có thể quyết định, "Mình sẽ không làm điều này," nhưng bạn sẽ phải làm nó.

Trong ngủ, bao nhiêu lần bạn đã quyết định không giận nữa? Nhưng khi cơ hội nảy sinh bạn quên hết tất cả về quyết định của mình; bạn lại giận. Thực ra, trong khi bạn đang quyết định rằng "mình sẽ không giận nữa," ngay cả thế trong khoảnh khắc đó, nếu bạn nhìn sâu xuống, ai đó đang cười đấy, bởi vì ai đó sâu bên

dưới biết rằng đây tất cả đều là vô nghĩa, rác rưởi! Và nếu ai đó khác cứ khẳng khẳng, "Không, bạn đã ra quyết định này nhiều lần trước đây rồi và bạn cứ quên đi quên lại mãi, và tôi nói với bạn rằng bạn sẽ giận nữa đấy," bạn có thể trở nên bức mình tới mức bạn trở nên giận với người đó ngay lập tức - ngay cả điều đó cũng có thể đủ làm cho bạn giận rồi!

Tôi đã nghe:

Một người quá giận, tới mức người đó giết vợ mình và ném con mình xuống giếng. Có lần người đó trở nên giận tới mức người đó đã đốt cả nhà mình. Điều đó là quá đáng! Và về sau người đó hối hận lắm.

Ngẫu nhiên một sư Jaina đi tới chỗ đó. Ông ta đi tới sư Jaina này và ông ta nói, "Xin điếm đạo cho tôi, bởi vì tôi nghĩ rằng tôi sẽ không bao giờ gạt bỏ được giận của mình nếu tôi không thay đổi triệt để cuộc sống của mình."

Bây giờ, việc thay đổi "triệt để" cuộc sống của bạn lại là một cách diễn đạt của giận. Thay đổi triệt để là thay đổi giận. Nhưng sư Jaina này cũng ngu như người này - ông ta rất sung sướng, ông ta được một đệ tử! Ông ta lập tức điếm đạo cho người này.

Sư Jaina sống trần trụi. Người này lập tức vứt hết quần áo của mình. Thầy giáo này rất ấn tượng. Ông ta nói, "Tôi phải mất năm năm dần dần mới vứt được quần áo của mình. Ông là người hiếm hoi đấy - trong vòng một khoảnh khắc ông đã vứt hết cả quần áo của mình rồi!"

Có một thủ tục trong hệ thống Jaina rằng trước hết bạn giảm quần áo của mình xuống ba, rồi hai, rồi một

bộ và cuối cùng bạn mới rút nốt một bộ đó đi. Đi từ từ, thực hành, để cho bạn không cảm thấy xấu hổ về việc ở trần. Nhưng thứ được thực hành không phải là thứ thực; tất cả những cái được trau dồi đều là giả.

Thầy giáo này rất bị ấn tượng - nhưng thực ra đó cũng là một phần của giận của người này... người có thể đốt nhà mình, người có thể giết vợ mình, người có thể ném con thơ xuống giếng và giết con. Người này có khả năng làm bất kì cái gì! Người này có thể vứt bỏ quần áo và ở trần. Điều đó có vẻ như sự từ bỏ lớn lao - nó chẳng là gì cả. Nếu bạn nhìn sâu xuống dưới, chính giận đang đứng lộn đầu; nó là giận chống lại giận.

Chẳng mấy chốc người này trở nên rất nổi tiếng. Những người như thế có thể trở nên rất nổi tiếng, bởi vì bất kì điều gì họ làm, họ đều làm với đam mê, với sự mãnh liệt nào đó, với lửa. Người đó nhìn ăn lâu...

Thầy giáo cho người đó cái tên Shantinath - shantinath nghĩa là "Đức an bình" - chỉ để nhắc người đó rằng người đó đã từ bỏ giận, bây giờ an bình phải là phong cách sống của người đó.

Và trong mười năm người đó đã không giận - thậm chí không giận lấy một khoảnh khắc. Thực ra không có nhu cầu, không cơ hội nào nảy sinh. Giận không tới từ trời xanh; nó cần hoàn cảnh nào đó. Vợ người đó không có đó, con người đó không có đó, nhà cửa, gia đình, công việc, mọi người, không ai có đó cả. Và người đó được kính trọng lắm; cả nước đều biết về con người vĩ đại này, mahatma này.

Người đó ở New Delhi. Một trong những người bạn cũ của người đó tới thủ đô, với mục đích kinh

doanh nào đó, nhưng khi người đó đi tới biết rằng bạn mình đã ở Delhi và người đó đã trở thành một nhân vật nổi tiếng - cả mảnh đất này tôn thờ người đó - một cách tự nhiên người này muốn tới gặp ông ta và bày tỏ lòng tôn kính. Nhưng sâu bên dưới người này có chút hồ nghi, bởi vì người này đã biết ông ta từ thời thơ ấu của ông ta; người này không thể nào tin được rằng ông ta đã thực sự trở thành "Đức an bình." Ông ta là quỷ hoá thân chứ! Nếu điều đó là có thể - thay đổi như vậy và bất thần như vậy sao? Người này hồ nghi, nhưng thay đổi xảy ra trên thế giới. Người này đi tới.

Người này đã hi vọng rằng con người vĩ đại đó ít nhất cũng nhận ra mình; họ là bạn thời thơ ấu - trong bốn mươi năm họ đã biết lẫn nhau. Nhưng người vĩ đại đã trở nên vĩ đại thế bây giờ, làm sao người đó có thể nhận ra bạn mình? Người đó đã nhận ra - người bạn lập tức biết rằng người đó đã nhận ra mình - nhưng người đó lại không nhìn anh ta. Thực ra, người đó né tránh anh ta; chính việc né tránh đó là chỉ dẫn rằng người đó đã nhận ra anh ta.

Người bạn nghĩ rằng chẳng cái gì đã thay đổi cả - giận bây giờ đã trở thành bản ngã của người đó.

Khi tất cả những người khác đều đã về người bạn còn ở lại đó; anh ta tới gần. Anh ta hỏi, "Thưa ông, tôi có thể hỏi tên ông được không?"

Shantinath, Đức an bình, hơi chút bối rối. Ngủ xuân làm sao! Tất cả các báo chí đều in ảnh ông ta và tên ông ta. Trên đài phát thanh Toàn Ấn Độ tên ông ta được phát thanh, ông ta được chiếu hình trên truyền hình. Mọi người đều biết về ông ta, ông ta là một cái tên quen thuộc nơi cửa miệng, và kẻ ngu này lại hỏi tên ông ta! Nhưng ông ta không biểu lộ cái gì trên

khuôn mặt mình. Ông ta đơn giản nói, "Tên tôi là Shantinath."

Vài đối thoại siêu hình nào đó tiếp theo, và người này lại hỏi, "Thưa ông, tôi lại quên mất tên ông rồi. Tên ông là gì vậy?"

Bây giờ lửa đã tới mắy của ông mahatma này! Nhưng dầu vậy ông ta vẫn cố gắng kiểm soát, qua khuôn mặt đang đỏ lên. Ông ta nói, "Ta đã nói với ông rồi. Ông dường như là thằng ngốc! Ông không thể hiểu được cái tên đơn giản này sao? Tên ta là Shantinath!"

Lại chút ít thảo luận tâm linh tiếp theo, và người này nói, "Thưa ông, tôi lại quên mất tên ông rồi."

Shantinath cầm cây thiền trượng trong tay và ông ta nói, "Đây là lần cuối cùng nhé - thế là đủ rồi! nếu ông hỏi ta lần thứ tư ta sẽ đánh vỡ sọ ông ra! Tên ra là Shantinath - Đức an bình."

Và người bạn nói, "Bây giờ tôi đã hiểu rồi. Ông chắc chắn là Đức an bình đây - mắt đỏ của ông, khuôn mặt ông, ngọn lửa của ông và cây thiền trượng trong tay ông! Không, tôi sẽ không hỏi lần thứ tư đâu. Tôi biết rằng ông đã giết vợ ông, ông đã giết con ông - ông có thể giết tôi chứ!"

Mọi người không thay đổi: vô ý thức thế, vô ý thức sâu thế là những ham muốn, khao khát - giận, tham, dâm dục - những cái trên bề mặt chúng có thể dường như thay đổi, nhưng sâu bên dưới chúng không đổi. Bằng việc thay đổi tính cách của mình bạn không thể thay đổi được tâm thức của mình, nhưng điều ngược lại nó thì có thể xảy ra: nếu bạn thay đổi tâm thức của mình, thế thì tính cách của bạn thay đổi.

Và đó là cách thức của Phật, đó là cách thức của tôi nữa. Tôi đưa cho bạn chìa khoá để thay đổi tâm thức bạn từ ngủ sang thức; đó là điều thực cần được làm. Thế thì tất cả những cái là một phần của việc ngủ biến mất cùng việc ngủ - giận, tham, sở hữu, ghen tị; tất cả những điều đó là một phần của việc ngủ biến mất. Bạn không thể thay đổi được những thứ đó chừng nào việc ngủ của bạn còn chưa mất đi.

Enrico Caruso là siêu thần tượng của hội nhạc kịch thế giới vào đầu những năm 1900. Ở chỗ riêng tư ông ấy cũng là một trong những người được yêu mến thực sự thời đại ông ấy. Nhận xét sau được cho là của ca sĩ nổi tiếng giọng nam cao người Italia này: "Tôi chưa bao giờ làm tình vào buổi sáng," người ta cho là Caruso đã nói, "Điều đó là xấu cho giọng nói, điều đó là xấu cho sức khoẻ, và bên cạnh đó bạn không bao giờ biết mình có thể gặp ai vào buổi trưa."

Bây giờ bạn thấy cái vô ý thức này! Và đây là cách thức của hầu hết mọi người.

Hai thanh nữ đang buôn chuyện. Một trong họ nói, "Em chẳng thấy vui gì chị và chồng chị đã đi chơi và uống say mọi cuối tuần."

Người kia đáp, "Ồi dào, mỗi lần anh ấy chè chén say sưa anh ấy đều nghĩ em là ai đó khác và lên lút trốn em về nhà theo lối cửa sau!"

Vâng, khi bạn say bạn thậm chí có thể yêu vợ riêng của mình. Ngay cả điều không thể cũng trở thành có thể khi bạn say. Và việc say này không mới; nó rất cổ đại, cũ hàng triệu năm. Do đó phải làm nỗ lực lớn để thức dậy. Một khi bạn thức dậy: *Thế giới không thể cải tạo người đó hay dẫn người đó đi lạc lối, mà mạng lưới độc của ham muốn cũng không thể bắt giữ được người đó.*

Người đó là thức tỉnh!

Phật cứ lặp đi lặp lại: *Người đó là thức tỉnh!*

Các thần dối theo người đó.

Khoảnh khắc bạn thức tỉnh toàn thể sự tồn tại hỗ trợ cho bạn, toàn thể sự tồn tại trở thành thân thiện vô cùng. Đó là điều Phật ngụ ý bởi "các thần dối theo người đó, quan sát người đó" - mọi sự chăm sóc đều dồn vào người đó. Không phải là có các thần đâu, nhưng toàn thể bản thân sự tồn tại, tất cả các yếu tố của tự nhiên, hữu hình, vô hình, đều bắt đầu trở nên rất thân thiện với người thức tỉnh, bởi vì người đó là kho báu quý giá nhất. Trong người đó tự nhiên đã trở nên được hoàn thành, trong người đó sự tồn tại đã nở hoa. Người đó là mục đích của tất cả sự tồn tại: toàn thể sự tồn tại đang đi tới phật tính. Và bất kì khi nào một người trở thành vị phật, cơn rung mình vui vẻ trào lên khắp vũ trụ... các gợn sóng của vui vẻ, hân hoan lớn lao.

Người đó là thức tỉnh! Tự nhắc mình lặp đi lặp lại đi, định nghĩa về vị phật là: *Người đó là thức tỉnh!* - và bạn đang ngủ.

Một đôi có tên George và Christine đã yêu nhau trong nhiều năm và cứ trì hoãn ngày cưới của mình bởi vì công việc của George quan trọng với anh ta tới mức anh ta cảm thấy không thể dành thời gian rỗi nào ngay cả cho tuần trăng mật. Tuy nhiên, cuối cùng kích động thường xuyên của Christine làm cho anh ta yếu đi và họ cưới nhau. Họ đã định khởi hành đi Hollywood trong tuần trăng mật thì George nhận được cú điện thoại từ ông chủ.

"Vâng, thưa ngài," George nói, "tôi sẽ tới đó."

"Nhưng anh George ơi," Christine rên rỉ, "thế tuần trăng mật của chúng ta thì sao?"

"Anh tiếc lắm, em yêu," anh ta nói, "chuyện chẳng thể dừng được. Có tình huống khẩn cấp ở văn phòng và anh là người duy nhất có thể chăm lo nó. Anh sẽ bảo em điều cần làm: em lái xe tới Hollywood như chúng ta đã lên kế hoạch còn anh sẽ đáp máy bay tới sau khi mọi thứ đã được giải quyết và sẽ gặp em ở đó."

"Nhưng chuyện gì xảy ra nếu em tới trước khi anh tới?" cô ấy hỏi. "Em có thể làm gì về tuần trăng mật của chúng ta?"

"Thế này," George đáp, "cứ bắt đầu mà không có anh."

Con người nghĩ mình đang sống, nhưng không nhận biết thì không có khả năng sống nào cả. Làm sao

bạn có thể có tuần trăng mật mà không có chồng? Làm sao bạn có thể bắt đầu nó được?

Chúng ta được sinh ra, điều đó là đúng, nhưng chúng ta chưa sống - và điều đó còn đúng hơn nhiều. Chúng ta phải được tái sinh. Mới ngày nào đó một đứa trẻ ra khỏi bụng mẹ; đó là sinh thành về vật lí... bụng mẹ là hiện tượng vật lí. Thế rồi một ngày nào đó bạn phải ra khỏi bụng mẹ của tâm hồn mình, của tâm trí mình.

Chừng nào bạn chưa ra khỏi tâm trí mình và chưa trở thành vô trí, bạn sẽ không biết cuộc sống tất cả là gì, bạn sẽ sống trống tuếch. Bạn sẽ không có tuần trăng mật của mình, điều đó là không thể được. Bạn sẽ không biết vị ngọt tràn đầy trong sự tồn tại cùng cực lạc. Đó là tất cả những cái của bạn để đòi hỏi, nhưng bạn phải làm một điều - bạn phải mạo hiểm.

Đứa trẻ ra khỏi bụng mẹ là mạo hiểm. Mạo hiểm của nó là lớn, bởi vì trong chín tháng nó đã biết cách sống nào đó, cách thanh thoi nhất nó đã từng biết: không lo lắng, không trách nhiệm. Nó đơn giản tận hưởng. Đó là kì nghỉ dài, dài, kì nghỉ chín tháng, và mọi thứ đều được chu cấp. Nó thậm chí đã không thở - mẹ thở cho nó. Thức ăn được cung cấp, mọi thứ đều tới nó. Nó cứ lớn lên, nó đơn giản nghỉ ngơi. Bây giờ ra khỏi bụng mẹ này có mạo hiểm, mạo hiểm lớn: làm mất đi phong cách sống cũ, thoải mái thế, an toàn thế, im lặng thế, thanh thoi mệnh mệnh thế. Nhưng mọi đứa trẻ đều nhận mạo hiểm, ra khỏi bụng mẹ, đi vào trong thế giới của lo lắng, trách nhiệm, lo âu, thách thức. Và những cái đó là cần cho chín chắn của bạn, cho trưởng thành của bạn.

Một lần nữa bạn sẽ phải ra khỏi bụng mẹ. Bụng mẹ đó là tâm trí bạn, và việc rời bỏ nó còn khó hơn nhiều. Và nhiều người chết trong bụng mẹ đó, họ chưa bao giờ ra khỏi nó. Những người ra khỏi nó là chư phật.

Cách ra khỏi nó là trở nên ngày một là nhân chứng của tâm trí riêng của bạn; đó là cách ra khỏi tâm trí bạn. Việc chứng kiến của bạn tạo ra khoảng cách, việc chứng kiến của bạn tạo ra tách rời khỏi tâm trí. Giây rón của bạn bị cắt. Dần dần, dần dần sự đồng nhất của bạn với tâm trí bạn bị vứt bỏ. Bạn bắt đầu nhìn vào bản thân mình như tâm thức; không như tâm trí, không như ý nghĩ, mà như tâm thức. Đó là sự bắt đầu lớn lao, cuộc sống thực, tuần trăng mật thực với cuộc sống, tuần trăng mật với Thượng đế.

Người đó là thức tỉnh! Các thần dõi theo người đó.
Và đừng lo nghĩ rằng ra khỏi tâm trí mình bạn có thể không được bảo vệ, không an toàn. Toàn thể sự tồn tại sẽ chăm nom về bạn, bạn sẽ được chăm nom. Toàn thể sự tồn tại trở thành mẹ của bạn.

Đi vào trong bất an của vô trí và bạn sẽ thấy an ninh thực: an ninh của bất an. Đó là định nghĩa về tính chất sanniyas: an ninh của bất an.

*Người đó là thức tỉnh
Và thấy vui vẻ trong tĩnh lặng của thiên
và trong dịu ngọt của buông xuôi.*

Phật cứ lặp đi lặp lại: *Người đó là thức tỉnh* - bởi vì đó là phẩm chất tinh túy nhất. Mọi thứ khác đi theo nó, mọi thứ khác là phụ.

Người chồng về nhà phát hiện ra vợ mình đang trong vòng ôm say đắm của anh bạn tốt nhất của mình.

"Em yêu anh ấy, John," cô ta nói với anh chồng đang sưng sò của mình.

"Nhìn đây," người bạn nói, "chúng ta tất cả đều quá phức tạp không để cho tình huống như thế này tuột khỏi tay. Nói cho cậu điều chúng mình sẽ làm - chúng ta cả hai đều là người chơi thể thao; tớ sẽ chơi với cậu trò chơi rượu rummy vì cô ấy."

Người chồng nghĩ về điều đó một chốc. "Thôi được," anh ta nói, "nhưng chúng ta chơi trò lật mặt đồng xu, chỉ để giữ cho nó hay."

Bạn không thể che giấu vô ý thức của mình được; nó trôi lên bề mặt. Thực tại của bạn cứ tự bày tỏ nó - bạn có thể không có khả năng thấy nó, nhưng mọi người khác đều có thể thấy được nó. Đây là thế giới kì lạ! Bạn có thể không thấy vô ý thức của mình, nhưng mọi người đều biết về nó, cũng như bạn biết về vô ý thức của mọi người khác. Bởi vì chúng ta chú ý nhiều tới mọi người hơn là chúng ta chú ý tới tâm trí riêng của mình, chúng ta có khả năng biết về sai sót của họ, lí do khổ của họ, nguyên nhân địa ngục của họ. Chúng ta rất khôn khi có liên quan tới người khác và chúng ta rất không khôn khi có liên quan tới mình - với bản thể bên trong riêng của mình.

Chúng ta bị hội tụ vào người khác, và điều này tạo ra hai điều: bạn không thể giúp được người khác, bạn chỉ có thể kết án họ. Và kết án của bạn sẽ không thay đổi họ; đến lượt mình họ sẽ kết án bạn.

Cho nên xã hội trở thành trò chơi của việc kết án nhau. Không ai thấy lỗi riêng của mình cả; ngược lại, mọi người đều cố gắng che đậy cho chúng. Không phải là người đó không muốn thấy chúng, người đó không muốn chúng bị người khác thấy. Nhưng bạn chẳng thể đừng được điều đó: người khác nhất định thấy, bởi vì bất kì cái gì có trong vô thức của bạn cũng đều cứ trôi lên bề mặt.

Doris, Carol và Maria bị bắt và bị đem ra toà đêm.

Chánh án nhìn Doris và cô ta liếc mắt và phoi cặp giò ra.

"Cô làm việc gì?" chánh án hỏi.

"Này, thưa ông chánh án," cô ta gù gù, "Em là thợ may nữ phục và ông cóm dễ sợ này..."

"Ba mươi ngày!" chánh án ngắt lời.

Carol được gọi vào và cô ta cố gắng thút thít. "A, hời ông chánh án tôn kính, tôi là người may nữ phục đáng kính phải nuôi cả gia đình, bà mẹ què và đứa bé sắp chết."

"Ba mươi ngày!" ông chánh án the thé.

Maria được gọi vào theo thứ tự và ông chánh án hỏi, "Cô làm việc gì?"

"Tôi là đi," cô ta trả lời.

"Làm ăn thế nào?" ông ta hỏi.

"Tệ hại," Maria nói, "còn làm quái gì được với bọn thợ may này bầu xung quanh!"

Rất dễ, rất, rất dễ nhìn người khác. Mọi người đều nhìn thấu mọi người khác; chỉ với bản thân mình người đó hoàn toàn mù.

Và khi Phật nói: *Người đó là thức tỉnh*, ông ấy ngụ ý: người đó đã bắt đầu thay đổi sự hội tụ của người đó, sự chú ý của người đó, từ người khác sang bản thân mình. Người đó đang quay vào bên trong. Người đó đang mưa rào toàn thể tâm thức của mình từ bản thể riêng của mình. Trong chính việc mưa rào đó người đó được tắm, người đó trở thành mới, người đó được tái sinh - *Và tìm thấy vui vẻ trong tĩnh lặng của thiền*.

Và thiền ở phương Đông không phải là điều được hiểu ở phương Tây theo từ này. Ở phương Tây, thiền nghĩa là suy tư: thiền về Thượng đế, thiền về chân lý, thiền về tình yêu.

Mọi người thỉnh thoảng hỏi tôi, "Thầy bảo chúng tôi thiền, nhưng về cái gì?"

Nếu bạn thiền về cái gì đó, bạn chẳng thiền chút nào cả, bởi vì bạn lại tập trung vào cái gì đó bên ngoài bản thân bạn. Nó có thể là tình yêu, nó có thể là chân lý, nó có thể là Thượng đế, điều đó không khác biệt gì.

Thiền ở phương Đông có nghĩa khác toàn bộ, chính cái đối lập với nghĩa của phương Tây. Thiền ở phương Đông nghĩa là không có đối tượng nào trong tâm trí, không nội dung nào trong tâm trí; không thiền về cái gì đó mà vứt bỏ mọi thứ; *neti, neti*, không cái này chẳng cái nọ. Thiền làm trống rỗng bản thân bạn khỏi mọi nội dung. Khi không có ý nghĩ di chuyển bên trong bạn thì có tĩnh lặng; tĩnh lặng đó là thiền, Thậm chí không một gợn sóng nảy sinh trong chiếc hồ của

tâm thức bạn; cái hồ im lặng đó, tuyệt đối tĩnh lặng, đó là thiền.

Và trong thiền đó bạn sẽ biết - bạn sẽ biết chân lý là gì, bạn sẽ biết tình yêu là gì, bạn sẽ biết Thượng đế là gì. Không bởi thiền về Thượng đế... Thấy ra điểm này: làm sao bạn có thể thiền về Thượng đế được? Bạn không biết gì về Thượng đế cả. Tất cả việc thiền của bạn sẽ chỉ là tưởng tượng, bài tập của tưởng tượng. Bạn không biết chân lý - bạn định thiền về cái gì? Ý niệm nào đó được người khác trao cho bạn, tin tưởng nào đó, khái niệm nào đó! Nó sẽ chẳng ích gì.

Cách thức của Phật là: trước hết trở thành việc thiền, và thế rồi trong thiền, chân lý, Thượng đế, tình yêu, và mọi cái siêu việt sẽ được hiển lộ cho bạn. Thiền mở con mắt và giải phóng chân.

... và trong điệu ngọt của buông xuôi. Và trong thiền, buông xuôi xảy ra - buông xuôi với cái toàn thể. Không với ý niệm nào, không với thần tượng nào, mà với cái toàn thể. Không buông xuôi theo Krishna hay Christ, mà với toàn thể sự tồn tại. Không cái gì bị loại trừ, mọi thứ đều được bao hàm trong nó, từ tầng đá tới ngôi sao, từ nhanh cỏ tới mặt trời. Mọi thứ đều được bao hàm: toàn thể cơ cấu này, lễ hội cực lạc này điều chúng ta gọi là vũ trụ.

Sao chúng ta gọi nó là vũ trụ - universe? Bởi vì nó là một - 'uni' nghĩa là một. Mặc dầu chúng ta cứ cứ xử đường như nó là đa trụ - multiverse; nó không phải vậy, nó là một vũ trụ - universe. Nó là một đơn vị hữu cơ; nó là đơn vị động và nó là một cơ cấu nữa. Gặp gỡ và tan chảy vào trong nó là cực lạc vô cùng, làm tan biến bản thân bạn vào trong nó. Đó là buông xuôi. Sông chảy vào đại dương là buông xuôi. Hai người

yêu tan biến vào trong nhau là buông xuôi. Nhưng đây là những buông xuôi nhỏ, chỉ mang tính chỉ dẫn, ngón tay chỉ trăng.

Buông xuôi tối thượng là tính cá nhân của bạn đi vào trong tính vũ trụ. Bạn trở thành một phần của cái toàn thể.

Được sinh ra là khó...

Phật ngụ ý khó được sinh ra là con người. Phải mất hàng triệu kiếp sống mới đạt tới trạng thái này.

Được sống là khó...

Và cho dù bạn được sinh ra, cuộc sống là không dễ dàng. Nó là rất khó, nó là khó khăn, gian nan, cả nghìn lẻ một vấn đề bao giờ cũng bao quanh bạn và không giải pháp nào dường như là có thể - các vấn đề không giải được. Nhưng đây chẳng là gì nếu so với điều thứ ba:

Nghe về con đường còn khó hơn...

Được sinh ra là khó, bởi vì bạn có thể đã là con chó hay con hổ hay con voi hay con kiến hay bụi hồng. Có hàng triệu hình dạng; từ tất cả những bình diện đó bạn không thể bước vào phật tính được. Sau hàng triệu và hàng triệu lần sinh bạn mới đi tới bước ngoặt này. Con người là bước ngoặt: từ con người mọi chiều đều mở ra. Và điều đó là tùy bạn di chuyển, tùy bạn chọn lựa, tùy bạn là bất kì cái gì bạn muốn là. Trong toàn

thể sự tồn tại chỉ con người mới là sinh linh tự do. Đó là niềm vinh quang, món quà lớn lao của Thượng đế.

Được sinh ra là khó, và được sống là khó. Cuộc sống không dễ dàng. Và cuộc sống của vô ý thức - làm sao nó có thể dễ dàng được? Bạn tạo ra vấn đề riêng của mình. Bạn đào hố để bạn tự mình ngã xuống, bạn tạo ra những bức tường trở thành chỗ giam cầm cho bạn. Bạn là kẻ thù tồi tệ nhất của mình.

Cuộc sống là khó, nhưng điều khó nhất là nghe về con đường: tìm ra vị phật, thầy - một Christ, một Zarathustra, một Lão Tử. Rất khó tìm ra vị phật, và còn khó hơn nữa là nghe ông ấy và hiểu điều ông ấy đang nói. Hiểu làm ông ấy là dễ hơn, không nhận ra ông ấy là dễ hơn. Bạn có thể tìm ra cả nghìn lẻ một cách hợp lí hoá và phủ nhận ông ấy. Thực ra bạn sẽ cố gắng, bởi vì bản ngã của bạn bị lâm nguy. Nếu bạn thừa nhận ai đó là vị phật, điều đó nghĩa là bạn phải buông xuôi. Việc thừa nhận vị phật và không buông xuôi theo ông ấy là không thể được. Việc thừa nhận vị phật và buông xuôi theo ông ấy là hiện tượng tự nhiên.

Một khi bạn thừa nhận ai đó là người thức tỉnh, chúng ngộ, không có cách nào thoát cả, bạn phải buông xuôi. Nếu bạn muốn thoát, thế thì tỉnh táo đi. Từ chính lúc ban đầu đừng thừa nhận, từ chính lúc ban đầu tạo ra rào chắn - nhiều nhất có thể được. Bóp méo mọi thứ, đem vào mọi định kiến của bạn. Đừng nhìn - nhắm mắt lại. Đừng nghe, trở thành người điếc. Đừng cảm, và trốn thoát khỏi phật trường, bởi vì ai mà biết được - thỉnh thoảng điều đó xảy ra bất chấp bạn.

Chuyện xảy ra cho nhiều người ở đây bất chấp bản thân họ. Họ đã không tới đây để ở mãi mãi. Họ đã tới vì tò mò, hay người bạn đã tới và họ đi cùng người đó,

hay họ chỉ đi qua từ Kabul tới Goa, hay từ Kathmandu tới Goa... và họ bị mắc bẫy ở Pune! Thế rồi họ quên mất Kathmandu và Kabul và Goa và tất cả đã biến mất, toàn thế giới biến mất. Họ đi vào trong một thực tại khác toàn bộ. Họ có thể không tới một cách có ý thức, họ có thể đã cưỡng lại, ngần ngại họ có thể đã quyết định ở lại đây trong vài ngày. Thấy bao nhiêu người đang tham dự, họ có thể đã nghĩ chắc phải có cái gì đó.

Khó mà nhận ra vị phật, nghe ông ấy một cách im lặng, không bóp méo, không đem tâm trí bạn vào. Khó mà hiểu được ông ấy, bởi vì ông ấy nói từ độ cao khác. Ông ấy nói từ những đỉnh của Himalaya, và bạn sống trong thung lũng tối tăm bên dưới. Khoảng cách là lớn. Ông ấy nói to để cho ông ấy có thể tới được bạn, nhưng vào lúc lời của ông ấy tới bạn chúng không còn như cũ nữa. Vào lúc chúng tới trái tim bạn, nhiều hương vị của chúng, tính đích thực của chúng, chân lí của chúng, mất đi rồi. Nhưng mặc dù điều đó là khó nó vẫn xảy ra - và nếu bạn đủ dũng cảm nó có thể xảy ra cho bạn.

Chưa bao giờ không có vị phật sống trong thế giới này, ở đâu đó, ở phần nào đó của thế giới. Bao giờ cũng có cội nguồn, bao giờ cũng có con thuyền sẵn sàng đưa bạn sang bờ bên kia. Nếu cái gì đó thiếu đấy chỉ là sự sẵn sàng về phần bạn.

Nghe về đạo còn khó hơn...

Và vươn lên, đi theo và thực tỉnh là khó.

Và điều khó nhất, Phật nói, là: Cho dù bạn nghe vị phật vẫn khó để vươn lên những đỉnh cao đó. Đó là nỗ

lực lớn vô cùng, cuộc hành trình gian nan, cuộc hành hương vĩ đại để vươn lên những tầm cao đó... bởi vì bạn không thể hiểu đúng được vị phật chừng nào bản thân bạn chưa trở thành vị phật. Cách duy nhất để hiểu vị phật là trở thành vị phật.

... và vươn lên, đi theo và thức tỉnh là khó. Vâng, bạn có thể hiểu về mặt trí tuệ, nhưng hiểu về mặt trí tuệ sẽ không có ích; nó thậm chí có thể còn trở thành cản trở. Nó sẽ cho bạn ý niệm trong giấc ngủ của bạn rằng bạn đã hiểu... bây giờ không có nhu cầu bạn tâm nhiều nữa, bạn đã biết rồi.

Về mặt trí tuệ, nhiều người tới đây đã biết điều Jesus nói, điều Phật nói. Về mặt trí tuệ họ có thể phân tích, họ có thể thảo luận, nhưng đó không phải là vấn đề. Việc biết phải mang tính tồn tại, không trí tuệ. Trí tuệ có thể được dùng như bậc đá, nhưng nó không phải là ngôi đền thực, nó chỉ là bậc đá bước lên.

Bạn phải kinh nghiệm điều Phật đang nói; điều Phật dạy phải trở thành kinh nghiệm riêng của bạn. Bạn phải trở thành nhân chứng cho kinh nghiệm này. Chỉ thế thì bạn mới theo được, chỉ thế thì bạn mới vươn lên, chỉ thế thì bạn mới thức tỉnh.

Vậy mà giáo huấn là đơn giản.

Phật nói: Mặc dầu khó tìm thấy và nhận ra thầy, khó hiểu, khó nhận ra hiểu biết, khó hiện thực hiểu biết này trong cuộc sống của bạn, vẫn phải nói rằng giáo huấn là đơn giản. Khó khăn nảy sinh từ bạn; giáo huấn là rất đơn giản. Nó phải như vậy: chân lý bao giờ cũng đơn giản.

Phức tạp là ở trong bạn, và chính vì phức tạp của bạn mà chân lí đơn giản trở thành rất phức tạp. Bạn không muốn nghe hay bạn muốn nghe cái gì đó khác. Bạn tới vì an ủi, không vì cách mạng. Bạn tới để được vỗ về, bạn tới để được bảo rằng bạn hoàn toàn đúng. Bạn tới để được chấp nhận và được yêu, không phải để được biến đổi. Bạn tới để được kính trọng. Bạn cũng tới để cho bạn có thể cảm thấy rằng bạn là quan trọng, được cần tới.

Nhu cầu sâu nhất của tâm trí là được cần tới. Và nếu bạn bắt đầu cảm thấy rằng thầy cần bạn, rằng bạn là không thể thiếu được, điều đó cho bạn bản ngã lớn, nhưng bạn đã bỏ lỡ toàn thể vấn đề rồi. Bạn tới với đầy những ý niệm - và những ý niệm đó cứ gây tiếng ồn thể trong bạn - tới mức khi Phật đang nói to từ nóc nhà, thậm chí thể bạn cũng chỉ nghe thấy điều bạn muốn nghe thôi.

Một người bước vào hiệu kem. "Tôi muốn mua cả bình kem sô cô la."

"Rất tiếc, chúng tôi hết cả sô cô la rồi," nhân viên nói.

"Trong trường hợp đó tôi muốn mua một phần tư bình kem sô cô la."

"Nghe đây, chúng tôi không còn sô cô la nào cả."

"Thôi được, trong trường hợp đó tôi mua kem ốc hai thìa sô cô la vậy."

"Thưa ông, chúng tôi hết sô cô la rồi, hết cả rồi!"

"Thôi được, tôi đoán tôi sẽ có được một cốc kem sô cô la vậy."

"Đợi một chút!" nhân viên kêu lên. "Ông có thể đánh vần chữ hầu trong đĩa hầu được không?"

"Chắc chắn!" người này nói.

"Ông có thể đánh vần chữ vàng trong cá vàng được không?"

"Dễ dàng!" người này nói.

"Được, ông có thể đánh vần chữ đeo trong sô cô la được không?"

"Đợi một chút, đeo có trong sô cô la."

"Đây là điều tôi đã cố bảo ông mãi rồi!"

Nhưng sẽ rất khó khi bạn bị ám ảnh bởi cái gì đó để hiểu một điều đơn giản. *Vậy mà giáo huấn là đơn giản.*

Làm điều phải.

Và trong con đường của Phật, điều phải là điều được làm một cách có ý thức. Đó là định nghĩa của ông ấy về điều phải. *Làm điều phải.*

Hãy thuần khiết.

Và bởi thuần khiết ông ấy bao giờ cũng ngụ ý hồn nhiên: trạng thái của không biết, trạng thái của vận hành như đứa trẻ. Ông ấy hoàn toàn đồng ý với Christ, rằng: Chẳng nào ông còn chưa giống như đứa trẻ nhỏ ông sẽ không vào được vương quốc Thượng đế của ta.

Lại là đưa trẻ đi. Thông thái của bạn là chường ngại lớn trên con đường - loại bỏ nó đi. Hồn nhiên vào.

Ở cuối con đường là tự do.

Và nếu bạn có thể hoàn thành những điều đơn giản này - nhận biết, đúng đắn, hồn nhiên - chính là ba mặt của cùng một hiện tượng có ý thức, có tính thiền, thể thì: *ở cuối con đường là tự do*. Thế thì bạn sẽ đạt tới tự do tuyệt đối. Từ của ông ấy là niết bàn. Niết bàn nghĩa là tự do tuyệt đối: không phải tự do vì bản ngã, mà tự do khỏi bản ngã; không phải là tự do vì bạn, mà là tự do khỏi bản thân bạn. Tự do của Phật tương đương với Thượng đế. Ông ấy chưa bao giờ dùng từ 'Thượng đế', bởi vì Thượng đế đã trở thành tù túng cho nhiều người. Ông ấy dùng từ 'tự do' - moksha hay niết bàn.

Niết bàn nghĩa là việc dừng lại của bản ngã; vẽ nghĩa đen nó ngụ ý thổi tắt ngọn nến. Cũng như bạn thổi tắt ngọn nến và nó biến mất và không thể tìm lại được ở bất kì đâu - nó biến mất trong cái toàn thể - bản ngã của người chứng ngộ cũng biến mất như vậy. Và trong việc biến mất đó của bản ngã bạn trở thành vô giới hạn. Giọt sương rơi vào trong đại dương trở thành bản thân đại dương; thế thì không có giới hạn cho bạn. Đó là tự do.

Dầu vậy, kiên nhẫn.

Nhưng điều đó có thể không xảy ra hôm nay. Bạn có thể không ngay lập tức sẵn sàng để lấy cú nhảy. Mãi cho tới đó, kiên nhẫn là cần thiết. Phật nói: *Vậy mà giáo huấn là rất đơn giản*. Ông ấy đã rút gọn nó

thành vài từ: *làm điều phải*. Tức là, làm mọi thứ một cách có ý thức. *Hãy thuần khiết...* hồn nhiên, như trẻ thơ... và kiên nhẫn. Đừng vội vàng. Đến cuối, tự do là điều không tránh khỏi; nó là sản phẩm phụ của nhận biết toàn bộ.

*Nếu ông làm tổn thương hay đau lòng người khác,
Ông đã không học được sự tách rời.*

Tách rời cũng là một trong những sản phẩm phụ của nhận biết. Nếu bạn tỉnh táo bạn không thể làm tổn thương hay đau lòng người khác được, bởi vì bạn biết không có người khác; nó tất cả là một thực tại. Làm tổn thương ai đó khác... cũng dường như bạn đang làm tổn thương bản thân mình - có thể tay phải của bạn làm bị thương tay trái bạn - và cái đau sẽ là của bạn. Bạn có thể làm bị thương ai đó, nhưng chung cuộc bạn đã làm cho mình bị thương bởi vì không có ai khác cả, nó tất cả là cái một.

*Đừng xúc phạm bằng lời hay bằng hành động.
ăn điều độ.
sống trong tim ông.
tìm tâm thức cao nhất.*

Những phát biểu đơn giản, không phải là thượng đế học rất phức tạp mà ông ấy đã trao cho thế giới. Ông ấy nói: Đừng xúc phạm bất kì ai, tránh điều đó. Đừng làm thương tổn bất kì ai. Mọi người thích gây tổn thương, bởi vì bạn càng có khả năng gây tổn thương, bạn càng cảm thấy có quyền lực hơn. Nhưng quyền lực này là của bản ngã, và bản ngã đang trở nên,

ngày một nhiều hơn, một tải trọng nặng cho bạn. Đừng gây tổn thương. Đừng cảm thấy bản ngã.

Ăn điều độ. Phật bao giờ cũng thiên về điều độ: tránh thái quá trong mọi thứ. Ông ấy không thiên về nhịn ăn. Ông ấy nói đừng ăn quá nhiều, và ông ấy nói đừng ăn quá ít - điều độ thôi. Ở giữa, bao giờ cũng ở giữa. Được cân bằng, giữ thăng bằng. *Sống trong tim ông.* Và trượt từ đầu xuống tim, từ tư duy sang cảm giác, từ logic sang yêu.

Và tìm tâm thức cao nhất. Và chỉ giữ lại một mục đích: thường xuyên lưu tâm tới nó, nhớ tới nó - rằng bạn phải trở thành vị phật. Ít hơn thế sẽ không hoàn thành cho bạn đâu.

Tìm tâm thức cao nhất. Với các yêu cầu đơn giản này, một ngày nào đó bạn sẽ nở hoa thành hoa sen một nghìn cánh. Bạn có tiềm năng là vị phật; nếu bạn không hoàn thành nó bạn sẽ sống trong khổ, bạn sẽ chết trong khổ, bạn sẽ được sinh ra lần nữa trong khổ, và bánh xe sẽ tiếp tục.

Đây là cơ hội ở đây cho bạn nhảy ra khỏi bánh xe. Đừng bỏ lỡ cơ hội này.

Đủ cho hôm nay.

2

Nhiều người được gọi; ít người được chọn

Câu hỏi thứ nhất:

*Thưa Thầy kính yêu,
Tôi bị lẫn lộn về tôi đang đi trên con đường nào.
Đôi khi tôi cảm thấy tràn đầy vui vẻ khi chơi đùa,
ca hát, nhảy múa hay đánh nhau với người khác
và tôi chỉ có thể thấy bản thân mình bằng việc
nhìn vào người khác. Vào lúc khác tôi không thể
đứng cùng bất kì ai hay có quan hệ với tất cả; tôi
chỉ hạnh phúc được hoàn toàn ở với bản thân
mình. Khi tôi ở cùng mọi người, tôi phán xét rằng
tôi đang trốn khỏi sự một mình của mình và khi tôi
ở với bản thân mình, tôi phán xét rằng tôi đang né
tránh tình yêu.*

*Chẳng lẽ không thể ở trên cả hai con đường được
sao, thay đổi giữa chúng được sao? Làm sao tôi có
thể biết được khi nào tôi dùng con đường này để
trốn khỏi con đường kia?*

Prem Indivar, không có mục đích và không có con đường cho những người như bạn - bạn dở hơi đấy! Phật đang nói về người lạnh mạnh. Phật là người rất hợp lí: ông ấy phân chia, phân loại. Nhưng có loại thứ ba Phật không nhận biết tới. Người Sufi biết về loại thứ ba này; họ gọi người đó là mastas - người điên.

Không cần bạn phải thay phiên, bởi vì bằng việc thay phiên giữa con đường này và con đường khác bạn bao giờ cũng cảm thấy vấn đề này - phán xét. Khi bạn trên con đường này bạn sẽ nghĩ rằng bạn bỏ lỡ con đường kia, và điều này sẽ trở thành nỗi khổ không cần thiết.

Đơn giản ở bất kì chỗ nào bạn đang ở. Tận hưởng khoảnh khắc này, mọi khoảnh khắc - khoảnh khắc của yêu và khoảnh khắc của thiền - và đừng bị bận tâm về cái khác. Trong một khoảnh khắc đặc biệt, là toàn bộ trong nó. Chơi, yêu, nhảy múa, ca hát, quên đi việc có con đường khác. Và trong khi bạn đang cảm thấy im lặng, tĩnh lặng, một mình, và tận hưởng sự một mình của mình, quên đi việc có con đường tên là yêu.

Đây không phải là vấn đề về thay phiên một cách có ý thức giữ hai con đường; bằng không bạn sẽ trở nên bị phân chia, tinh thần phân liệt, và bị tinh thần phân liệt là rơi xuống dưới sự lạnh mạnh bình thường. Mastas, người điên thực, không rơi xuống dưới sự lạnh mạnh - họ đi lên trên nó, họ siêu việt lên trên nó. Họ cả hai trông là điên; cả hai không còn trong thế giới của lí trí: một người đã rơi xuống dưới nó, một người đã đi lên trên nó. Theo một nghĩa nào đó họ giống nhau và theo một nghĩa nào đó họ tuyệt đối khác nhau.

Indivar, bạn là một masta. Hân hoan trong việc là bất kì cái gì bạn đang là đi. Và đây là điều tốt nhất có

thể xảy ra cho con người, điều đang xảy ra cho bạn. Điều tự nhiên cho bạn là đôi khi ở cùng với người khác và tận hưởng việc bầu bạn với họ, và đôi khi ở với bản thân bạn và tận hưởng việc bầu bạn riêng của bạn. Nó cũng giống như ngày và đêm với bạn. Bạn không cần chọn lựa: ngày được tiếp nối bởi đêm theo cách riêng của nó. Điều đó cũng giống như mùa hè và mùa đông. Nó không phải là vấn đề chọn lựa về phần bạn; nó là cái gì đó tự phát và tự nhiên đang xảy ra cho bạn. Tôi cực kì hạnh phúc với bạn - đơn giản như bạn vậy. Vứt phán xét này đi.

Cho nên để tôi nói điều đó một cách rõ ràng. Có ba khả năng: một, thiên; hai, yêu; ba, người ta chỉ có thể điên rồ - không có vấn đề chọn lựa, không có vấn đề chủ định đi trên con đường nào đó, ép buộc bản thân mình trên con đường nào đó.

Và có nhiều người ở đây cùng trong tình huống này. Ít nhất hai mươi câu hỏi đã tới tôi, và vấn đề là một. Nếu không có câu hỏi nào cho bạn và bạn có thể tận hưởng thiên mà không hề lo nghĩ về yêu, thế thì đó là con đường của bạn. Nếu bạn có thể tận hưởng yêu mà không hề bị lôi kéo bởi thiên, bị phân tán bởi thiên, đó là con đường của bạn. Nếu bạn thấy bản thân mình trong sự tổng hợp sâu sắc, rằng cả hai đang xảy ra, thế thì đó là con đường của bạn.

Toàn thể nỗ lực của tôi ở đây là để giúp bạn là cái ta tự nhiên của bạn. Bất kì áp đặt nào cũng đều là bạo hành. Indivar, hân hoan trong việc là bất kì cái gì bạn đang là đi. Không có mục đích cho bạn, không có con đường cho bạn. Hân hoan là mục đích, hân hoan là con đường.

Thực ra, chúng ta tất cả đều ở nơi chúng ta đáng ở, chúng ta đã ở đó rồi. Con đường được cần tới để đánh thức chúng ta. Đừng bị rối loạn bởi từ 'con đường', bởi vì nó cho bạn ý niệm rằng bạn phải đi đâu đó, đạt tới chỗ nào đó; đây chỉ là vì ngôn ngữ thôi. Chúng ta phải dùng từ, và mọi từ đều mang nặng với các nghĩa trần tục của chúng ta.

Do đó chư phật bao giờ cũng thấy khó giao cảm với bạn. Bạn không thể hiểu được im lặng, bởi vì bạn không thể im lặng được. Đó là điều tốt nhất, nếu bạn có thể ngồi im lặng cùng vị phật cho dù một phút thôi... và tất cả đều được truyền đạt.

Ở đây, ở cùng tôi, thông điệp thực của tôi là giữa các lời - chỗ dừng, khoảng hở - không trong lời. Đọc tôi giữa các dòng, không trong dòng, và bạn sẽ có khả năng hiểu tôi nhiều.

Có một câu chuyện hay:

Một nhà huyền môn nhận được một bức thư. Bức thư tới từ nhà huyền môn khác, nhưng bức thư từ ông ấy tuyệt đối trống rỗng, không có gì được viết lên nó cả. Đã có vấn đề: người đã viết bức thư này là già hơn về tuổi tác, nhưng người nhận bức thư này lại già hơn trong chứng ngộ; ông ấy đã trở nên chứng ngộ trước. Cho nên làm sao bắt đầu bức thư?

Ở Ấn Độ, nếu bạn viết thư cho người già hơn bạn phải rất kính trọng. Cho nên làm sao bắt đầu? Làm sao đề tên người này? Người này trẻ hơn, về mặt thể chất, cho nên bạn không thể bày tỏ kính trọng được, bạn phải bày tỏ tình yêu. Nhưng người đó lại già hơn khi có liên quan tới chứng ngộ, cho nên bạn không thể nói

với người đó cứ dường như bạn đang nói với thanh niên, người trẻ hơn bạn; bạn phải kính trọng.

Nhà huyền môn này đâm ra phân vân. Và nếu bạn không thể bắt đầu được bức thư, làm sao bạn có thể viết ra nó được? Thế là ông ấy gửi tờ giấy trống rỗng.

Nhà huyền môn kia nhận nó. Ông ấy đọc nó, hân hoan với nó. Ông ấy sung sướng tới mức một đệ tử đang ngồi cạnh đó hỏi, "Thầy trông sung sướng thế - tôi cũng có thể đọc bức thư được không?"

Bức thư được chuyển cho đệ tử, thế là anh ta đọc nó và hân hoan trong nó.

Thế rồi người thứ ba đang hiện diện trở nên quan tâm - dường như có cái gì đó rất huyền bí! Nhưng người đó không phải là đệ tử; chỉ vì tò mò mà người đó đã tới để gặp người này. Người đó nói, "Tôi cũng có thể xem được chứ?"

Cả thầy và đệ tử đều ngần ngại. Họ nhìn nhau - nói gì với người đó đây? Người đó càng trở nên mê mẩn hơn. Người đó nói, "Có cái gì đó rất huyền bí trong nó sao?"

Họ nói, "Thực sự không có gì trong nó cả! Đó là bức thư rất hiếm hoi, anh sẽ không hiểu được ngôn ngữ của nó đâu. Đó là lí do tại sao chúng tôi ngần ngại. Chúng tôi không muốn xúc phạm anh, nhưng nếu anh cứ khẳng khẳng thì anh có thể xem."

Người đó nhìn bên này bên kia - không có gì cả. Người đó trả lại bức thư mà chẳng nói gì và chạy ra ngoài - cả hai người này dường như điên rồi!

Chư Phật không thể dùng im lặng với bạn được, bởi vì thế thì bạn sẽ không hiểu; bạn sẽ trốn ngay. Họ phải dùng lời - lời với nghĩa của bạn, cho nên họ phải rất, rất tinh táo trong việc chọn lời của họ, nhưng cho dù thế thì những lời đó vẫn không thích hợp.

Từ 'con đường' không thích hợp tới mức Lão Tử bao giờ cũng dùng "đường vô lộ." Bây giờ nghĩa của câu nói "đường vô lộ" là gì? Nó là tờ giấy trông rỗng. "Cổng vô môn," "nỗ lực vô nỗ lực," "hành động trong bất hành" - vô vi: tất cả những mâu thuẫn này cùng nhau, ngược đời cùng nhau, chỉ là để lay và gây choáng cho bạn ra khỏi giấc ngủ của bạn. Bằng không, không có đường và không có đâu mà đi cả. Bạn đã ở đó rồi - bạn bao giờ cũng đã ở đó rồi. Mọi điều được cần tới là: Thức dậy!

Và, Indivar, tôi có thể thấy bạn đang ra khỏi giấc mơ của bạn, giấc ngủ của bạn. Tôi có thể thấy bạn trở mình, lật người trên giường! Buổi sáng không còn rất xa xôi nữa.

Xin đừng lo nghĩ về con đường, bởi vì lo nghĩ đó có thể giữ bạn ngủ. Đừng phán xét bất kì khoảnh khắc nào. Đừng so sánh bất kì khoảnh khắc nào với bất kì khoảnh khắc nào khác, bởi vì mọi so sánh đều là quá trình suy nghĩ và mọi quá trình suy nghĩ đều giữ bạn bị gấn với tâm trí. Thanh thoi đi. Bất kì cái gì xảy ra, cho phép nó xảy ra. Ở trong buông bỏ.

Và tôi đang nói những điều này cho bạn bởi vì đó là điều dễ nhất cho bạn; ở trong buông bỏ đi. Thượng đế sẽ đi tới bạn, bạn không đi tìm thượng đế. Mục đích sẽ xảy ra cho bạn. Và nó có thể xảy ra ở bất kì đâu; không có đường dẫn tới nó. Thực ra nó là thực tại

riêng của chúng ta; chúng ta đơn giản phải tỉnh táo để thấy.

Ở Nhật Bản có một câu chuyện hay về một vị phật thực sự vĩ đại, Hotei. Ở Nhật Bản ông ấy còn có tên là Phật Cười, bởi vì khoảnh khắc ông ấy trở nên chứng ngộ ông ấy bắt đầu cười.

Mọi người hỏi ông ấy, "Sao ông cười?"

Ông ấy nói, "Bởi vì tôi đã trở nên chứng ngộ!"

"Nhưng," họ nói, "chúng tôi không thể nào thấy quan hệ gì giữa chứng ngộ và tiếng cười cả. Phỏng có ích gì mà cười?"

Hotei nói, "Tôi cười bởi vì tôi tìm kiếm cái gì đó đã có trong tôi rồi. Tôi đã tìm kiếm người tìm kiếm; không thể nào tìm được nó. Ông có thể tìm người tìm kiếm ở đâu đây? Làm sao ông có thể biết được người biết? Điều đó giống như con chó đuổi đuôi của nó hay như ông đi bắt cái bóng của ông; ông không thể bắt được nó. Điều đó kì khôi thế, toàn thể nỗ lực này là ngớ ngẩn thế! Đó là lí do tại sao tôi lại cười: Tôi bao giờ cũng là vị phật rồi! Bây giờ điều có vẻ rất kì lạ là trong hàng triệu kiếp tôi vẫn còn vô ý thức. Điều đó dường như không thể nào tin được làm sao tôi đã bỏ lỡ bản thân mình. Bây giờ tôi đã biết, tiếng cười lớn nảy sinh trong tôi."

Và tương truyền ông ấy tiếp tục cười cho tới chết; đó là thông điệp duy nhất của ông ấy cho thế giới. Ông ấy phải đã là một người như Indivar - dờ hơi, lảm cẩm!

Câu hỏi thứ hai:

*Thưa Thầy kính yêu,
Liệu ai đó không cởi mở có thể thức dậy được
không?*

Deva Ashoka, không thể nào thức dậy được nếu bạn không cởi mở. Cởi mở với sự tồn tại là điều thức dậy tất cả là gì: cởi mở với mặt trời, với mặt trăng, với mưa, với gió, cởi mở với toàn thể lễ hội này của cây, của đá, đất và sao, của con vật, chim chóc, mọi người. Sự tồn tại là lễ hội, liên hoan liên tục, ngày hội hoá trang. Nếu bạn không cởi mở, nếu bạn đóng, nếu bạn không có cửa sổ và cửa ra vào nào mở tới sự tồn tại, làm sao bạn có thể thức dậy được? Thức dậy và cởi mở là đồng nghĩa.

Mọi người vẫn còn đóng trong tâm trí họ. Họ chưa bao giờ đi ra khỏi tâm trí họ và họ chưa bao giờ cho phép thực tại thấm vào trái tim họ. Một bức Trường Thành Trung Quốc trong suốt phân chia họ với thế giới. Và thế giới là thiêng liêng, sự tồn tại là Thượng đế. Thế tại sao mọi người vẫn còn đóng? - họ sợ, sợ cởi mở, bởi vì khi bạn cởi mở bạn bất an, không được bảo vệ. Khi bạn cởi mở bạn mong manh. Khi bạn cởi mở bạn không biết cái gì sẽ xảy ra, mọi thứ đều là sự ngạc nhiên. Bạn đang đi vào trong cái không biết; từng khoảnh khắc đều đem cái không biết tới cửa nhà bạn.

Tâm trí đóng sợ cái không biết; tâm trí đóng quan tâm tới cái đã biết. Tại sao? - bởi vì với cái đã biết là dễ quản lý hơn. Tâm trí biết mọi thứ về nó, nó lấu cá và hiệu quả về điều đó. Nhưng tâm trí đóng thực sự ở

dưới bình thường; nó còn chưa là con người. Nó không thể thông minh được.

Thông minh cần thách thức thường xuyên, đương đầu với thực tại, bởi vì chỉ qua việc đương đầu mà thông minh của bạn được mài sắc; tiềm năng của bạn trở thành thực tại.

Deva Ashoka, không thể vẫn còn đóng và thức dậy được. Bạn đang thử điều đó, tôi biết! Nhưng điều đó là không thể được theo chính bản chất của mọi sự. Tôi cảm thấy từ bi sâu sắc cho bạn. Tôi muốn giúp bạn, nhưng bạn không cho phép tôi. Bạn không cho phép tôi cầm tay bạn trong tay tôi. Bạn không cho phép năng lượng của tôi chạm vào trái tim bạn, làm nó cảm động, đem điệu vũ tới cho nó. Bạn vẫn còn tỉnh táo - bạn vẫn còn tỉnh táo chỉ để canh gác cho bản thân bạn. Bạn sợ, sợ rơi vào tình yêu sâu sắc, bởi vì khoảnh khắc bạn rơi vào trong tình yêu sâu sắc bản ngã biến mất. Nó là một loại cái chết, và người ta không thể nào được bảo đảm điều gì sẽ xảy ra sau đó.

Phục sinh bao giờ cũng giống như điều huyền thoại, mặc dầu nó xảy ra, đó là điều không tránh khỏi. Nếu bạn sẵn sàng chết, phục sinh xảy ra.

Lời cuối cùng của Jesus là, "Xin tha thứ cho những người này, bởi vì họ không biết điều họ đang làm. Và con không yêu cầu cái gì từ ngài cả: để ý chí của ngài được thực hiện, để vương quốc của ngài tới."

Đây là buông xuôi! Đây là cởi mở toàn bộ với Thượng đế: không phàn nàn, không bức tức, thậm chí không chống lại những người đang giết ông ấy. Tin cậy là toàn bộ; chính bởi vì sự kiện này mà phục sinh xảy ra. Điều có thể không phải là sự kiện lịch sử rằng

Jesus đã sống lại sau ba ngày, nhưng nó là sự kiện siêu hình. Và sự kiện siêu hình là thực nhiều hơn là sự kiện lịch sử; nó chỉ ra cái gì đó của chiều sâu của con người. Nếu bạn có thể chết đi như một bản ngã, bạn sẽ được phục sinh như vị phật, như một christ.

Thoát ra khỏi tâm trí bạn đi, Ashoka! Nhưng chúng ta cứ đi theo vòng tròn...

Người mẹ đưa đứa con trai của mình tới nhà tâm thần và phàn nàn rằng nó bao giờ cũng nghĩ về dục.

Bác sĩ vẽ một hình vuông lên trên mảnh giấy, nhìn đứa bé và hỏi, "Con trai, cái gì xảy tới trong đầu con khi con nhìn hình vẽ này?"

Đứa bé trả lời, "Trông như cái cửa sổ ạ."

Bác sĩ nói, "Con nghĩ điều gì đang diễn ra đằng sau cửa sổ đó?"

"Mọi người ở sau cửa sổ đó," đứa bé đáp. "Họ ôm, hun và nạm tình."

Bác sĩ vẽ ra một vòng tròn và hỏi, "Cái gì tới trong đầu con khi con thấy cái này?"

Đứa bé nói, "Đó là lỗ vòm cửa sổ."

"Và con nghĩ điều gì đang diễn ra đằng sau ô cửa sổ đó?" bác sĩ hỏi.

"A," đứa bé nói, "Có những người đằng sau lỗ vòm cửa sổ đó không mặc quần áo, uống rượu, làm tình và khiêu vũ."

Bác sĩ nói, "Này con, con ra khỏi phòng được không? Bác muốn thảo luận việc với mẹ con."

Đứa trẻ đứng dậy đi ra và khi nó đi tới cửa nó quay lại và nói, "Này, bác sĩ, cháu có thể lấy những bức tranh bản thảo bác vẽ được không?"

Tâm trí đóng cứ diễn giải cuộc sống, sự tồn tại, theo định kiến riêng và quan niệm riêng của người ta, được thu nhận một cách vô ý thức, và do đó vẫn còn không sẵn có cho thực tại. Cho dù bạn bắt gặp vị phật, cho dù bạn gặp Christ hay Krishna hay Không tử, bạn vẫn bỏ lỡ. Họ có thể nói với bạn về điều tối thượng, nhưng bạn sẽ chỉ nghe về điều trần tục. Họ sẽ nói về điều thiêng liêng, nhưng bạn sẽ không nghe điều họ đang nói đâu; bạn sẽ nghe theo tâm trí đóng của mình. Nó có những ý niệm cố định.

Hôm đó là ngày các y tá nghỉ, và bác sĩ ló đầu vào phòng đợi để hỏi, "Ai là người tiếp?"

Một anh chàng đứng dậy và nói, "Tôi, thưa bác sĩ."

"Anh có chuyện gì?" bác sĩ hỏi. Thế là anh chàng này tỏ ra nói với bác sĩ. Bác sĩ túm lấy cánh tay anh ta, kéo anh ta vào văn phòng mình và bảo anh ta: "Đừng bao giờ làm điều đó lần nữa nhé, đặc biệt không làm ở chỗ đông người. Lần sau nói rằng mũi anh hay mắt anh làm phiền anh."

Vài tuần trôi qua và anh chàng này quay lại. Y tá lại nghỉ, và khi bác sĩ hỏi, "Ai là người tiếp?" anh chàng này nói, "Tôi đây."

Bác sĩ hỏi, "Anh có chuyện gì?"

Anh chàng này đáp, "Tai tôi gây chuyện cho tôi."

"Có gì sai với nó?"

"Tôi không thể đái được từ nó!"

Ngay cả lời khuyên lớn lao cũng vô dụng - bạn sẽ đi tới kết luận riêng của mình lặp đi lặp lại.

Ashoka, đó là cách bạn đã bỏ lỡ nhiều điều có thể ở đây. Cởi mở đi - bạn không có gì để mất cả. Cởi mở đi! Nhìn xem: bạn có thể mất gì nếu bạn cởi mở? Bạn đã có gì nào? Nhưng mọi người cứ canh giữ cái trống rỗng của họ, cái không của họ, bình bát xin ăn của họ, sợ sệt nhiều thế.

Ở Ấn Độ chúng ta có câu chuyện rằng có lần một người trần trụi được hỏi, "Chúng tôi chưa bao giờ thấy ông tắm cả."

Ông ta nói, "Tôi chưa bao giờ tắm, bởi vì nếu ông để quần áo trên bờ sông và ông đi tắm trong sông, ai đó có thể lấy cắp chúng."

Những người đã hỏi nói, "Nhưng ông ở trần truồng cơ mà! Sao ông phải lo nghĩ về quần áo?"

Nhưng người này thậm chí không sẵn sàng thấy rằng mình ở trần truồng. Người đó muốn tin rằng người đó có áo quần đẹp. Ai muốn thấy sự trần trụi của mình?

Và, Ashoka, bạn trống rỗng đấy, bạn trần trụi đấy. Không có gì để mất cả. Thanh thoi và cởi mở đi. Và

bạn có tất cả để thu lấy, bạn có mọi thứ - toàn thể vũ trụ để thu lấy. Chỉ bằng việc thức dậy người ta trở thành người chủ, bằng không người ta vẫn còn là nô lệ.

Câu hỏi thứ ba:

*Thưa Thầy kính yêu,
Để chúng tôi xem thầy thoát ra khỏi cái một này, thầy tình quái thử đoạn lăm! Thầy thường xuyên bảo chúng tôi rằng tính chất sannyas không có nghĩa là từ bỏ thế giới mà từ bỏ bản ngã thôi. Vậy mà khi chúng tôi quyết định ở cùng thầy chúng tôi chấm dứt bằng việc từ bỏ gia đình, công việc, tiền bạc và của cải; không gian riêng của chúng tôi, đôi khi của gia đình và bạn bè chúng tôi nữa. Chúng tôi không đưa ra từ bỏ chính thức nào, nhưng đằng nào điều đó vẫn xảy ra, và chúng tôi nở hoa và hoàn toàn hạnh phúc. Thầy tình quái thế, điều đó thật đẹp!*

Tính chất sannyas có thể có hai khả năng. Một là từ bỏ chính thức. Điều đó nghĩa là kìm nén, điều đó nghĩa là trốn thoát. Điều đó là xấu. Điều đó đã là cách thức trong quá khứ. Nó là phủ định cuộc sống; nó là phản cuộc sống. Nó hứa hẹn cho bạn mọi vui vẻ trên cõi trời. Thực ra, chính do tham mà bạn từ bỏ thế giới này. Từ bỏ chính thức là rỗng; nó là đồ giả. Nó không phải là đoá hoa thực, nó không có hương thơm. Ngược

lại, sâu bên dưới nó là tham lớn lao: tham về cuộc sống khác, về cuộc sống vĩnh hằng, về vui vẻ của cõi trời.

Nhìn vào kinh sách của thế giới và bạn sẽ ngạc nhiên. Cách họ mô tả cõi trời hay thiên đường chẳng là gì ngoài giấc mơ của tâm trí rất tham, nhục dục, vật chất. Nó chẳng liên quan gì tới tôn giáo chút nào.

Trong ý niệm của người Mô ha mét giáo về cõi trời có đàn bà đẹp; họ bao giờ cũng vẫn cứ còn trẻ mãi. Và không chỉ đàn bà đẹp đâu. Bởi vì trong các nước Mô ha mét giáo đồng dục đã từng là một truyền thống lâu, lâu dài, nam thanh niên cũng sẵn có, con trai đẹp. Và những dòng sông rượu - bạn không cần tới tiệm rượu!... những con sông rượu. Uống, bơi, chìm sâu trong rượu! Và cây bằng vàng, và hoa bằng kim cương và ngọc lục bảo. Đây là loại mơ gì vậy? Đây là mơ của ai? Tham được phóng chiếu. Nó không phải là từ bỏ. Nó có vẻ giống từ bỏ nhưng nó không phải là từ bỏ.

Và cũng điều đó là trường hợp cõi trời của người Hindu và thiên đường của người Ki tô giáo. Thực ra, từ Ki tô giáo 'thiên đường - paradise' bắt nguồn từ firdaus của tiếng A rập. Firdaus nghĩa là khu vườn có tường của hoan lạc, cũng như các hoàng đế và các vị vua lớn thường có khu vườn thượng uyển có tường bao để hoan lạc. Để thu được nó bạn phải từ bỏ thế giới này.

Nếu bạn nhìn vào nó trong ánh sáng đúng, thế thì cái gọi là phạm nhân cũng không trần tục thế, không vật chất thế như cái gọi là người thế giới khác. Chính bởi vì điều này mà đất nước này, vốn tự nghĩ mình rất tôn giáo, là không tôn giáo chút nào; nó rất vật chất: trên bề mặt là tôn giáo, nhưng sâu bên dưới là ham muốn hoan lạc.

Loại thứ hai của tính chất sannyas - loại tôi đang đưa vào trong thế giới này - không phải là loại từ bỏ chính thức. Thực ra, tôi chưa bao giờ dùng từ 'từ bỏ' chút nào. Tôi nói: tính chất sannyas là hân hoan. Hân hoan trong cuộc sống, trong tình yêu, trong thiền, trong những cái đẹp của thế giới này, trong cực lạc của sự tồn tại - hân hoan trong mọi thứ! Biến đổi cái trần tục thành cái thiêng liêng đi. Biến bờ này thành bờ kia đi. Biến trái đất thành thiên đường.

Và thế rồi một cách gián tiếp, từ bỏ nào đó bắt đầu xảy ra. Nhưng điều đó xảy ra, bạn không làm nó. Nó không phải là việc làm, nó là việc xảy ra. Bạn bắt đầu từ bỏ cái ngu xuẩn của mình; bạn bắt đầu từ bỏ rác rưởi. Bạn bắt đầu từ bỏ những quan hệ vô nghĩa. Bạn bắt đầu từ bỏ những việc không đáp ứng cho bản thể bạn. Bạn bắt đầu từ bỏ những chỗ mà trưởng thành là không thể được. Nhưng tôi không gọi nó là từ bỏ, tôi gọi nó là hiểu biết, nhận biết.

Nếu bạn đang cầm đá trong tay cứ tưởng rằng chúng là kim cương, tôi sẽ không bảo bạn từ bỏ những hòn đá đó đâu. Tôi sẽ đơn giản nói, "Tĩnh táo và có cái nhìn khác đi!" Nếu bạn tự thấy rằng chúng không phải là kim cương, có nhu cầu nào từ bỏ nó không? Chúng sẽ rơi khỏi tay bạn theo cách riêng của chúng. Thực ra, nếu bạn vẫn muốn mang chúng bạn sẽ phải làm nỗ lực lớn, bạn sẽ phải mang ý chí lớn, để vẫn mang chúng. Nhưng bạn không thể mang chúng lâu được; một khi bạn đã thấy rằng chúng vô dụng, vô nghĩa, bạn nhất định vứt chúng đi.

Và một khi tay bạn trống rỗng bạn có thể tìm những kho báu thực. Và kho báu thực không có trong tương lai - như chúng vẫn thường có trong khái niệm

cổ về tính chất sannyas. Kho báu thực là ngay bây giờ, ở đây.

Một chàng thanh niên rất đẹp trai vừa mới được thuê làm trong một công ti kế toán lớn. Được một chỗ anh thanh niên tới ông Diamond, trưởng phòng mình, và nói, "Tôi rất tiếc phải nói với ông, nhưng một số bà trẻ trong văn phòng này cảm dỗ tôi nhiều lắm."

"Vững vàng lên, anh thanh niên," đó là lời đáp, "và anh sẽ được thưởng trên cõi trời đây."

Vài tuần sau chàng trai lại phàn nàn. "Thưa ông Diamond," anh ta nói, "tôi không biết phải làm gì! Lần này đó là một cô tóc hoe đỏ đẹp theo đuổi tôi."

"Cưỡng lại đi, con ta, và anh sẽ được phần thưởng trên cõi trời đây."

"Tôi không biết tôi có thể cưỡng lại được bao lâu nữa," chàng thanh niên nói. "Nhân tiện, thưa ông Diamond, ông nghĩ phần thưởng mà tôi sẽ được trên cõi trời là gì?"

"Một bó cỏ khô thôi, chàng ngốc ạ!"

Vâng, đó là điều bạn sẽ được đấy! Nếu việc từ bỏ của bạn là để được cái gì đó trong thế giới kia, bạn sẽ đơn giản được bó cỏ khô thôi, chàng ngốc ạ! Bởi vì nó là tham được phóng chiếu, và tham sẽ vẫn còn không được thoả mãn. Cái gọi là người tôn giáo tham điều vĩnh hằng - và bạn trở nên mang tính tôn giáo chỉ khi tham biến mất toàn bộ.

Cõi trời không phải là đâu đó khác: nó là cách sống. Địa ngục cũng vậy - phong cách sống. Địa ngục là sống vô ý thức; cõi trời là sống có ý thức. Địa ngục là sáng tạo riêng của bạn, cõi trời cũng vậy. Nếu bạn cứ sống một cách vô ý thức, qua ham muốn vô ý thức của bạn, qua bản năng, động cơ - những cái mà bạn không là người chủ, chỉ là nạn nhân - thế thì bạn tạo ra địa ngục quanh bản thân mình đấy. Nhưng nếu bạn bắt đầu sống một cuộc sống có ý thức, cuộc sống của việc đem tới ngày một nhiều ánh sáng vào góc sâu, tối của bản thể bạn, nếu bạn bắt đầu sống đầy ánh sáng, cuộc sống của bạn là cực lạc từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc.

Không cần cây phải bằng vàng. Chúng hoàn toàn đẹp như chúng đang đấy. Thực ra, cây bằng vàng sẽ là cây chết. Và hoa hồng không cần bằng kim cương; hoa hồng bằng kim cương sẽ không là hoa hồng, chúng sẽ không sống. Và chỉ người ngu mới cần sông rượu. Người sống một cách có ý thức thì say sưa thể với vui vẻ cực kì của việc thở, với vui vẻ cực kì của hiện hữu, với vui vẻ của chim hót và mặt trời mọc buổi sáng... người đó say sưa với sự tồn tại tới mức người đó không cần ma túy khác - rượu cồn, LSD, mescaline hay marijuana. Người đó chẳng cần gì! Người đó bao giờ cũng trong cực lạc phiêu diêu, và cực lạc đó là cái gì đó toát ra từ bản thể bên trong của người đó; nó là hương thơm riêng của người đó. Không chỉ người đó say sưa đâu - bất kì ai tới với người đó, ở với người đó, đều trở nên say sưa với bản thể người đó.

Tôi là người say đấy! Nếu bạn cho phép bản thân bạn được ở đây và có sẵn cho tôi, bạn nhất định trở thành người say.

Đó là điều đã xảy ra. Tôi không quanh co, tôi đơn giản là người say! Và tôi không cố gắng theo cách quanh co để làm cho bạn từ bỏ thể giới này; tôi đơn giản cố gắng làm cho bạn nhận biết về thể giới thực. Khi cái thực được biết cái giả biến mất. Biết cái thật là thật là đủ: cái giả biến mất - nó trở thành không thực chất.

Nếu bạn ở đây cùng tôi, không phải là bạn phải từ bỏ gia đình mình đâu; trái lại, bạn ở đây cùng tôi bởi vì bạn đã tìm thấy gia đình bạn ở đây. Nếu bạn đã vứt bỏ công việc của bạn, đấy không phải là vì bản thể bạn ở đây đâu; ngược lại, bạn đã tìm thấy tính sáng tạo của bạn ở đây, bạn đã tìm thấy vui vẻ của bạn ở đây. Bạn đã tìm thấy công việc thực, đích thực của bạn; do đó cái giả đã biến mất. Nó là quá trình biến đổi.

Nhưng nhấn mạnh của tôi là đừng bao giờ từ bỏ bất kì cái gì; nhấn mạnh của tôi là vào hân hoan ngày một nhiều hơn. Và hân hoan của bạn nhất định thay đổi hình mẫu cuộc sống của bạn. Bạn không thể vẫn còn như cũ khi bạn thiền, khi bạn trở nên nhận biết. Làm sao bạn có thể vẫn còn như cũ được? Làm sao bạn có thể cứ làm cùng những điều ngu xuẩn được? Nó là có thể khi bạn vô ý thức; nó là không thể khi bạn trở nên ý thức.

Một lính vừa trở về từ nước ngoài sau ba năm, tới một trại đóng ở gần thị trấn quê nhà anh ta. Anh ta tự nhiên rất lo âu khi gặp vợ mình, nhưng càng cố anh ta càng không thể cãi để xin hơn hai giờ đi phép của mình được.

Sau sáu giờ vắng mặt anh ta quay lại trại. "Anh làm cái chết tiệt gì mà vắng mặt hơn bốn giờ phép thế?" viên trung sĩ sửa lên.

"Thế này, ông thấy đấy," người lính nói, "khi tôi về nhà thấy vợ đang trong bồn tắm, và tôi phải mất bốn giờ để phơi khô bộ quân phục!"

Khi bạn sống cuộc sống vô ý thức, bạn sống theo cách khác.

Khi Tom, người điều hành cơ quan bảo hiểm trẻ mới lên, xuất hiện tại nhà của Ed bạn mình vào những giờ sáng sớm, hỏi xin tá túc qua đêm, Ed lo lắng bởi dáng vẻ thất thần của anh bạn mình. "Có chuyện gì vậy, Tom? Anh và vợ anh đánh nhau sao?"

"Ấy a, khi tới về nhà đêm qua tớ đã thực sự bị đánh, gần chết, cho nên khi cô ấy đòi tớ năm mươi đô la cho bộ quần áo mới..."

"Thế ư?"

"Thế đấy, tớ đoán tớ phải đã nửa ngủ hay cái gì đó, bởi vì tớ đã nói, 'Thôi được, nhưng chúng ta kết thúc việc ra lệnh này trước hết đã.'"

Tất cả các bạn là người Anh, hay cái gì? Bạn không thể hiểu được chuyện cười đơn giản thế sao? Sống cuộc sống vô ý thức bạn thậm chí nhất định bỏ lỡ chuyện đùa rồi!

Khoảnh khắc bạn đổi từ tâm trí sang thiên toàn thể cuộc sống của bạn sẽ bị ảnh hưởng. Điều đó là tự nhiên. Nếu nó không bị ảnh hưởng, điều đó sẽ là cái gì đó phi tự nhiên. Mọi quan hệ của bạn nhất định thay đổi.

Chẳng hạn, một người có thể tin rằng anh ta yêu vợ mình. Khoảnh khắc anh ta bắt đầu thiên điều đó sẽ trở nên rõ ràng và minh bạch liệu anh ta có yêu cô ấy hay không. Anh ta có thể không bao giờ đã yêu cô ấy. Anh ta có thể đơn giản dùng cô ấy như một đối tượng dục, hay anh ta có thể dùng cô ấy như cái thay thế cho người mẹ. Anh ta có thể dùng cô ấy bởi vì anh ta không thể ở một mình được, nhưng anh ta có thể không bao giờ đã yêu cô ấy. Anh ta có thể phụ thuộc vào cô ấy; cô ấy có thể có tiện dụng lớn.

Nhưng dùng người khác là vô đạo đức, xấu xí - và giả vờ rằng bạn yêu... Và tôi không nói rằng bạn đang làm điều đó có ý thức; nó có thể chỉ là điều vô ý thức thôi. Bạn thậm chí không thể nhận biết được rằng bạn không yêu cô ấy; Bạn cũng có thể nghĩ rằng bạn yêu cô ấy. Bạn có thể không lừa dối cô ấy một cách có chủ ý; bạn có thể lừa cô ấy và bạn có thể tự lừa mình nữa.

Nhưng nếu bạn bắt đầu thiên, mọi sự sẽ trở thành rõ ràng. Bạn sẽ có nhiều ánh sáng hơn trong cuộc sống của bạn; cũng như khi bạn mang cây nến vào phòng tối bạn bắt đầu thấy rõ ràng. Trong bóng tối cửa sổ trông như cửa ra vào; bây giờ nó không còn là cửa ra vào nữa. Hay bức tranh, khung tranh, trong bóng tối và nhập nhòa trông giống như cửa sổ; nó không còn là cửa sổ. Bởi vì bạn thấy mọi sự rõ ràng bạn không thể hành xử theo cách cũ được. Bạn sẽ phải thay đổi; bạn sẽ phải thu xếp lại toàn thể cuộc sống của bạn.

Đó là điều xảy ra cho mọi sannyasin. Nếu tình yêu của bạn là thực, nó sẽ sâu sắc thêm; nếu nó là giả, nó sẽ biến mất. Nếu bạn kính trọng bố mẹ bạn chỉ là hình thức, nó sẽ biến mất; nếu kính trọng của bạn với bố mẹ bạn là thực tại, nó sẽ trở nên ngày một sâu lắng hơn. Công việc bạn làm - nếu nó là sự hoàn thành của trái tim bạn, bạn sẽ đi sâu hơn vào trong nó.

Hoạ sĩ sẽ trở thành hoạ sĩ vĩ đại hơn, nhạc sĩ sẽ có viễn kiến mới, nhà thơ sẽ có những sáng suốt mới - nếu nhà thơ thực sự là nhà thơ, chỉ thế thôi. Nếu nhà thơ chỉ chơi với việc sắp từ và viết thơ chỉ để trở nên nổi tiếng và thơ không phải là chuyện tình của người đó, người đó không sẵn sàng hi sinh cuộc sống của mình cho nó, thế thì thơ ca sẽ biến mất. Nhưng nó không phải là từ bỏ cái gì cả. Bạn không từ bỏ cái gì cả! Vài thứ biến mất; vài thứ khác sẽ xuất hiện.

Một điều là chắc chắn: sau thiên, sau tính chất sannyas của tôi, bất kì điều gì xảy ra đều sẽ cho bạn nhiều hoàn thành hơn, chín muồi hơn, bất rề hơn, định tâm hơn. Nó sẽ trở thành cuộc sống không chỉ lớn lên già đi mà còn lớn lên hướng tới các đỉnh cao và chiều sâu. Bạn sẽ bắt đầu sống không chỉ cuộc sống theo chiều ngang mà cuộc sống theo chiều đứng nữa. Bạn sẽ sống theo chiều ngang khi nó được cần tới; bằng không chín mươi phần trăm năng lượng của bạn sẽ bắt đầu đi vào trong chiều đứng, hướng tới các đỉnh cao và chiều sâu.

Thế thì cõi trần này, thế giới này, trở thành cơ hội duy nhất cho trưởng thành. Và người đang dùng thế giới, cõi trần, cuộc sống này, như cơ hội cho trưởng thành là đang trên con đường đúng. Nếu bạn không chỉ lớn lên về tuổi tác mà bạn còn trưởng thành lên, thế thì

bạn đã sống đúng. Và nó không phải là từ bỏ: nó là hân hoan, nó là biết ơn Thượng đế.

Xã hội của bạn, cha mẹ của bạn, thầy giáo của bạn, tu sĩ của bạn, chính khách của bạn, họ tất cả đều cố gắng áp đặt cái gì đó lên bạn, và bạn đang mang tất cả những cái đó. Nhưng bất kì cái gì bị áp đặt lên bạn sẽ vẫn còn là gánh nặng và bạn sẽ bị nghiền nát dưới trọng lượng của nó, và trọng lượng này sẽ cứ tăng lên mọi ngày.

Chức năng của thầy là hoàn tác lại điều các thầy giáo, tu sĩ và chính khách đã làm cho bạn. Ở đây tôi chỉ làm mọi sự thành rõ ràng cho bạn. Tôi không áp đặt bất kì kỉ luật nào. Tôi không trao cho bạn bất kì tính cách nào. Tôi đơn giản cho bạn nhiều tâm thức hơn, nhiều ánh sáng hơn. Thế rồi bạn phải tìm ra tính cách của mình. Thế rồi bạn phải tìm ra phong cách sống của mình, hình mẫu sống của mình.

Tôi cho bạn chỉ một cây nến nhỏ; thế rồi bạn có thể tìm thấy con đường của bạn trong bóng tối của cuộc sống. Và ngay cả một cây nến nhỏ cũng đủ. Nếu một không gian nhỏ quanh bạn trở nên được chiếu sáng và bạn có thể tiến ba, bốn bước trong ánh sáng đó, thế là đủ; bởi vì vào lúc bạn đi bốn bước, ánh sáng đi bốn bước phía trước bạn. Với một cây nến nhỏ người ta có thể đi qua mười nghìn dặm trong bóng tối.

Và tôi không chống lại cuộc sống chút nào, như tính chất sannyas cũ đã từng là vậy. Tính chất sannyas cũ có một ý niệm rất kì lạ: rằng nếu bạn muốn đạt tới Thượng đế, bạn phải phản cuộc sống - cứ dường như Thượng đế chống lại cuộc sống. Nếu Thượng đế mà chống lại cuộc sống, cuộc sống chắc đã không tồn tại

lấy một khoảnh khắc. Ai cứ nuôi dưỡng cuộc sống? Ai cứ rót năng lượng vào cuộc sống?

Nhà thơ Ấn Độ vĩ đại, Rabindranath, đã nói, "Bất kì khi nào một đứa trẻ được sinh ra, tôi nhảy múa, tôi hân hoan. Tại sao? Bởi vì đứa trẻ cho tôi sự chắc chắn tuyệt đối rằng Thượng đế vẫn chưa trở thành vô vọng, rằng ngài vẫn còn hi vọng. Từng đứa trẻ mới đều đem tới sự chắc chắn này cho thế giới, rằng Thượng đế vẫn quan tâm tới nhân loại, rằng ngài đã không bỏ bằng dư án này, rằng ngài vẫn còn hi vọng là chư phật sẽ được sinh ra, rằng ngài vẫn cứ tạo ra những đứa trẻ mới, rằng ngài không mệt mỏi, rằng hi vọng của ngài là vô hạn và kiên nhẫn của ngài là vô hạn."

Thượng đế yêu thế giới. Nó là sáng tạo của ngài. Phủ nhận nó là phủ nhận ngài. Nếu bạn phủ nhận bức tranh, bạn đã phủ nhận họa sĩ. Nếu bạn kết án bài thơ, bạn đã kết án nhà thơ. Nếu bạn bác bỏ điệu vũ, bạn đã bác bỏ vũ công. Và logic ngu xuẩn này đã diễn ra trong nhiều thế kỉ: chấp nhận Thượng đế, ca ngợi Thượng đế, và phủ nhận cuộc sống! Và cùng những người này cứ nói đi nói lại mãi là Thượng đế đã tạo ra thế giới. Thế thì sao ngài đã tạo ra thế giới? Để cho bạn có thể từ bỏ nó sao? Để cho bạn có thể bác bỏ nó sao? Để cho bạn có thể kết án nó và trở thành thánh nhân lớn sao?

Thượng đế đã tạo ra thế giới này như một cơ hội để trưởng thành. Trưởng thành cần nhiều, nhiều cơ hội, thách thức.

Tôi đã nghe một câu chuyện:

Một nông dân, một nông dân già, chín chắn, dày dạn, một hôm rất, rất giận Thượng đế - và ông ấy là một người thành tâm lớn lao. Ông ấy nói với Thượng đế trong lời cầu nguyện sáng của mình, "Tôi phải nói nó như nó đang đây - thế là đủ rồi! Ngài không hiểu ngay cả ABC về nông nghiệp! Khi cần mưa thì lại không có mưa; khi không cần mưa ngài cứ trút chúng xuống. Đây là điều vô nghĩa gì vậy? Nếu ngài không hiểu nông nghiệp ngài có thể hỏi tôi - tôi đã dành cả đời mình cho nó. Cho tôi một cơ hội: mùa tới, để tôi quyết định và xem điều gì xảy ra."

Đó là một câu chuyện cổ. Vào những ngày đó mọi người có tin cây tới mức họ có thể nói chuyện trực tiếp với Thượng đế, và tin cây của họ tới mức câu trả lời nhất định xảy ra.

Thượng đế nói, "Được rồi, vụ này ông quyết định!"

Thế là người nông dân này quyết định, và ông ta rất sung sướng bởi vì bất kì khi nào ông ấy muốn có mặt trời đều có mặt trời, bất kì khi nào ông ấy muốn mưa đều có mưa, bất kì khi nào ông ấy muốn mây đều có mây. Và ông ấy tránh mọi nguy hiểm, mọi nguy hiểm có thể mang tính phá hoại mùa màng; ông ấy đơn giản bác bỏ chúng - không gió to, không có khả năng nào cho bất kì huỷ hoại gì cho vụ thu hoạch. Và lúa mì của ông ấy bắt đầu mọc cao hơn bất kì người nào đã từng thấy; nó cao trên chiều cao con người. Và ông ấy rất sung sướng. Ông ấy nghĩ, "Bây giờ mình sẽ chỉ cho ngài!"

Và thế rồi cây trồng được chặt đem về và ông ấy rất phân vân. Chẳng có hạt lúa mì nào cả - chỉ toàn vỏ trấu trống rỗng mà không có hạt lúa mì bên trong

chúng. Cái gì đã xảy ra? Cây lớn thế - cây lớn đủ để có hạt mè to hơn hạt lúa mè thường bốn lần - nhưng lại chẳng có hạt mè nào cả.

Và bỗng nhiên ông ấy nghe thấy tiếng cười lớn từ trên mây. Thượng đế cười và ngài nói, "Bây giờ ông nói gì nào?"

Người nông dân nói, "Tôi phân vân quá, bởi vì không có khả năng nào của huỷ hoại và tất cả những cái giúp đỡ đều được cung cấp. Và cây cối đã mọc tốt thế, và cây trồng xanh tươi và đẹp thế! Chuyện gì đã xảy ra cho hạt mè của tôi?"

Thượng đế nói, "Bởi vì không có nguy hiểm - ông đã né tránh mọi nguy hiểm - điều đó là không thể được để hạt mè trưởng thành. Nó cần thách thức."

Thách thức đem tới tính toàn vẹn; bằng không người ta vẫn còn là hồng hoác, trống rỗng. Nếu mọi tiện nghi đều được cung cấp cho bạn và không có nguy hiểm trong cuộc sống của bạn, bạn sẽ vẫn còn hồng hoác và trống rỗng. Thượng đế cho cuộc sống với mọi nguy hiểm của nó.

Tính chất sannyas của tôi là chấp nhận thách thức này. Sống nguy hiểm là điều tính chất sannyas của tôi tất cả là gì. Bạn càng sống nguy hiểm, bạn càng nhận nguy hiểm, bạn càng trưởng thành hơn, bạn càng trở nên được hợp nhất, kết tinh, linh hồn của bạn càng trở thành hiện tượng rõ ràng, rành mạch hơn. Bằng không nó vẫn còn mờ mịt, mù mờ, ngại ngại.

Tôi tất cả đều vì cuộc sống. Nếu bạn hỏi tôi, Thượng đế và sáng tạo của ngài không phải là hai điều tách biệt. Đấng sáng tạo đã trở thành việc sáng tạo

riêng của mình. Việc sáng tạo và đáng sáng tạo là một. Tôi ở trong tình yêu mệnh mệnh với cuộc sống. Và đây là thông điệp của tôi cho bạn: Yêu cuộc sống một cách toàn bộ! Được tham gia cùng cuộc sống! Đừng giữ lại, bởi vì bất kì điều gì bạn giữ lại đều sẽ vẫn còn trống rỗng. Trở nên được cam kết với cuộc sống: cam kết đa chiều được cần tới.

Các nhà khoa học nói rằng ngay cả người vĩ đại nhất chỉ dùng mười lăm phần trăm tiềm năng của họ - ngay cả người vĩ đại nhất đấy! Nói gì về người thường? Họ chỉ dùng năm đến bảy phần trăm tiềm năng của họ. Nghĩ mà xem: nếu mọi người mà dùng một trăm phần trăm tiềm năng của mình, nếu từng người đều là ngọn đuốc bùng cháy từ cả hai đầu cùng nhau, với sự mãnh liệt, với đam mê, với tình yêu, thế thì cuộc sống sẽ là lễ hội vô cùng. Và bạn sẽ thấy nhiều christ thể, nhiều chư phật thể đang bước đi trên trái đất này! Nhưng bởi vì ý niệm cổ về từ bỏ này mà chúng ta đã bỏ lỡ nhiều.

Tôi muốn mang tới một khái niệm hoàn toàn mới về tính chất sannyas cho thế giới này: tính chất sannyas biết yêu, tính chất sannyas biết cách trở nên cam kết, tính chất sannyas đi tới cốt lõi sâu nhất của cuộc sống.

Nhưng không ai khác có thể quyết định được điều đó cho bạn. Ngay cả tôi cũng không thể quyết định được cho bạn. Tôi chỉ có thể làm mọi sự rõ ràng cho bạn thôi. Tôi có thể cho bạn bản đồ, nhưng bạn phải đi, bạn phải thực hiện cuộc hành trình, bạn phải đi chuyên. Và nhớ một điều: bản đồ của tôi sẽ thực sự là bản đồ của tôi và nó không thể đích xác là bản đồ của bạn. Nó có thể cho bạn vài gợi ý, vài chỉ dẫn, nhưng

nó không thể đích xác là bản đồ của bạn được bởi vì bạn là người khác toàn bộ. Bạn là duy nhất tới mức không bản đồ nào của bất kì ai khác có thể là bản đồ của bạn được. Vâng, bằng hiểu biết bản đồ của tôi, bạn sẽ trở nên nhận biết về nhiều thứ về bản thân bạn, nhưng bạn không theo nó một cách mù quáng; bằng không bạn sẽ trở thành người rơm.

Nghe tôi, nghe lời của tôi, nghe im lặng của tôi, nghe bản thể của tôi. Cố gắng hiểu điều đang xảy ra ở đây, điều đang được diễn ra ở đây, và thể rồi quyết định về phần riêng của bạn. Đừng đổ trách nhiệm lên vai bất kì ai khác. Đây là con đường để trưởng thành. Đây là con đường để đạt tới.

Câu hỏi thứ tư:

*Thưa Thầy kính yêu,
Tôi có nhiều bạn bè, nhưng câu hỏi là: ai là bạn thực? bao giờ cũng nảy sinh trong tâm trí tôi. Xin thầy nói điều gì về điều đó?*

Satyam, bạn đang hỏi từ đâu sai rồi. Đừng bao giờ hỏi, "Ai là bạn thực của tôi?" Hãy hỏi, "Tôi có là bạn thực của ai đó không?" Đó mới là câu hỏi đúng. Sao bạn lại lo nghĩ về người khác - liệu họ có là bạn của bạn hay không?

Câu ngạn ngữ là: Người bạn khi cần là người bạn thực. Nhưng sâu bên dưới đó là tham dục! Đó không phải là tình bạn đâu, đó không phải là tình yêu đâu.

Bạn muốn dùng người khác như phương tiện, và không người nào là phương tiện cả, mọi người đều là mục đích lên chính mình. Sao bạn lo nghĩ về ai là bạn thực?

Đôi thanh niên đang đi tuần trắng mặt trong chuyến du lịch tới miền Nam Florida và dừng lại ở một trang trại rắn đuôi kêu dọc đường. Sau khi ngắm cảnh họ tham dự vào cuộc trò chuyện nhỏ với người buôn rắn.

"Kì quái chưa!" cô dâu trẻ kêu lên, "Ông chắc chắn có một nghề nguy hiểm! Ông chưa bao giờ bị rắn cắn sao?"

"Có chứ, tôi có bị cắn đấy," người buôn trả lời.

"VẬY Ờ," cô ấy nhấn mạnh, "vậy ông làm gì khi ông bị rắn cắn?"

"Tôi bao giờ cũng mang một con dao sắc như dao cạo trong túi quần, và ngay khi tôi bị cắn thì tôi đánh dấu chéo, sâu quanh vết thương có nanh độc rồi hút chất độc từ vết thương ra."

"Cái gì? A, điều gì xảy ra nếu ông ngẫu nhiên ngồi lên con rắn đuôi kêu?" cô dâu cứ nài nỉ.

"Thưa lệnh bà," người buôn rắn trả lời, "đó sẽ là ngày tôi biết ai là người bạn thực của tôi!"

Sao bạn lo nghĩ?

Câu hỏi thực phải là: Tôi có thân thiết với mọi người không? Bạn có biết tình bạn là gì không? Nó là dạng cao nhất của tình yêu đấy. Trong tình yêu, thêm

khát nào đó nhất định có đó; trong tình bạn mọi thềm khát biến mất. Trong tình bạn chẳng cái gì thô còn lại; nó trở thành tuyệt đối tinh tế.

Đó không phải là vấn đề dùng người khác, đó thậm chí không phải là vấn đề cần tới người khác, đó là vấn đề chia sẻ. Bạn có quá nhiều và bạn muốn chia sẻ. Và bất kì ai sẵn sàng chia sẻ vui vẻ của bạn cùng bạn, điệu vũ của bạn, bài ca của bạn, bạn sẽ biết ơn người đó, bạn sẽ cảm thấy được gia ơn. Không phải là người đó được gia ơn từ bạn đâu, không phải là người đó phải cảm thấy cần cảm ơn bạn bởi vì bạn đã cho người đó nhiều thế. Người bạn chưa bao giờ nghĩ theo cách đó. Người bạn bao giờ cũng cảm thấy biết ơn những người cho phép người đó yêu họ, cho họ bất kì cái gì người đó đã có được.

Tình yêu là tham. Bạn sẽ ngạc nhiên mà biết rằng từ tiếng Anh 'yêu-love' bắt nguồn từ từ tiếng Phạn lobh; lobh nghĩa là tham. Làm sao lobh trở thành yêu là một câu chuyện kì lạ. Trong tiếng Phạn nó là tham; gốc rễ nguyên thủy nghĩa là tham. Và yêu như chúng ta biết nó thực sự không là gì ngoài tham đeo mặt nạ như yêu - nó là tham ẩn kín.

Satyam, làm bạn với ý niệm dùng mọi người là đang lấy bước sai từ ngay chính ban đầu. Tình bạn phải là chia sẻ chứ. Nếu bạn có cái gì đó, chia sẻ nó - và bất kì ai sẵn sàng chia sẻ với bạn đều là người bạn. Vấn đề không phải là nhu cầu. Vấn đề không phải là khi bạn lâm nguy thì bạn bè phải tới trợ giúp bạn. Điều đó là không liên quan - người đó có thể tới, người đó có thể không tới, nhưng nếu người đó không tới bạn không có phàn nàn nào. Nếu người đó tới bạn biết ơn,

nhưng nếu người đó không tới, điều đó hoàn toàn được chứ. Đó là quyết định của người đó để tới hay không tới. Bạn không muốn thao túng người đó, bạn không muốn làm người đó cảm thấy mặc cảm. Bạn sẽ không mang oán hận nào. Bạn sẽ không nói với người đó rằng "Khi tôi cần anh quay lưng đi - anh là cái loại bạn bè gì vậy?"

Tình bạn không phải là cái gì đó của bãi chợ. Tình bạn là một trong những điều hiếm hoi thuộc vào ngôi đền chứ không thuộc vào cửa hàng. Nhưng bạn không nhận biết về loại tình bạn đó, bạn sẽ phải học nó.

Tình bạn là nghệ thuật vĩ đại. Tình yêu có bản năng tự nhiên đằng sau nó; tình bạn không có bản năng tự nhiên đằng sau nó. Tình bạn là cái gì đó có ý thức; tình yêu là vô ý thức. Bạn rơi vào tình yêu với người đàn bà... Sao chúng ta nói "rơi vào tình yêu"? Cụm từ đó là có ý nghĩa: "rơi vào tình yêu." Không ai đã bao giờ vươn lên trong tình yêu, mọi người đều rơi vào trong tình yêu! Sao bạn rơi vào trong tình yêu? - bởi vì nó là rơi từ ý thức vào vô ý thức, từ thông minh vào bản năng.

Điều chúng ta gọi là yêu mang nhiều tính con vật hơn tính người. Tình bạn là tuyệt đối mang tính người. Nó có cái gì đó mà với nó không có cơ chế dựng sẵn nào trong sinh học của bạn cả; nó là phi sinh học. Do đó người ta vươn lên trong tình bạn, người ta không rơi vào trong tình bạn. Nó có chiều tâm linh.

Nhưng đừng hỏi, "Ai là bạn thực?" Hãy hỏi, "Tôi có là bạn thực không?" Bao giờ cũng quan tâm tới bản thân bạn. Chúng ta bao giờ cũng nghĩ về người khác. Đàn ông hỏi liệu đàn bà có thực yêu anh ta hay không. Đàn bà hỏi liệu đàn ông có thực yêu cô ấy hay không.

Và làm sao bạn có thể tuyệt đối chắc chắn về người khác được? Điều đó là không thể được! Anh ta có thể lặp lại cả nghìn lần rằng anh ta yêu và anh ta sẽ yêu bạn mãi mãi, nhưng dầu vậy hoài nghi nhất định vẫn còn dai dẳng: "Ai biết liệu anh ấy đang nói sự thực hay không?" Thực ra, việc lặp lại cái gì đó cả nghìn lần đơn giản nghĩa là nó phải là điều dối trá, bởi vì chân lí không cần được lặp lại nhiều thế.

Adolf Hitler trong cuốn tự tiểu sử của mình nói, "Không có khác biệt nhiều giữa chân lí và dối trá. Khác biệt duy nhất là ở chỗ chân lí là dối trá được lặp lại thường xuyên tới mức bạn đã quên mất rằng nó là dối trá."

Đó là điều các chuyên gia trong quảng cáo sẽ nói: cứ lặp lại đi, cứ quảng cáo đi. Đừng lo nghĩ về liệu người nào nghe hay không. Cho dù họ không chú ý gì, đừng lo nghĩ; tâm trí tiềm thức của họ đang nghe đây, cốt lõi sâu nhất của họ đang bị gây ấn tượng đây. Bạn không nhìn vào quảng cáo một cách rất có ý thức, nhưng chỉ thoáng qua chúng trong phim, trên ti vi hay trên báo chí, chỉ một thoáng nhìn và có dấu ấn rồi. Và nó sẽ được lặp lại: "xà phòng Lux đây" hay "Coca-Cola đây"...

Coca-Cola là một thứ quốc tế rồi. Ngay cả ở nước Nga Xô viết cũng có: "Coca-Cola...." Mọi thứ của Mỹ đều bị cấm và bị ngăn cản, nhưng Coca-Cola thì không. Coca-Cola là thứ quốc tế chứ! Cứ lặp lại nó!

Lúc ban đầu điện đã được dùng cho quảng cáo - điện tĩnh đã được dùng. Nó vẫn còn là "Coca-Cola." Nhưng về sau họ phát hiện ra rằng nếu bạn bật nó lên và tắt nó đi thì hiệu quả hơn nhiều, bởi vì người đi qua sẽ đọc nó chỉ một lần nếu đèn tĩnh tại. Nhưng nếu nó

thay đổi, cứ bật rồi tắt lặp đi lặp lại, lúc bạn đi qua nó, ngay cả trong xe hơi, bạn sẽ phải đọc nó ít nhất năm tới bảy lần: "Coca-Cola, Coca-Cola, Coca-Cola...." Điều đó đi sâu hơn. Và sớm hay muộn bạn trở nên bị ấn tượng.

Đó là cách mọi tôn giáo đã từng sống cho tới giờ: họ cứ lặp lại cùng những niềm tin ngu xuẩn, nhưng những niềm tin đó trở thành chân lí cho mọi người. Mọi người sẵn sàng chết vì chúng! Bây giờ, không ai đã từng thấy cõi trời ở đâu, nhưng hàng triệu người đã chết vì cõi trời.

Người Mô ha mét giáo nói rằng nếu bạn chết trong cuộc chiến tranh tôn giáo bạn sẽ lập tức lên cõi trời và tất cả tội lỗi của bạn đều được tha thứ. Và người Ki tô giáo cũng nói rằng trong cuộc chiến tranh tôn giáo, trong cuộc thập tự chinh, nếu bạn chết bạn lập tức lên cõi trời; thế thì mọi thứ khác đều được tha thứ. Và hàng triệu người đã chết và đã giết người khác, cứ tin rằng đây là chân lí.

Chúng ta đã thấy những điều như vậy xảy ra ngay trong thế kỉ hai mươi này; điều đó có vẻ chẳng trưởng thành gì mấy theo cách đó. Adolf Hitler đã lặp lại trong hai mươi năm liên tục rằng "Người Do Thái là nguyên nhân của mọi khổ," và một quốc gia rất thông minh như nước Đức đã bắt đầu tin vào ông ta. Nói gì tới người thường? - ngay cả những người như Martin Heidegger, một trong những triết gia vĩ đại nhất mà nước Đức đã tạo ra trong thế kỉ này, cũng tin rằng Adolf Hitler là đúng. Ông ta ủng hộ Adolf Hitler.

Một người của thông minh như Martin Heidegger đi hỗ trợ một người ngu xuẩn, điên khùng như Adolf Hitler! Bí mật phải là gì? Bí mật là: lặp lại, cứ lặp lại.

Ngay cả người Do Thái cũng bắt đầu tin rằng điều đó phải đúng: "Chúng ta phải là nguyên nhân; bằng không làm sao nhiều người thông minh thế tin vào nó? Nếu nhiều người thế tin vào nó, phải có cái gì đó trong nó chứ!"

Bạn đã được nuôi dưỡng bằng những niềm tin như thế, những ý niệm như thế, cái chẳng có nền tảng gì trong thực tại. Và nếu bạn cứ sống theo chúng bạn sẽ sống trong vô vọng. Bạn phải đi qua thay đổi triệt để.

Hỏi những câu hỏi về bản thân bạn đi, đừng hỏi về người khác. Không thể nào chắc chắn được về người khác và cũng không cần nữa. Làm sao bạn có thể chắc chắn được về người khác? Người khác là một luồng. Khoảnh khắc này người khác có thể đáng yêu, và khoảnh khắc tiếp người đó có thể không đáng yêu. Không thể có hứa hẹn nào cả. Bạn chỉ có thể chắc chắn được về bản thân mình thôi, và điều đó nữa cũng chỉ trong khoảnh khắc này. Và không cần phải nghĩ về toàn thể tương lai. Nghĩ dưới dạng khoảnh khắc này và hiện tại. Sống trong hiện tại.

Nếu khoảnh khắc này đầy tình bạn và hương thơm của tình bạn, sao lo nghĩ về khoảnh khắc tiếp? Khoảnh khắc tiếp sẽ được sinh ra từ khoảnh khắc này. Nó nhất định có phẩm chất cao hơn, sâu hơn. Nó sẽ đem cùng hương thơm đó tới tầm cao hơn. Không cần nghĩ về nó – chỉ cần sống khoảnh khắc này trong tình bạn sâu sắc.

Và tình bạn không cần hướng tới bất kì ai đặc biệt cả; đó cũng là ý niệm mục nát, rằng bạn phải là bạn bè với người nào đó thôi – cứ thân thiết đi. Thay vì tạo ra tình bạn, thì tạo ra thân thiết. Để nó trở thành phẩm chất của bản thể bạn, bầu khí hậu bao quanh bạn, để cho bạn thân thiết với bất kì ai bạn đi tới tiếp xúc.

Toàn thể sự tồn tại này phải được đối xử như bạn bè! Và nếu bạn có thể là bạn bè với sự tồn tại, sự tồn tại sẽ là bạn bè với bạn cả nghìn lần hơn. Nó trả lại cho bạn theo cùng đồng tiền nhưng được nhân lên. Nó vọng lại bạn. Nếu bạn ném đá vào sự tồn tại bạn sẽ nhận lại nhiều đá hơn. Nếu bạn ném hoa, hoa sẽ quay trở lại.

Cuộc sống là tấm gương, nó phản xạ khuôn mặt bạn. Hãy thân thiết, và mọi thứ của cuộc sống sẽ phản xạ sự thân thiết này. Mọi người đều biết hoàn toàn rõ rằng nếu bạn thân thiết với con chó thì ngay cả con chó cũng trở nên thân thiết với bạn, thân thiết thể. Và có những người đã biết rằng nếu bạn thân thiết với cây, cây trở nên thân thiết với bạn.

Thử thực nghiệm lớn trong tình bạn đi. Thử với bụi hồng, và xem phép màu: dần dần, dần dần, điều đó sẽ xảy ra, bởi vì con người đã không đối xử với cây cối theo cách thân thiết; do đó chúng đã trở nên rất sợ hãi.

Nhưng bây giờ các nhà khoa học nói rằng khi bạn đi tới với chiếc rìu để chặt cây, thậm chí trước khi bạn bắt đầu chặt nó, cây rung mình, rung mình ớn lạnh. Nó đi vào trong nỗi sợ lớn lao, hoảng loạn. Bạn thậm chí còn chưa bắt đầu, nhưng chỉ ý định thôi - cứ dường như cây trở nên nhận biết về ý định của bạn vậy! Bây giờ họ có những dụng cụ tinh vi như máy đo nhịp tim, có thể tạo ra đồ thị trên giấy chỉ ra điều cây đang cảm thấy. Khi cây cảm thấy vui vẻ, có nhịp điệu trong đồ thị; khi cây cảm thấy sợ, sợ được biểu thị lên đồ thị. Khi cây thấy người bạn tới nó hân hoan, nó nhảy nhót, nó múa; đồ thị lập tức chỉ ra điệu vũ. Khi cây thấy người làm vườn tới...

Bạn đã bao giờ nói lời chào với cây chưa? Thử đi, và một ngày nào đó bạn sẽ ngạc nhiên: cây cũng nói lời chào theo tiếng của nó, theo ngôn ngữ riêng của nó. Ôm lấy cây, và một ngày nào đó sẽ tới khi bạn sẽ cảm thấy rằng đó không chỉ là bạn đang ôm cây - cây đáp ứng, bạn cũng được cây ôm lấy, mặc dầu cây không có tay. Nhưng nó có cách riêng của nó để diễn đạt vui vẻ của nó, nỗi buồn của nó, giận của nó, sợ hãi của nó.

Toàn thể sự tồn tại đều nhạy cảm. Đó là điều tôi ngụ ý khi tôi nói rằng sự tồn tại là Thượng đế.

Hãy thân thiết đi, Satyam, và đừng lo nghĩ liệu người nào có thân thiện với bạn hay không - đó là câu hỏi kiểu kinh doanh. Sao lại lo nghĩ? Sao không biến đổi toàn thể sự tồn tại thành người bạn hướng tới bạn? Sao để lỡ vương quốc vĩ đại thế?

Câu hỏi cuối cùng:

*Thưa Thầy kính yêu,
Sao cả nghìn người từ khắp trên thế giới tới với thầy?*

Đó là câu hỏi rất khó cho tôi trả lời. Làm sao tôi có thể trả lời nhân danh hàng nghìn người đang tới tôi được? Họ có những lí do khác nhau.

Vài người tới tôi bởi vì tôi đã gọi họ tới: họ có thể biết điều đó, họ có thể không biết điều đó. Có nhiều khả năng là họ sẽ không biết điều đó, ít nhất là không biết lúc ban đầu. Chỉ về sau, khi họ trở nên được chìm ngập vào trong công xã của tôi, vào trong thế giới của tôi thì dần dần, dần dần họ sẽ trở nên nhận biết rằng họ đã được gọi tới, cũng như Jesus đã gọi Lazarus trong nấm mồ của ông ta, "Lazarus, ra đi!" và ông ta ra khỏi nấm mồ.

Cuộc sống mà bạn đã sống đã từng là cuộc sống trong nấm mồ - và tôi phải gọi bạn. Vài người trong các bạn là được gọi. Đó là lí do tại sao bạn ở đây. Về những người này tôi có thể nói tại sao họ ở đây bởi vì tôi đã gọi họ. Họ đã ở cùng tôi trong nhiều kiếp rồi: đây là chuyện tình dài, dài với họ. Đây không phải là lần đầu tiên mà họ ở cùng tôi: chắc chắn đây là lần cuối cùng, bởi vì tôi sẽ không tới lần nữa. Tôi đã gọi họ bởi vì những lời hứa nào đó đã nói trong quá khứ.

Nhưng có nhiều loại người. Vài người đã tới chỉ tình cờ; nhưng ngay cả khi họ đã tới một cách tình cờ họ vẫn có tiềm năng nào đó trong họ và tiềm năng của họ trở thành có liên quan với tôi. Họ đã không tới một cách có ý thức, họ đã không được gọi - họ chỉ đi ngang qua - nhưng họ bị mắc vào lưới.

Vài người đã tới vì nhu cầu nào đó cần được hoàn thành. Có vài người đang đi tìm hình ảnh người cha; bởi vì Friedrich Nietzsche nói, "Thượng đế chết rồi," và một khi Thượng đế chết con người cảm thấy trống rỗng. Phương Tây cảm thấy rất trống rỗng: Thượng đế chết, và Thượng đế là cha, cha thường hằng, vĩnh viễn.

Không phải ngẫu nhiên mà các linh mục Ki tô giáo đều được gọi là "cha," mặc dầu điều đó là rất kì lạ bởi

vì họ không có con, họ không lấy vợ. Đó là một thể giới kì lạ: các linh mục không lấy vợ được gọi là "cha"! Nhưng điều đó hoàn toàn logic, bởi vì ý niệm của người Ki tô giáo về Thượng đế cũng là không có đàn bà. Làm sao họ xoay sở được điều đó? Thượng đế Cha, Christ con - ít nhất để Thánh thần thiêng liêng là đàn bà đi! Nhưng họ thậm chí không cho phép Thánh thần thiêng liêng là điều đó! Tam thể là không đúng: nó thiếu cái gì đó; nó thiếu cái gì đó - năng lượng nữ tính bị thiếu.

Nhưng ít nhất Thượng đế có đó. Nếu không có mẹ, Thượng đế có đó như cha, người bảo hộ. Và mọi người cảm thấy được bảo vệ - liệu có Thượng đế hay không không phải là vấn đề, nhưng mọi người cảm thấy được bảo hộ. Và trên trái đất có cha, linh mục và giáo hoàng - hay bố - người cha vĩ đại, linh mục cao nhất. 'Giáo hoàng-Pope' cũng có nghĩa là cha - 'papa', 'popa', 'pope', hay bất kì cái gì bạn gọi ông ấy!

Nhưng Vatican đã mất sự nắm giữ của nó ở phương Tây; mối quan hệ giữa giáo hoàng và phương Tây chỉ là hình thức. Ki tô giáo đã trở thành tôn giáo chủ nhật. Và đích xác hết như vậy là trường hợp ở phương Đông: mọi tôn giáo đã trở thành hình thức. Bây giờ mọi người đi tìm hình ảnh người cha.

Vài người tới bởi vì họ thiếu sự bảo hộ, họ cần bảo hộ. Hoặc họ sẽ trốn khỏi tôi, bởi vì tôi không cho sự bảo hộ... ngược lại, tôi lấy đi mọi an ninh. Tôi cho bạn bất an, bởi vì với tôi bất an là tình huống đúng trong đó người ta trưởng thành. Nếu không có Thượng đế, không cha, toàn thể trách nhiệm đè lên vai bạn - và điều đó là tốt, nó là hoàn toàn tốt.

Tôi tuyệt đối đồng ý với Friedrich Nietzsche. Phật cũng đồng ý. Phật nói không có Thượng đế, Mahavira nói không có Thượng đế, bởi lẽ đơn giản là ý niệm về Thượng đế đã là nguy hiểm - nguy hiểm theo nghĩa mọi người cảm thấy được bảo vệ và họ dùng trường thành. Nếu bạn không được bảo vệ, nếu bạn ở dưới bầu trời, thế thì bạn phải tùy thuộc vào cái ta riêng của bạn. Thế thì bạn phải trở nên mạnh hơn, hoà hợp hơn. Thế thì bạn tự do sống trong địa ngục hay trong cõi trời; không ai có thể thương bạn và không ai có thể phạt bạn được.

Vài người đang tới bởi vì họ thiếu hình ảnh người cha. Nếu họ ở cùng tôi, tôi sẽ biến đổi tình huống này thành hiện tượng tích cực, đẹp; nếu họ trốn đi, thế thì điều đó là tùy họ. Rất dễ cho họ trốn đi, bởi vì họ sẽ thấy rằng tôi đang phá huỷ họ. Nếu bất kì ý niệm nào về bảo vệ mà còn lại trong tâm trí họ tôi đều phá huỷ nó đi nữa. Tôi đang lấy đi mọi hình mẫu, cấu trúc, chiến lược của tâm trí.

Tôi muốn bạn hoàn toàn một mình, một mình tới mức bạn phải rơi về bản thân mình - không có nơi nào khác để đi - rằng bạn phải đứng trên đôi chân riêng của mình, rằng bạn không thể dùng bất kì cái nạng nào được.

Vài người khác tới để tìm loại an ủi nào đó. Họ cũng sẽ bị choáng, bởi vì tôi không cho bất kì loại an ủi nào.

Một cô người mẫu xinh đẹp đem rắc rối của mình tới nhà tâm thần. "Bác sĩ ơi, bác sĩ phải giúp em!" cô ấy cầu xin. "Chuyện xảy ra thường xuyên tới mức mọi

lần đàn ông đưa em đi chơi em đều kết thúc ở trên giường với người đó, và thế rồi sau đó em cảm thấy mặc cảm và thất vọng suốt cả ngày dài."

"Biết rồi," nhà tâm thần gật đầu, "và cô muốn tôi làm mạnh ý chí của cô chứ gì?"

"Trời, không đâu!" cô người mẫu kêu lên. "Em muốn ông chữa nó để cho em sẽ không cảm thấy mặc cảm và thất vọng sau đó!"

Mọi người, nhiều người, có ý thức hay vô ý thức, ở đây để tìm loại an ủi nào đó - loại an ủi để cho họ không cảm thấy mặc cảm, để cho họ không cảm thấy đáng khinh. Tôi không ở đây để cho bạn an ủi đâu. Sao cho an ủi khi tôi có thể cho bạn điều thực? Sao cho bạn đồ chơi nhựa khi tôi có thể giúp bạn trưởng thành trong linh hồn?

Vài người khác tới bởi vì họ đang trên bờ của việc phát điên; tâm lý học, phân tâm học và tâm thần học đã không giúp ích gì mấy. Nó có thể giúp ích chỉ tới điểm nào đó thôi. Nó có thể giúp ích cho một người thành bình thường nếu tính điên khùng của người đó là điên khùng bình thường, nhưng nó không thể giúp cho người ta nếu tính điên của người đó có cái gì đó tâm linh trong nó.

Những người như R.D. Laing đang trở nên nhận biết về điều đó: rằng nếu tính dở hơi của một người là bởi vì người đó quá nhạy cảm, quá tỉnh táo và quá nhận biết về khổ mà mọi người đang sống - và bản thân người đó đang sống; nếu người đó trở nên nhận biết về cái vô nghĩa của toàn thể cuộc sống này mà chúng ta đã tạo ra trên trái đất này, người đó nhất định

sẽ phát rồ. Người đó sẽ không thể nào chịu đựng nổi nó - điều đó sẽ là không thể chịu đựng nổi. Những người đó không thể được giúp đỡ bởi tâm thần học hay phân tâm học. Những người đó chỉ có thể được giúp đỡ nếu cái gì đó như thiên bắt đầu xảy ra trong bản thể họ.

Cho nên nếu người không lành mạnh bình thường mà tới đây tôi phải người đó trở về phương Tây, bởi vì tâm thần học có khả năng hoàn hảo giúp người đó. Không cần tôi phải phí thời gian của mình với loại người đó: có những thợ ống nước khác có thể làm điều đó! Tôi làm một loại chữa ống nước đặc biệt. Nếu không lành mạnh của bạn là tâm linh thì tôi ở đây để giúp bạn. Và không lành mạnh tâm linh thực sự là việc bắt đầu đẹp; nó có thể trở thành phúc lành lớn nhất trong cuộc đời bạn. Nó là phúc lành trá hình như tai họa.

Nhưng đầu vậy câu hỏi này vẫn khó bởi vì có nhiều người thể và từng người đều tới với động cơ khác nhau. Nhưng tôi không quan tâm mấy tới động cơ của bạn - tôi biết tại sao tôi ở đây và tôi cứ làm việc của mình, bất kể tại sao bạn đã tới đây!

Những người có cái gì đó có ý nghĩa đang lớn lên trong họ nhất định còn lại với tôi - những người đủ dũng cảm để đi ra ngoài biên giới của tâm trí, bên ngoài mọi biên giới và mọi giới hạn. Những người không dũng cảm sẽ bỏ đi theo cách riêng của họ.

Nhiều người sẽ được gọi; vài người sẽ được chọn. Hàng nghìn người sẽ tới, nhưng chỉ vài người sẽ được biến đổi. Điều đó tất cả là tùy bạn. Bạn có thể dùng cơ

hội này mà tôi đang làm thành sẵn có cho bạn; bạn có thể bỏ lỡ nó nữa. Tôi không thể bị ép buộc lên bạn được. Tôi sẵn có; bạn có thể chia sẻ. Bạn có thể nhìn qua mắt tôi. Tôi đã mở cửa và tôi đang đứng ở cửa đón chào bạn.

Tại sao bạn đã tới không phải là vấn đề. Vào đi!

Đủ cho hôm nay.

Nô lệ trong nhà riêng của bạn

*Làm chủ bản thân ông theo luật.
Đây là giáo huấn đơn giản của người thức tỉnh.*

*Mưa có thể biến thành vàng
và dầu vậy cơn khát của ông sẽ không dịu bớt.
Ham muốn là không thể thoả mãn được
hay nó chấm dứt trong nước mắt, ngay cả trong
cõi trời.*

*Người muốn thức tỉnh
phá huỷ ham muốn của mình
một cách vui vẻ.*

*Trong sợ hãi con người có thể trú ẩn
trong núi hay trong rừng,
trong lùm cây thiêng hay trong điện thờ.
Nhưng làm sao người đó có thể trốn khỏi buồn khổ
của mình ở đó?*

Người cư ngụ trong con đường

*và đi cùng những người theo nó
đi tới thấy ra bốn chân lí lớn.*

*Liên quan tới khổ,
bắt đầu của khổ,
con đường tám làn,
và kết thúc của khổ.*

*Rồi cuối cùng người đó an toàn.
Người đó giữ sạch khổ.
Người đó tự do.*

*Người thức tỉnh là ít và khó tìm thấy.
Hạnh phúc là ngôi nhà nơi người ta thức tỉnh.*

*Được phúc lành là việc sinh của người đó.
Được phúc lành là giáo huấn về con đường.
Được phúc lành là hiểu biết trong những người
đi theo nó,
và được phúc lành là quyết tâm của họ.*

*và được phúc lành là những người tôn kính
người thức tỉnh và đi theo con đường.*

*Họ tự do khỏi sợ hãi.
Họ là tự do.*

Họ đã vượt qua dòng sông của khổ.

*Làm chủ bản thân ông theo luật.
Đây là giáo huấn đơn giản của người đã thức tỉnh.*

Con người có thể hoặc quan tâm tới việc chi phối và làm chủ người khác, hoặc người đó có thể quan tâm tới việc làm chủ cái ta riêng của mình. Loại người thứ nhất là loại người ngu, nhưng họ làm ra phần lớn lịch sử: Genghis Khan, Tamerlane, Nadirshah, Alexander, Napoleon, Stalin, Hitler, Mao... Lịch sử đầy những cái tên của loại thứ nhất. Đó là loại lịch sử sai để dạy.

Loại lịch sử đúng sẽ dạy về chư phạt: những người đã cố gắng và chinh phục bản thân họ. Chinh phục bản thân người ta là gian nan hơn nhiều. Nó cần thông minh, nhận biết, mạnh mẽ, ý chí, tin cậy, buông xuôi hơn nhiều. Nó đòi hỏi tất cả phẩm chất vĩ đại của ý thức. Về căn bản nó đòi hỏi ý thức. Người ta chỉ có thể làm chủ bản thân mình nếu người ta tuyệt đối tỉnh táo; bằng không bạn vẫn còn bị chi phối bởi ham muốn của mình.

Bạn là kẻ nô lệ trong nhà riêng của mình. Ham muốn này kéo bạn về phương nam, ham muốn khác kéo về phương bắc, và bạn bị phó mặc cho những ham muốn mù quáng đó. Bạn bao giờ cũng bị sụp đổ. Thậm chí giữ chúng cùng nhau cũng đã khó rồi: nhiều ham muốn thế, nhiều hấp dẫn thế, nhiều đối tượng quyến rũ bạn thế. Và bạn đơn giản trong trạng thái điên khùng, chạy lăng xăng đây đó, chẳng biết tại sao, chẳng biết liệu nó có xứng đáng chút nào không.

Nhưng con người được sinh ra một cách vô ý thức, mặc dầu con người có tiềm năng trở nên có ý thức. Và tiềm năng sẽ vẫn chỉ là tiềm năng chừng nào bạn còn chưa làm việc cần mẫn để hiện thực nó. Con người được sinh ra với năng lực bẩm sinh để chinh phục bản thân mình, nhưng toàn thể năng lượng của bạn trở nên hướng ngoại. Sống với những người hướng ngoại,

tham vọng, ham muốn cái này cái nọ, đứa trẻ cũng bắt đầu bắt chước. Nó học từ người khác - từ cha mẹ nó, thầy giáo, tu sĩ, chính khách - và những người này tất cả đều trong cùng con thuyền. Ai đó theo đuổi tiền bạc, ai đó theo đuổi quyền lực, ai đó theo đuổi danh vọng, nhưng không ai dường như quan tâm tới cái ta riêng của mình. Không ai dường như sẵn sàng đi tiếp cuộc hành hương vĩ đại đó của việc tự khám phá mình.

Phật nói: *Làm chủ bản thân ông...* Nếu bạn quan tâm tất cả tới việc làm chủ - và ai không quan tâm? - thế thì trở nên quan tâm tới việc tự làm chủ mình đi. Đừng phí thời gian của bạn vào việc cố chi phối người khác. Nỗ lực để chi phối người khác tạo ra xung đột chính trị; toàn thế giới đầy nó. Ngay cả trong những quan hệ cá nhân, chính trị cũng len vào và phá huỷ chúng. Ngay cả khi bạn yêu người đàn bà hay đàn ông, tâm trí bắt đầu cách tính ranh của nó để chi phối, để sở hữu, để phá huỷ tự do của người khác... bởi vì bạn sợ. Bạn sợ rằng nếu bạn không chi phối, người khác sẽ chi phối bạn.

Và với tất cả những người muốn chi phối người khác, Machiavelli là thầy giáo. Ở Ấn Độ cũng có kiểu người tương tự đã tồn tại; tên người đó là Chanakya. Người đó đến trước Machiavelli hàng nghìn năm. Cả hai người này đều là nền tảng của tâm trí hướng ngoại; họ đã đặt nền móng. Và nền móng đầu tiên của họ là: cách tốt nhất để bảo vệ bản thân bạn là tấn công. Do đó, trước khi người khác tấn công bạn, hãy tấn công người khác. Trước khi vợ bạn bắt đầu chi phối bạn, bạn chi phối cô ấy, hay trước khi chồng bạn bắt đầu chi phối bạn, bạn chi phối anh ta.

Một thanh niên sắp sửa lấy vợ. Anh ta hỏi bố mình, "Bố có lời khuyên gì cho con không?" Và người bố thì thảo điều gì đó vào tai anh ta. Chàng thanh niên cười và nói, "Con sẽ để tâm tới điều đó."

Anh ta đi vào thị trấn để lấy vợ. Khi đôi vợ chồng quay trở về làng, con ngựa chở họ từ thị trấn về dừng lại. Anh thanh niên giận lắm. Anh ta nói với con ngựa, "Đây là lần thứ nhất - tao có thể tha thứ cho mày, nhưng nhớ lấy, tao chỉ có thể tha thứ cho mày hai lần thôi."

Con ngựa đi, nhưng nó lại dừng ở chỗ khác và không nhúc nhích. Anh thanh niên nói, "Đây là lần thứ hai đây - bây giờ tỉnh táo đi!"

Và khi con ngựa dừng lại lần thứ ba, anh thanh niên xuống xe, rút súng lục ra và bắn con ngựa ngay lập tức tại đó. Con ngựa ngã lăn quay.

Người vợ không thể nào tin được vào mắt mình - độc ác làm sao! Cô ấy nói, "Anh làm gì thế?"

Anh ta nói, "Đây là lần thứ nhất... nhớ lấy, em chỉ còn hai cơ hội nữa thôi."

Và từ ngày đó, tương truyền, vợ anh ta bao giờ cũng theo anh ta. Còn làm gì khác được?

Điều này đã từng là cách thức xảy ra trong nhiều thời đại: hoặc chồng chi phối hoặc vợ chi phối. Trong chín mươi chín phần trăm các trường hợp vợ chi phối, bởi vì chồng đang cố gắng chi phối thế giới bên ngoài, ở bãi chợ. Anh ta về nhà mệt mỏi thế, anh ta về nhà thất vọng thế, anh ta không còn ham muốn, ý chí hay sức mạnh để tranh đấu với đàn bà. Và đàn bà đã chờ

đội cả ngày, tích lũy lại. Năng lượng của cô ấy tươi tắn và cô ấy chẳng có đâu để mà đi chi phối bất kì ai khác; chỉ mỗi chồng là thuộc quyền của cô ấy.

Đàn ông đã cầm tù đàn bà trong nhà với cái giá lớn lao, bởi vì anh ta đã lấy đi mọi khả năng khác của việc thể hiện bản ngã. Bây giờ chỉ một lối ra còn lại - bản thân anh ta - và anh ta chịu đựng nhiều. Thực ra, phong trào Giải phóng phụ nữ không chỉ là giải phóng của phụ nữ đâu; nếu nó thực sự xảy ra, nó sẽ là giải phóng đàn ông hơn nhiều. Do đó tôi không thấy đàn ông thông minh nào chống lại nó; mọi đàn ông thông minh đều ủng hộ nó, bởi vì họ biết nếu đàn bà thực sự trở nên tự do thì họ cũng sẽ tự do nữa. Điều đó sẽ là tự do cho cả hai.

Đó là một trong các luật của cuộc sống: hoặc các bạn cả hai đều tự do hoặc các bạn cả hai sẽ là nô lệ. Không thể nào có chuyện người này sẽ là chủ và người kia sẽ là nô lệ. Luật là ở chỗ người chủ bao giờ cũng là nô lệ của sự nô lệ riêng của mình, bởi vì tính chủ của người đó cũng phụ vào nô lệ. Không có nô lệ người đó sẽ không là người chủ chút nào.

Đứa trẻ tìm thấy tất cả những người này xung quanh, chạy theo cùng một hướng. Đứa trẻ mong manh, cởi mở, sẵn sàng bị gây ấn tượng. Rất khó cho đứa trẻ tìm thấy vị Phật, tìm thấy một Jesus. Nó bao giờ cũng tìm thấy những người ngu đang sống cuộc sống của họ trong vô nhận biết tuyệt đối. Nó bắt đầu bắt chước họ. Đến lúc nó có tuổi nó đã bị cấu trúc hoá, đã bị lập trình, bị ước định rồi.

Chùng nào bạn còn chưa làm nỗ lực lớn lao để thoát ra khỏi việc ước định này bạn sẽ không được tự do đâu. Chùng nào bạn còn chưa ra quyết định lớn lao,

tập trung, kiên quyết rằng bạn phải thoát ra khỏi nó - cho dù nếu bản thân cuộc sống có lâm nguy, bạn vẫn sẵn sàng liều cả đời mình vì tự do khỏi mọi loại ước định - thì không có nhiều khả năng đâu. Nhưng bạn có thể ra quyết định được.

Đây là điều tính chất sannyas là gì: quyết tâm, quyết định, cam kết - cam kết với bản thân bạn, món quà cho bản thân bạn.

Làm chủ bản thân ông... bởi vì làm chủ bản thân mình bạn đi vào trong vương quốc của Thượng đế, bạn đi vào trong thế giới thực của an bình và phúc lạc. Bạn đi vào trong kho báu riêng của mình - chúng là không thể cạn kiệt. Bạn đi tới biết lần đầu tiên sự giàu có của bản thể mình, cái đẹp của bản thể mình và niềm cực lạc của bản thể mình.

Làm chủ bản thân ông theo luật. Bây giờ, có khả năng bạn có thể hiểu lầm Phật, bởi vì "theo luật" trong con mắt của người Ki tô giáo và người Do Thái giáo và người Mô ha mét giáo nghĩa là tương ứng với luật đã được mô tả sẵn trong sách của họ: Mười lời răn, Koran, Kinh Thánh. Đó không phải là nghĩa của Phật. "Theo luật" không ngụ ý luật của quốc gia hay luật do các tu sĩ trao. "Theo luật" đối với Phật nghĩa là theo luật tối thượng của cuộc sống và sự tồn tại.

Có hài hoà vô cùng - bất kì ai chỉ với chút ít nhạy cảm, thông minh, đều có thể cảm thấy điều đó - cuộc sống là một tổng thể hài hoà. Nó không phải là hỗn độn, nó là hài hoà. Tại sao nó không phải là hỗn độn? - bởi vì luật chạy đi chạy lại qua nó như sợi chỉ trong vòng hoa. Sợi chỉ đó là vô hình, bạn chỉ thấy hoa, nhưng sợi chỉ đó giữ chúng gắn với nhau. Sự tồn tại là vòng hoa; có sợi chỉ, lời kinh - sutra nghĩa là sợi chỉ -

một sợi chỉ rất mảnh, gần như vô hình, chạy qua toàn thể sự tồn tại, cái làm cho nó thành hài hoà thay vì hỗn độn.

"Theo luật" trong lời của Phật nghĩa là: Trong hài hoà với tự nhiên, sự tồn tại. Đừng tranh đấu với nó, đừng đi ngược lại nó. Đừng cố đi ngược dòng, đừng chảy ngược dòng. Trong buông bỏ theo sự tồn tại là đi theo luật đấy. Aes dhammo sanantano - đây là luật không cạn: rằng nếu bạn thành thoi, nếu bạn cho phép luật tiếp quản bạn, sở hữu bạn, bạn sẽ được tràn ngập với nó. Bạn không cần tiếp tục cuộc hành trình bản ngã. Dòng sông đã chảy ra đại dương rồi - bạn đơn giản trôi cùng với dòng sông. Không cần bơi nữa - nổi, và bạn sẽ đạt tới đại dương.

Làm chủ bản thân ông theo luật. Phật làm điều đó thành điều kiện, bởi vì nguy hiểm là ở chỗ trong việc cố gắng làm chủ bản thân mình bạn có thể dùng cùng chiến lược mà bạn đã dùng trong làm chủ người khác. Đó là điều biết bao nhiêu sự đã làm trong quá khứ: như khi họ tranh đấu với người khác họ bắt đầu tranh đấu với bản thân họ, nhưng tranh đấu tiếp tục. Đối tượng thay đổi, kẻ thù thay đổi, nhưng cuộc chiến tiếp tục.

Và họ rơi vào trong đồng lộn xộn sâu hơn, bởi vì khi bạn tranh đấu với bản thân mình bạn phải phân chia bản thân mình thành hai, bạn phải trở thành hai phe. Bạn phải kết án phần nào đó của bản thể mình là kẻ thù. Nó có thể là dục, nó có thể là thân thể bạn, nó có thể là tâm trí bạn, bất kì cái gì, nhưng bạn phải phân chia bản thân mình thành hai: cái cao hơn và cái thấp hơn, cõi trời và cõi đất, vật chất và tâm linh, thân thể và linh hồn... và thế rồi bạn bắt đầu tranh đấu. Thế thì

bạn là linh hồn, và tranh đấu với thân thể. Bạn lại trở thành hướng ngoại.

Thực ra, người hướng nội không thể tranh đấu được; không có khả năng nào, bởi vì không có người khác. Bạn sẽ tranh đấu với ai và ai sẽ tranh đấu, và để làm gì? Bạn một mình còn lại; khi bạn đi vào bên trong chỉ tâm thức bạn có đó. Không có lí do, không có khả năng nào để tranh đấu cả. Và mọi nỗ lực để tranh đấu với bản thân mình nhất định tạo ra chia chẻ trong bạn - và đó là điều đã xảy ra cho toàn thể nhân loại.

Toàn thể nhân loại đã bị thu về trạng thái thần kinh; đó là tinh thần phân liệt. Mọi người đều bị chia chẻ. Và cái gọi là người tôn giáo của bạn chịu trách nhiệm cho thảm họa lớn lao này. Con người không vận hành như một toàn thể, không như một toàn thể hoà hợp; con người vận hành như một cá tính chia chẻ, phân chia. Đó là lí do tại sao khó tin cậy vào con người thế: khoảnh khắc này người đó nói điều này, khoảnh khắc khác chính điều đối lập lại - bởi vì khoảnh khắc này người đó có thể nói từ phía này của bản thể mình - phía linh hồn người đó - khoảnh khắc khác người đó có thể nói từ phía khác - phía thân thể.

Dù bằng cách nào bạn tự phân chia bản thân mình, trong thực tại bạn vẫn còn không phân chia được. Bạn không phải là thân thể và linh hồn; bạn là thân linh, bạn là hồn thể, bạn là một cá nhân, thực thể không phân chia được. Do đó Phật nhắc nhở bạn: đừng bắt đầu tranh đấu với bản thân bạn để trở thành người chủ.

Đó là lí do tại sao nhiều người ngu trong nhiều thời đại đã từng làm: nhịn ăn; tự hành hạ mình; nằm trên giường gai; làm thân thể bị thương; chọc mù mắt

mình; cắt bộ phận sinh dục của họ. Hàng triệu người đã từng làm những điều ngu xuẩn như thế. Nghiên cứu họ, họ dường như không thể nào tin được.

Ở Nga có một giáo phái, giáo phái Ki tô giáo, có thánh lễ nền tảng là cắt bỏ bộ phận sinh dục của họ. Hàng nghìn người đã làm điều đó. Đàn bà sẽ cắt vú họ, đàn ông sẽ cắt bộ phận sinh dục của họ. Và mỗi năm có một ngày đặc biệt hàng nghìn người sẽ tụ hội, và điều đó được thực hiện trong sự điên cuồng đám đông. Một người làm điều đó, người khác sẽ làm theo, và thế rồi sẽ có sự điên cuồng. Và cả nghìn người bắt đầu cắt bỏ bộ phận sinh dục của họ và máu loang khắp chỗ đó. Họ chỉ là những người điên, nhưng họ được tôn thờ.

Bây giờ có vấn đề cho giáo phái này: làm sao tăng được số lượng người của họ. Thế là họ sẽ đi mua hay bắt trộm trẻ con. Đó là cách duy nhất; bằng không họ sẽ không bao giờ có tôn giáo lớn với hàng triệu tín đồ. Không tôn giáo nào muốn dùng phương pháp kiểm soát sinh đẻ bởi lí do đơn giản là điều đó làm giảm số người của họ. Người Cơ đốc giáo chống lại điều đó, người Mô ha mét giáo chống lại điều đó, người Hindu chống lại điều đó. Mọi người đều chống lại kiểm soát sinh đẻ bởi lẽ đơn giản nó sẽ làm giảm số người của họ - và con số là quyền lực. Càng nhiều người theo nhà thờ của bạn, bạn càng quyền lực hơn. Đây là một phần của chính trị, chính trị quyền lực. Họ không quan tâm tới tương lai của nhân loại, họ không quan tâm tới khổ của mọi người, họ không quan tâm tới nghèo đói.

Cho sinh thành ra đứa trẻ bây giờ gần như là một tội ác, bởi vì thế giới đã quá đông đúc rồi. Một nửa nhân loại đang đói, và đến cuối thế kỉ này nạn đói sẽ trở thành sắc bén, không thể chịu đựng được tới mức

trái đất sẽ trở thành hành tinh điên. Hoặc tự tử hoặc giết người sẽ là cách thức duy nhất cho mọi người tồn tại, và cả hai đều sai.

Và giáo hoàng Cơ đốc giáo và shankaracharya Hindu và các tu sĩ Hindu, đây sẽ là những người chịu trách nhiệm, bởi vì họ tất cả đều chống lại việc kiểm soát sinh đẻ. Họ nói hay, họ hợp lí hoá hay, rằng họ chống lại kiểm soát sinh đẻ bởi vì kiểm soát sinh đẻ là chống lại tự nhiên. Nếu kiểm soát sinh đẻ chống lại tự nhiên thế thì giáo hoàng của Vatican phải chống lại thuốc men chứ, bởi vì điều đó nữa cũng là chống lại tự nhiên. Nếu một người sắp chết vì ung thư, cứ để người đó chết, đừng cho người đó thuốc. Tại điểm đó giáo hoàng tuyệt đối im lặng. Thực ra, người Ki tô giáo cứ mở các bệnh viện mới.

Nếu sinh là tự nhiên, thế thì chết là tự nhiên. Nếu bạn đã khuấy đảo sự cân bằng này bởi việc ngăn cản không để mọi người chết, thế thì bạn cũng phải chấp nhận phần kia nữa chứ. Cho phép mọi người được chết một cách tự nhiên đi; thế rồi để họ cho sinh ra nhiều trẻ con như họ có thể. Thế thì sẽ không có mất cân bằng; tự nhiên tự cân bằng nó.

Mới năm mươi năm trước đây ở Ấn Độ, trong số mười đứa trẻ thì chín đứa sẽ chết trong vòng hai năm, chỉ một đứa sẽ sống sót. Bây giờ chính điều đối lập lại là hoàn cảnh: chín đứa sẽ sống, chỉ một đứa sẽ chết. Làm sao điều đó đã xảy ra trong thời gian năm mươi năm qua? Y học hiện đại đã làm phép màu đó; nó đã thay đổi toàn thể sự cân bằng. Nếu bạn chấp nhận thuốc và nếu bạn chấp nhận bệnh viện và nếu bạn chấp nhận rằng mọi người phải được cứu khỏi ung thư và lao, thế thì bạn phải dùng kiểm soát sinh đẻ. Bằng

không làm sao dân số có thể được giữ trong giới hạn bình thường, chịu đựng được?

Những giáo phái Nga đó bao giờ cũng gặp khó khăn – kiếm đâu ra người mới? Và khó mà làm việc cải đạo được vì thực hành của họ; cho nên cách duy nhất là mua trẻ con của những người nghèo hay bắt trộm chúng. Cả hai việc này đều được thực hành, trộm cắp và mua - con người!

Và những loại thực hành này đã từng được theo đuổi gần khắp nơi trên thế giới. Đã có những người chọc mù mắt mình, bởi vì mắt làm sao lãng họ hướng tới cái đẹp, bởi vì mắt sao lãng bạn tới cái đẹp. Chúng tạo ra dâm dục, cho nên phá huỷ mắt đi. Nhưng bạn có thể phá huỷ được dâm dục bằng việc phá mắt mình đi không? Bạn có cho rằng dâm dục tồn tại trong mắt không? Bạn có cho rằng người mù không có dâm dục nào không? Thực ra, ngay cả khi bạn cắt bỏ bộ phận sinh dục bạn vẫn không thể phá huỷ được dâm dục, bởi vì dâm dục tồn tại đâu đó sâu bên dưới trong sọ bạn.

Trung tâm dục không thực sự nằm ở bộ phận dục; đó là phần bên ngoài nhất của nó. Cốt lõi bên trong nhất của nó là trong não - có trung tâm trong não. Một khi trung tâm đó được lấy cò, bộ phận dục bắt đầu trở nên sống động, nhưng việc lấy cò phải xảy ra trước hết trong não. Đó là lí do tại sao bạn có thể có những giấc mơ dục đẹp, bạn có thể có cực thích trong giấc mơ của mình - chỉ là tâm trí! Đó là lí do tại sao sách báo khiêu dâm là có thể; bộ phận dục không thể hiểu được sách báo khiêu dâm, chính là bộ não. Bây giờ họ đã tìm thấy đúng trung tâm chỗ của nó và nêu nó bị động

chạm tới bởi điện cực bạn lập tức đi vào cực thích dục
- ngay lập tức!

Mọi người đang làm việc - các nhà hành vi chủ nghĩa - họ đang sắp cho con người, sớm hay muộn, một thứ nhỏ bằng bao diêm mà bạn có thể bỏ vào túi quần; không ai sẽ có khả năng thấy nó. Bạn có thể để nó bên trong túi quần và nhấn nút và bạn có thể có cực thích dục khi bước đi trên đường. Và ngay cả ở Ấn Độ không ai có thể ngăn cản được bạn! Cảnh sát không thể ngăn được, bởi vì không ai sẽ có khả năng biết tại sao bạn trông sững sờ, sao lại có nụ cười lớn nở trên khuôn mặt bạn!

Nhưng nguy hiểm là... và nguy hiểm là lớn; các nhà hành vi chủ nghĩa đã trở nên nhận biết về nó. Họ đã thực nghiệm với chuột. Họ đã làm ra một cái máy nhỏ, điện cực được gắn vào đầu chuột, và chuột được dạy nếu nó muốn cực thích dục chúng phải nhấn phím. Những con chuột đó phát rồ! Chúng nhấn phím biết bao nhiêu lần - sáu mươi nghìn lần liên tục một con chuột đã làm điều đó! Nó tiếp tục; nó sẽ không ăn, nó sẽ không uống, nó quên hết mọi thứ, cho tới khi ngã chết. Nó mệt mỏi thế, nhưng vui thú thế... nó liều tất!

Mất không có dâm dục, bộ phận dục cũng không có nó; nó ở đâu đó trong tâm trí.

Tôi đã nghe một câu chuyện ngụ ngôn cổ:

Dường như là khi đang sáng tạo làm ra thế giới, ông ấy đã gọi con người đến bên và ban cho con người cuộc sống dục bình thường trong hai mươi năm. Con người khiếp hãi: "Chỉ mỗi hai mươi năm thôi sao?"

Nhưng đáng sáng tạo chẳng lay chuyển. Đó là tất cả những gì ông ấy cho con người.

Thế rồi ông ấy gọi khi tới và cho khi hai mươi năm.

"Nhưng tôi không cần hai mươi năm đâu," khi phản đối. "Mười năm là thừa mứa rồi!"

Con người nói toạc ý kiến của mình, "Tôi có thể được mười năm nữa không?"

Khi hào phóng đồng ý.

Thế rồi ông ấy gọi sư tử và cho sư tử hai mươi năm. Sư tử nữa cũng chỉ cần mười năm. Con người lại nói, "Tôi có được mười năm nữa không?"

Sư tử gầm lên, "Tất nhiên rồi."

Thế rồi tới lừa. Nó được cho hai mươi năm, nhưng giống như các con vật khác, mười năm là đủ cho nó. Con người lại hỏi xin thêm mười năm phụ và được cho.

Điều này giải thích tại sao con người có hai mươi năm cuộc sống dục bình thường, mười năm làm trò khi, mười năm như sư tử, và mười năm như con lừa, làm kẻ ngu xuẩn của chính mình.

Con người dường như là con vật ngu xuẩn nhất trong tất cả những con này. Họ nói, "Thêm mười nữa là quá đủ." Con người dường như là trong nắm giữ của ham muốn nhiều nhất: nữa và nữa.... Bất kì điều gì con người có cũng đều không đủ, không bao giờ đủ. Điều này tạo ra nỗi buồn của con người, điều này làm cho

con người thành nô lệ. Cái "nữ" là chủ của bạn. Nhận biết về cái bẫy được tạo ra bởi ham muốn thường xuyên này về nữ là lấy bước rất cần thiết hướng tới tự làm chủ mình.

"Có chuyện gì vậy?" người đứng quầy đối diện với một khách hàng trẻ, ăn mặc diêm dúa, đang ngồi ủ rũ bắt đầu uống rượu.

"Hai tháng trước ông nội tôi mất và để lại cho tôi tám mươi năm nghìn đô la," người này nói.

"Điều đó chẳng có vẻ gì là đau khổ cả," người đứng quầy nói, vừa đánh bóng lại chiếc kính. "Điều đó đáng xảy ra cho tôi!"

"Vâng," chàng thanh niên cần cẩu nói, "nhưng tháng trước một ông cậu bên mẹ tôi qua đời. Ông ấy để lại cho tôi một trăm năm mươi nghìn đô la."

"Thế sao anh ngồi đây trông bất hạnh thế?" người đứng quầy hỏi.

"Cho tới tháng này thì chẳng được xu nào!"

Bạn không thể nào được thoả mãn bởi bất kì cái gì, bởi vì tâm trí bao giờ cũng đòi hỏi nữa. Và ham muốn về nhiều nữa tạo ra buồn khổ, làm bạn thành nô lệ. Và ham muốn về nhiều nữa không cho phép bạn sống theo luật vũ trụ. Bạn bắt đầu tranh đấu vì thêm nữa. Dù nó là cái gì đó bên ngoài hay bên trong cũng không thành vấn đề; nếu bạn đang tranh đấu vì cái gì đó thêm nữa, bạn đang đi ngược lại luật của tự nhiên.

Tin cậy vào tự nhiên đi, được thanh thoi với nó. Nó chăm nom. Nó bao giờ cũng cung cấp cho bạn bất kì cái gì thực sự được cần tới, và nếu nó không cung cấp cho bạn, điều đó nghĩa là nó không thực sự được cần tới.

Phật nói: *Làm chủ bản thân ông theo luật. Đây là giáo huấn đơn giản của người thức tỉnh.* Một điều cần được lưu ý: Phật bao giờ cũng nói điều này, "của người đã thức tỉnh." Ông ấy không nói, "Đây là giáo huấn của Phật Gautama." Ông ấy đơn giản nói, "của người đã thức tỉnh" - bất kì ai đã thức tỉnh. Ông ấy không làm điều đó thành phát biểu cá nhân, ông ấy làm nó thành một điều phổ quát: Bất kì ai thức tỉnh, điều này sẽ là giáo huấn của ông ấy. Và điều này rất hiếm hoi, điều này là duy nhất. Thức tỉnh có thể xảy ra cho bất kì ai: nó đã xảy ra cho Jesus, nó đã xảy ra cho Lão Tử, nó đã xảy ra cho Basho - nó có thể xảy ra cho bất kì ai. Phật đang nói rằng bất kì ai thức tỉnh, điều này sẽ là giáo huấn của người đó.

Làm chủ bản thân ông theo luật. Đây là giáo huấn đơn giản của người thức tỉnh. Ông ấy tuyệt đối không mang tính con người, không có người. Ông ấy chỉ là sự hiện diện, phương tiện của luật vũ trụ, nói ra không nhân danh bản thân mình mà nhân danh Thượng đế, cho phép bản thân mình được Thượng đế dùng như một trung gian.

*Mưa có thể biến thành vàng
và dầu vầy cơn khát của ông sẽ không dịu bớt.
Ham muốn là không thể thoả mãn được
hay nó chấm dứt trong nước mắt, ngay cả trong
cõi trời.*

Ham muốn là không thể thỏa mãn được. Tại sao? - bởi vì ham muốn nghỉ là thêm nữa; làm sao bạn có thể làm dịu nó được? Vào lúc bạn đạt tới, nó đòi hỏi nhiều hơn. Bạn muốn mười nghìn ru pi; lúc bạn có mười nghìn ru pi, ham muốn đã đi lên trước bạn - nó đang đòi một trăm nghìn. Đến lúc bạn đạt tới đó, ham muốn đã đi rồi. Nó bao giờ cũng đi lên trước bạn; khoảng cách giữa bạn và ham muốn của mình bao giờ cũng vẫn còn như cũ.

Khoảng cách giữa người ăn xin và ham muốn của người đó, và khoảng cách giữa Alexander Đại đế và ham muốn của ông ấy là như nhau. Cả hai đều nghèo theo cùng cách. Alexander có thể có nhiều, điều đó không tạo ra mấy khác biệt - ông ấy không được thỏa mãn với cái ông ấy có.

Tương truyền Diogenes có lần đã nói với Alexander Đại đế, "Ông đã bao giờ nghĩ về một điều này không? – suy tư về nó đi: ông muốn chinh phục toàn thế giới, nhưng ông có nhận biết rằng một khi ông đã chinh toàn thế giới, thì sao? Không có thế giới khác. Thế thì ông sẽ làm gì?"

Và tương truyền, chỉ bởi Diogenes nói điều đó, Alexander đã trở nên rất buồn, và ông ta nói, "Xin đừng nhắc tới điều buồn đó nữa - cứ để ta trước hết chinh phục toàn thế giới, thế rồi chúng ta sẽ xem. Nhưng đừng nói về những điều buồn thế với ta; nó làm cho ta cảm thấy rất buồn."

Ông ta chưa chinh phục được toàn thế giới, nhưng chính ý niệm rằng nếu bạn chinh phục toàn thế giới, thế thì bạn sẽ làm gì? Không có thế giới khác, và bạn sẽ cảm thấy bị mắc kẹt. Tâm trí sẽ đòi hỏi nhiều hơn.

Tâm trí sống qua thêm nữa, và thêm nữa không thể được hoàn thành; điều đó là không thể được. *Nó chấm dứt trong nước mắt.* Mọi ham muốn đều chấm dứt trong thất vọng, bởi vì mọi trông đợi đều là bắt đầu của thất vọng. Tại sao mọi ham muốn đều chấm dứt trong thất vọng? Chỉ có hai phương án: hoặc bạn đạt tới đối tượng của ham muốn hoặc bạn không đạt tới nó, nhưng trong cả hai trường hợp nó sẽ chấm dứt trong nước mắt. Nếu bạn đạt tới nó bạn sẽ thấy cái vô tích sự hoàn toàn của nó.

Người giàu thấy cái vô tích sự của sự giàu của mình - người đó đã lao động nhiều thế, và người đó đã làm việc vì nó nhiều thế! Và bây giờ, bất kì cái gì người đó đã đạt tới đều tuyệt đối vô dụng, nó chẳng hoàn thành cái gì cả. Bạn có thể có hai con ngựa hay ba con ngựa, một con trong thành phố, một con trên núi, một con ở bãi biển, nhưng bạn vẫn là cùng con người đó, vẫn trống rỗng như trước. Bạn có thể sống trong lâu đài, nhưng làm sao bạn có thể thay đổi cái vô nghĩa bên trong của mình được? Bạn sẽ vô nghĩa trong lâu đài như bạn vô nghĩa trong túp lều.

Thực ra, bạn sẽ vô nghĩa nhiều hơn trong lâu đài, bởi vì trong khi bạn còn trong lều bạn có thể vẫn hi vọng rằng một ngày nào đó khi bạn đã xoay sở để vào trong lâu đài, mọi thứ sẽ tốt. Bạn có thể hi vọng, nhưng người đang ở trong lâu đài rồi, người đó không có hi vọng nào, người đó cảm thấy hoàn toàn vô vọng. Và người đó không thể nói điều đó cho người khác được, bởi vì điều đó sẽ là ngu xuẩn của người đó. Mọi người sẽ nghĩ rằng bạn đã làm việc vất vả...

Nghĩ về Alexander Đại đế mà xem: ông ta đã dành cả đời mình để chinh phục thế giới. Và khi ông ấy đã chinh phục nó, nếu ông ấy đã nói với thế giới rằng "Điều đó là vô dụng. Tôi đã phí hoài thời gian và cuộc đời mình," mọi người sẽ nghĩ ông ấy ngu. Ông ấy không thể thấy được điều đó trước đây sao?

Có một câu chuyện cổ ở Ấn Độ:

Một anh chồng sợ vợ hỏi ai đó, "Phải làm gì đây? Vợ tôi lấn lướt thế."

Người bạn gợi ý, "Anh đáng ra không nên cho phép điều đó từ ngay lúc ban đầu, nhưng bây giờ điều đó khó rồi. Dầu vậy cũng không phải là quá muộn. Hôm nay anh uống thật say đi, để cho anh có thể có dũng cảm. Thế rồi về nhà la hét và đập cửa và đi vào nhà ném lung tung mọi thứ và cho cô ấy thấy rằng anh là thằng đàn ông. Và đánh cho cô ta một trận, cho cô ta một trận như tử! Giải quyết điều đó một lần cho mãi mãi."

Thế là người này uống say, mặc dầu anh ta vẫn sợ rằng, "Những điều này dường như là không thể được - mình không thể làm nó được. Nhưng có thể việc say sẽ giúp ích."

Anh ta say và cảm thấy thực sự lớn lao, phồng phao, nhưng khi anh ta về gần nhà, dần dần, dần dần anh ta trở nên tỉnh hơn; ảnh hưởng của cơn say biến mất dần. Nỗi sợ nảy sinh, nhưng anh ta vẫn giữ mình dũng cảm bằng việc lặp lại, "Đàn ông là đàn ông thông minh, và ít nhất ta có thể làm điều đó một lần nó sẽ được chấm dứt mãi mãi. Và điều đó đáng làm."

Thế là anh ta đập cửa, la hét, đi vào bên trong bắt đầu ném lung tung mọi thứ.

Vợ anh ta giận lắm. Cô ấy giận tới mức cắt phăng mũi của anh ta bằng con dao. Bây giờ không mũi thì khó mà sống được trong thị trấn, thế là người này trốn khỏi thị trấn trong đêm - cũng đêm đó anh ta trốn biệt. Nhưng anh ta đi bất kì đâu, mọi người đều hỏi, "Chuyện gì xảy ra cho mũi anh thế?"

Thế là anh ta trở thành một sadhu, anh ta trở thành sư, anh ta từ bỏ thế giới. Anh ta nói anh ta đã từ bỏ thế giới, vợ và tất cả. Và anh ta phải tìm là cách hợp lí hoá cho cái mũi của mình, cho nên anh ta nói, "Đây là kĩ thuật cuối cùng để đạt tới, để nhận ra Thượng đế. Khoảnh khắc bạn cắt mũi mình... chính mũi là rào chắn!" Và anh ta triết lí hoá về cái mũi và anh ta nói, "Mũi đại diện cho bản ngã." Và điều đó đúng - mũi đại diện cho bản ngã. Bạn có thể thấy bản ngã trên mũi; chẳng ở đâu khác nó rõ ràng thế!

Cho nên anh ta đã thuyết phục được vài người. Và phương pháp đường như đơn giản thế - chỉ cắt mũi thôi và bạn được chân lí tối thượng và phúc lạc - và anh thường trong phúc lạc thế. Anh ta giả vờ, nhưng còn gì khác để làm? - không có mũi anh ta phải cứu thể diện của mình bằng cách nào đó! Và không có mũi là khó, nhưng anh ta cười, nhảy múa, và anh ta bao giờ cũng cực lạc.

Vài người ngu xuẩn trở nên sẵn sàng cắt mũi họ, cho nên anh ta sẽ đưa một người vào rừng, cắt mũi người đó, và hỏi người đó, "Anh có thể thấy Thượng đế không? "

Người này sẽ nói, "Tôi không thể thấy gì cả, và mũi tôi biến rồi."

Và người này sẽ nói, "Tôi cũng không thể thấy được, nhưng bây giờ tốt hơn cả là anh đừng nói với ai cả, bởi vì mũi anh mất theo cùng cách như mũi tôi mất. Bây giờ anh là một phần của mưu đồ này đi. "Bảo với người khác... trở nên cực lạc và bảo người khác rằng anh đã đạt tới Thượng đế."

Còn gì khác có đó để làm bây giờ? Mũi không thể được chấp lại; vào thời đó không có giải phẫu làm mũi giả. Điều này dường như là cách hợp lý hoá duy nhất. Cho nên người này sẽ nhảy múa trong thị trấn và bảo người khác, "Người đó là bậc thầy vĩ đại nhất - tôi đã thấy Thượng đế. Kinh nghiệm vĩ đại làm sao! Tôi phúc lạc thể và phúc lạc cứ mưa rào lên tôi! Hai mươi bốn giờ tôi cực lạc và Thượng đế ở cùng tôi." Và ông ấy sẽ nói những điều lớn lao. Và người Ấn Độ rất có khả năng nói về những điều lớn lao; trong hàng thế kỉ họ đã nói và nói và nói.

Thêm vài người nữa trở nên quan tâm, và dần dần, dần dần anh ta có một đám tụ hội. Càng nhiều người ở cùng anh ta không có mũi, lí thuyết của anh ta càng bắt đất. Ngay cả nhà vua cũng trở nên quan tâm: "Nếu có phương pháp đơn giản thế " - gần giống như Thiền Siêu việt! - "Sao không thử?" Nhưng tể tướng có chút ít hoài nghi, ngần ngại. Ông ta nói, "Xin bệ hạ đợi đã, đừng vội. Để thần điều tra trước đã."

Thế là ông ta bắt người này, đánh cho anh ta một trận nên thân, và bảo anh ta, "Nói sự thật đi, bằng không chúng ta sẽ giết anh!"

Thế là anh ta phải nói sự thật: "Chính bởi vì vợ tôi đã cắt mũi tôi, và tôi có thể làm gì khác được? Tôi phải tìm cách nào đó để cứu thể diện của tôi, và điều này dường như là cách thức hấp dẫn, đơn giản nhất. Và tôi hoàn toàn hạnh phúc bây giờ: tôi có người theo, nhu cầu của tôi được chăm sóc tới, và các ông sẽ ngạc nhiên - ngay cả vợ tôi người biết rõ rằng cô ấy đã cắt mũi tôi, cô ấy đã tới gặp tôi một hôm và hỏi tôi, 'Có chuyện gì vậy?' Và tôi đã nói, 'Mặc dầu em đã cắt mũi anh... nhưng khoảnh khắc mũi anh bị cắt anh đã thấy Thượng đế!' Và cô ấy suy tư trở thành tín đồ và tôi chỉ đợi cô ấy thôi. Tôi muốn cắt mũi cô ấy! Để tôi cắt mũi cô ấy đã, thế rồi các ông có thể giết tôi hay làm bất kì cái gì các ông muốn làm với tôi. Để tôi báo thù trước đây!"

Và cách thức tâm linh để báo thù là thế đấy!

Bạn cứ đi theo người khác, mặc dầu bạn thấy họ sống trong khổ. Bạn cứ đi theo người có quyền, người giàu, người có của, mặc dầu bạn thấy khuôn mặt của họ buồn bã, đôi mắt họ đờ đẫn. Họ dường như không thông minh; họ không có duyên dáng nào, vui vẻ nào, cái đẹp nào.

Nếu bạn thành công bạn sẽ trong đau đớn, bởi vì thành công của bạn sẽ đem chân lí về nhà: rằng toàn thể cuộc đời bạn đã bị hi sinh chẳng vì cái gì cả. Hay nếu bạn thất bại bạn sẽ thất vọng, bởi vì bạn sẽ thấy rằng bạn đã thất bại, rằng bạn không xứng đáng, rằng bạn không có giá trị gì. Bạn sẽ trở nên tự kết án mình.

Phật đúng. Ông ấy nói: *Nó chấm dứt trong nước mắt*. Mọi ham muốn, dù được hoàn thành hay không

được hoàn thành, đều chấm dứt trong nước mắt. Và không ham muốn nào đơn giản chấm dứt cả; trước khi nó chấm dứt nó cho sinh thành ra ham muốn khác. Cho nên nó vẫn còn là sự liên tục: người ta đi từ ham muốn này sang ham muốn khác, kiếp nọ tới kiếp kia.

*Người muốn thức tỉnh
phá huỷ ham muốn của mình
một cách vui vẻ.*

Hoặc bạn sẽ bị phá huỷ bởi ham muốn của bạn hoặc bạn phải phá huỷ ham muốn của bạn. Và Phật ngụ ý gì bởi việc nói, "phá huỷ ham muốn của mình"? Ông ấy đơn giản ngụ ý: chứng kiến, quan sát. Toàn thể câu chuyện là ngu xuẩn.

Người thông minh sống một cách vui vẻ, mãn nguyện, trong bất kì tình huống nào người đó đang ở, với bất kì cái gì người đó có. Người đó sống một cách vui vẻ, cảm ơn, biết ơn. Bạn có thể lấy của cải của người đó đi nhưng bạn không thể lấy được vui vẻ của người đó, bởi vì người đó biết cách sống vui vẻ.

Vui vẻ của người đó không phụ thuộc vào cái gì, không phụ thuộc vào nguyên nhân bên ngoài nào. Vui vẻ của người đó là hiểu biết bên trong của người đó: hiểu biết rằng từ bên ngoài người ta chưa bao giờ đạt tới vui vẻ, rằng từ ham muốn người ta bao giờ cũng đi tới nước mắt. Thấy bản chất này của ham muốn, ham muốn của người đó đã biến mất; người đó sống không ham muốn. Và sống không ham muốn là sống trong mãn nguyện, chính là sống không có khao khát thêm nữa. Thế thì bất kì cái gì có đó, cũng là quá đủ rồi.

Hoặc bạn sống trong ham muốn hoặc bạn sống trong biết ơn: nhớ điều này. Người sống trong ham muốn không thể biết ơn Thượng đế được, người đó chỉ có thể phàn nàn và phàn nàn thôi; người đó bao giờ cũng có bức tức nào đó với Thượng đế. Nhưng người không có ham muốn chỉ có lòng biết ơn. Ngay cả cái được trao cho người đó cũng là nhiều hơn - nhiều hơn người đó xứng đáng. Người đó bao giờ cũng cảm ơn; trong việc cảm ơn đó là cái đẹp và phúc lành.

*Trong sợ hãi con người có thể trú ẩn
trong núi hay trong rừng,
trong lùm cây thiêng hay trong điện thờ.
Nhưng làm sao người đó có thể trốn ở đó khỏi
buồn khổ của mình?*

Bạn có thể trốn lên hang động, lên núi non, vào rừng rậm, nhưng làm sao bạn có thể trốn khỏi bản thân mình được? Không thể trốn đâu được khỏi bản thân mình.

Lối ra duy nhất là được biến đổi, trở nên chứng ngộ. Quan sát, nhìn, chứng kiến ham muốn của bạn, dần dần, dần dần đem tới thức tỉnh. *Người cư ngụ vào con đường...* Cho nên đừng đi bất kì chỗ nào khác. Không có chỗ cư ngụ khác ngoại trừ pháp, ngoại trừ con đường.

*Người cư ngụ vào con đường
và đi cùng những người theo nó
đi tới thấy ra bốn chân lí lớn.*

Phật nói, không cho tính từ nào cho nó, một cách đơn giản là "con đường." Đó đích xác là nghĩa của đạo - "con đường." Đó không phải là người Hindu giáo không người Mô ha mét giáo không người Ki tô giáo không Phật tử; đó đơn giản là "con đường." Cư ngụ vào "con đường."

Dhammam sharanam gachchhami - tôi cư ngụ vào luật, vào con đường. Đó là cách những người ham muốn trở thành người thụ giáo Phật thường cầu nguyện với ông ấy. Ba cư ngụ: cư ngụ vào thầy đã thức tỉnh, cư ngụ vào công xã của thầy, và cư ngụ vào luật, vào pháp, vào con đường. *Buddham sharanam gachchhami* - đó là cư ngụ đầu tiên - tôi cư ngụ vào người đã thức tỉnh.

Sangham sharanam gachchhami - tôi cư ngụ vào công xã những người đã thức tỉnh. Và *dhammam sharanam gachchhami* - tôi cư ngụ vào luật, vào con đường, vào sự hài hoà tối thượng của sự tồn tại. Ba cư ngụ này là quan trọng vô cùng.

Lời kinh nói: *Người cư ngụ vào con đường và đi cùng những người theo nó...* Tôn giáo là cái gì đó không thể được dạy nhưng chỉ có thể bị bắt giữ. Nó cũng giống như lây nhiễm: bạn không thể dạy được nó, nhưng nếu bạn sống cùng người đã bị nhiễm nó, nó thành lây lan. Thế thì bạn sẽ dần dần, dần dần trở nên được hài hoà với nó.

Tương truyền rằng trong một trong những kinh sách Đạo cổ có chuyện là ngay cả một hòn đá cuội được ném vào trong đồng kim cương, sớm hay muộn hòn đá cuội sẽ trở thành kim cương. Điều đó đúng: không phải về hòn đá đầu - nó đúng về con người.

Nếu bạn là một phần của công xã nơi nhiều người đang đi tới mặt trời hay đi tới cội nguồn ánh sáng, tình yêu, vui vẻ, bạn có thể tụt lại sau được bao lâu? Sớm hay muộn tinh thần của công xã sẽ chế ngự bạn, ngập lụt bạn.

Nếu bạn nghe nhạc hay và bạn bắt đầu cảm thấy nó sâu bên trong mình, một loại đồng bộ nảy sinh. Nếu bạn thấy một vũ công nhảy múa bạn cảm thấy chân bạn giậm giậm sẵn sàng để nhảy múa; cái gì đó đã được truyền cho chân bạn. Điều đó không phải là thấy được, nó không đo được, nó phi vật chất, nhưng rung động nào đó... bạn đã bắt được rung động; bạn sẽ muốn đứng dậy và nhảy múa.

Cùng điều đó xảy ra trong công xã của vị phật. Sự hiện diện của vị phật là nan châm cực kì mạnh. Nó hấp dẫn tất cả những người dừng cảm, nó hấp dẫn tất cả những người tìm kiếm thực sự, nó hấp dẫn tất cả những người đích thực. Và thế rồi công xã dần dần, dần dần được tạo ra. Nếu bạn trở thành một phần của công xã bạn bắt đầu đi cùng với công xã vào lãnh thổ không biết. Đi vào lãnh thổ không biết là dễ dàng hơn khi bạn thấy nhiều người thể đang đi tới mục đích tối thượng đó.

*Người cư ngụ vào con đường
và đi cùng những người theo nó
đi tới thấy ra bốn chân lí lớn.
liên quan tới khổ,
bắt đầu của khổ,
con đường tám làn,
và kết thúc của khổ.*

Toàn thể giáo huấn của Phật có thể được chia thành bốn phần. Bốn chân lý cao quý (tứ diệu đế) ông ấy gọi là *arya satya* - chân lý cao quý. Chân lý thứ nhất là ở chỗ cuộc sống không được cân nhắc là khổ, cuộc sống không chứng ngộ là khổ. Đó là chân lý nền tảng nhất, Phật nói. Những người theo con đường, họ trở nên nhận biết về điều đó: rằng cuộc sống có thể được sống theo hai cách, hoặc có ý thức hoặc vô ý thức. Nếu bạn sống một cách vô ý thức bạn sẽ sống trong khổ, bạn sẽ bị phó mặc cho bản năng mù quáng.

Một bà quả phụ Mỹ giàu có có ý nghĩ kì quặc về việc cưới một đàn ông chưa bao giờ có kinh nghiệm dục với đàn bà.

Bà ta liên hệ với một hãng trinh thám quốc tế, thận trọng, và trong vòng sáu tháng họ tìm được một quý ông người Ôxtralia dường hoàn toàn phù hợp cho bà goá này.

Vào đêm tân hôn bà goá run mình với kích động khi bà ấy làm vệ sinh xong và đi vào phòng cô dâu để đón chào chồng mình. Bà ấy chưng hửng, anh ta đã chất đầy đồ đạc, kể cả giường ngủ vào trong phòng khách.

"Sao anh bỏ hết đồ đạc ra thế?" bà ta thốt ra trong ngờ vực.

"Thế này," vị hôn phu mới của bà ta lè nhè, "tôi chưa bao giờ ngủ với đàn bà trước đây, nhưng nếu đó là cái gì giống như những con căng gu ru, chúng ta sẽ cần đủ không gian mà chúng ta có thể có."

Mọi người cứ sống trong suy tưởng kì quặc, suy tưởng ngớ ngẩn. Bạn nhìn vào những suy tưởng riêng của mình và chúng tất cả đều lỗi bịch. Nhưng bạn chưa bao giờ thấy những suy tưởng riêng của mình là lỗi bịch cả; thấy suy tưởng của người khác là lỗi bịch còn dễ hơn.

Nhìn vào suy tưởng riêng của bạn đi. Bạn muốn gì về cuộc sống của mình? Bạn đang sống vì cái gì vậy? Chương trình của bạn là gì, lịch biểu trên trần gian này của bạn là gì? Tại sao bạn vẫn muốn sống ngày mai? Nhìn vào những suy tưởng của bạn đi. Nếu bạn được cho sống chỉ bảy ngày thôi, bạn sẽ hoàn thành bảy ngày đó như thế nào? Bằng cái gì? Viết ra các suy tưởng của bạn, đừng tinh ranh và đừng lấu cá - chân thực hoàn toàn. Và bạn sẽ thấy tất cả các suy tưởng của bạn là lỗi bịch. Nhưng đây là cách mọi người đang sống đây.

Cuộc đời này, Phật nói, không là gì ngoài khổ. Ông ấy đồng ý với Socrates. Socrates nói: Cuộc sống không được cân nhắc là không đáng sống. Và Phật nói: Cuộc sống không được cân nhắc không là gì ngoài khổ. Đó là chân lí cao quý thứ nhất.

Và chân lí cao quý thứ hai người ta trở nên nhận biết về nó nếu người ta đi theo con đường là: *Bắt đầu của khổ...* nguyên nhân của khổ. Nguyên nhân là ham muốn - ham muốn về thêm nữa. Đầu tiên người ta kinh nghiệm rằng toàn thể cuộc đời mình đầy khổ, thế rồi người ta trở nên nhận biết rằng nguyên nhân là ham muốn. Những người đã thoát khỏi bánh xe ham muốn là không khổ, họ hoàn toàn phúc lạc. Nhưng những người bị mắc trong bánh xe này đều bị nghiền nát bởi biết bao nhiêu ham muốn.

Chân lí thứ nhất là: cuộc sống là khổ. Chân lí thứ hai: nguyên nhân của khổ là ham muốn, ham muốn thêm nữa. Và chân lí thứ ba là con đường tám lần. Phật nói rằng toàn thể cách tiếp cận của ông ấy về biến đổi bản thể bạn có thể được chia thành tám bước; điều đó được gọi là con đường tám lần. Và tất cả những bước đó không là gì ngoài các chiều khác nhau của một hiện tượng: chính tâm, *sammasati*. Bất kì cái gì bạn làm, làm nó một cách tuyệt đối có ý thức, tỉnh táo, làm nó với nhận biết. Tám bước này không là gì ngoài việc áp dụng nhận biết vào trong các khía cạnh khác nhau của cuộc sống.

Chẳng hạn: nếu bạn đang ăn, Phật nói, ăn với nhận biết đầy đủ - *samyak ahar*. Thế thì bất kì cái gì bạn ăn cũng đều đúng - chỉ là nhận biết. Bây giờ thấy sự khác biệt: các tôn giáo khác nói, "Ăn cái này, ăn cái kia. Không ăn cái này, không ăn cái kia." Phật chưa bao giờ nói cái gì phải ăn, cái gì không phải ăn. Ông ấy nói, "Bất kì cái gì ông đang ăn, ăn với nhận biết đầy đủ. Và nếu nhận biết của ông nói không, thế thì đừng ăn nó." Bạn có thể ăn thịt với nhận biết không? Điều đó là không thể được; bạn có thể ăn thịt chỉ với vô nhận biết.

Ở châu Phi vài ngày trước đây, một nhà độc tài châu Phi, Bokasso, người đã cố gắng là một Napoleon khác, đã bị truất phế. Điều kì lạ nhất đưa ra ánh sáng là ở chỗ trong nhà ông ta, trong tủ lạnh của ông ta, người ta tìm thấy thịt người. Ông ta là kẻ ăn thịt người.

Nghĩ về một người ăn thịt người khác mà xem. Điều đó là có thể có trong ý thức không? Toàn thể vấn đề trá hình thế! Người ta nói rằng trẻ em bị đánh cắp chỉ để chuẩn bị bữa ăn cho Bokasso. Tất nhiên, trẻ nhỏ

có thịt ngon. Hàng trăm đứa trẻ đã biến mất và không ai có thể đã từng nghĩ rằng con người này, người thường tự gọi mình là hoàng đế, là nguyên nhân đằng sau toàn thể sự việc.

Nhưng hoàn cảnh cũng là vậy khi bạn ăn thịt con vật, không khác gì mấy trong đó. Con vật cũng có cuộc sống như bạn có vậy. Chúng là anh chúng ta và chị chúng ta.

Phật chưa bao giờ nói ăn cái gì, không ăn cái gì; ông ấy chưa bao giờ đi vào chi tiết. Và đó là cách tiếp cận của tôi nữa: hãy là nhận biết.

Và tương tự như thế ông ấy dùng phương pháp của nhận biết này cho các điều khác trong cuộc sống: *samyak vyayam* - chính nỗ lực. Đừng làm nỗ lực quá nhiều và đừng làm nỗ lực quá ít. Chính nỗ lực cho mọi thứ, nỗ lực cân bằng, nỗ lực không làm rối thanh bình của bạn. Cuộc sống giống như đi trên dây: chính nỗ lực được cần tới và nhận biết để cho bạn không thể ngã được. Từng khoảng khắc đều có nguy hiểm: nếu bạn nghiêng quá nhiều sang bên trái bạn sẽ ngã. Thấy mình nghiêng quá nhiều sang bên trái bạn phải nghiêng sang phải để giữ cân bằng. Và khi bạn nghiêng sang phải một khoảnh khắc tới, bạn bắt đầu cảm thấy rằng bây giờ bạn sẽ rơi sang phải; thế thì bạn bắt đầu nghiêng sang trái chỉ để cho cân bằng. Đây là nỗ lực đúng: giữ được cân bằng.

Tất cả tám bước này đều không là gì ngoài việc áp dụng một điều - nhận biết. Phật gọi nó là chính tâm. Đừng làm gì một cách vô ý thức.

Và chân lý thứ tư: và *kết thúc của khổ* - niết bàn, việc dừng của khổ. Người đi theo con đường này tìm

ra bốn điều: sống là khổ, nguyên nhân của khổ là ham muốn, phương pháp gạt bỏ khổ là con đường tám lần, về căn bản được bắt rễ, về bản chất, trong hiện tượng nhận biết. Và chân lí thứ tư: rằng nếu bạn đi theo nhận biết bạn sẽ đạt tới việc chấm dứt khổ, bạn sẽ đạt tới niết bàn. Phật nói: Đây là bốn chân lí cao quý.

Thế rồi cuối cùng người đó an toàn.

Và người đã đi qua tất cả bốn chân lí này và đã đạt tới chân lí thứ tư, người đó cuối cùng được an toàn.

Người đó giữ sạch khổ.

Người đó tự do.

Tự do với khổ là được tự do. Nếu bạn vẫn còn trong khổ bạn không tự do. Nếu bạn vẫn còn buồn, dù bạn có thể là thánh nhân vĩ đại tới đâu, bạn vẫn không tự do; bạn vẫn còn xa lắm với mục đích này.

Và cái gọi là các thánh nhân của chúng ta là những người trông rất buồn. Mọi người nghĩ họ càng buồn, họ càng vĩ đại. Họ không tự do khỏi khổ, thực ra họ còn trong khổ nhiều hơn người thường, phàm nhân. Phàm nhân đôi khi còn cười nữa, còn hưởng thú nữa, nhảy múa nữa, ca hát nữa, nhưng cái gọi là thánh nhân nhìn người cười, ca hát, nhảy múa đó với sự kết án. Ông ta nghĩ họ chỉ giả tạo. Tiếng cười của họ không phải là tiếng cười cho ông ta, vui vẻ của họ không phải là vui vẻ cho ông ta. Ông ta có kết án lớn về tất cả những điều này, bởi vì ông ta đã từ bỏ tất cả những điều này mà không hiểu biết, không trải qua bốn chân lí cao quý này. Ông ta đã đơn giản từ bỏ; ông ta đã đi

theo truyền thống, tục lệ, của việc từ bỏ. Ông ta là kẻ đào tẩu. Ông ta phải kết án mọi tiếng cười, bởi vì ông ta không thể cười được. Ông ta đã trở nên khô khan, khô như tảng đá; ông ta không thể nở ra thành hoa được. Ông ta phải kết án tất cả mùa xuân và ông ta phải kết án tất cả bụi hồng. Và ông ta tìm cách thức và phương tiện để kết án bạn.

Nếu bạn đi tới cái gọi là thánh nhân, ông ta nhìn bạn cứ dường như bạn không phải là con người. Ông ta nhìn bạn như kẻ bị kết tội, kết tội đầy địa ngục, nhất định xuống địa ngục, đã sa ngã vào cái hố không đáy của địa ngục. Ông ta nhìn bạn với sự kết án, với lòng thương hại. Nhưng thương hại không phải là từ bi, và kết án đơn giản chỉ ra rằng ông ta đã không biết cái gì chút nào.

Ông ta chỉ là cùng kiểu người như bạn vậy, chỉ đứng lộn đầu mình xuống. Bạn tham tiền, ông ấy sợ tiền. Bạn có quan hệ với tiền qua tham, ông ta có quan hệ với tiền qua sợ hãi. Nhưng cả hai đều có quan hệ với tiền, cả hai đều bị ám ảnh với tiền.

Người ta kể là nếu bạn lấy tiền đưa cho Vinoba Bhave ông ta lập tức nhắm lại - ông ta không thể nhìn tiền được. Bây giờ điều này có vẻ buồn cười - phải có nỗi sợ lớn. Chỉ tờ bạc mười ru pi thôi... sao bạn lại sợ nó tới mức bạn phải nhắm tịt mắt lại? Nhưng bởi vì ông ta nhắm mắt - ông ta chưa bao giờ chạm vào tiền, ông ta không muốn thấy tiền - ông ta được kính trọng như một thánh nhân vĩ đại. Nhưng nỗi sợ tiền này, sự đối kháng này, là một loại quan hệ. Ông ta không tự do với tiền, bằng không sao phải nhắm mắt lại? Và mười ru pi chẳng là gì ngoài mẩu giấy. Bạn không nhắm mắt

khi bạn nhìn vào mẫu giấy - sao cho mẫu giấy này quan trọng lắm thế? Phải có tham sâu sắc bên dưới thường trực trong cái đầu rồi.

Có những người chạy theo đàn bà hay theo đàn ông, và thế rồi có những người chạy khỏi đàn ông hay chạy khỏi đàn bà. Nhưng cả hai đều bị ám ảnh với giới kia. Sự ám ảnh này không chứng tỏ hiểu biết. Hiểu biết đem bạn tới tự do khỏi mọi ám ảnh - về sợ hãi, về tham. Hiểu biết thực đơn giản làm cho bạn tự do khỏi mọi ham muốn và phản ham muốn. Nó làm cho bạn tự do khỏi thế giới này và thế giới khác nữa. Nó đơn giản làm cho bạn tự do.

Người thức tỉnh là ít và khó tìm thấy.

Hạnh phúc là ngôi nhà nơi người ta thức tỉnh.

Phật lập đi lập lại điều này, và điều đó cũng xứng đáng lặp lại để cho bạn trở nên tỉnh táo về hiện tượng này; nó rất hiếm hoi - *Người thức tỉnh là ít và khó tìm thấy*. Vâng, bạn sẽ thấy nhiều người rơm đang giả vờ; và rất khó đánh giá ai là rơm và ai là thực. Nhưng đôi điều có thể được ghi nhớ. Người rơm bao giờ cũng chống lại thế giới; người đó đã thay thế sợ bằng tham. Người rơm bao giờ cũng là kẻ trốn chạy. Người rơm bao giờ cũng buồn, người đó không thể cười được; tiếng cười dường như quá tầm thường, gần như báng bổ với người đó.

Người thức tỉnh thực sự không ủng hộ thế giới không chống lại thế giới. Người đó sống trong thế giới và tuyệt đối tự do với nó. Người đó sống trong thế giới nhưng thế giới không sống trong người đó. Người đó ở

trong thế giới nhưng không phải là của nó. Người đó chưa bao giờ là kẻ trốn chạy. Một khi bạn đã trở nên thức tỉnh, không có đâu mà trốn đi, không có nhu cầu; thực ra, không có người nào để trốn chạy cả.

Người chưa thức tỉnh, người rơm, người giả vờ là thầy hay vị phật, nhất định tạo ra phân chia giữa Thượng đế và thế giới, và người đó sẽ bảo bạn từ bỏ thế giới nếu bạn muốn được Thượng đế. Thực ra, điều đó cũng là hết như: Cắt mũi đi nếu bạn muốn thấy Thượng đế.

Mũi không ngăn cản bạn thấy Thượng đế mà thế giới cũng không ngăn cản bạn thấy Thượng đế. Thực ra, nếu bạn có mắt kém, mũi sẽ giúp bạn - bằng không bạn sẽ đeo kính vào đâu? Không có mũi điều đó sẽ rất khó! Mũi không phải thứ cản trở, nó đôi khi có thể giúp đỡ. Thế giới cũng không là cản trở. Nó là sự giúp đỡ, là thách thức, việc mài sắc thông minh của bạn, một cơ hội để trưởng thành, để chín muồi, để tỉnh táo.

Thế giới đầy những cạm bẫy, nhưng những cạm bẫy đó là có ích bởi vì chúng giữ bạn tỉnh táo. Nếu không có cạm bẫy bạn sẽ có xu hướng rơi vào giấc ngủ; khi có nguy hiểm lớn bạn nhất định thức tỉnh.

Một câu chuyện Thiền vĩ đại:

Một hoàng tử tới một Thiền sư; anh ta muốn học thiền. Anh ta đang vội vàng nữa, bởi vì bố anh ta già rồi và bố anh ta đã gửi anh ta tới Thiền sư này để học thiền, bởi vì người bố nói, "Trong cả đời mình ta đã phí hoài nhiều thời gian không cần thiết, và chỉ về sau ta mới biết rằng điều xứng đáng duy nhất, điều có ý nghĩa duy nhất là thiền. Cho nên đừng làm phí hoài

thời gian của con," ông ấy nói với con mình, hoàng tử. "Con tới thầy này và học thiền trước khi ta rời khỏi thân thể mình. Ta sẽ hạnh phúc hơn khi rời khỏi thân thể. Ta sẽ hạnh phúc hơn khi rời khỏi thân thể nếu con đã học được thiền. Ta không thể cho con cái gì khác. Toàn thể vương quốc này đều vô giá trị; đây không phải di sản kế thừa thực của con. Ta sẽ không hạnh phúc khi cho con chỉ vương quốc này; ta sẽ hạnh phúc nếu ta có thể giúp cho con thiền."

Thế là hoàng tử tới Thiền sư này và anh ta nói, "Tôi đang vội lắm. Bố tôi già rồi, ông ấy có thể chết bất kì lúc nào."

Thầy nói, "Nguyên tắc đầu tiên của thiền là không vội vã. Nôn nóng sẽ không có tác dụng. Biến đi, cuốn xéo đi! Đừng bao giờ tới đây lần nữa! Cố tìm thầy rơm nào đó sẽ cho anh câu mật chú để tụng và sẽ an ủi anh bằng 'Cứ tụng mười lăm phút vào buổi sáng và mười lăm phút vào buổi tối và anh sẽ trở nên chứng ngộ.'"

"Nhưng nếu anh muốn ở đây, quên thời gian đi, bởi vì thiền là việc tìm kiếm cái vĩnh hằng. Và quên tất cả về ông bố già của anh đi - không ai đã bao giờ chết cả, tin ta đi. Một ngày nào đó anh sẽ thấy rằng điều ta nói là đúng. Không ai đã bao giờ già đi hay đã bao giờ chết. Đừng lo nghĩ. Ta biết bố anh, bởi vì ông ấy đã học thiền từ ta. Ông ấy sẽ không chết đâu - thân thể ông ấy có thể chết. Nhưng anh sẽ phải quên tất cả về bố anh đi và vương quốc của anh nếu anh muốn học thiền. Điều đó cần sự thành tâm vào một mối."

Thầy là như thế đấy, tác động của thầy là như thế đấy, anh thanh niên này quyết định ở lại.

Ba năm trôi qua. Thầy chẳng hề nói một lời về thiền. Chàng thanh niên phục vụ thầy theo mọi cách có thể, chờ đợi và chờ đợi, và anh ta sợ nhắc tới chủ đề này bởi vì thầy có thể nói, "Biến đi - anh lại vội rồi!" Thế là anh ta thậm chí không thể nói được điều đó.

Nhưng ba năm là quá nhiều. Chung cuộc một hôm anh ta nói vào buổi sáng - thầy đang ngồi dưới gốc cây tắm nắng - anh ta nói, "Thưa thầy, ba năm đã qua rồi. Thầy có nhận biết không? Và thầy thậm chí chẳng nói cho tôi điều phải làm, thiền là gì."

Thầy nhìn anh ta và nói, "Vậy là anh vẫn còn vội vàng! Thôi được, hôm nay ta sẽ bắt đầu dạy anh thiền."

Và thầy bắt đầu dạy theo cách rất kì lạ. Chàng thanh niên đang lau sàn ngồi thiền và thầy sẽ tới từ đằng sau đánh một cú trời giáng vào anh ta bằng chiếc kiếm gỗ - thầy sẽ đánh anh ta thực sự mạnh! Chàng thanh niên đang đọc kinh Phật, và thầy sẽ tới từ đằng sau. Và thầy là người im lặng tới mức bạn thậm chí không có khả năng nghe thấy tiếng bước chân của thầy. Và bỗng nhiên, chả biết từ đâu, cú đánh - chiếc kiếm gỗ sẽ giáng xuống anh ta.

Chàng thanh niên nghĩ, "Cái loại thiền quái quỷ gì thế này?" Trong bấy ngày anh ta cảm thấy mệt mỏi thể và bị thương và xây xước khắp mình. Anh ta hỏi, "Thầy làm gì thế? Thầy cứ đánh tôi mãi thế!"

Thầy nói, "Đây là cách dạy của ta. Tỉnh táo vào, rất có ý thức, để cho trước khi ta đánh anh, anh có thể né tránh - đó là cách duy nhất."

Không có lối thoát khác, cho nên chàng thanh niên phải rất tỉnh táo. Anh ta đọc sách nhưng anh ta tỉnh

táo, ý thức. Dần dần, dần dần trong hai, ba tuần, anh ta bắt đầu nghe thấy tiếng bước chân của thầy - và bước đi của thầy gần như như bước đi của mèo. Khi mèo rình chuột nó im lặng thế. Thầy thực sự là con mèo già!

Nhưng chàng thanh niên đã trở nên đủ tỉnh táo; anh ta bắt đầu nghe thấy tiếng chân thầy. Trong vòng ba tháng thầy đã không thể nào đánh được anh ta cho dù là một lần. Hai mươi bốn giờ một ngày thầy thử, nhưng chàng thanh niên đều né tránh và nhảy ra, dù thầy làm bất kì cái gì.

Thế rồi thầy nói, "Bài học thứ nhất xong rồi. Bây giờ ta bắt đầu bài học thứ hai: bây giờ tỉnh táo trong giấc ngủ của anh. Cứ để cửa phòng anh mở, bởi vì ta có thể tới bất kì lúc nào."

Bây giờ đây là điều còn khó hơn! Ban đầu thầy tới và đánh anh ta dữ lắm. Ông già này không cần ngủ nhiều nữa; hai giờ là đủ cho ông ấy. Còn đây là một thanh niên, anh ta cần tám giờ ngủ, và cả đêm là cuộc vật lộn. Nhiều lần thầy tới và đánh anh ta, nhưng chàng thanh niên bây giờ chắc chắn rằng nếu bài học thứ nhất đã từng có giá trị thế... anh ta trở nên tỉnh táo và an bình tới mức anh không còn hỏi, "Thầy làm gì vậy? Điều này là vô nghĩa!"

Bản thân thầy cũng nói, "Đừng lo. giữ tỉnh táo ngay cả trong giấc ngủ của anh. Và ta càng đánh anh mạnh hơn, càng tốt hơn, bởi vì thế thì anh sẽ thực sự tỉnh táo. Tình huống phải được tạo ra."

Trong vòng ba tháng anh ta sẽ chồm dậy từ giấc ngủ. Anh ta sẽ lập tức mở mắt ra và nói, "Đợi đã! Không cần đâu - tôi tỉnh táo đây."

Sau ba tháng thầy nói, "Anh đã qua được bài học thứ hai. Bây giờ đến bài học thứ ba và cũng là bài học cuối cùng."

Chàng thanh niên nói, "Bài học thứ ba còn có thể là cái gì được, bởi vì chỉ có hai trạng thái - thức, ngủ. Bây giờ thầy sẽ làm gì nào?"

Thầy nói, "Bây giờ ta sẽ đánh bằng kiếm thật đấy - đó là bài học thứ ba."

Đánh bằng kiếm gỗ là một điều - bạn biết rằng nhiều nhất bạn có thể bị thương nhưng bạn không thể bị giết. Và thầy đem tới một chiếc kiếm thực. Thầy tuốt kiếm ra khỏi bao, và chàng thanh niên nghĩ, "Đây là chấm dứt rồi - mình đi đời! Đây là trò chơi nguy hiểm. Bây giờ thầy có thể đánh bằng kiếm thực. Cho dù mình lỡ một lần mình đã lỡ mãi mãi!"

Nhưng anh ta thậm chí đã không bỏ lỡ một lần. Khi nguy hiểm là như vậy, bạn vươn lên đối diện với nguy hiểm đó. Sau ba tháng, thậm chí không một lần nào thầy có khả năng đánh anh ta bằng chiếc kiếm thực. Thầy nói, "Bài học thứ ba của anh đã hoàn tất - anh đã trở thành thiền nhân. Bây giờ sáng mai anh có thể ra đi. Anh có thể đi và kể cho bố anh rằng ta tuyệt đối bằng lòng với anh."

Sáng hôm sau anh ta sẽ ra đi. Lúc đó là buổi tối; mặt trời đang lặn. Thầy đang đọc kinh dưới gốc cây trong tia sáng mặt trời cuối cùng. Và chàng thanh niên nghĩ - anh ta cũng đang ngồi đầu đó đằng sau - "Trước khi mình ra đi " - ý niệm này đã tới với anh ta nhiều lần - "một lần mình phải đánh cho ông già này một cú! Bây giờ là ngày cuối cùng rồi; sáng mai mình sẽ ra đi."

Thế là anh ta chuẩn bị. Anh ta lấy một chiếc kiếm gỗ, giấu đằng sau cây. Thầy nói, "Dừng lại!" Thầy không nhìn anh ta chút nào. "Lại đây! Ta là một ông già, và những ham muốn như thế là không tốt - ham muốn đánh thầy riêng của mình!"

Chàng thanh niên đâm ra phân vân. Anh ta nói, "Nhưng tôi đã nói cái gì đâu."

Thầy nói, "Một ngày nào đó khi anh trở nên thực sự tỉnh táo, ngay cả cái không được nói vẫn sẽ được nghe thấy. Cũng như một ngày nào đó anh không nghe thấy tiếng bước chân ta và một ngày nào đó anh trở nên nhận biết và bắt đầu nghe chúng; cũng như một ngày nào đó anh đã không có khả năng nghe thấy bước chân ta trong giấc ngủ của anh... nhưng một ngày sẽ tới khi anh bắt đầu nghe thấy tiếng bước chân ta, ngay cả trong giấc ngủ của anh - đích xác điều đó, một ngày nào đó anh sẽ biết. Khi tâm trí tuyệt đối im lặng anh có thể nghe thấy lời chưa từng được nói ra. Anh có thể đọc những ý nghĩ còn chưa được diễn đạt. Anh có thể đọc được ý định. Anh có thể đọc tình cảm. Không phải là anh làm nỗ lực nào - anh trở thành tấm gương, anh phản xạ."

Hiếm và ít người là chư phật để tìm ra. Và Phật nói: *Hạnh phúc là ngôi nhà nơi người ta thức tỉnh.* Với "ngôi nhà" ông ấy ngụ ý thân thể. Hạnh phúc là thân thể nơi con người thức tỉnh, nơi ngọn lửa của nhận biết đã nảy sinh. Bạn trở thành ngôi đền.

Được phúc lành là việc sinh của người đó.

Được phúc lành là giáo huấn về con đường.

Được phúc lành là hiểu biết trong những người

*đi theo nó,
và được phúc lành là quyết tâm của họ.*

*và được phúc lành là những người tôn kính
người thức tỉnh và đi theo đạo.*

*Họ tự do khỏi sợ hãi.
Họ là tự do.*

Họ đã vượt qua dòng sông của buồn khổ.

Gặp vị phật là hiếm hoi. Trú ngụ vào vị phật thậm chí còn hiếm hoi hơn. Đi theo, sống từ giáo huấn của vị phật thậm chí còn hiếm hoi hơn nữa. Do đó Phật nói: *Được phúc lành là việc sinh của người đó. Được phúc lành là giáo huấn về con đường.* Người mà một ngày nào đó trở thành vị phật, ngay cả việc sinh của người đó cũng là được phúc lành. Việc tới của người đó trong thế giới này là phúc lành cho thế giới, cho bản thân người đó và cho những người khác nữa. *Được phúc lành là giáo huấn về con đường.* Và thế rồi một cách tự phát người đó bắt đầu dạy; đó là chia sẻ. Người đó đã về tới nhà và người đó bắt đầu gọi những người khác, người vẫn đang lang thang trong bóng tối.

Được phúc lành là hiểu biết trong những người đi theo nó. Và không chỉ vị phật được phúc lành: được phúc lành là những người đi theo nó. *Và được phúc lành là quyết tâm của họ.* Và được phúc lành là sự cam kết, sự tham gia vào việc theo con đường, theo pháp.

*và được phúc lành là những người tôn kính
người thức tỉnh và đi theo đạo.
Họ tự do khỏi sợ hãi.*

Họ là tự do.

Tự do khỏi sợ là được tự do. Để tự do khỏi sợ bạn cần tự do khỏi ham muốn. Ham muốn giữ bạn sợ. Ham muốn giữ bạn bao giờ cũng vẫn vơ: "Liệu điều đó sẽ xảy ra hay không? Liệu tôi có làm nó lần này hay không?" Nếu bạn thành công bạn sợ - ai đó sẽ lấy nó đi khỏi bạn. Nếu bạn thành công trong việc tích lũy của cải bạn lo nghĩ, sợ hãi: bạn có thể bị cướp, chúng có thể bị đánh cắp đi. Nếu bạn không thành công bạn thường xuyên trong sợ hãi rằng "minh không có giá trị nào." Bạn sụp đổ trong con mắt riêng của mình, bạn run rẩy. Tự do khỏi ham muốn là tự do khỏi sợ hãi.

Thế thì người ta sống trong khoảnh khắc này; quá khứ không còn là mối quan tâm của người ta mà tương lai cũng không nốt. Làm sao có thể có sợ hãi nào được? Và Phật định nghĩa tự do là tự do khỏi sợ hãi.

Họ đã vượt qua dòng sông của buồn khổ. Cuộc sống không được cân nhắc, không được quan sát, không chứng ngộ, không là gì ngoài dòng sông của buồn khổ - và chúng ta tất cả đang chìm trong nó. Chỉ có một con thuyền để sang bờ bên kia. Tên của con thuyền này là nhận biết.

Đủ cho hôm nay.

Điều này nữa sẽ qua

Câu hỏi thứ nhất:

*Thưa Thầy kính yêu,
Mặc cho các thảm họa chính trị khủng khiếp, hành
động chính trị dường như là phương tiện duy nhất
để tranh đấu chống lại bất công trên thế giới. Việc
tìm kiếm mà thầy đang gây cảm hứng có loại trừ
hành động chính trị không?*

Jean-Francois Held, tôi đang trong tình yêu với cuộc sống trong tính toàn bộ của nó. Tình yêu của tôi không loại trừ cái gì; nó bao hàm tất cả. Vâng, hành động chính trị nữa cũng được bao hàm trong nó. Đó là điều xấu nhất được bao hàm, nhưng tôi chẳng thể dừng được điều đó! Nhưng mọi thứ được bao hàm trong cách nhìn của tôi về cuộc sống là được bao hàm với sự khác biệt.

Trong quá khứ, con người đã sống mà không có nhận biết trong mọi khía cạnh của cuộc sống. Con người đã yêu mà không có nhận biết và đã thất bại trong nó, và tình yêu chỉ đem tới khổ và không cái gì khác. Con người đã làm đủ mọi thứ trong quá khứ, nhưng mọi thứ đều đã chứng tỏ là địa ngục. Điều đó cũng xảy ra với hành động chính trị.

Từng cuộc cách mạng đều biến thành phản cách mạng. Đây là lúc chúng ta phải hiểu cách thức điều này xảy ra, tại sao điều này luôn xảy ra - rằng từng cuộc cách mạng, từng cuộc đấu tranh chống lại bất công, chung cuộc đều tự nó biến thành bất công, trở thành phản cách mạng.

Trong thế kỉ này điều đó đã xảy ra lặp đi lặp lại - tôi không nói về chuyện quá khứ xa xăm gì đâu. Nó đã xảy ra ở Nga, nó đã xảy ra ở Trung Quốc. Nó sẽ xảy ra nếu chúng ta tiếp tục vận hành theo cùng cách cũ. Vô nhận biết không thể đem lại nhiều hơn điều đó.

Khi bạn không có quyền lực, dễ dàng tranh đấu chống lại bất công; khoảnh khắc bạn trở nên có quyền, bạn quên mất tất cả về bất công. Thế thì những ham muốn bị kìm nén để chi phối tự khẳng định chúng. Thế thì vô ý thức của bạn tiếp quản, và bạn bắt đầu làm cùng những điều đã được kẻ thù làm trước đây để chống lại những người mà bạn đã từng tranh đấu cùng. Bạn đã đặt cược chính cuộc sống của mình cho nó!

Quận công Acton nói rằng quyền lực làm hư hỏng. Điều đó chỉ đúng theo một nghĩa, và theo nghĩa khác nó tuyệt đối không đúng. Nó là đúng nếu bạn nhìn vào bề mặt của mọi thứ: quyền lực chắc chắn làm hư hỏng, bất kì ai trở nên có quyền đều trở nên hư hỏng. Về mặt

sự kiện điều đó là đúng, nhưng nếu bạn chìm sâu vào trong hiện tượng này thế thì nó không đúng.

Quyền lực không làm hư hỏng: chính những người bị hư hỏng, họ trở nên bị hấp dẫn tới quyền lực. Chính con người muốn làm mọi điều mà họ không thể làm được khi họ không có quyền lực. Khoảnh khắc họ có quyền, toàn thể tâm trí bị kìm nén của họ tự khẳng định nó. Bây giờ không có gì ngăn chặn họ, không cái gì ngăn cản họ; họ có quyền lực. Quyền lực không làm hư hỏng họ, nó chỉ đem hư hỏng của họ lên bề mặt. Hư hỏng đã có đó như hạt mầm rồi; bây giờ nó đã đâm chồi. Quyền lực đã chỉ chứng tỏ là mùa vụ đúng cho nó nhú ra. Quyền lực chỉ là mùa xuân cho hoa độc của hư hỏng và bất công trong bản thể họ.

Quyền lực không phải là nguyên nhân của hư hỏng, mà chỉ là cơ hội cho việc diễn đạt của nó. Do đó tôi nói: về căn bản, về nền tảng, Quận công Acton là sai.

Ai trở nên quan tâm tới chính trị? Vâng, với những khẩu hiệu đẹp để mọi người đi vào trong nó, nhưng điều gì xảy ra cho những người này? Joseph Stalin đã tranh đấu chống lại bất công của sa hoàng. Điều gì đã xảy ra? Bản thân ông ta trở thành sa hoàng lớn nhất mà thế giới từng biết tới, còn tồi tệ hơn cả Ivan Khủng khiếp! Hitler thường nói về chủ nghĩa xã hội. Ông ta đã đặt tên cho đảng của mình là Đảng Quốc gia Xã hội (Quốc Xã). Điều gì đã xảy ra cho chủ nghĩa xã hội khi ông ta bước vào quyền lực? Tất cả những điều đó đã biến mất.

Cùng điều đó đã xảy ra ở Ấn Độ. Mahatma Gandhi và các tín đồ của ông ấy đã nói về bất bạo hành, tình yêu, an bình - tất cả những giá trị lớn lao được ca tụng

suốt nhiều thời đại. Và khi quyền lực tới ông ấy trốn biệt. Bản thân Mahatma Gandhi đã trốn mất bởi vì ông ấy trở nên nhận biết rằng nếu ông ấy nắm quyền trong tay ông ấy sẽ không còn là mahatma, là hiền nhân nữa. Và những tin đồ đi vào quyền lực tất cả đều chứng tỏ đã bị hư hỏng như bất kì nơi nào khác - và họ tất cả đều là những người tốt trước khi họ nắm quyền, những người phục vụ nhân dân lớn lao. Họ đã hi sinh nhiều. Họ đã không phải là người xấu theo bất kì cách nào; theo mọi cách có thể họ đều là người tốt. Nhưng ngay cả người tốt cũng biến thành người xấu - đó là cái gì đó nên tảng cần được hiểu.

Tôi muốn các sannyasins của tôi sống trong tính toàn bộ của nó, nhưng với một điều kiện tuyệt đối, điều kiện rõ ràng: và điều kiện đó là nhận biết, thiền. Trước hết đi sâu vào thiền, để cho bạn có thể lau sạch vô ý thức của bạn khỏi mọi hạt mầm độc hại, để cho không có gì bị hư hỏng và không có gì bên trong bạn mà quyền lực có thể đem ra được. Và thế rồi làm bất kì điều gì bạn cảm thấy thích làm.

Nếu bạn muốn trở thành hoạ sĩ, trở thành hoạ sĩ đi. Tranh của bạn sẽ có khác biệt; nó sẽ không giống như Picasso. Tranh của Picasso là không lành mạnh - ông ấy không lành mạnh! Thực ra, nếu ông ấy mà bị ngăn cản không cho vẽ ông ấy chắc đã ở trong nhà thương điên. Qua tranh của mình ông ấy làm thanh tâm, tổng cái điên khùng của mình lên vải vẽ, gạt bỏ nó ra. Vâng, ông ấy cảm thấy tốt hơn - nó là một loại nôn mửa! Sau khi nôn bạn cảm thấy tốt hơn, nhưng người khác thì sao khi nhìn vào bãi mửa của bạn! Nhưng thế giới này ngu xuẩn tới mức nếu Picasso nôn mửa, mọi người nói, "Bức hoạ vĩ đại làm sao - cái gì đó chưa bao giờ được thấy trước đây, cái gì đó duy nhất!"

Vincent van Gogh thực sự đã phát điên, phải vào bệnh viện trong một năm, và thế rồi ông ấy tự tử. Và ông ấy còn chưa quá ba mươi bảy tuổi. Bây giờ, con người này đã làm ra những bức tranh loại gì? Chắc chắn ông ấy có nghệ thuật, có kĩ xảo, nhưng nghệ thuật và kĩ xảo ở trong tay người điên, tự tử. Quan sát tranh ông ấy bạn sẽ cảm thấy bất ổn, không thoải mái. Để tranh của Picasso trong phòng ngủ của mình và bạn sẽ có ác mộng!

Thiên nhân có thể trở thành họa sĩ, nhưng thế thì cái gì đó khác toàn bộ sẽ bắt nguồn từ người đó - cái gì đó của cõi bên kia, bởi vì ông ấy sẽ có khả năng đón nhận Thượng đế. Ông ấy có thể trở thành vũ công; điệu vũ của ông ấy sẽ có phẩm chất mới của nó: nó sẽ cho phép điều thiêng liêng được diễn đạt. Ông ấy có thể trở thành nhạc sĩ... hay ông ấy có thể đi vào hành động chính trị, nhưng hành động chính trị của ông ấy sẽ được bắt rễ trong thiên. Do đó sẽ không có sợ hãi về một Joseph Stalin hay Adolf Hitler hay Mao Trạch Đông tới từ đó; điều đó là không thể được.

Tôi không bảo bất kì ai đi theo hướng nào đó; tôi để cho các đệ tử của tôi tự do toàn bộ. Tôi đơn giản dạy họ thiên. Tôi dạy họ tỉnh táo hơn, nhận biết hơn, và thế rồi mọi sự là tùy ở họ. Bất kì điều gì là tiềm năng tự nhiên của họ, họ sẽ tìm thấy nó, nhưng điều đó sẽ diễn ra cùng nhận biết. Thế thì không có nguy hiểm.

Jean-Francois Held, tôi không chống lại hành động chính trị - tôi không chống lại bất kì cái gì. Tôi không phải là người phủ định cuộc sống; tôi khẳng định cuộc sống, tôi trong tình yêu tuyệt đối với cuộc sống!

Và tất nhiên, khi hàng triệu người ở trên thế gian này, sẽ có loại chính trị này khác. Chính trị không thể

biến mất đi được. Nó sẽ giống như việc làm mất đi cảnh sát, bưu điện, đường sắt - nó sẽ tạo ra hỗn loạn.

Và tôi không phải là kẻ vô chính phủ và tôi không thiên về hỗn loạn. Tôi muốn thế giới này đẹp hơn, hài hoà hơn, nhiều tính hoà hợp hơn là hỗn loạn. Đôi khi tôi ca ngợi hỗn loạn, chỉ để phá huỷ đi những cái mục nát. Tôi ca ngợi tính phá huỷ nữa, chỉ để sáng tạo. Vâng, đôi khi tôi mang tính rất phủ định - tôi chống lại những tập tục, tuân thủ, truyền thống - chỉ để làm cho bạn tự do để cho bạn có thể sáng tạo viễn kiến mới, thế giới mới, để cho bạn không cần vẫn còn bị cầm tù trong quá khứ, để cho bạn có thể có tương lai và hiện tại. Nhưng tôi không mang tính phá huỷ. Toàn thể nỗ lực của tôi là để giúp bạn mang tính sáng tạo.

Vài người trong các sannyasins của tôi nhất định đi vào hành động chính trị, nhưng tôi sẽ cho phép họ chỉ khi họ đã hoàn thành điều kiện cơ bản: khi họ tỉnh táo hơn, nhận biết hơn, khi bản thể bên trong của họ đầy ánh sáng. Thế thì làm bất kì cái gì bạn muốn làm - bạn không thể đem cái hại tới cho thế giới được. Bạn sẽ đem cái gì đó tốt lành, cái gì đó đẹp đẽ; bạn sẽ là phúc lành cho thế giới này. Không có nó, không có nhận biết đó, cho dù bạn làm điều gì đó tốt, nó cũng sẽ biến thành điều gì đó có hại.

Mới vài ngày trước đây, Mẹ Teresa ở Calcutta đã nhận được giải thưởng Nobel. Bây giờ đây là điều gì đó cực kì ngu xuẩn! Ủy ban trao giải thưởng Nobel chưa bao giờ làm điều gì ngu xuẩn thế trước đây - nhưng trên bề mặt nó có vẻ như đẹp. Điều đó được ca ngợi trên khắp thế giới, rằng họ đã làm điều gì đó lớn lao.

J. Krishnamurti đã không nhận Giải thưởng Nobel - và ông ấy là một trong những con người hiếm hoi đó, vài người đó của chư phật, người thực sự đặt nền tảng cho hoà bình thế giới. Còn Mẹ Teresa đã nhận Giải thưởng Nobel vì hoà bình thế giới. Bây giờ, tôi không hiểu bà ấy đã làm gì cho hoà bình thế giới! George Gurdjieff đã không nhận Giải thưởng Nobel, và ông ấy đã làm việc vất vả để biến đổi cốt lõi bên trong của con người; Raman Maharshi đã không nhận Giải thưởng Nobel - bởi vì công việc của họ là vô hình: công việc của họ là công việc đem nhiều ý thức hơn tới mọi người. Khi bạn đem bánh mì tới cho mọi người điều đó là thấy được, khi bạn đem quần áo tới cho mọi người điều đó là thấy được, khi bạn đem thuốc men tới cho mọi người điều đó là thấy được. Khi bạn đem Thượng đế tới cho mọi người, điều đó tuyệt đối vô hình.

Mẹ Teresa đang làm cái gì đó tốt chỉ trên bề mặt: phục vụ người nghèo ở Calcutta, người ốm, người bị bệnh, người già, trẻ mồ côi, người goá, người hủi, người què, người mù. Điều quá hiển nhiên là bà ấy đang làm điều gì đó tốt! Nhưng về căn bản điều bà ấy làm là an ủi những người này. Và đem lời an ủi tới cho người nghèo, cho người mù, cho người hủi, cho trẻ mồ côi, là hành động phản cách mạng. An ủi họ nghĩa là giúp cho họ vẫn còn được điều chỉnh với xã hội đang tồn tại, vẫn còn được hài hoà với nguyên trạng. Điều bà ấy làm là phản cách mạng. Nhưng các chính phủ lại sung sướng, người giàu sung sướng, kẻ có quyền sung sướng, bởi vì bà ấy thực sự không phục vụ người mù và người nghèo đâu. Bà ấy đang phục vụ những quyền lợi được đầu tư, bà ấy đang phục vụ các tu sĩ và chính khách và kẻ có quyền; bà ấy đang giúp cho họ vẫn còn

trong quyền lực của họ. Bà ấy đang làm, đang tạo ra một bầu không khí mà cái cũ có thể tiếp tục.

Ở Ấn Độ không cuộc cách mạng nào đã từng xảy ra chống lại kẻ có quyền thế, người giàu, người có của cải, bởi một lẽ đơn giản chính nước này được gọi là có tính tôn giáo; có nhiều người an ủi thế. Năm mươi vạn sư Hindu đang an ủi mọi người, cho họ những giải thích tại sao họ nghèo, tại sao họ mù, tại sao họ què: bởi vì nghiệp quá khứ của họ! Họ đã làm cái gì đó xấu trong những kiếp sống quá khứ của mình, do đó họ chịu khổ. "Im lặng mà chịu khổ đi, đừng phản ứng," họ đi và dạy cho những người này, "bởi vì nếu bạn phản ứng, nếu bạn lại làm điều gì đó, bạn sẽ lại khổ trong kiếp tiếp đây. Đừng bỏ lỡ cơ hội này, để cho tài khoản được đóng lại. Lần này hành xử theo cách tốt lành!" Và tất nhiên, là người cách mạng không phải là điều gì đó tốt lành đâu! Vâng lời - cái đó là tốt - đừng bất phục tùng. Bất phục tùng là ác, nó là tội lỗi. Người Ki tô giáo gọi nó là tội lỗi nguyên thủy.

Tội của Adam và Eve là gì? - chỉ bởi vì họ đã không vâng lời Thượng đế. Dường như chẳng có mấy tội trong đó cả. Ăn quả của cây tri thức không phải là tội. Sao nó phải được gọi là tội lỗi nguyên thủy? Nó được gọi là tội lỗi nguyên thủy bởi vì họ đã không vâng lời. Không vâng lời là tội lỗi lớn nhất trong con mắt của tu sĩ.

Trong mười nghìn năm ở Ấn Độ các tu sĩ này và các sư đã từng dạy mọi người, "Hãy vâng theo hệ thống đang nắm quyền. Đừng bất tuân lệnh; bằng không ông sẽ khổ trong tương lai của mình." Do đó không cuộc cách mạng nào đã từng xảy ra, và các sư và các tu sĩ này được ca ngợi nhiều lắm.

Bây giờ các nhà truyền giáo Ki tô giáo đang làm cùng việc đó trên khắp thế giới: phục vụ người nghèo, người què. Họ bảo những người nghèo này, "Chỉu đựng một cách im lặng đi - đó có thể là phép thử cho con mà Thượng đế đã tạo ra. Con phải vượt qua ngọn lửa này, chỉ thế thì con mới trở thành vàng ròng." Các nhà truyền giáo Ki tô giáo là những kẻ phản cách mạng.

Và tại sao họ đang phục vụ những người nghèo này? - bởi vì tham! Họ muốn được thiên đường, và cách duy nhất để được thiên đường là qua phục vụ. Bây giờ thỉnh thoảng tôi tự hỏi điều gì sẽ xảy ra nếu không có ai què quặt, đui mù, nghèo khổ; điều gì sẽ xảy ra cho các nhà truyền giáo Ki tô giáo? Làm sao họ sẽ đạt tới thiên đường? Chính chiếc thang sẽ biến mất! Họ sẽ mất chiếc thuyền, sẽ không có khả năng nào để sang bờ bên kia cả. Những nhà truyền giáo Ki tô giáo này sẽ muốn nghèo nàn tiếp diễn, họ sẽ muốn những người nghèo này vẫn còn trên thế gian. Càng nhiều người nghèo, càng nhiều cơ hội để phục vụ, và tất nhiên, nhiều người có thể lên tới cõi trời.

Trao Giải thưởng Nobel cho Mẹ Teresa là trao giải thưởng Nobel cho hành động phản cách mạng.

Nhưng đó là cách điều đó bao giờ cũng xảy ra: bạn ca ngợi những người bằng cách nào đó củng cố cho cái cũ, cái chết, người giúp cho xã hội vẫn còn như nó vậy.

Công việc của tôi là vô hình. Thực ra, tôi đang dạy bạn, theo cách gián tiếp, cuộc cách mạng vĩ đại nhất có thể được. Tôi đang dạy các bạn nổi dậy, và việc nổi dậy này là đa chiều: dù bạn đi bất kì đâu, việc nổi dậy này đều có tác động của nó. Nếu bạn đi vào trong thờ

ca bạn sẽ viết thơ ca mang tính nổi dậy. Nếu bạn đi vào âm nhạc bạn sẽ tạo ra một loại âm nhạc mới. Nếu bạn nhảy múa, điệu múa của bạn sẽ có hương vị khác. Và nếu bạn đi vào trong chính trị, bạn sẽ thay đổi toàn thể khuôn mặt của bản thân hành động chính trị.

Jean-Francois Held, tôi không chống lại hành động chính trị, nhưng cách thức nó đã là cho tới giờ là hoàn toàn vô nghĩa. Do đó trên bề mặt, không ai có thể thấy rằng tôi đang tham gia vào trong hoạt động chính trị nào, không ai có thể thấy rằng tôi đang tham gia vào bất kì loại hoạt động thế gian nào.

Tôi đang dạy mọi người ngồi im lặng, quan sát ý nghĩ của họ, thoát ra khỏi tâm trí của họ. Nhà cách mạng ngu xuẩn sẽ nghĩ rằng tôi chống lại hành động chính trị, rằng tôi là kẻ phản cách mạng. Chính điều ngược lại mới là hoàn cảnh. Từ sự ngu xuẩn của mình - mặc dầu người đó có thể nói về cách mạng - điều người đó sẽ làm sẽ là phản cách mạng. Người đó sẽ lôi xã hội tụt lại.

Tôi không làm cái gì có thể được gọi là mang tính chính trị, xã hội: tôi không ủng hộ cải cách xã hội hay hành động chính trị. Ít nhất trên bề mặt tôi trông như kẻ đào tẩu và tôi đang giúp mọi người trốn đi. Vâng, tôi đang giúp mọi người thoát tới bản thân họ.

Thoát ra khỏi đủ mọi loại hoạt động không thông minh đi. Trước hết mài sắc thông minh của bạn. Để vui vẻ lớn lao nảy sinh trong bạn. Trở nên nhiều tính quan sát hơn, nhiều tới mức thậm chí không một góc nào trong bản thể bạn còn tối nữa. Để vô ý thức của bạn được biến đổi thành ý thức.

Thế rồi làm bất kì cái gì bạn muốn làm. Thế thì nếu bạn muốn xuống địa ngục, đi với phúc lành của tôi, bởi vì bạn sẽ có khả năng biến đổi bản thân địa ngục.

Không phải là thiên nhân lên cõi trời đâu, không: bất kì chỗ nào họ tới họ đều ở cõi trời và bất kì điều gì họ làm đều thiêng liêng. Nhưng đây là cách tiếp cận mới tới mức nó sẽ cần thời gian để được hiểu. Tôi đang dùng một ngôn ngữ khác tới mức điều tự nhiên là tôi sẽ bị hiểu lầm.

Một người lập dị chống lại qui ước xã hội chạy vượt đèn đỏ. Cảnh sát kéo anh ta lại và nói, "Anh không thấy đèn đỏ à?"

Người lập dị đáp, "Này anh, tôi thậm chí còn không thấy cả nhà!"

Có những ngôn ngữ khác nhau!

Khi Harry đang cạo râu vào buổi sáng anh ta gọi với ra, "Em biết đấy, em yêu, anh dường như không hợp lắm với mấy anh chàng khác ở văn phòng."

Không có lời đáp lại.

"Em yêu, bọn nó coi anh như kẻ hơi hâm."

Vẫn không có lời đáp.

Anh ta cất dao cạo đi và bắt đầu chải đầu.

"Cung ơi, bọn nó dường như coi anh là kẻ đồng dục."

Vẫn chẳng có lời đáp lại anh ta cuối cùng hét lên,
"Lạy chúa, John, em không nghe à?"

Tôi đang nói ngôn ngữ này, và mọi người quen với
một ngôn ngữ khác toàn bộ.

Chừng nào bạn còn chưa thiến bạn sẽ không có
khả năng hiểu được điều đang xảy ra ở đây, điều tôi
đang nói và điều tôi đang làm.

Ba người, người Anh, người A rập và người Mỹ,
đang đứng trên góc phố ở Casablanca, thì một người
đẹp phương đông kiều kì bước qua họ.

"Trời ơi!" người Anh kêu lên.

"Lạy thánh A la!" người A rập thở dài.

"Đến đêm mai nhé!" người Mỹ nói.

Câu hỏi thứ hai:

*Thưa Thầy kính yêu,
Với nhiều người ở phương Tây, mối quan hệ
thầy/đệ tử là bên ngoài kinh nghiệm của họ. Nó
bao hàm cái gì?*

Chris Lister, Allen Jewhurst, Lesley Rogers,
phương Đông đã đóng góp vài điều cực kì có ý nghĩa
cho tâm thức con người. Một trong những điều đẹp đẽ

đó là hiện tượng về mối quan hệ thầy/đệ tử. Nó là đóng góp phương Đông; cũng như khoa học là hiện tượng phương Tây, huyền môn là hiện tượng phương Đông. Khoa học là hướng ngoại, huyền môn là hướng nội. Khoa học cố biết thực tại khách quan, và huyền môn là thám hiểm thực tại chủ quan, lãnh thổ của bản thể bạn.

Trong thế giới của khoa học mối quan hệ thầy giáo/ học sinh tồn tại, bởi vì khoa học có thể được dạy - do đó có mối quan hệ thầy giáo/học sinh. Nhưng tôn giáo, huyền môn, không thể được dạy, nó chỉ có thể bị mắc vào. Do đó trong huyền môn không có mối quan hệ như mối quan hệ thầy giáo/học sinh. Một loại quan hệ khác toàn bộ tồn tại: thầy/đệ tử. Khác biệt là mệnh môn, khác biệt là lớn lao.

Giữa học sinh và thầy giáo, hoài nghi là phương pháp. Thầy giáo có đó để giúp hoài nghi của bạn biến mất, thầy giáo có đó để trả lời câu hỏi của bạn; thầy giáo có đó để thông tin cho bạn, làm cho bạn thông thái hơn. Học sinh có đó với tất cả những câu hỏi của mình, tò mò, hoài nghi. Thực ra, học sinh càng thông minh, học sinh sẽ càng hoài nghi nhiều hơn. Học sinh giỏi nhất đầy những hoài nghi, và thầy giáo giỏi nhất là người giúp cho học sinh với những câu trả lời mới, tri thức mới, để cho hoài nghi của học sinh có thể bị vứt bỏ. Khoa học dùng hoài nghi làm phương pháp; đó là phương pháp nền tảng của truy vấn.

Trong thế giới của tôn giáo chính điều đối lập là hoàn cảnh: tin cậy là phương pháp, không phải hoài nghi; tình yêu là phương pháp, không phải logic; buông xuôi là phương pháp, không phải là chinh phục tri thức. Học sinh, khi về từ đại học, về với bản ngã

lớn bởi vì người đó đã tích lũy nhiều tri thức, người đó đã học nhiều. Nhưng đệ tử, khi người đó về từ thầy, về như không ai cả, vô ngã. Người đó không còn tồn tại như một thực thể tách biệt khỏi sự tồn tại. Người đó đã không học gì cả; ngược lại, người đó đã dỡ bỏ bất kì cái gì người đó đã từng biết trước đây.

Một triết gia lớn đã tới gặp Raman Maharshi - một triết gia Đức. Ông ấy hỏi Raman, "Tôi đã tới từ xa, xa lắm, để học nhiều từ ông."

Raman cười và ông ấy nói, "Cuộc hành trình của ông đã là bài tập trong vô tích sự rồi. Ông đi tới tôi một cách không cần thiết, bởi vì tôi không ở đây để dạy ông cái gì cả - nếu ông đã tới để học, ông đã tới sai chỗ rồi - tôi giúp mọi người dỡ bỏ việc học!"

Thầy giúp cho bạn dỡ bỏ học. Thầy giúp bạn lại trở thành hồn nhiên, như đứa trẻ.

Jesus nói: Chừng nào ông còn chưa giống như đứa trẻ, chừng nào ông còn chưa được tái sinh, ông sẽ không vào được vương quốc Thượng đế của ta. Ông ấy đang nói ngôn ngữ phương Đông đấy. Jesus đã du hành tới Ấn Độ; bất kì điều gì ông ấy dạy về sau, ông ấy đã được thấm đẫm tinh thần đó ở nước này. Thực ra, đó là một trong những lí do mà ông ấy đã bị đóng đinh. Đó là một trong những lí do cơ bản tại sao người nước ông ấy đã không thể hiểu được ông ấy: ông ấy đã mang một ngôn ngữ mới hoàn toàn, cách tiếp cận mới, cách nhìn mới.

Phương Đông bao giờ cũng là cội nguồn. Pythagoras đã tới phương Đông, Jesus đã tới phương Đông... và bất kì cái gì phương Tây đã từng biết tới về

thầy-và-đệ tử đều đã từng được kinh nghiệm qua phương Đông, trực tiếp hay gián tiếp.

Mối quan hệ thầy/đệ tử là chuyện tình, chuyện tình vĩ đại nhất có thể được. Đệ tử buông xuôi bản ngã của mình theo thầy. Đệ tử cúi mình. Đệ tử nói: *Buddham sharanam gachchhami* - tôi cúi mình trước vị phật, tôi buông xuôi theo vị phật, tôi trú ngụ nơi chân thầy. Khoảnh khắc người đó vứt bỏ bản ngã của mình người đó trở thành một phần của thầy.

Và thầy không có đó như một người, thầy chỉ là sự hiện diện. Và khi hai sự hiện diện gặp gỡ, kinh nghiệm cực lạc vĩ đại nhất xảy ra, cực lạc vĩ đại nhất. Cực lạc đó là mục đích của mối quan hệ thầy-và-đệ tử. Cực lạc đó đã từng xảy ra trong hàng thế kỉ theo cách rất huyền bí: thầy không nói gì về nó, đệ tử không nghe gì về nó, nhưng ngồi cạnh thầy, chờ đợi im lặng, kiên nhẫn, mang tính nguyện cầu, một ngày nào đó có sự đồng bộ... Một ngày nào đó, bỗng nhiên, đệ tử bắt đầu thờ cùng thầy. Nhịp tim đệ tử không còn tách rời với nhịp tim của thầy. Họ biến mất như hai và trở thành một.

Kinh nghiệm đó về tính một với thầy là việc mở ra cánh cửa của ngôi đền của Thượng đế.

Câu hỏi thứ ba:

*Thưa Thầy kính yêu,
Tình yêu kiểu Platon là gì?*

Krishna Deva, tình yêu đơn giản là tình yêu. Nó không thể có kiểu Platon hay Hegel hay Kant được - tình yêu đơn giản là tình yêu! Tình yêu kiểu Platon là cái tên khác cho đồng dục. Plato dường như là người đầu tiên tin vào đồng dục. Nhiều người phải đã thực hành điều đó trước ông ấy, nhưng ông ấy là người ủng hộ đầu tiên cho nó.

Ý niệm Hi Lạp về cái đẹp không phải là ý niệm về cái đẹp nữ tính - mà là cái đẹp nam tính. Bạn phải đã thấy trong các bảo tàng các bức tranh, điêu khắc Hi Lạp và bạn phải đã quan sát: bạn chưa bao giờ bắt gặp bức tranh vào về đàn bà khoả thân hay bức tượng về đàn bà khoả thân. Không, đó bao giờ cũng là đàn ông.

Tình yêu kiểu Platon chỉ là cái tên hay cho đồng dục. Tốt hơn nên gọi nó là điều nó thực thể thay vì cho nó cái tên mỹ miều.

Nhưng tình yêu không mang tính đồng dục hay dị dục. Yêu đơn giản là yêu! Thực ra, yêu chẳng có liên quan gì tới đối tượng cả. Yêu là trạng thái của tâm thức bạn khi bạn vui vẻ, khi có điệu vũ trong bản thể bạn. Cái gì đó bắt đầu rung động, toả sáng từ trung tâm của bạn; cái gì đó bắt đầu đập xung quanh bạn. Nó bắt đầu đạt tới mọi người: nó có thể đạt tới đàn bà, nó có thể đạt tới đàn ông, nó có thể đạt tới tảng đá và cây cối và các vì sao.

Khi tôi nói về yêu, tôi đang nói về yêu này: yêu không phải là mối quan hệ thân thuộc mà là trạng thái của bản thể. Bao giờ cũng nhớ: bất kì khi nào tôi dùng từ 'yêu' tôi đều dùng nó như trạng thái của bản thể, không như mối quan hệ thân thuộc. Mối quan hệ thân thuộc chỉ là khía cạnh rất nhỏ của nó. Nhưng ý niệm

của bạn về yêu về căn bản chỉ là về mối quan hệ thân thuộc, cứ dường như nó là tất cả.

Mối quan hệ thân thuộc được cần tới chỉ bởi vì bạn không thể một mình được, bởi vì bạn còn chưa có năng lực của thiền. Do đó, thiền là điều phải có trước khi bạn có thể thực sự yêu. Người ta phải có khả năng ở một mình, hoàn toàn một mình, và vậy mà cực kì phức tạp. Thế thì bạn có thể yêu. Thế thì tình yêu của bạn không còn là nhu cầu mà là chia sẻ, không còn là sự cần thiết. Bạn sẽ không trở nên phụ thuộc vào người bạn yêu. Bạn sẽ chia sẻ - và việc chia sẻ là đẹp.

Nhưng điều thường xảy ra trên thế giới là: bạn không có tình yêu, người bạn nghĩ bạn yêu không có tình yêu trong con người họ nữa, và cả hai đều cầu xin tình yêu từ nhau. Hai kẻ ăn xin cầu xin lẫn nhau! Do đó mới có tranh đấu, xung đột, cãi cọ liên tục giữa những người yêu - về những chuyện vặt vãnh, về những thứ không quan trọng, về những thứ ngu xuẩn! - nhưng họ cứ cãi nhau.

Cãi cọ cơ bản là ở chỗ chồng nghĩ anh ta không có được cái mà quyền anh ta phải được, vợ nghĩ cô ấy không có được cái mà quyền cô ấy phải được. Vợ nghĩ cô ấy đã bị lừa và chồng cũng nghĩ rằng anh ta đã bị lừa. Tình yêu ở đâu? Không ai bận tâm cho, mọi người đều muốn lấy. Và khi mọi người đều theo đuổi lấy, không ai lấy được nó cả. Và mọi người đều cảm thấy lúng túng, trống rỗng, căng thẳng.

Nền móng cơ bản bị thiếu, và bạn đã bắt đầu làm ngôi đền mà không có móng. Nó sẽ sụp đổ và đổ nhào vào bất kì khoảnh khắc nào. Và bạn biết đã bao nhiêu lần tình yêu của mình đã sụp đổ, và dầu vậy bạn vẫn cứ làm cùng một điều lặp đi lặp lại mãi.

Bạn sống trong vô nhận biết thế! Bạn không thấy điều mình đã từng làm cho cuộc sống của mình và cho cuộc sống của người khác. Bạn cứ lặp đi lặp lại một cách máy móc, như người máy, hình mẫu cũ, vẫn biết hoàn toàn rõ mình đã làm điều này trước đây. Và bạn biết điều bao giờ cũng là kết quả, và sâu bên dưới bạn cũng tỉnh táo rằng nó sẽ xảy ra theo cùng cách - bởi vì không có khác biệt. Bạn đang chuẩn bị cho cùng kết luận, cùng sự sụp đổ.

Nếu bạn có thể học được cái gì từ thất bại của tình yêu, thế thì điều đó là: trở nên nhận biết hơn, trở nên mang tính thiên hơn. Và với thiên tôi ngụ ý năng lực vui vẻ một mình. Rất hiếm người có năng lực phúc lạc chẳng bởi lí do nào cả - chỉ ngồi im lặng và phúc lạc! Người khác sẽ nghĩ họ điên, bởi vì ý niệm về hạnh phúc là ở chỗ nó phải tới từ ai đó khác. Bạn gặp một người đàn bà đẹp và bạn hạnh phúc hay bạn gặp một người đàn ông đẹp và bạn hạnh phúc. Ngồi im lặng trong phòng bạn và phúc lạc thế, toả phúc lạc ra sao? Bạn phải dờ hơi hay cái gì đó rồi! Mọi người sẽ nghi ngờ rằng bạn đang dùng ma túy, say thuốc.

Vâng, thiên là LSD tối thượng đấy! Nó toát ra quyền năng phiêu diêu riêng của bạn. Nó toát ra sự huy hoàng bị cầm tù riêng của bạn. Và bạn trở nên vui vẻ thế, lễ hội nảy sinh trong bản thể bạn tới mức bạn không cần có quan hệ thân thuộc nào. Dầu vậy bạn có thể đặt quan hệ với mọi người... và đó là khác biệt giữa đặt quan hệ và mối quan hệ thân thiết.

Mối quan hệ thân thiết là một điều: bạn níu bám lấy nó. Đặt quan hệ là một luồng, chuyển động, quá trình. Bạn gặp một người, bạn yêu, bởi vì bạn có nhiều tình yêu thể để cho - và bạn càng cho nhiều, bạn càng

có nhiều. Một khi bạn đã hiểu số học kì lạ này của yêu: rằng bạn càng cho nhiều, bạn càng có nhiều... Điều này ngược lại với luật kinh tế vận hành trong thế giới bên ngoài. Một khi bạn đã biết rằng, nếu bạn muốn có nhiều tình yêu hơn và nhiều vui vẻ hơn, bạn cho và chia sẻ, thế thì bạn đơn giản chia sẻ. Và bất kì ai cho phép bạn chia sẻ vui vẻ của bạn với người đó, bạn đều cảm thấy biết ơn người đó. Nhưng đó không phải là mối quan hệ thân thuộc; nó là luồng chảy tựa dòng sông.

Dòng sông đi qua bên cạnh cây, nói lời chào, nuôi dưỡng cây, đem nước cho cây... và nó chảy tiếp, nhảy múa tiếp. Nó không níu bám vào cây. Và cây không nói, "Anh đi đâu thế? Chúng ta cưới nhau rồi! Và trước khi anh có thể rời khỏi em anh sẽ cần li dị chứ, ít nhất là phải tách rời ra! Anh đang đi đâu? Và nếu anh định rời bỏ em, sao anh nhảy múa đẹp thế quanh em làm gì? Sao ngay chỗ đầu tiên anh đã nuôi dưỡng em?" Không, cây trút hoa của nó lên dòng sông trong lòng biết ơn sâu sắc, và dòng sông chảy tiếp. Gió tới và nhảy múa quanh cây và đi tiếp. Và cây cho hương thơm của nó lan theo gió.

Đây là đặt quan hệ. Nếu nhân loại có thể trở nên trưởng thành, chín chắn, đây sẽ là cách yêu: mọi người gặp gỡ, chia sẻ, di chuyển, phẩm chất không sở hữu, phẩm chất không chi phối. Bằng không tình yêu trở thành trò quyền lực.

Đừng lo nghĩ, Krishna Deva, về tình yêu kiểu Platon là gì. Suy tư tiếp: yêu là gì?

Bà Green và bà hàng xóm, bà Kenyon, một hôm nói chuyện phiếm với nhau. "Bà Green," bà Kenyon nói, "có thể điều đó không phải là việc của tôi, nhưng sau rốt chúng ta là bạn bè từ lâu rồi và tôi quan tâm tới danh tiếng của bà. Bà đã li dị, điều đó đúng, nhưng mọi người đang xì xào về bà. Điều có vẻ không phải là khi cậu con trai mười tám tuổi đêm nào cũng tới thăm bà mãi tận những giờ quá muộn."

"Thế này," bà Green mỉm cười, "đừng lo nghĩ về điều đó. Nó thuần túy là mối quan hệ kiểu platon thôi."

"Làm sao điều đó có thể là kiểu platon được?" bà Kenyon hỏi.

"Thế này," bà Green nói, "nó là chơi với cậu ta và nó là đùa với tôi!"

Đó là điều tình yêu kiểu platon là gì: chơi với người này, đùa với người kia! Hơn thế thì tôi chẳng biết gì về nó cả!

Câu hỏi thứ tư:

*Thưa Thầy kính yêu,
Tôi là doanh nhân. Tôi cũng có thể thiền và trở
thành sanniyasin được chứ?*

Ram Prasad, người ta phải làm cái gì đó trong cuộc sống chứ. Ai đó là thợ mộc và ai đó là vua, và ai

đó là nhà kinh doanh và ai đó là chiến binh. Đây là cách kiếm sống, đây là cách kiếm bánh mì và bơ, chỗ trú ngụ. Chúng không thể thay đổi được bản thể bên trong của bạn. Dù bạn là chiến binh hay doanh nhân không tạo ra khác biệt gì: người này phải chọn một cách nào đó để kiếm sống, người khác phải chọn cái gì đó khác.

Thiền là cuộc sống, không phải là kiếm sống. Nó chẳng liên quan gì tới điều bạn làm; nó có mọi thứ liên quan tới điều bạn là. Vâng, kinh doanh không nên đi vào trong bản thể bạn, điều đó đúng. Nếu bản thể bạn cũng đã trở nên giống như kinh doanh, thế thì khó thiền và không thể là sannyasin được... bởi vì nếu bản thể bạn đã trở thành như kinh doanh, thế thì bạn đã trở thành quá tính toán. Và người tính toán là kẻ hèn nhát: người đó nghĩ quá nhiều, người đó không thể lấy bước nhảy nào được.

Và thiền là cú nhảy: từ đầu xuống tim, và nhảy tới thượng từ tim vào bản thể. Bạn sẽ đi ngày càng sâu hơn, nơi tính toán sẽ phải bị bỏ lại đằng sau, nơi tất cả logic đều không liên quan. Bạn không thể mang lấu cá của mình vào đó được.

Thực ra, lấu cá không phải là thông minh thực đâu; lấu cá là cái thay thế nghèo nàn cho thông minh. Những người không thông minh học cách lấu cá. Những người thông minh không cần lấu cá; họ hồn nhiên, họ không cần tinh ranh. Họ vận hành từ trạng thái không biết.

Nếu bạn là doanh nhân, điều đó là tốt. Nếu Jesus có thể trở thành thiền nhân và sannyasin, và chung cuộc thành một christ, vị phật... và ông ấy đã là con của ông thợ mộc, giúp bố mình lấy gỗ, chẻ gỗ. Nếu

con ông thợ mộc có thể trở thành vị phật, sao bạn không?

Kabir là thợ dệt. Ông ấy liên tục làm việc của mình trong cả đời; ngay cả sau chứng ngộ ông ấy vẫn dệt; ông ấy yêu điều đó! Nhiều lần các đệ tử của ông ấy đã hỏi ông ấy, cầu xin ông ấy với nước mắt lưng tròng, rằng "Thầy không cần làm việc nữa - chúng tôi ở đây để chăm nom cho thầy! Biết bao nhiêu đệ tử, sao thầy cứ dệt, cứ quay tơ trong tuổi già của thầy thế?"

Và Kabir sẽ nói, "Nhưng các ông biết ta đang dệt cho ai, ta đang quay tơ cho ai không? Cho Thượng đế đấy! - bởi vì mọi người bây giờ đều là thượng đế với ta. Đó là cách thức cầu nguyện của ta."

Nếu Kabir có thể trở thành vị phật và vẫn còn là thợ dệt, sao bạn không thể thành phật được?

Nhưng kinh doanh không nên đi vào trong bản thể bạn. Kinh doanh nên chỉ là thứ bên ngoài, chỉ là một trong những cách kiếm sống thôi. Khi bạn đóng cửa tiệm lại, quên tất cả về kinh doanh của bạn đi. Khi bạn về nhà, đừng mang cửa tiệm trong đầu bạn. Khi bạn về nhà với vợ bạn, với con bạn, đừng là nhà kinh doanh. Điều đó là xấu: điều đó nghĩa là bản thể bạn đang trở nên bị ô nhiễm bởi việc làm của bạn. Việc làm là thứ bên ngoài. Bản thể nên vẫn còn siêu việt lên trên việc làm của bạn và bạn bao giờ cũng nên có khả năng gạt việc làm của mình sang bên và đi vào trong thế giới của bản thể bạn. Đó là điều thiện tất cả là gì.

Một ông mối đang cố gắng thu xếp một cuộc hôn nhân tương xứng giữa một doanh nhân và một cô gái trẻ đẹp. Nhưng doanh nhân lại rất láu cá. "Trước khi

tôi mua hàng," doanh nhân nói, "tôi xem qua hàng mẫu, và trước khi tôi lấy vợ tôi cũng phải có mẫu chứ."

"Nhưng lạ trời, này ông, ông không thể yêu cầu một cô gái đáng kính về điều như thế được!" ông mới đáp.

"Rất tiếc," người kia vẫn cứ khẳng khẳng, "tôi là doanh nhân nghiêm chỉnh và tôi muốn điều đó được thực hiện theo cách của tôi chứ không khác chút nào."

Ông mới thất vọng đi tới nói với cô gái. "Tôi đã kiếm cho cô một anh chàng hay đấy," ông ta nói, "có nhiều tiền lắm. Nhưng anh ta là một doanh nhân nghiêm ngặt, và anh ta chẳng làm gì mù quáng cả. Anh ta phải có mẫu đã."

"Nghe đây," cô gái nói. "tôi cũng khôn trong kinh doanh chẳng kém gì anh ta đâu. Hàng mẫu thì tôi sẽ không cho anh ta đâu - nhưng chúng nhận thì tôi có đấy!"

Nếu bạn là loại doanh nhân đó, Ram Prasad, thế thì sẽ khó mà thiên và không thể là sanniyasin được.

Nhưng bạn đã tới đây rồi, bạn đã nghe tôi; thậm chí ham muốn trở thành sanniyasin đã nảy sinh trong bạn. Điều đó là chỉ dẫn tốt rằng kinh doanh còn chưa đầu độc linh hồn bạn một cách toàn bộ. Một phần của bạn vẫn sẵn có cho tình yêu, một phần của bạn vẫn sẵn có cho Thượng đế. Một phần của bạn vẫn không giống như kinh doanh - bằng không thì bạn đã không ở đây.

Người kiểu kinh doanh không thể tới tôi được; họ không thể có bất kì giao cảm nào với tôi. Họ không thể

hiểu được một lời nào được thốt ra ở đây - và nói gì về im lặng đang hiện diện ở đây? Họ sống trong một thế giới khác toàn bộ, trong thế giới rất trần tục.

Đó là một quán rượu phô trương tại chỗ tốt nhất trong thị trấn. Người mới tới gọi một chai bia. Trả tiền bằng tờ một đô la, anh ta ngạc nhiên khi người đứng quầy trả lại cho anh ta chín mươi xu. Khi được hỏi về điều đó người đứng quầy nói rằng một hào là tất cả số tiền anh ta phải trả.

Khách hàng, đói và hài lòng với giá rõ ràng thấp của chỗ này, gọi giảm bông và bánh mì đen kẹp pho mát.

"Cái đó sẽ là mười lăm xu," người đứng quầy nói.

Khách hàng tròn tròn mắt: "Tôi không thể hiểu nổi. Sao ông có thể bán thứ đó thấp thế?" ông ta hỏi.

"Nghe đây, anh bạn," người đứng quầy nói, "tôi mới làm ở đây. Tôi không phải là ông chủ. Ông ấy ở trên tầng với vợ tôi còn tôi đang làm điều đó cho ông ấy ở dưới đây!"

Có tâm trí nào đó bao giờ cũng vận hành theo cách kinh doanh; trong mọi chiều của cuộc sống người đó bao giờ cũng là doanh nhân. Nếu bạn là loại doanh nhân đó, thế thì đây không phải là chỗ cho bạn.

Đây là chỗ cho những người liều mạng. Đây là chỗ cho những người có thể mạo hiểm - người có thể liều mạng tất cả chẳng vì cái gì. Vâng, đích xác tất cả chẳng vì cái gì, bởi vì thiên sẽ đem bạn tới cái không. Nhưng những người đạt tới cái không của thiên, lập

tức trở nên nhận biết rằng họ đã đạt tới tính đầy đủ của Thượng đế nữa. Cái không của bạn là cái đầy của Thượng đế, đó là khía cạnh khác. Bạn trở thành cái không, và bỗng nhiên sự tràn đầy lớn lao giáng xuống bạn - bạn tràn ngập với Thượng đế. Bằng việc trở thành cái không bạn trở thành không gian, bạn trở thành người chủ cho vị khách vĩ đại.

Nhưng nếu bạn liên tục tính toán bạn không thể trở thành cái không được. Làm sao bạn có thể vứt bỏ tất cả để là cái không được? Bạn bao giờ cũng tính toán: bạn sẽ đi một cách thận trọng.

Thế thì đây không phải là chỗ cho bạn. Thế thì bạn đi tới các thầy giáo rơm, cũ rích, truyền thống. Họ sẽ an ủi bạn. Họ sẽ bảo bạn rằng bạn có thể vẫn cứ là doanh nhân đi và dầu vậy vẫn có thể mở tài khoản ngân hàng ở thiên đường. Hãy từ thiện đi, đem cho quà từ thiện nào đó: cúng cho người nghèo; cúng cho đền chùa, hay nhà thờ, hay giáo đường; cho bệnh viện; cho trường học - và bạn sẽ được thưởng trong kiếp sau của bạn. Làm những điều đức hạnh mà bạn có thể đảm đương được. Nếu bạn khai thác mọi người, bạn bao giờ cũng có thể lại quả cho họ một phần.

Tôi đã nghe:

Trong nhà thờ linh mục đang nói với mọi người, "Toà nhà này cũ quá rồi và chúng ta cần tiền."

Không ai đáp lại - tất cả các doanh nhân! Mọi người đều nhìn nhau; mọi người đều chờ đợi và trông đợi ai đó sẽ đủ ngu xuẩn.

Và thế rồi một cô đứng dậy - gái mãi dâm của thị trấn! - và cô ta nói, "Tôi cũng dường mười nghìn đô la cho nhà thờ."

Linh mục không thể nào tin được vào tai mình, mắt mình! Trong một thoáng chốc ông ta sững sờ, và thế rồi ông ta nói, "Nhưng ta không thể chấp nhận tiền của cô được - ta không thể chấp nhận được đồng tiền sai nào."

Một doanh nhân đứng dậy và nói, "Ông đừng lo, đó là tiền của chúng tôi đây! Nó chỉ tới qua cô ấy thôi - ông có thể chấp nhận nó!"

Bạn có thể cúng dường chút ít cho nhà thờ, cho thể chế từ thiện nào đó, bạn có thể cho người nghèo số tiền nào đó. Đây là an ủi. Và chỗ của bạn sẽ được dành sẵn trên cõi trời.

Đừng là kẻ ngu xuẩn như vậy - cõi trời không rє vậy đâu. Thực ra, không có chỗ nào như cõi trời ở bất kì đâu cả; nó là cái gì đó bên trong bạn. Không việc từ thiện nào có thể dẫn bạn tới đó được, nhưng nếu bạn đạt tới đó thì toàn thể cuộc sống của bạn trở thành việc từ thiện; đó là hiện tượng khác toàn bộ. Nếu bạn đạt tới đó, toàn thể cuộc sống của bạn trở thành từ bi.

Vẫn cứ là doanh nhân đi, nhưng trong vài giờ quên tất cả về nó. Tôi không ở đây để nói cho bạn cách trốn khỏi cuộc sống bình thường của bạn. Tôi ở đây để nói cho bạn cách thức và phương tiện, giả kim thuật, để biến đổi cái bình thường thành cái phi thường. Cứ là doanh nhân trong cửa hàng của bạn đi và không là doanh nhân ở nhà bạn. Và đôi khi trong vài giờ quên hết ngay cả nhà cửa, gia đình, vợ con. Trong vài giờ ở

một mình với bản thân bạn. Chìm ngay một sâu hơn vào trong bản thể riêng của bạn. Tận hưởng bản thân bạn, yêu bản thân bạn.

Và dần dần, dần dần bạn sẽ trở nên nhận biết, một vui vẻ lớn lao trào lên, không có nguyên nhân nào từ thế giới bên ngoài, vô nguyên nhân từ bên ngoài. Nó là hương vị riêng của bạn, nó là việc nở hoa riêng của bạn. Đây là thiên.

Ngồi im lặng, không làm gì, xuân tới và cỏ tự nó mọc lên. Ngồi im lặng, không làm gì, và đợi mùa xuân. Nó tới, nó bao giờ cũng tới, và khi nó tới, cỏ tự nó mọc lên. Bạn sẽ thấy vui vẻ lớn nảy sinh trong bạn chẳng bởi lí do nào cả. Thế rồi chia sẻ nó, thế rồi đem nó cho mọi người! Thế thì việc từ thiện của bạn sẽ là cái bên trong. Thế thì nó sẽ không chỉ là phương tiện để đạt tới mục đích nào đó; thế thì nó sẽ có giá trị bản chất.

Và một khi bạn đã trở thành thiên nhân, tính chất sannyas không còn xa xăm nữa! Tính chất sannyas của tôi đặc biệt không là gì ngoài việc sống trong thế giới bình thường, nhưng sống theo cách bạn không bị nó sở hữu; vẫn còn siêu việt, vẫn còn trong thế giới vậy mà chút ít ở trên nó. Đó là tính chất sannyas.

Đó không phải là tính chất sannyas cổ, Ram Prasad: trong đó bạn phải trốn khỏi vợ bạn, con bạn, công việc của bạn, và đi lên Himalayas. Loại việc đó đã không có tác dụng chút nào. Nhiều người lên Himalayas, nhưng họ mang theo tâm trí ngu xuẩn của họ cùng họ. Himalayas đã chẳng giúp đỡ cho họ chút nào; ngược lại, họ đã phá huỷ cái đẹp của Himalayas, có vậy thôi. Làm sao Himalayas có thể giúp ích cho bạn được? Bạn có thể bỏ thế giới, nhưng bạn không

thể bỏ tâm trí của bạn ở đây được. Tâm trí sẽ đi cùng bạn; nó ở bên trong bạn. Và dù bạn ở bất kì chỗ nào bạn, cùng tâm trí của bạn sẽ tạo ra cùng loại thể giới quanh bạn.

Một nhà huyền môn lớn sắp chết. Ông ấy gọi đệ tử của mình tới, đại đệ tử. Đệ tử này hân hoan lắm rằng thầy đang gọi mình. Có đám đông lớn và thầy chỉ gọi anh ta; anh ta phải được cho chìa khoá bí mật nào đó mà thầy chưa từng trao cho bất kì ai cho tới giờ. "Đây là cách thầy chọn mình làm người kế tục của thầy rồi!" Anh ta lại gần.

Thầy nói, "Ta chỉ có một điều để nói cho ông. Ta đã không nghe lời thầy ta - thầy cũng đã nói cho ta khi thầy sắp chết, nhưng ta chỉ là đứa ngu và ta đã không nghe, và ta thậm chí còn không hiểu điều thầy ngụ ý. Nhưng ta đang nói cho ông từ kinh nghiệm riêng của ta, thầy là phải, mặc dầu điều đó có vẻ rất ngớ ngẩn khi thầy nói điều đó cho ta."

Đệ tử này hỏi, "Nó là gì vậy? Xin thầy nói cho tôi. Tôi sẽ cố gắng tuân theo nó từng lời một."

Thầy nói, "Đó là điều rất đơn giản: đừng bao giờ, đừng bao giờ trong đời ông nuôi mèo trong nhà nhé!" Và trước khi đệ tử này có thể hỏi tại sao, thầy đã chết rồi!

Bây giờ anh ta đâm ra lúng túng - cái loại ngu xuẩn gì thế này! Và bây giờ biết hỏi ai? Anh ta tìm hỏi vài người già trong làng, "Có manh mối nào cho thông điệp này không? Phải có cái gì đó bí ẩn trong này chứ!"

Một ông già nói, "Có đấy, tôi biết, bởi vì thầy của ông ấy - thầy của thầy anh ta - cũng đã bảo ông ấy, 'Đừng bao giờ, đừng bao giờ trong đời ông nuôi mèo trong nhà nhé!' nhưng ông ấy đã không nghe. Tôi biết toàn bộ câu chuyện này."

Đệ tử này nói, "Xin ông kể lại cho tôi để cho tôi có thể hiểu được. Cái gì là bí ẩn đằng sau nó? Tôi muốn nó được giải mã cho tôi để tôi có thể theo được nó."

Ông già cười to. Ông ấy nói, "Đó là điều đơn giản, nó chẳng ngớ ngẩn gì. Thầy của thầy ông đã cho ông ấy một thông điệp vĩ đại, nhưng ông ấy chưa bao giờ hỏi, 'Nghĩa của nó là gì?' Anh ít nhất cũng đủ thông minh để hỏi về nó. Ông ấy đơn giản quên mất nó. Thầy của anh còn trẻ khi thông điệp này được trao; ông ta thường sống trong rừng. Ông ta chỉ có hai bộ quần áo; đó là mọi thứ ông ta sở hữu. Nhưng có những con chuột lớn trong nhà và chúng cắn nát quần áo của ông ta, và ông ta cứ phải lặp đi lặp lại việc hỏi xin dân làng quần áo mới."

"Dân làng nói, 'Sao anh không nuôi mèo đi? Anh chỉ cần nuôi một con mèo và mèo sẽ ăn chuột và sẽ không có vấn đề gì. Bằng không - chúng tôi đều là người nghèo - làm sao chúng tôi có thể cứ cung phụng mãi cho ông quần áo mới hàng tháng được?'"

"Điều đó logic tới mức anh ta hỏi xin ai đó một con mèo. Anh ta được một con mèo, nhưng thế rồi vấn đề bắt đầu nảy sinh. Mèo chắc chắn cứu được quần áo anh ta, nhưng mèo lại cần sữa bởi vì một khi chuột hết rồi thì mèo đói. Và người đáng thương này không thể thiên được bởi vì mèo bao giờ cũng ở đó, kêu gào, meo meo, đi đi lại lại xung quanh anh ta."

"Anh ta đi tới dân làng và họ nói, 'Đây là việc khó đây - bây giờ chúng tôi sẽ phải cung cấp sữa cho anh. Chúng tôi có thể cho anh bò cái. Anh xong việc đi, anh giữ lấy con bò này. Anh có thể uống sữa, và mèo của anh cũng có thể sống được. Theo cách đó anh không cần ngày ngày tới xin thức ăn nữa.'

"Ý niệm nào hoàn toàn đúng. Anh ta nhận con bò... bây giờ thế giới đã bắt đầu. Đó là cách thế giới bắt đầu. Bò cần cỏ, và mọi người nói, 'Chúng tôi sẽ đến vào ngày nghỉ sắp tới và chúng tôi sẽ phát quang khu rừng, chuẩn bị mảnh đất. Anh bắt đầu trồng ít lúa mì, các thứ khác, và để một phần cho cỏ.'

"Và dân làng tới theo lời hứa của họ. Họ phát quang khu rừng, họ dọn sạch mảnh đất, họ trồng lúa mì. Nhưng bây giờ lại thành vấn đề: bạn phải tưới nước chứ... Và cả ngày anh chàng đáng thương này dính líu vào việc chăm sóc cánh đồng. Không còn thời gian cho thiên, không còn thời gian để đọc kinh sách!

"Anh ta lại đi tới dân làng. Anh ta nói, 'Tôi ngày một dần sâu hơn vào khó khăn rồi. Bây giờ câu hỏi là, khi nào thiên - chẳng còn lại thời gian nào.'

"Họ nói, 'Anh đợi đã. Một phụ nữ vừa mới goá chồng, và cô ấy còn trẻ và chúng tôi ngại là cô ấy sẽ cảm dỗ thanh niên trong thị trấn. Xin anh đưa cô ấy đi cùng anh. Và cô ấy đủ mạnh khỏe - cô ấy sẽ chăm nom cánh đồng của anh, bò, mèo, và cô ấy sẽ chuẩn bị thức ăn cho anh, và cô ấy còn rất tôn giáo nữa. Và đừng lo lắng, cô ấy sẽ không quấy rầy anh đâu.'

"Đó là cách mọi sự đi tới kết luận logic của chúng. Bây giờ từ mèo, người này đã đi xa làm sao!

"Và người đàn bà tới và cô ấy bắt đầu chăm sóc anh ta, và anh ta rất hạnh phúc trong vài ngày. Và cô ấy kì cọ chân anh ta... và dần dần, dần dần điều phải xảy ra đã xảy ra: họ lấy nhau. Và khi bạn lấy nhau ở Ấn Độ, ít nhất một tá trẻ con - một tá là tối thiểu! Cho nên tất cả thiện, tất cả tính chất sannyas, đều biến mất.

"Ông ta chỉ nhớ lại khi ông ta chết. Ông ta nhớ lại rằng khi thầy mình sắp chết thầy đã bảo ông ta, 'Cẩn thận với mèo.' Đó là lí do tại sao ông ấy đã nói với anh. Bây giờ anh nhận biết về mèo đi! Chỉ một bước theo hướng sai và anh phải đi con đường sai; và tâm trí anh đi cùng anh tới bất kì chỗ nào anh đi."

Tôi đã đi lên Himalayas. Một lần tôi đã ở trong phần sâu thẳm của Himalayas cùng hai người bạn. Chúng tôi đi vào một động rỗng; nó đẹp tới mức chúng tôi đã ở lại đêm ở đó.

Đến sáng một sư tới và ông ta nói, "Ra ngay khỏi đây! Đây là động của tôi!"

Tôi nói, "Làm sao động này có thể là của ông được? Tôi không thấy điều đó - đây là động tự nhiên. Ông không đòi được nó, ông không thể đòi được nó - ông có làm ra nó đâu. Và ông đã từ bỏ thế giới này, nhà ông, vợ ông, con ông, tiền bạc của ông, và mọi thứ, và bây giờ ông lại đòi, 'Đây là động của tôi - các ông ra khỏi nó đi!' Đây không phải là động của ai cả!"

Ông ta giận lắm. Ông ta nói, "Các ông không biết tôi đâu - tôi là con người nguy hiểm! Tôi không thể để nó lại cho các ông được. Tôi đã sống trong động này mười ba năm rồi!"

Chúng tôi khích ông ta nhiều nhất có thể được và ông ta bốc hoả hoàn toàn, sẵn sàng đánh nhau, sẵn sàng giết người! Và thế rồi tôi nói với ông ta, "Đội đã - chúng tôi sẽ ra đi. Chúng tôi chỉ khích ông để chỉ cho ông rằng mười ba năm đã qua, nhưng ông vẫn có cùng tâm trí cũ. Bây giờ chiếc động này là 'của ông', bởi vì ông đã sống ở đây mười ba năm cho nên nó là của ông. Ông đã không mang nó đi cùng ông trong việc sinh của ông và ông sẽ không đem nó đi khi ông chết. Và chúng tôi không định ở đây mãi mãi đâu, chỉ ở qua đêm thôi. Chúng tôi chỉ là các lữ khách, chúng tôi không phải là sư. Tôi chỉ tới để xem bao nhiêu người ngu đang sống trong những nơi này - và ông dường như là người thượng đỉnh đây!"

Bạn có thể rời bỏ thế giới... bạn sẽ vẫn còn như cũ. Bạn sẽ lại tạo ra cùng thế giới, bởi vì bạn mang bản kế hoạch tổng thể trong tâm trí mình. Vấn đề không phải là rời bỏ thế giới này, vấn đề là thay đổi tâm trí, từ bỏ tâm trí. Đó là điều thiên là gì và đó là điều tính chất sannyas là gì.

Câu hỏi cuối cùng:

*Thưa Thầy kính yêu,
Vô nhận biết là gì?*

Dinkar, ở trong tâm trí, bị đồng nhất với tâm trí, là vô nhận biết. Nghĩ rằng "Minh là tâm trí," là vô nhận biết.

Biết rằng tâm trí chỉ là cái máy cũng như thân thể là cái máy, biết rằng tâm trí là tách rời.... Đêm tới, sáng tới: bạn không bị đồng nhất với đêm. Bạn không nói, "Tôi là đêm," bạn không nói, "Tôi là sáng." Đêm tới, sáng tới, ngày tới, lại đêm tới; bánh xe cứ quay, nhưng bạn vẫn còn tỉnh táo rằng bạn không là những điều này. Cùng điều đó là trường hợp cho tâm trí.

Giận tới, nhưng bạn quên mất - bạn trở thành giận. Tham tới, bạn quên mất - bạn trở thành tham. Ghét tới, bạn quên mất - bạn trở thành ghét. Đây là vô nhận biết.

Nhận biết là quan sát rằng tâm trí đầy tham, đầy giận, đầy ghét hay đầy thèm khát, nhưng bạn đơn giản là người quan sát. Thế thì bạn có thể thấy tham nảy sinh, trở thành đám mây đen lớn, thế rồi tan tác đi - và bạn vẫn còn không bị động chạm. Nó có thể còn lại bao lâu? Giận của bạn là nhất thời, tham của bạn là nhất thời, thèm khát của bạn là nhất thời. Quan sát một chút thôi và bạn sẽ ngạc nhiên: nó tới và nó đi. Và bạn còn lại đó không bị ảnh hưởng, bình thản, điềm tĩnh.

Một nhà vua lớn yêu cầu nhà huyền môn Sufi cho ông ta cái gì đó dưới dạng viết - một bài kinh, câu châm ngôn nhỏ sẽ giúp cho ông ấy trong mọi tình huống có thể, tốt, xấu, điều sẽ giúp ông ấy trong thành công, trong thất bại, trong sống, trong chết.

Người Sufi cho ông ấy chiếc nhẫn và bảo ông ấy, "Có một thông điệp. Bất kì khi nào ông thực sự cần thiết, trong tình huống khẩn cấp thực, mở cái nhẫn ra, lấy viên kim cương ra, và bên trong ông sẽ thấy thông điệp - nhưng đừng mở vì tò mò, chỉ khi thực sự nguy

hiểm mà ông không thể đối diện theo cách riêng của ông và ông cần ta, ông có thể xem thông điệp."

Nhiều lần nhà vua trở nên tò mò cái gì có trong đó, nhưng ông ấy cưỡng lại cảm dỗ của mình: ông ấy đã hứa, lời của ông ấy. Ông ấy là con người biết giữ lời.

Sau mười năm ông ta bị tấn công và bị thất bại. Ông ta chạy vào trong rừng, vào vùng núi non, và kẻ thù đuổi theo ông ấy. Ông ấy có thể nghe thấy tiếng vó ngựa ngày một tới gần hơn - đó là cái chết đang tới gần hơn. Họ sẽ giết chết ông ta! Nhưng ông ta đã đi nhanh nhất có thể được trên ngựa của mình. Ông ta đã mệt mỏi, ngựa của ông ta cũng mệt mỏi; ông ta bị thương, ngựa của ông ta cũng bị thương.

Và thế rồi ông ta bỗng nhiên đi vào lối cụt. Đường chấm dứt; có vực thẳm. Và không có khả năng nào quay lại bởi vì kẻ thù đang tới gần, mọi khoảnh khắc đều tới gần hơn. Ông ta không thể nào nhảy vào trong vực thẳm được; điều đó là cái chết chắc chắn. Ngoại trừ chờ đợi ở đó không có gì để làm cả.

Bỗng nhiên ông ta nhớ tới cái nhẫn. Ông ta mở nhẫn ra, bỏ kim cương ra. Bên trong có một mẩu giấy; trên mẩu giấy chỉ có một câu đơn giản: "Điều này nữa sẽ qua thôi." Và bỗng nhiên bình thần lớn lao giáng xuống ông ta: "Điều này nữa sẽ qua thôi."

Và điều đó đã xảy ra đích xác giống điều đó. Ông ta nghe thấy những tiếng động đó tới gần hơn; dần dần ông ta bắt đầu nghe thấy họ đi xa hơn. Họ đã lấy lối rẽ sai. Ông ta đã đi qua ngã tư đường, họ phải đã đi trên con đường khác nào đó. Thế rồi ông ta tập hợp lại quân đội của mình, lại chiến đấu với kẻ thù, giành lại vương quốc của mình. Ông ta đã nhận được vui vẻ lớn

lao, được đeo vòng hoa, được tung hoa lên mình, cả thủ đô trang hoàng đón chào ông ta.

Bỗng nhiên ông ta cảm thấy bản ngã lớn lao đang nảy sinh trong mình. Ông ta lại nhớ tới thông điệp, "Điều này nữa sẽ qua thôi," và bản ngã biến mất. Và tất cả những vòng hoa và tất cả những đón chào đó đều trở thành trò chơi trẻ con. Trong thất bại nó giúp ích, trong thành công nó giúp ích.

Điều đó trở thành việc thiện của ông ta, điều đó trở thành mật chú của ông ta. Cho nên bất kì điều gì tới ông ấy sẽ lặp lại sâu bên dưới - không bằng lời, nhưng cảm giác sẽ có đó trong tim ông ta - "Điều này nữa sẽ qua thôi."

Nếu bạn có thể nhớ được điều đó, thế thì bất kì cái gì tới trong tâm trí bạn, bạn đơn giản vẫn còn là nhân chứng: "Điều này nữa sẽ qua thôi." Việc chứng kiến đó là nhận biết - nhưng chúng ta bị đồng nhất. Chúng ta trở nên tham, chúng ta trở nên giận, chúng ta trở nên thèm khát. Bất kì điều gì tới ngay trước ý thức chúng ta, chúng ta trở nên bị đồng nhất với nó. Điều đó ngu xuẩn như khi nó xảy ra cho trẻ con rất nhỏ.

Bạn đã bao giờ thử điều đó chưa? Để tấm gương trước đứa trẻ rất nhỏ. Nó sẽ nhìn vào trong tấm gương rất ngạc nhiên, với con mắt mở to nó sẽ nhìn: "Thằng bé kia là ai vậy?" Nó cố gắng bắt giữ, nhưng nó không thể bắt giữ được người trong gương. Và thế rồi, nếu đứa trẻ thông minh, nó sẽ thử đi ra sau gương: "Có thể đứa trẻ đang trốn đằng sau gương." Nó còn chưa nhận biết rằng đó chỉ là tấm gương; không có thực tại nào.

Tâm trí chỉ là tấm gương: nó phản xạ đám mây của thế giới, nó phản xạ mọi thứ xảy ra xung quanh trong thế giới. Ai đó xúc phạm và có giận - đó là phản xạ. Ai đó đẹp đi ngang qua và nó phản xạ - đó là thèm khát. Và bạn lập tức trở nên bị đồng nhất với nó.

Giữ một chút ít khoảng cách... và dần dần, dần dần bạn sẽ thấy rằng khoảng cách cứ lớn dần. Một ngày nào đó tâm trí ở xa thế, xa xăm thế, nó không ảnh hưởng tới bạn chút nào.

Đây là về nhà, đây là phật tính. Aes dhammo sanantano: đây là luật không cạn của cuộc sống. Nếu bạn có thể là nhân chứng bạn sẽ có khả năng đi qua biến đổi lớn lao: bạn sẽ biết cái ta thực của bạn.

Cô hầu già ngồi vuốt ve đầu con mèo đực yêu quý của mình và lo lắng về điều cô ấy đã bỏ lỡ cả đời mình, thì bỗng nhiên, một nàng tiên xuất hiện với chiếc đĩa thần và bảo cô hầu già là nàng tiên sẵn sàng cho cô ta được thực hiện ba điều ước bất kì. Nàng tiên yêu cầu là cô ta đừng bị kích động nhưng để thời gian và quyết định điều muốn của mình một cách cẩn thận.

Điều ước thứ nhất của cô ấy là cô ấy có thân thể đẹp. Chiếc đĩa thần vung lên và điều ước của cô ấy được ban cho. Khi cô ta kiểm tra lại kết quả trong gương, điều ước thứ hai của cô ấy sinh ra ngay lập tức: rằng cô ấy được cho quần áo để trang điểm cho thân hình tuyệt mỹ này. Điều ước của cô ấy lại được đáp ứng bằng giá những bộ quần áo đẹp vừa khít hoàn hảo với cô ấy.

Khi được hỏi tới điều ước thứ ba, cô ấy nói cô ấy muốn một người đàn ông.

Tiên nói, "Cô có con mèo đẹp đó. Làm ra người đàn ông từ con mèo đó cho cô được chứ?"

Điều đó hoàn toàn được ưng thuận, và con mèo được trở thành người đàn ông. Cô hầu già rất hạnh phúc. Khi được hỏi liệu cô ấy có hoàn toàn thoả mãn không, cô ấy nói cô ấy có. Thế rồi nàng tiên hỏi người đàn ông liệu anh ta có hoàn toàn thoả mãn không. "Có chứ," anh ta nói, "nhưng cô ấy sẽ không thoả mãn đâu."

"Tại sao?"

"Cô ấy quên mất chuyển đi đó tới bác sĩ thú y!"

Bạn cứ làm mọi thứ, vô nhận biết về điều mình đang làm. Bạn cứ hỏi xin mọi thứ, vô nhận biết điều mình đang hỏi xin. Nếu tất cả ham muốn của bạn mà được hoàn thành bạn sẽ là người khổ nhất trên thế giới; cũng tốt là chúng không được hoàn thành.

Người tôn giáo thực không bao giờ hỏi xin cái gì từ Thượng đế. Người đó nói, "Ý của ngài sẽ được thực hiện, vương quốc của ngài tới. Bởi vì tôi có thể hỏi xin cái gì từ vô nhận biết của tôi được? Bất kì cái gì tôi hỏi xin cũng đều sẽ sai." Người đó chỉ hỏi xin một điều: "Ý của ngài sẽ được thực hiện."

Có tính thiện, có tính cầu nguyện đi. Nhớ hai lời kinh này: "Điều này nữa sẽ qua thôi" - điều đó sẽ giúp cho bạn thiện - và lời kinh thứ hai, "Ý của ngài sẽ được thực hiện"; điều đó sẽ giúp bạn mang tính cầu nguyện. Và khi thiện và lời cầu nguyện gặp gỡ, bạn ở đỉnh cao nhất có thể có của tâm thức.

Đủ cho hôm nay.

5

Sống trong vui vẻ

*Sống trong vui vẻ,
trong tình yêu,
ngay cả giữa những người ghét.*

*Sống trong vui vẻ,
trong mạnh khỏe,
ngay cả giữa những người ưu phiền.*

*sống trong vui vẻ,
trong an bình,
ngay cả giữa những người rối loạn.*

*sống trong vui vẻ,
không tài sản,
như những người toả sáng.*

*Kẻ thắng gieo hận thù
bởi vì kẻ thua đau khổ.
buông bỏ thắng và thua
Và tìm thấy vui vẻ.*

*Không lửa nào như đam mê,
Không tội nào như hận thù,
Không khổ nào như phân tách,
Không ốm nào như đói,
và không vui nào như vui của tự do.*

*Mạnh khoẻ, mãn nguyện và tin cậy
là của cái vĩ đại nhất của ông,
và tự do là vui vẻ vĩ đại nhất của ông.*

*Nhìn vào trong.
Tĩnh lặng.
Tự do khỏi sợ hãi và gấn bó
biết vui dịu ngọt của con đường.*

*Vui làm sao nhìn vào người thức tỉnh
và giữ đồng hành với người trí huệ.*

*Dài làm sao con đường của người
đi cùng người ngu.
Nhưng bất kì ai đi theo những người theo con
đường
khám phá ra gia đình người đó, và được tràn đầy
vui vẻ.*

*Đi theo người toả sáng,
người trí huệ, người thức tỉnh, người đáng yêu,
vì họ biết cách làm việc và kiên nhẫn.*

*theo họ
như trăng đi theo con đường của các vì sao.*

Thật là điều ngạc nhiên thú vị được thiên về những lời kinh này hôm nay. Chúng đi ngược lại ý niệm lan tràn khắp thế giới về Phật Gautama. Ông ấy được miêu tả bởi kẻ thù của ông ấy và ngay cả bởi bạn bè và tín đồ của ông ấy, là người yếm thế đệ nhất. Ông ấy không phải là người yếm thế chút nào; ông ấy là một trong những người vui vẻ nhất đã từng có. Những lời kinh này sẽ cho bạn sự sáng suốt mệnh mông trong tâm điểm của con người thức tỉnh này:

*Sống trong vui vẻ,
trong tình yêu,
ngay cả giữa những người ghét.*

Vui vẻ là từ khoá của mọi lời kinh này. Vui vẻ không phải là hạnh phúc, bởi vì hạnh phúc bao giờ cũng bị trộn lẫn với bất hạnh. Nó chưa bao giờ được tìm thấy trong thuần khiết, nó bao giờ cũng bị ô nhiễm. Nó bao giờ cũng có cái bóng dài của khổ đau sau nó. Cũng như ngày được theo sau bởi đêm, hạnh phúc được theo sau bởi bất hạnh.

Thế thì vui vẻ là gì? Vui vẻ là trạng thái của siêu việt. Người ta không hạnh phúc không bất hạnh, nhưng hoàn toàn an bình, yên tĩnh, trong cân bằng tuyệt đối; im lặng và sống động tới mức im lặng của người đó là bài ca, tới mức bài ca của người đó không là gì ngoài im lặng của người đó. Vui vẻ là mãi mãi; hạnh phúc là nhất thời. Hạnh phúc được gây ra bởi bên ngoài, do đó có thể bị lấy đi từ bên ngoài - bạn phải phụ thuộc vào người khác. Và bất kì phụ thuộc nào cũng đều xấu, bất kì phụ thuộc nào cũng đều là tù túng. Vui vẻ nảy sinh từ bên trong, nó chẳng liên quan gì tới bên ngoài. Nó không do người khác tạo ra, nó

không có nguyên nhân chút nào. Nó là luồng chảy tự phát của năng lượng riêng của bạn.

Nếu năng lượng của bạn tù đọng, không có vui vẻ. Nếu năng lượng của bạn trở thành luồng chảy, chuyển động, dòng sông, có vui vẻ lớn lao - không vì lý do nào, chỉ bởi vì bạn trở nên linh động hơn, tuôn chảy hơn, sống động hơn. Bài ca được sinh ra trong trái tim bạn, cực lạc lớn lao nảy sinh.

Thật ngạc nhiên khi nó nảy sinh, bởi vì bạn không thể tìm được nguyên nhân nào cho nó. Nó là kinh nghiệm bí ẩn nhất trong cuộc sống: cái gì đó không nguyên nhân, cái gì đó bên ngoài luật nhân quả. Nó không cần có nguyên nhân bởi vì nó là bản tính cố hữu của bạn, bạn được sinh ra cùng nó. Nó là cái gì đó bẩm sinh, nó là bạn trong tính toàn bộ, tuôn chảy của bạn.

Bất kì khi nào bạn tuôn chảy, bạn đều tuôn chảy tới đại dương. Đó là vui vẻ: điệu vũ của dòng sông chảy tới đại dương để gặp gỡ người yêu tối thượng. Khi cuộc sống của bạn là cái ao tù đọng bạn đơn giản chết. Bạn không di chuyển đi đâu cả - không đại dương, không hi vọng. Nhưng khi bạn tuôn chảy, đại dương đang tới gần hơn mọi khoảnh khắc, và dòng sông càng tới gần, điệu vũ càng có đó, cực lạc càng có đó.

Tâm thức bạn là dòng sông. Phật đã gọi nó là sự liên tục. Nó là sự tiếp diễn, sự tiếp diễn vĩnh hằng, luồng chảy vĩnh hằng. Phật chưa bao giờ nghĩ về bạn và bản thể bạn như cái gì đó tĩnh tại. Trong cách nhìn của ông ấy, từ 'đang là' là không đúng. Theo ông ấy, đang là không là gì ngoài trở thành. Ông ấy phủ nhận đang là; ông ấy chấp nhận trở thành, bởi vì đang là cho bạn ý niệm tĩnh tại về cái gì đó bên trong bạn như tảng

đá. Trở thành cho bạn ý niệm khác toàn bộ: như dòng sông, như bông sen nở, như mặt trời lên. Cái gì đó thường xuyên xảy ra. Bạn không ngồi đó như tảng đá, bạn đang phát triển.

Phật thay đổi toàn thể siêu hình: ông ấy thay đang là bằng trở thành, ông ấy thay sự vật bằng quá trình, ông ấy thay danh từ bằng động từ.

Sống trong vui vẻ... sống trong bản tính bên trong nhất riêng của bạn, với chấp nhận tuyệt đối về bất kì ai bạn đang là. Đừng cố gắng thao túng bản thân bạn theo các ý niệm của người khác. Là bản thân bạn thôi, bản tính đích thực của bạn... và vui vẻ nhất định nảy sinh; nó trào lên từ bên trong bạn.

Khi cây được chăm nom, được tưới nước, được chăm sóc, nó tự nhiên nở hoa một ngày nào đó. Khi xuân tới có việc nở hoa lớn lao. Điều đó cũng là vậy với con người. Chăm nom bản thân bạn đi. Tìm ra mảnh đất đúng cho bản thể bạn, tìm ra khí hậu đúng, và đi ngày càng sâu hơn vào trong bản thân bạn. Đừng thám hiểm thế giới làm gì; thám hiểm bản tính của bạn ấy. Bởi vì bằng việc thám hiểm thế giới bạn có thể có nhiều của cải đấy, nhưng bạn sẽ không là người chủ. Nhưng bằng việc thám hiểm bản thân bạn, bạn có thể không có nhiều của cải, nhưng bạn sẽ là người chủ. Làm người chủ của bản thân bạn là tốt hơn là làm người chủ của toàn thể giới.

Sống trong vui vẻ, trong tình yêu... Và người sống trong vui vẻ thì sống một cách tự nhiên trong tình yêu. Tình yêu là hương thơm của hoa của vui vẻ. Bên trong có vui vẻ; bạn không thể chứa đựng được nó. Nó nhiều

thế, nó không thể nào chịu đựng nổi. Nếu bạn thử kéo kiệt về nó, bạn sẽ cảm thấy đau. Vui vẻ có thể có nhiều tới mức nếu bạn không chia sẻ nó, nó có thể trở thành đau khổ, nó có thể trở thành cơn đau.

Vui vẻ phải được chia sẻ; bằng việc chia sẻ nó bạn được nhẹ gánh, bằng việc chia sẻ nó những nguồn mới mở ra bên trong bạn, những luồng mạch mới, dòng suối mới. Việc chia sẻ đó của vui vẻ của bạn là tình yêu. Do đó một điều phải được ghi nhớ: bạn không thể yêu được chừng nào bạn còn chưa đạt tới vui vẻ.

Và hàng triệu người cứ làm điều đó: họ muốn yêu và họ không biết gì về vui vẻ là gì. Thế thì tình yêu của họ là hồng hoác, trống rỗng, vô nghĩa. Thế thì tình yêu của họ đem tới thất vọng, khổ, phiền não; nó tạo ra địa ngục. Chừng nào bạn còn chưa có vui vẻ bạn không thể trong tình yêu được. Bạn không có gì để cho, bản thân bạn là kẻ ăn xin. Trước hết bạn cần là vua đã - và vui vẻ của bạn sẽ làm bạn thành vua.

Khi bạn toả ra vui vẻ... Phật nói: Khi ông đã trở thành người toả sáng, khi các bí mật ẩn kín của bạn không còn là bí mật mà là việc nở hoa trong gió, trong mưa, trong mặt trời; khi sự huy hoàng bị cầm tù của bạn được thả ra, khi bí ẩn của bạn đã trở thành hiện tượng mở, khi nó rung động quanh bạn, đập rộn ràng quanh bạn, khi nó ở trong hơi thở của bạn, trong nhịp đập tim bạn - thế thì bạn có thể yêu. Thế thì bạn chạm vào bụi và bụi được biến đổi thành điều thiêng liêng. Thế thì bất kì cái gì bạn chạm tới đều biến thành vàng. Đá cuội thường trong tay bạn sẽ được chuyển hoá thành kim cương, ngọc lục bảo. Đá cuội thường thôi... mọi người được bạn chạm tới sẽ không còn là người thường nữa.

Người đã đạt tới vui vẻ trở thành cội nguồn của biến đổi lớn lao cho nhiều người. Ngọn lửa của người đó đã được thắp lên, bây giờ người đó có thể giúp người khác. Những ngọn lửa chưa thắp lại gần người đã trở nên bắt lửa bởi vui vẻ, cũng có thể trở nên được thắp sáng.

Đó là điều satsang là gì, đó là điều giao cảm với thầy là gì: lại gần hơn ngọn lửa của thầy, lại gần hơn huy hoàng của thầy, lại gần hơn vinh quang của thầy, lại gần hơn điều đã xảy ra cho thầy. Và chỉ bởi việc lại gần hơn ngọn lửa nhảy vào trong bạn và bạn không bao giờ như cũ nữa.

Tình yêu là có thể chỉ khi ngọn lửa của bạn được thắp sáng. Bằng không bạn là lực địa tối tăm - và bạn giả vờ đem ánh sáng tới cho người khác sao? Yêu là ánh sáng, ghét là bóng tối. Bạn tối tăm bên trong và cố đem ánh sáng cho người khác sao? Bạn sẽ chỉ thành công trong việc cho họ nhiều tối tăm hơn - và họ đã trong bóng tối rồi. Bạn sẽ nhân bóng tối của họ lên, bạn sẽ làm cho họ khổ hơn. Đừng cố gắng làm điều đó, bởi vì điều đó là không thể được, nó không tương ứng với bản chất của mọi sự. Nó không thể xảy ra được. Bạn có thể hi vọng, nhưng tất cả hi vọng của bạn đều hão huyền. Trước hết được tràn đầy với vui vẻ đi.

Sống trong vui vẻ, trong tình yêu, ngay cả giữa những người ghét. Và thế thì vấn đề không phải là điều người khác làm cho bạn. Thế thì người ta có thể yêu ngay cả những người ghét người đó. Thế thì người ta có thể sống trong tình yêu và vui vẻ ngay cả giữa kẻ thù.

Một đệ tử của Phật trở nên chứng ngộ, và Phật nói với ông ấy, "Bởi vì ông đã vào ngôi đền rồi, đi và lan toả thông điệp này, vì có nhiều người cần chút giúp đỡ, có nhiều người đang chìm trong dòng sông của buồn khổ. Bởi vì ông đã học được cách bơi - giúp người khác đi. Bây giờ ông có thuyền, ông có thể đưa họ sang bờ bên kia. Nhớ cách thức ta đã giúp ông; bây giờ ông đi và giúp người khác."

Đệ tử này nói, "Bất kì điều gì thầy nói tôi sẽ làm; tôi sẽ đi. Rồi khỏi thầy thật đau lòng. Điều đó gây đau, phải đi xa thầy là nỗi đau trong lòng, nhưng nếu thầy nói vậy, tôi sẽ đi. Giá mà thầy đã nói cho tôi từ trước..." Xem tình yêu của đệ tử, của người thành tâm! Người đó nói, "Giá mà thầy đã nói với tôi trước đây, thì tôi đã không cố gắng để đạt tới chứng ngộ chút nào, bởi vì ở cùng thầy còn có ý nghĩa hơn nhiều. Tôi sẽ liêu lĩnh không chứng ngộ, tôi sẽ vút bỏ chính dự định này, nếu như tôi mà biết trước rằng tôi sẽ phải ra đi. Nhưng bây giờ thì quá trễ rồi. Nếu thầy nói vậy, tôi sẽ đi."

Phật nói với ông ấy, "Ông có thể chọn hướng, chọn vị trí, nơi ông muốn đi."

Ở Bihar có một chỗ nơi không đệ tử nào của Phật đã từng đi tới: Suka là tên của chỗ đó. Đệ tử này nói, "Tôi sẽ đi tới Suka."

Phật trông có vẻ hơi ngạc nhiên. Đệ tử này còn trẻ, rất trẻ, không chỉ về tuổi mà còn trẻ cả trong chứng ngộ của anh ta. Anh ta đã không biết các con đường của thế giới. Phật nói, "Ông không nhận biết, dường như vậy đấy, rằng mọi người ở Suka là những người rất nguy hiểm, giết người, ăn trộm, cướp bóc. Đó là lí do tại sao chưa ai đã chọn đi tới đó."

Anh thanh niên này nói, "Nhưng đó là lí do tại sao tôi lại chọn đi tới đó, bởi vì họ cũng cần thông điệp của thầy. Họ cũng cần thầy, và còn cần nhiều hơn những người khác. Xin ban phúc lành cho tôi để tôi có thể đi và giúp vài người ở đó."

Phật nói, "Thế thì ông sẽ phải trả lời ba câu hỏi. Câu hỏi thứ nhất: những người đó tình quái thế - ta biết họ - nếu ông tới đó họ sẽ không nghe ông đâu. Họ sẽ xúc phạm ông, họ sẽ cố gắng làm mất mặt ông, họ sẽ rất thô tục với ông. Khi họ xúc phạm ông và chửi tục với ông, ông sẽ đáp ứng thế nào?"

Anh thanh niên nói, "Không cần phải hỏi tôi - thầy biết tôi sẽ đáp ứng thế nào. Tôi sẽ cảm ơn họ, sẽ biết ơn họ, bởi vì họ là người tốt. Họ chỉ xúc phạm tôi, họ chỉ làm mất mặt tôi. Họ có thể đã đánh tôi và họ không đánh tôi. Họ có thể đã ném đá vào tôi và họ không ném đá vào tôi. Họ là người tốt! Tôi sẽ biết ơn họ rằng họ đã không làm hại thân thể tôi."

Phật nói, "Và nếu họ bắt đầu đánh ông, làm ông bị thương, ném đá vào ông, thế thì đáp ứng của ông sẽ là gì?"

Và thanh niên này nói, "Tôi vẫn sẽ cực kì biết ơn họ là họ chỉ ném đá vào tôi, đánh tôi, nhưng vẫn để tôi sống, không giết tôi. Họ có thể đã giết tôi chứ!"

Phật nói, "Bây giờ câu hỏi cuối cùng đây. Nếu họ giết ông, vào lúc ông chết, trong những khoảnh khắc cuối cùng đó khi ông sắp chết, phản ứng của ông sẽ là gì?"

Người thanh niên này nói, "Tôi sẽ vẫn biết ơn họ bởi vì họ chỉ giết thân thể tôi thôi; họ không thể giết được tôi. Và sớm hay muộn thân thể tôi đăng nào cũng

mất. Và tôi cũng sẽ biết ơn là họ đã phá huỷ thân thể tôi và bây giờ họ đã lấy đi từ tôi mọi cơ hội cho việc phạm bất kì lỗi lầm nào. Tôi sẽ không thể nào phạm phải sai lầm nào được, tôi sẽ không thể đi lạc lối được. Tôi sẽ cảm ơn, tôi chết đi với lòng biết ơn lớn lao."

Phật nói, "Bây giờ ông có thể đi bất kì đâu. Ông có thể đi tới Suka hay bất kì chỗ nào ông chọn, ông đã sẵn sàng. Nếu đây là đáp ứng của ông, ông đã trở thành vị Phật - ông là người toả sáng."

Không phải là vấn đề yêu những người yêu bạn. Điều đó rất bình thường, điều đó tựa như kinh doanh, mặc cả. Tình yêu thực là yêu những người ghét bạn. Ngay bây giờ thậm chí yêu những người yêu bạn cũng là điều không thể được, bởi vì bạn không biết vui vẻ là gì. Nhưng khi bạn biết vui vẻ, phép màu xảy ra, phép thần thông. Thế thì bạn có khả năng yêu những người ghét bạn. Thực ra, vấn đề không còn là yêu ai đó hay không yêu ai đó, bởi vì bạn trở thành tình yêu; bạn không có gì khác còn lại cả.

Trong Koran, tôi đã nghe, có một phát biểu, "Ghét quỷ." Một nhà nữ huyền môn Sufi vĩ đại, Rabiya, đã xoá dòng đó khỏi bản kinh Koran của mình. Hassan, một nhà huyền môn nổi tiếng khác, đang ở cùng với Rabiya; ông ấy thấy Rabiya làm điều đó. Ông ấy nói, "Bà làm gì vậy? Koran không thể được sửa - điều đó là báng bổ. Bà không thể cắt đi bất kì phát biểu nào trong kinh Koran; nó hoàn hảo như nó vậy. Không có khả năng cho bất kì cải tiến thêm nào. Bà đang làm gì vậy?"

Rabiya nói, "Hassan, tôi phải làm điều đó! Vấn đề không phải là Koran, nó là cái gì đó khác toàn bộ: vì tôi đã biết tới Thượng đế tôi không thể ghét được. Vấn đề không phải là quỷ, tôi đơn giản không thể ghét được. Cho dù quỷ có tới ngay trước tôi, tôi sẽ yêu nó, bởi vì bây giờ tôi chỉ có thể yêu được thôi; tôi không có khả năng ghét - điều đó đã biến mất rồi. Nếu một người tràn đầy ánh sáng người đó có thể cho ông chỉ ánh sáng thôi; dù ông là bạn hay là thù cũng không thành vấn đề.

"Từ đâu," Rabiya nói, "tôi có thể đem bóng tôi để ném lên quỷ được? Nó không còn ở bất kì đâu cả - tôi là ánh sáng. Ánh sáng của tôi sẽ chiếu lên quỷ cũng nhiều như lên Thượng đế. Bây giờ, với tôi, không có Thượng đế và không có quỷ, tôi thậm chí không thể tạo ra phân biệt được. Toàn thể bản thể tôi được biến đổi thành tình yêu rồi; chẳng cái gì còn lại.

"Tôi không chữa Koran - tôi là ai mà chữa nó? - nhưng phát biểu này không còn liên quan tới tôi. Và đây là cuốn sách của tôi; tôi không chữa Koran của bất kì ai khác. Tôi có quyền đặt vào bản sao của tôi điều đúng theo bản thân tôi chứ. Phát biểu này động chạm tôi nặng nề bất kì khi nào tôi bắt gặp nó. Tôi không thể thấy có nghĩa gì từ nó cả; do đó tôi xoá nó đi."

Người đầy vui vẻ và tình yêu không thể dừng được việc đó. Người đó yêu bạn bè, người đó yêu kẻ thù. Vấn đề không phải là quyết định về phần người đó; tình yêu bây giờ là bản tính của người đó, như việc thở. Bạn có dừng thở nếu kẻ thù tới gặp bạn không? Bạn có nói, "Làm sao tôi có thể thở được trước kẻ thù của mình?" Bạn có nói, "Làm sao tôi có thể thở được

bởi vì kẻ thù của tôi cũng đang thở và không khí của nó, cái đã qua phổi nó có thể vào tôi? Tôi không thể thở được." Bạn sẽ ngộp hơi, bạn sẽ chết. Điều đó sẽ là tự tử và cực kì ngu xuẩn.

Trên con đường một khoảnh khắc sẽ tới khi tình yêu cũng giống như việc thở - việc thở của linh hồn bạn. Bạn cứ yêu hoài.

Trong ánh sáng này bạn có thể hiểu được phát biểu của Jesus: Yêu kẻ thù ông như bản thân ông. Nếu bạn hỏi Phật, ông ấy sẽ nói: Không cần làm điều như vậy đâu, bởi vì ông không thể làm khác được. Bạn phải yêu. Thực ra bạn là tình yêu, cho nên dù bạn ở đâu - trong hoa, trong gai, trong đêm tối, trong đêm trăng tròn, trong khổ bao quanh bạn như đại dương hay trong thành công lớn lao - điều đó không thành vấn đề. Bạn vẫn còn là tình yêu; mọi thứ khác trở thành không quan trọng. Tình yêu của bạn trở thành cái gì đó của vĩnh hằng, nó tiếp diễn. Người ta có thể chấp nhận nó, người ta có thể không chấp nhận nó, nhưng bạn không thể ghét được; bạn phải là bản tính đúng của mình.

Sống trong vui vẻ, Phật lặp lại,

*Trong lành mạnh,
ngay cả giữa những người khổ.*

Với lành mạnh Phật ngụ ý tính toàn thể. Lành mạnh-health tới từ cùng gốc như 'chữa lành-healing'. Người được chữa lành là người lành mạnh, người được chữa lành là người toàn thể. Với "lành mạnh" Phật không ngụ ý nghĩa bình thường, y học của từ này;

nghĩa của ông ấy không mang tính y học, nó mang tính thiền - mặc dầu bạn sẽ ngạc nhiên mà biết rằng các từ 'thiền-meditation' và 'thuốc-medicine' cả hai có cùng một gốc. Thuốc chữa lành bạn về mặt thể chất, thiền chữa lành bạn về mặt tâm linh. Cả hai đều là các quá trình chữa lành, cả hai đều đem tới lành mạnh.

Nhưng Phật không nói về lành mạnh của thân thể; ông ấy đang nói về lành mạnh của linh hồn bạn. Hãy toàn thể, hãy toàn bộ. Đừng bị phân mảnh, đừng bị phân chia. Là cá nhân theo đúng từ này: không phân chia được, một mảnh.

Mọi người không phải là một mảnh; họ là nhiều mảnh, bằng cách nào đó giữ gắn chúng lại với nhau. Chúng có thể rời ra vào bất kì khoảnh khắc nào. Chúng là tất cả nhân vật Humpty-Dumpties - cậu bé "quả trứng", chỉ là một đồng nhiều thứ. Bất kì tình huống mới nào, bất kì nguy hiểm mới nào, bất kì bất an nào, và chúng có thể rã rời ra. Vợ bạn chết hay bạn phá sản hay bạn thất nghiệp - bất kì điều nhỏ bé nào cũng đều có thể chúng tỏ là cọng rơm cuối cùng trên lưng lạc đà. Khác biệt chỉ ở mức độ. Ai đó sôi ở chín mươi tám độ, ai đó ở chín mươi chín độ; ai đó có thể ở chín mươi chín phẩy chín độ, nhưng khác biệt chỉ ở mức độ, và bất kì cái gì nhỏ bé nào cũng đều có thể làm thay đổi cân bằng. Bạn có thể phát điên vào bất kì khoảnh khắc nào, bởi vì bên trong bạn đã là đám đông rồi.

Biết bao nhiêu ham muốn, biết bao nhiêu mơ mộng, biết bao nhiêu người đang sống trong bạn. Nếu bạn quan sát cẩn thận, bạn sẽ không tìm thấy một người ở đó mà nhiều khuôn mặt, thay đổi mọi khoảnh khắc. Cứ dường như bạn chỉ là bãi chợ nơi biết bao

nhiều người tới và đi, ồn ào thế, và chẳng cái gì tạo ra nghĩa cả.

Mới hôm nọ, Subhash đã hỏi một câu hỏi: "Thưa thầy kính yêu, thầy có bao giờ mơ không?"

Bạn có thể mơ chỉ nếu bạn là nhiều người. Bạn có thể mơ chỉ nếu bạn có nhiều ham muốn. Tôi chẳng có ham muốn nào. Mơ là sản phẩm phụ của ham muốn: điều bạn muốn ban ngày, bạn mơ ban đêm. Việc mơ là tàn tích; cái gì đó còn lại không đầy đủ trong ngày mà phải được làm đầy đủ. Tâm trí là kẻ cầu toàn; nó muốn thử, theo mọi cách có thể, để hoàn tất mọi sự.

Trên đường bạn thấy một nhà hàng đẹp, nhưng bạn đang vội. Bạn định đi làm việc gì đó và bạn không thể vào được nhà hàng này. Và mùi thơm phức của thức ăn hấp dẫn thế và màu sắc của thức ăn... Bạn muốn vào những bạn không thể vào được. Bạn sẽ mơ về nhà hàng này; bạn sẽ phải mơ chỉ để hoàn chỉnh toàn thể quá trình, để cho nó được vứt bỏ và không còn bám riết lấy bạn nữa. Nhưng mơ của bạn sẽ phản xạ cái điên khùng của bạn.

Người lạnh mạnh không thể mơ được - nhưng với "người lạnh mạnh" tôi ngụ ý người toả sáng, vị phật. Tôi không ngụ ý bởi "lạnh mạnh" là điều bạn ngụ ý bởi từ này. Với bạn, người điên là trong nhà thương điên còn mọi người bên ngoài đều lạnh mạnh. Điều đó không phải như vậy. Chỉ bức tường nhà thương điên không phân chia người lạnh với người điên. Có người điên bên trong và có người điên bên ngoài. Những người ở bên ngoài còn chưa bị bắt hay có thể họ vẫn trong biên giới của hành vi thông thường. Ít nhất trên bề mặt họ có thể xoay sở được; trong cốt lõi bên trong nhất của mình họ có thể điên khùng.

Tôi không thể mơ được cho dù tôi muốn mơ; điều đó là không thể được. Bất kì khi nào tôi đang ngồi tôi đơn giản ngồi - không có ý nghĩ. Và khi tôi ngủ tôi đơn giản ngủ - không có mơ. Nhưng Subhash phải chịu đựng từ những giấc mơ. Mọi người đều chịu đựng, hết ngày nọ tới ngày kia.

"Tôi lo lắng. Đêm qua tôi mơ tôi mỗi mình với hàng trăm cô gái tóc hung đẹp đẽ, hàng trăm cô tóc nâu và hàng trăm cô tóc đỏ đẹp tuyệt vời. Thật là khủng khiếp!"

"Trời đất, này anh! Khủng khiếp gì về điều đó?" nhà tâm thần hỏi bệnh nhân.

"Tôi mơ tôi là con gái nữa!"

Giấc mơ của bạn sẽ phản xạ bạn. Chúng còn có thể phản xạ ai khác được? Giấc mơ của bạn là chìa khoá; qua giấc mơ của bạn nhiều điều có thể được biết về bạn.

Toàn thể phân tâm học phụ thuộc vào giấc mơ của bạn để lần ra manh mối. Khi bạn thức bạn không thật đáng tin cậy; điều bạn nói về bản thân bạn là lừa dối. Trong mơ bạn hồn nhiên hơn, bởi vì không có ai kiểm soát và kìm nén. Lương tâm đang ngủ say, đạo đức mất rồi; bạn tự nhiên hơn, bình thường hơn. Trong giấc mơ bạn là thuần khiết hơn. Do đó phân tâm phải tùy thuộc vào giấc mơ của bạn và qua giấc mơ của bạn nó đi tới kết luận về bạn.

Đây là trạng thái rất đáng buồn của mọi chuyện: rằng bạn không thể được tin cậy chút nào, bởi vì bạn

nói điều này và bạn là điều gì đó khác toàn bộ. Và vấn đề không phải là bạn cố ý chủ định lừa dối; lừa dối đã gần như trở thành bản tính phụ của bạn. Đó là lí do tại sao bạn lập tức quên mất giấc mơ của bạn; nó là chiến lược của tâm trí. Trong vòng năm giây khi thức dậy... khi bạn thức dậy có chút ít rơi rớt, chút ít kìm ức - chỉ vài mảnh mẩu, những phần cuối cùng của giấc mơ của bạn. Nhưng trong năm giây chúng mất đi. Tới lúc bạn ra khỏi giường tất cả giấc mơ của bạn đã biến mất, bạn đã quên tất cả về chúng. Chừng nào bạn còn chưa làm nỗ lực rất ý thức bạn sẽ không có khả năng nhớ được chúng. Đây là chiến lược của tâm trí, nó đơn giản đóng cánh cửa lại, bởi vì giấc mơ của bạn có thể là sự quấy rối cho bạn.

Nếu bạn đi tới biết rằng trong giấc mơ của mình bạn đã giết bố bạn thì điều đó sẽ đè nặng lên bạn, bạn có thể cảm thấy phạm tội. Nếu bạn là người rất, rất đạo đức, người thuần đạo đức và bạn thấy rằng trong giấc mơ của mình bạn đã chạy trốn, lẩn trốn cùng vợ hàng xóm bạn và bạn thích thú điều đó lắm, bạn sẽ bị bối rối. Bạn sẽ trở nên hoài nghi về đạo đức của bạn, về thuần khiết của bạn. Nó sẽ treo lơ lửng trên bạn như đám mây tối.

Tâm trí đơn giản cắt bạn khỏi các giấc mơ của bạn. Nó đã tạo ra hai loại thế giới: một thế giới, thế giới mơ, tách biệt toàn bộ, và một thế giới, cái gọi là thế giới thức, tách biệt toàn bộ. Bạn sống trong các ngăn. Khi bạn đi vào mơ bạn quên mất tất cả về thức; khi bạn đi vào thức bạn quên mất tất cả về mơ.

Vị Phật thức tỉnh ngay cả khi ông ấy ngủ. Ông ấy không có các ngăn trong bản thể mình. Ông ấy không phải là nhiều người, ông ấy là một người. Bởi vì ông

ấy là một người và ông ấy không níu bám vào kí ức và không có ham muốn về tương lai, hiện tại là đủ cho ông ấy. Thế thì ông ấy sống khoảnh khắc sang khoảnh khắc trong tính toàn bộ của nó; ông ấy không sống một cách bộ phận. Giấc mơ của bạn đơn giản chỉ ra rằng bạn sống một cách bộ phận, và các bộ phận chưa được sống phải được sống trong mơ của bạn. Nếu bạn sống một cách toàn bộ từng khoảnh khắc, thế thì không có khả năng nào của bất kì mơ cả.

Có lần chuyện xảy ra:

Một người Sufi tới tôi, một người rất đẹp, và đang thực hành thiền Sufi - zikr - anh ta đã trở nên có khả năng đọc được ý nghĩ của người khác. Một số trong các đệ tử của anh ta, những người biết tôi, muốn anh ta tới và đọc ý nghĩ của tôi.

Tôi nói, "Được đây, đem anh ta tới đi."

Người này thực sự có khả năng. Anh ta sẽ đơn giản nhắm mắt lại và anh ta sẽ bắt đầu nói ý nghĩ nào thoáng qua bên trong bạn. Trong cả nửa giờ anh ta vẫn còn nhắm mắt, rất phân vân. Thế rồi cuối cùng anh ta từ bỏ. Anh ta nói, "Nhưng tôi chẳng thấy cái gì cả, chỉ trống rỗng hoàn toàn." Anh ta nói, "Đây là lần đầu tiên mà tôi không thể đọc được. Ông đã làm cái gì với tôi thế?"

Tôi đã chẳng làm gì anh ta cả. Tôi nói với anh ta, "Tôi có làm cái gì đâu. Tôi đơn giản ngồi đây, không làm gì với anh hay với bất kì ai khác. Nhưng làm sao anh có thể đọc được nếu không có ý nghĩ? Không phải là tôi đã làm mất khả năng đọc của anh đâu."

Anh ta cứ tưởng rằng tôi đã làm hư hỏng gì đó cho việc đọc ý nghĩ của anh ta. Tôi nói, "Tôi có làm gì đâu. Nếu anh muốn, tôi có thể bắt đầu đem tới vài ý nghĩ. Nó sẽ là nỗ lực. Như cách tôi nói ra ngoài, tôi sẽ bắt đầu nói ở bên trong. Tôi sẽ phải nghĩ về các sannyasins của tôi và tôi sẽ phải nói chúng ra - thế thì anh có thể đọc được. Năng lực của anh vẫn còn nguyên si. Nhưng tôi chỉ ngồi im lặng, cách tôi bao giờ cũng ngồi khi tôi một mình. Ban ngày tôi không nghĩ, mà ban đêm tôi cũng không mơ. Mọi giấc mơ biến mất vào ngày ham muốn biến mất. Mọi ý nghĩ đều trở thành vô nghĩa vào ngày tôi đi tới biết rằng tôi không là tâm trí. Nhưng tôi hiểu khó khăn của anh, tôi hiểu lẫn lộn của anh..."

Một ông trùm giàu có đi chơi trên biển trên chiếc du thuyền khác thường của mình, đem theo mình năm ông bạn thân, sáu cô gái lộng lẫy và một thủy thủ điều khiển con thuyền. Họ gặp một cơn bão lớn và chiếc thuyền chìm cùng với ông trùm và các ông bạn thân, nhưng đàn bà và viên thủy thủ xoay sở làm cho chiếc thuyền cập vào một đảo hoang cũng với một cái túi chống thấm chứa chút ít lương thực dự trữ.

Tất cả đều khỏe trong gần một tuần. Anh bạn thủy thủ của chúng có được thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu và thứ bảy được chăm nom chu đáo. Vấn đề duy nhất là ở chỗ họ sắp hết thức ăn.

Vào chủ nhật một phụ nữ bản xứ gọi tình tới mang theo những món quà đầy chuối, dừa và những món ăn khác. Các cô gái xinh đẹp quá vui mừng. "Chúng ta được cứu rồi!" họ kêu lên.

Nhưng anh chàng thuỷ thủ nhẵn nhụi thì thảo với bản thân mình, "Chủ nhật của mình toi rồi!"

Bạn đang sống bên trong trạng thái rất lẫn lộn. Và không chỉ thanh niên; ngay cả khi họ trở nên già cùng trạng thái đó vẫn tiếp diễn - không chỉ tiếp diễn, nó trở nên ngày một lẫn lộn hơn bởi vì, khi bạn tích lũy kinh nghiệm, lẫn lộn của bạn trở nên lớn hơn.

Phòng vấn nhà vô địch mô tô sáu mươi năm tuổi ở Amarillo, Texas, phóng viên báo New York nhận xét, "Ông thực sự là người phi thường khi ông là nhà vô địch mô tô vào độ tuổi ông."

"Quý tha ma bắt anh đi," ông chần bò nói, "Ta còn chưa được là người như bố ta. Ông ấy vừa mới kí làm hậu vệ cho đội bóng chuyên nghiệp, và ông ấy tám mươi tám tuổi."

"Quá ngạc nhiên!" nhà báo há hốc mồm. "Tôi muốn gặp bố ông."

"Ngay bây giờ thì không thể được. Ông ấy đang ở Fort Worth phụ rề cho ông nội. Ông nội mai lấy vợ; ông ấy một trăm mười bốn tuổi."

"Gia đình ông đơn giản không thể nào tin nổi!" nhà báo nói. "Ông ở đây, nhà vô địch mô tô ở tuổi sáu mươi năm. Bố ông là cầu thủ bóng chày ở độ tuổi tám tám. Và bây giờ ông của ông muốn lấy vợ ở tuổi một trăm mười bốn."

"Chết tiệt, thưa ông, ông nói sai rồi," người Texas nói, "Ông nội không muốn lấy vợ đâu - ông ấy phải lấy!"

Bạn cứ tích lũy. Thời niên thiếu của bạn là gần nhất với phật tính. Khi bạn già đi bạn tăng thêm điên khùng. Khi bạn già đi, bạn đi ngày một xa khỏi phật tính. Đó thực sự là một trạng thái rất kì lạ; nó đáng phải không thể chữ. Người ta phải trưởng thành hướng tới phật tính, nhưng mọi người đều lớn lên theo chính hướng đối lập.

Phật nói: *Sống trong vui vẻ, trong lành mạnh, ngay cả giữa những người khổ.*

Đây là lời kinh rất quan trọng cần được ghi nhớ - quan trọng hơn thế bởi vì người Ki tô giáo đang tạo ra cách tiếp cận hoàn toàn sai tới cuộc sống. Họ nói: Khi có nhiều khổ thế trên thế giới này, làm sao bạn có thể vui vẻ được? Thỉnh thoảng họ tới tôi và họ nói, "Mọi người đang đói và mọi người nghèo khổ. Làm sao ông dạy mọi người nhảy múa và ca hát và vui vẻ? Có nhiều người khổ với bao nhiêu bệnh tật, và ông dạy mọi người thiền sao? Điều này là ích kỉ!"

Nhưng đó đích xác là điều Phật nói. Ông ấy nói: *Sống trong vui vẻ, trong lành mạnh, ngay cả giữa những người khổ.*

*sống trong vui vẻ,
trong an bình,
ngay cả giữa những người rối loạn.*

Bạn không thể thay đổi được toàn thế giới này. Bạn có một khoảng sống nhỏ bé, nó sẽ mất đi chóng thoắt. Bạn không thể làm thành điều kiện rằng "Tôi sẽ hân hoan chỉ khi toàn thế giới đã thay đổi và mọi

người đều hạnh phúc." Điều đó sẽ không bao giờ xảy ra cả và nó không trong năng lực của bạn để làm điều đó.

Mọi người đã quyết định khổ; đó là quyết định của họ, bằng không không ai buộc họ phải khổ cả. Nghèo là quyết định của họ, có thể đã lấy một cách vô ý thức, nhưng nghèo là quyết định của họ. Bạn có thể thấy điều đó xảy ra.

Mới ba trăm năm trước đây thổ dân châu Mỹ đã nghèo như người ta có thể tưởng tượng. Họ có đất - cùng mảnh đất đó - nhưng họ đã chọn một phong cách sống giữ họ nghèo. Bây giờ Mỹ đã trở thành nước giàu nhất. Vẫn cùng nước đó, nhưng với kiểu người khác.

Và bạn sẽ ngạc nhiên rằng những người đầu tiên tới châu Mỹ đã không phải là kiểu người rất đức hạnh, tôn giáo gì đâu - không. Thực ra người đức hạnh và tôn giáo vẫn còn khổ. Những người, người đã tới Mỹ và Ôxtralia, những người tiên phong, là những người thực tế, người tin vào "Ăn, uống và vui vẻ." Đây là những người đã biến đổi toàn thể định mệnh của lục địa châu Mỹ; họ đã biến đổi một nước nghèo thành nước giàu nhất đã từng có.

Bây giờ cùng điều đó có thể xảy ra cho đất nước này, nhưng nó đã lấy phong cách sống sai. Và nó đã sống với phong cách sống này trong nhiều thế kỉ tới mức điều đó dường như là cách sống duy nhất. Và nó tôn thờ những người ủng hộ phong cách của nó, bởi vì họ khớp với ý thức hệ của nó.

Mọi người của đất nước này không thể đồng ý được với tôi bởi vì tôi đang cố gắng thay đổi chính phong cách sống, chính hình mẫu, chính cấu trúc của ý

nghĩ của họ, tâm trí họ, bản thể họ. Họ có thể trở nên giàu có như bất kì nước nào trên thế giới, có thể là nước giàu nhất, nhưng đầu tiên họ sẽ phải thay đổi toàn thể phong cách suy nghĩ, sống, hiện hữu. Họ tôn thờ nghèo nàn - làm sao họ có thể trở nên giàu được? Họ kết án giàu có - làm sao họ có thể trở nên giàu được? Họ kết án mọi vui vẻ của trần thế, họ ủng hộ tất cả cho từ bỏ, họ là phản cuộc sống. Làm sao cuộc sống có thể mưa rào lên họ ân huệ của nó, phúc lạc của nó, vui vẻ của nó? Họ không cảm nhận; họ hoàn toàn mù và điếc.

Nếu cách duy nhất bạn có thể hạnh phúc là làm cho mọi người khác hạnh phúc, thế thì bạn sẽ không bao giờ hạnh phúc đâu. Phật đang phát biểu một sự kiện đơn giản. Ông ấy nói: *Sống trong vui vẻ, trong lành mạnh, ngay cả giữa những người khổ*. Ông ấy không nói đừng giúp họ, nhưng bằng việc bản thân bạn ốm yếu, bạn không thể giúp được họ. Bằng việc bản thân bạn nghèo nàn, bạn không thể giúp được người nghèo, mặc dầu người nghèo sẽ tôn thờ bạn bởi vì họ sẽ thấy bạn là thánh nhân vĩ đại làm sao. Họ tôn thờ Mahatma Gandhi bởi mỗi lí do là ông ấy đã cố gắng sống như người nghèo. Nhưng chỉ bởi việc sống như người nghèo bạn sẽ không giúp được cho người nghèo đâu. Nếu bác sĩ cũng ốm để giúp cho bệnh nhân, bạn có gọi ông ấy là thánh nhân không? Bạn sẽ gọi ông ấy là ngu xuẩn, bởi vì đây là lúc ông ấy cần tất cả sức khỏe của mình để cho ông ấy có thể giúp cho mọi người.

Đây là logic kì lạ, nhưng nó đã lan tràn suốt nhiều thế kỉ: rằng nếu bạn muốn giúp người nghèo, thì hãy nghèo, sống cuộc sống nghèo nàn, sống như người nghèo. Tất nhiên người nghèo sẽ cho bạn kính trọng

lớn nhất và tôn vinh, nhưng điều đó sẽ không giúp gì cho người nghèo, nó sẽ chỉ đáp ứng cho bản ngã của bạn. Và bất kì bản ngã nào được đáp ứng đều tạo ra khổ cho bạn, không phải vui vẻ.

Sống trong vui vẻ, trong lành mạnh, ngay cả giữa những người khổ. sống trong vui vẻ, trong an bình, ngay cả giữa những người rối loạn. Đó là cách duy nhất để giúp đỡ, cách duy nhất để phục vụ. Trước hết hãy vị kỉ, trước hết tự biến đổi bản thân bạn. Cuộc sống của bạn trong an bình, trong vui vẻ, trong lành mạnh, có thể là cội nguồn nuôi dưỡng lớn lao cho những người đang đói thức ăn tâm linh.

Mọi người không thực sự đói về những thứ vật chất. Giàu có vật chất là rất đơn giản: chỉ chút ít công nghệ thêm, chút ít khoa học thêm, và mọi người có thể giàu. Vấn đề thực là làm sao giàu có bên trong. Và khi bạn giàu có bên ngoài bạn sẽ ngạc nhiên - lần đầu tiên bạn trở nên sắc bén hơn, nhận biết kĩ càng hơn về nghèo nàn bên trong của mình. Lần đầu tiên tất cả ý nghĩa trong cuộc sống biến mất khi bạn giàu có bên ngoài, bởi vì tương phản lại, nghèo nàn bên trong có thể được nhìn thấy rõ ràng hơn. Bên ngoài có ánh sáng khắp xung quanh và bên trong bạn là hòn đảo tăm tối.

Người giàu biết cái nghèo của mình nhiều hơn người nghèo, bởi vì người nghèo không có tương phản. Bên ngoài có tăm tối, bên trong có tăm tối; người đó biết tăm tối là điều cuộc sống là gì. Nhưng khi có ánh sáng bên ngoài bạn trở nên ham muốn một hiện tượng mới: bạn khao khát ánh sáng bên trong. Khi bạn thấy rằng giàu có là có thể ở bên ngoài, sao bạn không thể giàu có bên trong được?

*sống trong vui vẻ,
không sở hữu,
như những người toả sáng.*

Phật nói: tận hưởng thế giới, tận hưởng mặt trời, mặt trăng, các vì sao, hoa, trời, đất. sống trong vui vẻ và an bình, không sở hữu. Đừng sở hữu. Dùng, nhưng đừng sở hữu - bởi vì người sở hữu không thể dùng được. Người sở hữu thực sự trở nên bị sở hữu bởi của cải riêng của mình. Đó là lí do tại sao nhiều người giàu thể trở nên rất khổ, họ sống cuộc sống nghèo nàn. Họ có mọi tiền bạc trên thế giới, nhưng họ sống cuộc sống nghèo nàn.

Người giàu nhất thế giới, mới năm mươi năm trước đây, là Nizam ở Hyderabad - người giàu nhất trên thế giới. Thực ra, giàu có của người đó lớn tới mức không ai đã bao giờ có khả năng ước lượng được ông ta có bao nhiêu. Kho báu của ông ta đầy những kim cương; mọi thứ đều được làm bằng kim cương. Ngay cả cái chặn giấy của ông ấy cũng là viên kim cương lớn nhất thế giới; ngay cả viên Kohinoor chỉ bằng một phần ba kích cỡ cái chặn giấy của ông ấy.

Khi ông ấy chết, người ta tìm thấy cái chặn giấy của ông ấy ở trong giày ông ấy. Kim cương không được đếm bởi vì có quá nhiều. Chúng được cân, không được đếm - bao nhiêu ki lô, không phải bao nhiêu viên kim cương - ai có thể đếm được?

Mỗi năm kim cương được đem lên từ hầm mỏ. Ông ấy có lâu đài lớn nhất ở Ấn Độ, nhưng tất cả các mái là không đủ, bởi vì kim cương của ông ấy trải trên

mái lâu đài chỉ để cho chúng chút ít ánh sáng mặt trời mọi năm.

Nhưng con người này đã sống cuộc sống khổ thế, bạn không thể nào tin được vào điều đó đâu; ngay cả kẻ ăn mày cũng còn sống tốt hơn nhiều. Ông ấy thường nhặt nhanh mẩu thuốc lá người khác đã hút và vứt đi - chỉ những đầu mẩu thuốc lá. Ông ấy không mua thuốc lá cho mình đâu, ông ấy nhặt nhanh những mẩu thuốc lá này và hút chúng. Kẻ keo kiệt thế! Trong năm mươi năm ông ấy thường chỉ đội mỗi một cái mũ - nó bẩn thỉu và khăm thế! Ông ấy chết trong cùng chiếc mũ đó. Ông ấy thường không bao giờ thay quần áo. Và người ta nói rằng ông ấy hay mua quần áo từ chợ hàng dùng lại, nơi đồ cũ nát, đồ đã dùng được bán. Giày của ông ấy phải đã là loại bẩn nhất trên thế giới, nhưng ông ấy chỉ thỉnh thoảng mới đưa chúng đi chữa, ông ấy không mua giày mới.

Bây giờ, người giàu nhất trên thế giới sống trong khổ và keo kiệt thế - điều gì đã xảy ra cho con người này? Tính sở hữu đấy! Sở hữu là bệnh của ông ấy, là chứng điên gàn của ông ấy. Ông ấy muốn sở hữu mọi thứ. Ông ấy sẽ mua kim cương trên khắp thế giới; bất kì chỗ nào có kim cương các nhân viên của ông ấy đều có đó để mua chúng. Chỉ để có ngày một nhiều hơn! Nhưng bạn không thể ăn kim cương được - và ông ấy ăn thức ăn nghèo nàn nhất. Ông ấy sợ rằng ông ấy không có khả năng ngủ chút nào - nỗi sợ thường xuyên rằng ai đó có thể đánh cắp của ông ấy.

Đó là cách cái chặn giấy - viên kim cương đắt nhất mà ông ấy có, nặng gấp ba lần viên Kohinoor - đã được tìm thấy trong giày ông ấy. Khi ông ấy sắp chết ông ấy đã giấu nó vào trong giày để không ai có thể

đánh cắp được nó - bằng không cái chặn giấy quá dễ thấy, quá nhiều trong con mắt mọi người. Ngay cả chết đi ông ấy quan tâm tới kim cương hơn là tới cuộc sống riêng của ông ấy. Ông ấy không bao giờ có thể cho bất kì ai bất kì cái gì.

Điều này xảy ra cho những người trở nên mang tính sở hữu: họ không dùng mọi thứ, họ bị mọi thứ dùng. Họ không phải là người chủ, họ là kẻ hầu của những thứ riêng của họ. Họ cứ tích lũy và họ chết mà không tận hưởng được tất cả những cái họ có.

Phật nói: *Sống trong vui vẻ, không sở hữu, như những người toả sáng*. Sống như chư Phật, người không sở hữu cái gì mà có thể dùng mọi thứ. Thế giới phải được dùng, không được sở hữu. Chúng ta tới với hai bàn tay trắng và chúng ta đi với hai bàn tay trắng, cho nên phông có ích gì mà sở hữu cái gì. Có tính sở hữu là xấu - nhưng dùng mọi thứ đi! Trong khi bạn còn đó, dùng thế giới đi, tận hưởng mọi thứ mà thế giới làm thành sẵn có, và thế rồi đi mà không nhìn lại, không níu bám vào mọi thứ.

Đây là con đường của chư Phật. Aes dhammo sanantano: đây là luật không cạn của chư Phật. Thế thì vị Phật có thể là kẻ ăn xin nếu ông ấy chọn là vậy - nếu đó là con đường của ông ấy - hay vị Phật có thể là hoàng đế. Đã từng có các hoàng đế là chư Phật.

Ở Ấn Độ đã từng có một người, Janaka, bố của Sita, vợ của Rama, đã là vị Phật. Ông ấy sống trong cung điện với mọi giàu sang của vị vua lớn và vậy mà ông ấy tuyệt đối không có tính sở hữu, ông ấy không sở hữu cái gì cả. Điều đó cũng hết như bạn ở trong khách sạn; bạn không sở hữu cái gì cả. Bạn ở trong vài ngày và thế rồi bạn qua đi. Bạn dùng.

Người thông minh dùng cuộc sống và dùng nó một cách đẹp đẽ, thâm mĩ, nhạy cảm. Thế thì thế giới có nhiều kho báu cho người đó. Người đó không bao giờ trở nên bị gấn bó, bởi vì khoảnh khắc bạn trở nên bị gấn bó bạn đã rơi vào giấc ngủ.

*Kẻ thắng gieo hận thù
bởi vì kẻ thua đau khổ.
buông bỏ thắng và thua
Và thấy vui vẻ.*

Làm sao tìm ra vui vẻ? Để tham vọng của bạn biến mất; tham vọng là rào chắn. Tham vọng nghĩa là trò bán ngã: "Tôi muốn là cái này, tôi muốn là cái kia - nhiều tiền hơn, nhiều quyền hơn, nhiều danh hơn." Nhưng nhớ lấy, Phật nói: *Kẻ thắng gieo hận thù bởi vì kẻ thua đau khổ. Buông bỏ thắng và thua và thấy vui vẻ.* Nếu bạn muốn thấy vui vẻ, quên chuyện thắng thua đi. Cuộc sống là vui chơi, là trò chơi. Chơi nó cho hay vào, quên tất cả về thắng thua đi. Tinh thần thể thao thực không phải là tinh thần thắng thua, nó không phải là vấn đề thực của người đó. Người đó tận hưởng việc chơi đùa; đó là người chơi thực. Nếu bạn chơi để thắng, bạn sẽ chơi với căng thẳng, lo lắng. Bạn không quan tâm tới bản thân trò chơi, vui vẻ của nó và bí ẩn của nó; bạn quan tâm nhiều hơn tới kết quả. Đây không phải là cách đúng để sống trong thế giới.

Sống trong thế giới mà không có ý niệm nào về cái gì sẽ xảy ra. Liệu bạn sẽ là người thắng hay người thua, điều đó không thành vấn đề. Cái chết lấy đi mọi thứ. Liệu bạn thua hay thắng là không quan trọng gì. Điều duy nhất thành vấn đề, và bao giờ cũng thành vấn đề, là cách bạn đã chơi trò chơi này. Bạn có thích thú

nó không? - bản thân trò chơi đó - thế thì từng khoảnh khắc đều là vui vẻ. Bạn chưa bao giờ hi sinh khoảnh khắc này cho tương lai.

Không lửa nào như đam mê...

Phật nói: Thận trọng với thèm khát. Yêu là đẹp, nhưng thèm khát là lửa. Nó thiêu đốt bạn và đốt bạn trầm trọng. Nó làm bạn bị thương.

Một trung đoàn lính thủy đánh bộ được cho về nghỉ sau một nhiệm vụ gay go tại mặt trận. Tại căn cứ họ phát hiện ra một số lính nữ thuộc quân đoàn phụ nữ WAC đã đồn trú và chờ đợi bổ sung vào các vị trí khác.

Viên đại tá lính thủy đánh bộ đích thân nói với viên chỉ huy quân đoàn phụ nữ WAC, cảnh báo bà ta rằng đàn ông ở chiến tuyến một thời gian dài và có thể không cẩn thận về thái độ của họ đối với quân đoàn phụ nữ WACS. "Giữ họ được khoá cửa vào," ông ta bảo viên chỉ huy WAC, "nếu bà không muốn có rắc rối nào."

"Rắc rối sao?" bà ấy nói. "Sẽ không có rắc rối gì đâu. Các cô gái của tôi đều có chuyện đó ở đây." Bà ấy gõ trán một cách có ý nghĩa.

"Thưa bà," viên lính thủy đánh bộ sửa lên, "chẳng khác biệt gì họ có chuyện đó ở đâu - tụi con trai của tôi sẽ tìm thấy nó. Giữ cho họ được khoá cửa chặt!"

Thèm khát là điên khùng, thèm khát là lửa, thèm khát là chất độc. Nó giữ mọi người mù với chân lí. Nó giữ họ ngu si, nó giữ họ vô nhận biết, nó giữ họ say xỉn.

Đó là lúc mặt trời xuống, và một vận động viên trẻ đang tập luyện chống tay nhún mình trên bãi biển thì một người say xuất hiện. Người say đi vòng vèo vài mét quanh anh thanh niên trẻ đang vã mồ hôi, ngồi xuống trên cát rồi cứ cười ha hả mãi. "Anh cười cái quái gì vậy?" anh thanh niên bức dọc hỏi.

Người say cứ cười mãi rồi nói lấp bắp, "Không nhìn bây giờ à, nhưng đũa nào đã đánh cắp cô gái của anh rồi!"

Người sống qua thèm khát là sống tuyệt đối vô ý thức. Bất kì điều gì người đó định làm đều sẽ sai. Bất kì điều gì người đó định nói và nhìn đều sẽ sai. Người đó không thể thấy được, người đó mù. Người đó không thể nghe được, người đó điếc. Không cái gì làm cho mọi người xấu hơn và giống như con vật hơn là thèm khát.

Do đó Phật nói: *Không lửa nào như đam mê...*

Không tội nào như hận thù...

Tại sao *không tội nào như hận thù*? - bởi vì mọi thứ khác, các tội khác, nảy sinh từ nó; nó là chính cội nguồn. Và không có đức hạnh nào như sự thân thiết, tình yêu, bởi vì tất cả các đức hạnh khác đều nảy sinh

từ nó. Tình yêu là đức hạnh lớn lao nhất và hận thù là tội lỗi lớn lao nhất.

Không khổ nào như tách rời,

Phật nói: Điều duy nhất làm cho ông buồn khổ là tách rời khỏi sự tồn tại. Trong vô ý thức của bạn, bạn đã tin rằng bạn tách rời. Bạn đã bắt đầu sống cuộc sống của bản ngã. Bạn không theo luật tối thượng, pháp. Bạn không tuân chảy cùng dòng sông; bạn đang chống cự, tranh đấu.

Đừng chống cự, đừng tranh đấu. Tuôn chảy cùng dòng sông. Đi cùng pháp, luật. Trong hài hoà với cái toàn thể. Đừng nghĩ bản thân bạn tách rời - bạn không thể đâu. Không người nào là hòn đảo cả; chúng ta tất cả đều là một phần của lục địa tâm thức bao la: *Không khổ nào như tách rời...* Và một phát biểu rất có ý nghĩa:

Không ốm yếu nào như đối,

Bây giờ, làm sao Phật có thể ủng hộ cho nghèo nàn được? Ông ấy không thể thế được. Nếu đối là bệnh tật tồi tệ nhất trên thế giới, thế thì nghèo nàn là nguyên nhân của nó. Tất cả các loại tội ác, vô đạo đức, tội lỗi, đồi bại, đều nảy sinh từ nghèo nàn.

Tôi không kính trọng nghèo nàn; tôi tuyệt đối lên án nó. Nó là vết thương xấu xí nhất trên linh hồn nhân loại. Nó phải biến mất. Chúng ta phải làm cho thế gian này giàu có, và bây giờ điều đó có thể được thực hiện. Điều đó là không thể được trong quá khứ, bây giờ điều

đó là có thể. Nếu nó không xảy ra đây chỉ bởi vì các ý niệm ngu xuẩn cũ rích của chúng ta.

Bây giờ ở Ấn Độ, một trong những nước nghèo nhất, những ý niệm ngu xuẩn đó vẫn còn thống trị tới mức mọi người vẫn tin rằng bằng việc vắt quần áo riêng của mình bạn đang làm điều gì đó tâm linh. Bánh xe quay đã trở thành biểu tượng của tính thánh thiện. Tất cả các chính khách Ấn Độ, thỉnh thoảng lại chụp ảnh mình cùng bánh xe quay. Mỗi lần một năm họ lại tới lăng mộ của Mahatma Gandhi và thế rồi họ ngồi ở đó trong một giờ gì đó dưới bánh xe quay để cho ảnh có thể được chụp.

Tại sao bánh xe quay và sao có nhiều ca ngợi quần áo do chính tay bạn làm? Nếu bạn thử mặc mỗi quần áo do chính tay bạn làm thế thì toàn thế giới sẽ vẫn còn nghèo. Máy có thể làm điều đó theo cách tốt hơn nhiều. Máy có thể trở thành việc giải phóng lớn lao cho con người, nhưng chúng phải được dùng đúng. Nếu bạn không dùng chúng cho đúng, chúng có thể thành nguy hiểm; chúng có thể làm ô nhiễm tất cả tự nhiên, chúng có thể phá huỷ toàn thể sự cân bằng - sinh thái có thể bị rối loạn bởi chúng. Nhưng nếu bạn dùng chúng một cách có ý thức, có tính thiện, thế thì mọi sự nô lệ có thể biến mất khỏi thế giới này, bởi vì máy có thể làm việc mà con người đã từng làm trong nhiều thời đại. Nó có thể cung cấp thức ăn, quần áo, chỗ ở.

Do đó tôi ủng hộ tất cả cho khoa học, tôi không chống lại khoa học. Và tôi ủng hộ tất cả cho tôn giáo nữa, bởi vì tôi có thể thấy khả năng của sự tổng hợp lớn lao nảy sinh trong tương lai. Nó phải nảy sinh bây giờ. Nếu nó không nảy sinh, thế thì con người phải

chịu số phận bi đát và bị kết thúc và con người không có tương lai, không có hi vọng. Thế giới có thể được làm giàu có bên ngoài bằng công nghệ và khoa học, và thế giới bên trong có thể được làm giàu có bằng thiền, bằng lời cầu nguyện, bằng tình yêu, bằng vui vẻ. Chúng ta có thể tạo ra con người mới, tràn đầy cả bên trong và bên ngoài.

*Không ốm yếu nào như đói,
và không vui vẻ nào như vui vẻ của tự do.*

Phật nói vui vẻ lớn nhất trong cuộc sống là tự do: tự do khỏi mọi định kiến, tự do khỏi mọi kinh sách, tự do khỏi mọi khái niệm và ý thức hệ, tự do khỏi mọi ham muốn, tự do khỏi mọi sở hữu và ghen tị, tự do khỏi mọi hận thù, giận, cuồng nộ, thèm khát...tóm lại, tự do khỏi mọi thứ, để cho bạn chỉ là tâm thức thuần khiết, vô biên, vô giới hạn.

Đó là vui vẻ lớn nhất, và nó là có thể - nó ở bên trong tâm nắm của mọi người. Bạn chỉ phải mò mẫm nó một chút. Việc mò mẫm sẽ trong bóng tối, nhưng nó không xa xăm. Nếu bạn thử, nếu bạn nỗ lực, bạn nhất định tìm thấy nó. Nó là quyền tập ám của bạn.

*Mạnh khoẻ, mãn nguyện và tin cậy
là của cái vĩ đại nhất của ông,
và tự do là vui vẻ vĩ đại nhất của ông.*

Cái toàn thể: đó là lành mạnh. Được mãn nguyện: đó là vô ham muốn. Và tin cậy: đó là vứt bỏ tách rời của bạn, cuộc chiến của bạn với tự nhiên. Ba điều này cần được ghi nhớ: là toàn thể, là một, được mãn

nguyện, vô ham muốn. Bất kì cái gì có đấy, đều hay - tận hưởng nó tới tính toàn bộ của nó, vắt nước cam lồ ra từ nó. Từng khoảnh khắc uống thực tại một cách toàn bộ nhất có thể được, để cho bạn không cần nhìn lại, bạn thậm chí không cần nghĩ rằng bạn đã bỏ lỡ khoảnh khắc đó.

Và đừng bao giờ lập kế hoạch cho tương lai, bởi vì khi tương lai tới, nó sẽ tới. Bạn cứ sống từng khoảnh khắc một cách toàn bộ nhất có thể được, để cho khi tương lai trở thành hiện tại bạn có thể sống điều đó nữa - cũng toàn bộ. Đừng lập kế hoạch cho nó, bởi vì nó là không thể dự đoán được. Tất cả việc lập kế hoạch của bạn đều sẽ không liên quan. Và một khi bạn đã lập kế hoạch cho cái gì đó và nó không xảy ra, thế thì bạn thất vọng. Và nó không bao giờ xảy ra cả.

Có câu ngạn ngữ: Người đề nghị và Thượng đế chuẩn y. Vâng, đó là cách nó được cảm thấy, nhưng thực tại không phải là Thượng đế đang ngồi đó và chuẩn y bất kì cái gì bạn đề nghị đâu. Lỗi không phải là của Thượng đế; lỗi là của bạn bởi vì bạn đề nghị. Và từ vô nhận biết của mình bạn có thể đề nghị cái gì? Bất kì điều gì bạn phóng chiếu ra từ tâm trí bạn đều sẽ là cái gì đó khác với cái toàn thể. Nó vẫn là cuộc chiến với cái toàn thể. Do đó tin cậy đi, không cần tranh đấu. Chúng ta là một phần của cái toàn thể. Chúng ta nảy sinh ra từ đại dương của cái toàn thể như một con sóng và chúng ta biến mất trở lại trong đại dương. Tận hưởng ánh mặt trời và gió trong khoảnh khắc này và thế rồi biến mất. Xuất hiện đẹp đẽ, vui vẻ, nhảy múa, và biến mất đẹp đẽ, vui vẻ, nhảy múa. Sống cùng vui vẻ mệnh mông và chết đi với vui vẻ mệnh mông. Đây là cách sannyasin phải hiện hữu: người đó biết nghe

thuật sống và người đó biết nghệ thuật và cực lạc của chết.

*Nhìn vào trong.
tĩnh lặng.
Tự do khỏi sợ hãi và gấn bó
biết vui vẻ dịu ngọt của con đường.*

Nhìn vào trong. Lời kinh này là đơn giản; về mặt trí tuệ là đơn giản, nhưng về mặt tồn tại thì khó lắm, bởi vì chúng ta đã trở nên quá quen nhìn ra ngoài rồi. Chúng ta đã quên hoàn toàn rằng có cái gì đó như cái bên trong nữa.

Nhìn vào trong. Tĩnh lặng. Và cách nhìn vào bên trong là: tĩnh lặng. Học ngồi im lặng, ít nhất trong vài giờ, không làm gì cả, chỉ hiện hữu, thờ, quan sát ý nghĩ của bạn. Điều đó nữa cũng không có căng thẳng - theo cách rất thanh thoi cứ dường như bạn chẳng bận tâm gì mấy tới điều đang trôi qua; việc quan sát dừng đọng, xa rời, không liên quan, lãnh đạm. Cứ nhìn vào luồng giao thông của tâm trí.

Dần dần, dần dần bình thản của bạn sâu sắc thêm, khi sự dừng đọng của bạn trở nên ngày một lớn hơn, ngày một kết tinh hơn, các ý nghĩ sẽ trở nên ngày một ít đi. Và một ngày nào đó bạn đơn giản ngồi đó mà không có ý nghĩ chút nào. Bạn nhìn quanh: không ý nghĩ, tâm trí trống rỗng. Trong khoảnh khắc đó của cái trống rỗng bên trong mọi nỗi sợ biến mất, mọi gấn bó biến mất, và người ta đi tới *biết vui vẻ dịu ngọt của con đường.*

Vui làm sao khi nhìn vào người thức tỉnh

và đi cùng với người trí huệ.

Và nếu bạn may mắn đi cùng toán với người thức tỉnh, với người trí huệ, với người toả sáng, thế thì chẳng còn cái gì tốt hơn có thể xảy ra cho bạn. Bởi vì chỉ đi cùng với chư Phật, với người đã thức tỉnh, người trí huệ, mới có khả năng cho thay đổi của bạn, cho biến đổi của bạn.

*Dài làm sao con đường của người
đi cùng người ngu.*

Và chúng ta không đi cùng với một hay hai người ngu đâu. Chúng ta đang đi cùng với cả đồng người ngu; toàn thể đám đông những người ngu bu quanh bạn. Với người ngu Phật ngụ ý những người còn chưa thức tỉnh. Cho dù họ muốn làm điều thiện họ nhất định làm cái gì đó ác; họ không thể làm điều tốt được. Người ngu là người ngu; người đó sống trong vô ý thức. Nhưng bạn tin vào người ngu, bạn tin vào họ còn hơn bạn tin vào chư Phật, bởi lẽ đơn giản là người ngu nói ngôn ngữ của bạn, bởi vì người ngu dường như giống bạn.

Một giám quản mới tới nhà thương điên và người cũ về hưu. Thế là họ có buổi lễ để tổng cựu nghênh tân. Họ thực sự hân hoan, họ nhảy múa.

Giám quản cũ có chút ít ngạc nhiên. Trong toàn bộ thời gian của ông ấy ở đó ông ấy chưa bao giờ thấy họ vui vẻ thế. Ông ấy hỏi họ, "Sao các anh vui thế?"

Những người điên đó nói, "Điều đó đơn giản thôi. Ông không phải là người của chúng tôi, nhưng người này trông hết như người chúng tôi. Viên giám quản mới này trông điên khùng hơn chúng tôi, đó là lí do tại sao chúng tôi hân hoan. Ông chưa bao giờ thực sự thuộc vào chúng tôi, ông là người ngoài, nhưng người này là người bên trong. Trong hai, ba ngày ông ấy ở đây ông ấy đã trở thành người bạn. Chúng tôi có thể hiểu được ông ấy, ông ấy có thể hiểu được chúng tôi."

Người điên hạnh phúc với người điên khác. Người ngu hạnh phúc với người ngu khác. Và khi bạn ở cùng người ngu bạn cảm thấy rất thoải mái, bởi vì họ không cao siêu hơn bạn, bản ngã bạn không bị tổn thương. Nhưng khi bạn sống với vị phật, đôi khi bạn cảm thấy rất bối rối bởi vì ông ấy cao siêu thế so với bạn, và nếu bạn bắt đầu cảm thấy bị tổn thương bạn sẽ trốn khỏi ông ấy hay bạn sẽ phải giết ông ấy.

Tôi nhận thư và điện từ khắp trên thế giới. Mới hôm nọ Laxmi đem tới một bức điện tín từ Milan, Italy. Đây là bức thứ ba từ cùng một người, người cứ gửi một thông điệp rằng "Tao muốn giết chết mày!" Bây giờ Milan ở xa thế, sao anh ta lại lo nghĩ về tôi thế? Và anh ta ngụ ý công việc - ba lần trong một tháng anh ta đã gửi điện tín. Tôi hi vọng rằng đôi khi anh ta tới.

Bao nhiêu bức thư tới, đều nói, "Chúng tao muốn giết chết mày." Sao mọi người lại bức mình thế - và bị bức mình bởi một người chưa bao giờ rời khỏi phòng mình? Tại sao tôi lại quấy rối người ở Milan và Berlin và New York và Delhi và Calcutta? Tại sao? - bởi lẽ đơn giản rằng họ cảm thấy bị tổn thương.

Bây giờ điều đó tùy thuộc vào diễn giải của bạn. Bạn có thể hân hoan trong sự hiện diện của vị phật; thế thì bạn bắt đầu trưởng thành. Bạn có thể cảm thấy bị tổn thương trong sự hiện diện của vị phật; thế thì bạn bắt đầu cảm thấy bị xúc phạm, bị mất mặt, bạn trở nên giận. Và điều đó xảy ra nhiều lần rồi: Jesus bị đóng đinh, Socrates bị đầu độc, Mansoor bị xẻo thịt. Cùng những người đó, cùng loại người đó, đã từng làm cùng điều đó lặp đi lặp lại. Người ta được vận may nếu người ta có thể cảm thấy vui vẻ chỉ bởi nhìn vào cách thức vị phật hiện hữu, và tất nhiên còn may mắn hơn là những người có thể đi cùng toán với ông ấy.

Tâm trí bạn sẽ gợi ý cho bạn nhiều cách trốn thoát. Tâm trí bạn tinh ranh, rất xảo trá: nó sẽ tìm ra những lí do hay thế - bạn thậm chí không thể nào quan niệm nổi chúng. Chừng nào bạn còn chưa rất tỉnh táo, bạn nhất định bị lừa bởi tâm trí riêng của mình. Đi cùng với tâm trí của bạn là đi cùng với kẻ ngu.

Dài làm sao con đường của người đi cùng người ngu - và bạn đang đi cùng với những người ngu ở bên ngoài và bạn đang đi cùng với một người ngu - ngu thật - ở bên trong: tâm trí riêng của bạn.

*Nhưng bất kì ai đi theo những người theo con đường
đều khám phá ra gia đình mình, và được tràn đầy
vui vẻ.*

Đó là lí do tại sao tôi nói: là sannyasin là về nhà, là tìm thấy gia đình bạn. *Nhưng bất kì ai đi theo những người theo con đường đều khám phá ra gia đình mình...* Gia đình thực của bạn không phải là bố bạn,

mẹ bạn, anh bạn, chị bạn, vợ bạn, chồng bạn, con bạn đâu; họ chỉ là ngẫu nhiên. Gia đình thực của bạn là gia đình của vị phật.

Nếu bạn đủ may mắn để cảm thấy vui vẻ trong cùng toán với vị phật, thế thì tan biến vào trong toán đó - bạn đã tìm thấy gia đình bạn. Đừng bỏ lỡ cơ hội này, bởi vì cơ hội này là rất hiếm hoi. Thịnh thoảng ai đó mới trở nên chứng ngộ.

*đi theo người toả sáng,
người trí huệ, người thức tỉnh, người đáng yêu,
vì họ biết cách làm việc và kiên nhẫn.*

Sống cùng chư phật, người toả sáng, người trí huệ, người thức tỉnh, người đáng yêu, bởi vì họ biết cách làm việc với bạn và họ biết cách kiên nhẫn với bạn. Họ biết cách biến đổi bạn. Họ đã là đỉnh cao nhất. Họ quay lại thung lũng tăm tối chỉ để gọi bạn, để đưa bạn đi cùng họ tới đỉnh cao nhất của cuộc sống, tự do.

*theo họ
như trăng đi theo con đường của các vì sao.*

Dừng cảm lên, có tính phiêu lưu vào. Mạo hiểm tất cả đi, bởi vì ít hơn thế sẽ không có tác dụng. Mạo hiểm tất cả và tin cậy. Và nếu bạn muốn ở cùng vị phật, thế thì cách duy nhất là: trở nên ngày một có tính thiện hơn để cho bạn có thể bắt đầu hiểu cách thức của ông ấy, phương pháp của ông ấy. Trở nên đáng yêu hơn để cho bạn có thể hiểu được tình yêu của ông ấy - bởi vì tình yêu của ông ấy là khác toàn bộ với cái bạn đã biết. Tình yêu của ông ấy mát mẻ; nó không đam mê nồng

cháy đâu, nó là làn gió thoảng mát rượi. Những người không hiểu, với họ nó sẽ giống như lạnh lẽo. Những người hiểu, họ sẽ hân hoan trong cái mát rượi của nó. Họ sẽ được sáng khoái bởi cái mát mẻ của nó, họ sẽ được làm tươi mát lại, họ sẽ được tái sinh.

Đủ cho hôm nay.

6

Không quay lại

Câu hỏi thứ nhất:

*Thưa Thầy kính yêu,
Cực lạc thực, đau đớn thực.*

Yoga Sudha, điều đó là tự nhiên. Cực lạc và đau đớn lớn xảy ra cùng nhau, bởi vì đó là việc sinh thành mới: vui vẻ của việc được sinh ra, vui vẻ của việc đi vào cái không biết, cuộc phiêu lưu lớn vào Thượng đế. Nhưng đau đớn cũng có đó, đau đớn lớn: nỗi đau của việc bỏ cái cũ, cái quen thuộc, cái đã biết; nỗi đau của việc bỏ lại cái an ninh, cái an toàn; nỗi đau của việc chết đi - chết đi như bản ngã. Nếu cực lạc là đúng, điều nhất định xảy ra là sẽ có nỗi đau lớn lao. Đây là một trong những tiêu chí qua đó đánh giá liệu cực lạc là thực hay không.

Điều đó cũng giống như nhổ bật rễ cây từ mảnh đất đã biết và cấy nó vào bầu khí hậu mới, vào một

nước mới. Cây sẽ phải học lại việc sống từ ABC; việc đỡ bỏ học là vất vả và việc học lại là vất vả. Nhất định có đau đớn. Nỗi đau và nỗi khổ lớn đi trước cực lạc lớn. Nó có thể tiếp diễn trong nhiều tháng, trong nhiều năm nữa - điều đó tất cả phụ thuộc vào bạn.

Bây giờ, đừng nhìn lại. Cái đã qua rồi là qua rồi, và qua mãi mãi, không bao giờ quay lại nữa. Bất kì điều gì bạn làm, bạn không thể đem nó lại được.

Đứa trẻ không thể vào lại bụng mẹ lần nữa được, dù điều đó đã dễ chịu, thoải mái, thuận tiện, an ninh, an toàn thế nào. Đứa trẻ có thể có luyện tiếc lớn lao về bụng mẹ, về chín tháng vĩnh hằng, đẹp đẽ đó. Vâng, tôi nói vĩnh hằng, bởi vì đứa trẻ cảm thấy chúng như vĩnh hằng, không như chín tháng. Nó không có ý niệm gì về tính toán thời gian - chín tháng dài, dài của âm áp thế, của bảo vệ thế, của sự tồn tại không lo nghĩ thế, của nghỉ ngơi và thanh thoi vô cùng thế. Nỗi luyện tiếc treo quanh đó. Đứa trẻ sẽ muốn quay lại bụng mẹ, nhưng điều đó là không thể được.

Quay lại là không thể được chút nào; điều đó không trong bản chất của mọi sự. Người ta bao giờ cũng phải đi lên trước. Và khi bạn nhìn về phía trước mọi thứ là không quen thuộc tới mức nỗi sợ lớn lao nảy sinh. Người ta không bao giờ biết người ta ở đâu. Người ta mất căn cước của mình, người ta trải qua khủng hoảng lớn về căn cước. Cái đã biết không còn đó để mà níu bám vào, còn cái không biết dường như là không thể nào hiểu thấu được.

Nhưng đừng nhìn lại; điều không thể xảy ra thì không thể nào xảy ra được. Nhìn lên trước đi! Và đừng diễn giải cái mới và cái không biết là không an toàn. Diễn giải nó dưới dạng phiêu lưu, thám hiểm. Diễn giải

nó như tự do lớn lao. Phật nói đi nói lại về tự do. Nó là tự do khỏi quá khứ, tự do khỏi mẹ, tự do khỏi bố mẹ, tự do khỏi xã hội, tự do khỏi nhà thờ, quốc gia.

Điều tôi đang trao cho bạn là tự do tuyệt đối. Vâng, sợ có thể nảy sinh, nhưng sợ nảy sinh bởi vì diễn giải của bạn. Sâu bên dưới ở đâu đó trong vô thức bạn vẫn muốn quay lại, nhắm mắt lại với mặt trời mới lên. Bạn muốn quay lại cho dù không có gì rất giá trị, chẳng cái gì có ý nghĩa, nhưng ít nhất người ta đã được an toàn. Lành thổ là quen thuộc; người ta đã sống được bao quanh bởi các bức tường. Chúng ta gọi nó là nhà tù, nhưng bạn hay gọi nó là nhà bạn; và tôi đã lôi bạn ra khỏi nhà bạn bởi vì nó không phải là nhà thực của bạn, nó chỉ là giả vờ. Tự do này, cực lạc này đang nảy sinh, mới là nhà thực của bạn.

Bây giờ, nếu bạn níu bám lấy quá khứ, cái không còn có thể nữa, và bạn không cho phép tương lai xảy ra êm thấm, đau có thể tiếp tục, khổ có thể tiếp tục, hàng tháng, hàng năm. Và bạn sẽ bị chia chẻ: một phần của bạn níu bám lấy cái không còn nữa và một phần của bạn khao khát cái chưa có.

Bây giờ dừng cảm đi. Lấy bước nhảy lượng tử! Cũng như con rắn tuột ra khỏi bộ da cũ, tuột ra khỏi cái cũ đi. Nó đã hoàn thành xong chức năng của nó rồi, nó đã đem bạn tới cái mới. Nói lời tạm biệt nó với lòng biết ơn và nhào vào việc thám hiểm này, cái đang trở thành có giá trị cho bạn. Nhào vào trong bất an này, vào trong nguy hiểm này, bởi vì cuộc sống là nơi bất an; cuộc sống là nơi nguy hiểm. Không có cách nào sống một cách toàn bộ chừng nào bạn chưa học sống một cách nguy hiểm - càng nhiều nguy hiểm, càng sống động; càng ít nguy hiểm, càng ít sống động.

Và tôi đang làm ra hết đỉnh cao nọ tới đỉnh cao kia thành sẵn có cho bạn. Đây là dây chuyền không chấm dứt. Bạn sẽ đạt tới đỉnh này cứ tưởng rằng đây là chỗ kết thúc và bây giờ bạn có thể nghỉ ngơi, nhưng tới lúc bạn đã nghỉ ngơi một chút bạn sẽ trở nên nhận biết về đỉnh cao hơn đang thách thức bạn, vậy gọi bạn đi tới. Cuộc hành hương mới bắt đầu. Và điều này cứ tiếp diễn mãi.

Cuộc sống là cuộc hành hương vĩnh hằng. Không có mục đích cho nó, nó là cuộc hành trình thuần khiết. Do đó có vui vẻ của nó. Nếu có mục đích cho nó, điều đó sẽ có nghĩa là dấu chấm hết cho cuộc sống của bạn. Thế thì bạn sẽ làm gì? Sau dấu chấm hết chẳng còn gì, không gì hơn nữa. Cuộc sống không biết tới dấu chấm hết. Cuộc sống là sự liên tục, bài ca không bao giờ dứt, câu chuyện cứ mở ra mãi. Từng khoảnh khắc cái gì đó mới mẻ lại sẵn sàng xảy ra nếu bạn sẵn có.

Quan sát của bạn là đúng. Bạn nói, "Cực lạc không thể tưởng được, đau đớn không thể tưởng được."

Đó là cách nó bao giờ cũng thế. Tôi không nói nhiều về nỗi đau, bởi vì điều đó sẽ làm cho bạn sợ tới mức bạn sẽ không lấy cú nhảy. Tôi nói về cực lạc để thuyết phục bạn, để dụ dỗ bạn vào việc lấy cú nhảy. Một khi bạn đã lấy cú nhảy bạn sẽ biết rằng có cả đau đớn lớn lao nữa, nhưng đau đớn đó là ân huệ trá hình. Đau đớn đó là đau đớn mà vàng trải qua khi nó đi qua lửa: nó làm thuần khiết, nó làm cho bạn ngày một hoà hợp hơn, nó cho bạn việc định tâm, nó tạo ra linh hồn trong bạn. Không có đau đớn này không có linh hồn, và không có đau đớn này không cực lạc nào là có thể. Bạn sẽ muốn bỏ qua đau đớn và đạt tới cực lạc, nhưng điều đó không thể được thực hiện đâu.

Aes dhammo sanantano: đây là luật và luật phải được tuân theo; bạn không thể đi ngược lại luật được. Nhưng một khi bạn đã biết cực lạc, cũng xứng đáng trải qua tất cả đau đớn. Bạn có thể hi sinh mọi thứ vì cực lạc, bởi vì cực lạc là cái tên khác cho Thượng đế tới gần bạn hơn. Việc tan chảy của bạn vào trong Thượng đế là điều cực lạc tất cả là gì.

Từ 'cực lạc - ecstasy' là hay; nó đơn giản nghĩa là "đứng ra ngoài." Ngoài cái gì? Đứng ra ngoài bản ngã của bạn, cá tính của bạn, tâm trí của bạn; thoát ra ngoài toàn thể cấu trúc mà trong đó bạn đã sống - không chỉ sống mà với nó bạn đã trở nên bị đồng nhất. Đứng ra ngoài tất cả những cái này, chỉ là nhân chứng thuần khiết, người quan sát trên núi - và mọi thứ còn lại sâu bên dưới trong thung lũng.

Vứt bỏ luyến tiếc đi. Vứt bỏ việc mơ này về thung lũng. Bạn đã sống trong thung lũng đủ lâu rồi, và bạn đã thu được cái gì? Trong nhiều, nhiều kiếp sống bạn đã sống trong thung lũng, trong tất cả những xiềng xích đó, cứ tưởng rằng chúng là đồ trang sức. Có thể chúng đã được làm bằng bạc hay bằng vàng, có thể chúng đã được nạm bằng kim cương và ngọc lục bảo; nhưng dù xiềng xích được làm bằng sắt hay vàng, điều đó không khác biệt gì. Thực ra, xiềng xích bằng vàng còn khó phá hơn nhiều bởi vì bạn trở nên bị gắn bó với nó nhiều hơn.

Bạn đã sống trong thung lũng lâu thế rồi, trong biết bao nhiêu kiếp - bây giờ thử sống trên các đỉnh cao. Và hiện hữu toàn bộ với đỉnh cao. Quên tất cả về thung lũng đi, bởi vì đó sẽ là rối loạn. Rối loạn đó đang tạo ra đau đớn. Bạn nhìn đi nhìn lại phía sau: vẫn có ham muốn nào đó, khao khát nào đó, hi vọng nào

đó rằng bạn có thể quay trở về cấu trúc cũ của bạn lần nữa.

Nhưng để tôi làm điều đó thành tuyệt đối rõ ràng cho bạn: không có việc quay lại đâu. Bây giờ bạn đã đi qua điểm đó rồi, chỗ mà người ta vẫn có thể quay lại, cho nên chính việc cảm thấy đau đớn về cái gì đó không còn nữa là bài tập trong vô tích sự. Nhưng nó sẽ làm cho bạn bận bịu và bạn sẽ bỏ lỡ vui vẻ của đỉnh, không khí trong lành của đỉnh, bầu không khí không ô nhiễm của đỉnh, sự gần gũi với mặt trời và mây. Bây giờ là lúc để thì thảo với mây và với mặt trời và với các vì sao! Nó là khoảnh khắc đẹp.

Quyết định thiên về cực lạc đi, và bất kì đau đớn nào xảy ra qua quyết định đó, chấp nhận nó với vui vẻ, với lòng biết ơn. Bạn càng chấp nhận nó với lòng biết ơn như một phần của sự trưởng thành, nó sẽ càng biến đi sớm hơn - và nó sẽ không để lại cho dù một dấu vết lên bạn; bạn sẽ không bị trầy da bởi nó. Nếu bạn níu bám lấy nó quá lâu, nó sẽ để lại vết thương. Cho dù nó được chữa lành, dấu vết sẽ còn lại.

Trong những khoảnh khắc này, khi người ta đi từ giai đoạn này của bản thể sang giai đoạn khác của bản thể, người ta rất mong manh. Trong những khoảnh khắc này người ta rất mềm yếu, dễ xúc cảm. Đừng chú ý quá nhiều vào đau đớn.

Và đó là điều bạn đã làm trong vài tháng nay. Tôi đã quan sát một cách im lặng. Nhiều lần tôi phải là người quan sát im lặng, bởi vì tôi ghét việc can thiệp. Cho dù tôi biết bạn đang cần đấy, dầu vậy tôi vẫn kính trọng tự do của bạn nhiều tới mức, chừng nào bạn còn chưa hỏi, tôi sẽ giữ im lặng, tôi sẽ không nói một lời. Tôi cảm thấy từ bi lớn lao với bạn - tôi hoàn toàn nhận

biết về nước mắt và nỗi khổ mà bạn đang trải qua - nhưng tôi đã giữ cho bản thân tôi tách rời một cách có chủ ý, bởi vì đây là cách duy nhất để cho đệ tử cơ hội trưởng thành.

Nếu tôi cứ can thiệp vào mọi giai đoạn, rồi giúp đỡ, hỗ trợ, bạn sẽ bắt đầu phụ thuộc vào tôi quá nhiều. Thế thì bạn sẽ không bao giờ có thể bước đi được trên đôi chân riêng của mình; bạn bao giờ cũng cần chiếc nạng. Và tôi không muốn cho bạn chiếc nạng, tôi không muốn bạn lệ thuộc vào tôi. Món quà duy nhất tôi có thể cho bạn là món quà tự do toàn bộ, món quà độc lập.

Do đó tôi đã im lặng, chờ đợi cái ngày bạn sẽ hỏi câu hỏi. Hôm nay bạn đã hỏi câu hỏi đó. Bây giờ tôi có thể nói, tôi có thể chia sẻ hiểu biết của tôi với bạn, nhưng dầu vậy quyết định bao giờ cũng vẫn còn với bạn. Bạn có thể cứ kêu khóc về sữa bị đổ, hay bạn có thể thu lấy bản thân bạn và lấy cú nhảy vào thế giới mới mà tôi đã làm sẵn cho bạn.

Đừng phí thời gian. Thời gian thực sự quý báu, còn quý hơn tiền bạc nhiều, quý hơn nhiều so với bất kì cái gì khác trên thế giới này, bởi vì chính qua thời gian mà bạn có thể tiếp xúc với cái vĩnh hằng. Và những khoảnh khắc này là hiếm hoi: nếu bạn bỏ lỡ chúng một lần, bạn không bao giờ biết được khi nào chúng sẽ quay lại lần nữa. Có thể sau nhiều kiếp bạn sẽ bắt gặp vị phật lần nữa... và có mọi khả năng bạn sẽ lặp lại cùng sai lầm, bởi vì tâm trí muốn lặp lại. Tâm trí là việc lặp lại - cho dù sau nhiều kiếp nó vẫn lặp lại cùng sai lầm.

Có lần chuyện xảy ra: một hoàng tử xin Phật điếm đạo cho anh ta làm khất sĩ, làm sanniyasin. Phật có chút ít ngần ngại. Điều này là rất hãn hữu - chư Phật chưa bao giờ ngần ngại, chỉ rất hãn hữu thôi; họ bao giờ cũng sung sướng nếu ai đó xin điếm đạo.

Ananda, đại đệ tử của Phật, lập tức trở nên nhận biết rằng Phật có chút ít ngần ngại. Ông ấy nói, "Bạch Phật, sao thầy lưỡng lự? Tôi chưa bao giờ thấy thầy lưỡng lự cả. Thầy thuyết phục mọi người, thầy giúp mọi người, thầy làm mọi thứ có thể để đem họ tới đạo - và bản thân người này lại đang yêu cầu! Và không phải là người thường - một hoàng tử lớn, với tiềm năng lớn. Nếu ông ấy trở thành đệ tử, nhiều người nữa sẽ theo. Sao thầy lưỡng lự?"

Phật nói với Ananda, "Bởi vì anh thanh niên này đã được chư Phật khác điếm đạo trong quá khứ ít nhất bảy lần rồi, và anh ta đã phạm phải cùng sai lầm lặp đi lặp lại. Và tâm trí có tính lặp lại. Ta biết ta có thể cho anh ta điếm đạo, nhưng anh ta nhất định lặp lại cùng sai lầm đó. Nhưng nếu ông nói vậy, ta sẽ điếm đạo cho anh ta. Bây giờ theo dõi điều xảy ra."

Người thanh niên này đã được điếm đạo... và tất nhiên toàn thể đối thoại này với Ananda đã xảy ra ngay trước anh ta, cho nên anh ta rất ý thức không lặp lại cái gì. Nhưng anh ta lại chẳng nhớ được gì về các kiếp quá khứ của mình, và khi bạn không nhớ lấy, làm sao bạn có thể tránh được việc lặp lại? Nếu bạn nhớ lấy, bạn có thể tránh được.

Anh ta đã hỏi Phật nhiều lần, "Xin nói cho tôi, sai lầm của tôi là gì mà tôi đã từng lặp đi lặp lại mãi thế? Và thầy nói tôi đã sống với bảy vị Phật khác? Tôi không muốn bỏ lỡ cơ hội này."

Phật nói, "Điều đó chẳng ích gì nhiều lắm đâu, bởi vì ông đã hỏi sáu vị Phật cùng câu hỏi và vị thứ năm nữa, họ đã trả lời. Ta không định làm điều đó. Ta sẽ nói cho ông chỉ khi thời gian tới."

Và thời gian tới trong vòng vài ngày. Họ đi tới thành phố khác; họ ở trong một nhà trọ lớn - mười nghìn sanniyasins - không có chỗ. Chỗ đó phải quá đông đúc như ở đây! Bây giờ khi tôi nhìn vào các bạn, tôi hoàn toàn quên mất liệu các bạn là sanniyasins hay cá mè. Tôi cứ phải tự nhủ mình, "Không, đây là sanniyasins của mình."

Các sanniyasins già hơn của Phật được cho chỗ tốt hơn chút ít, chỗ rộng hơn chút ít - họ già rồi, hạng cao niên. Anh thanh niên này là việc bổ sung cuối cùng cho tăng đoàn của Phật - thứ tự của anh ta; anh ta lấy chỗ ở phần chu vi bên ngoài nhất, ngay cạnh cổng vòm nơi mọi người để giày dép. Anh ta phải ngủ ở đó. Một hoàng tử, ngủ ở cổng vòm nơi mọi người để giày dép sao? Anh ta bị tổn thương lắm.

Trong đêm anh ta không thể ngủ được, bởi cùng lý do mà các bạn chịu đựng - muỗi! Chúng là kẻ thù cổ đại nhất của thiên nhân. Nếu bạn không thiên chúng sẽ không để ý tới bạn đâu; một khi bạn bắt đầu thiên, chúng bỗng nhiên trở nên quan tâm tới bạn. Máu của thiên nhân có vị ngọt nào đó.

Và đã có muỗi và anh ta không thể nào ngủ được; và nhà trọ lại quá đông đúc, và mọi người cứ tới rồi đi cả đêm - ai đó tới và ai đó đi. Làm sao bạn có thể ngủ được ở cổng vòm? Vào giữa đêm anh ta nói, "Điều này thực ngu xuẩn, điều này chỉ là vô nghĩa! Mình không

trở thành sannyasin vì tất cả những điều này. Mình đã có cung điện đẹp, đủ mọi tiện nghi. Sáng mai mình sẽ chào tạm biệt Phật."

Thực ra anh ta đã muốn rời đi ngay chính khoảnh khắc đó rồi, nhưng lúc đó là buổi đêm. Ít nhất anh ta cũng phải nói với Phật, "Tôi được kết thúc rồi."

Nhưng trước sáng, Phật tới anh ta và nói, "Bây giờ thời điểm đã tới. Ta có thể trả lời câu hỏi của ông. Điều này đã xảy ra cho ông lặp đi lặp lại mãi: ông đã từng được điểm đạo bảy lần rồi, nhưng chỉ bởi những thứ nhỏ bé mà ông bao giờ cũng bị nhiễu loạn tới mức ông đã bỏ đi. Ông có thể đi - đây là thói quen cũ của ông. Bởi vì thói quen này ta đã ngăn ngại."

Ông ấy đã mang Ananda đi cùng mình và ông ấy nói, "Trông đấy! Bây giờ ông sẽ nói gì nào? Người này muốn ra đi vào sáng mai đấy."

Anh thanh niên đã không nói một lời nào. Anh ta quỳ xuống dưới chân Phật. Anh ta nói, "Làm sao thầy đã tới vào giữa đêm này?"

Phật nói, "Đó không phải là việc của anh. Đó là điều làm ta thành thầy. Đến sáng anh muốn đi; anh có thể đi, nhưng đi với nhận biết này: rằng đây là cách anh đã từng bỏ lỡ con đường lặp đi lặp lại."

Anh thanh niên này không bao giờ bỏ đi. Điều đó là khó - Phật đã cho anh ta nhiều, nhiều tình huống không thoải mái - nhưng anh ta là con người của tính toàn vẹn; anh ta thuộc vào một gia đình rất nổi tiếng, cổ đại, cao quý; anh ta thuộc vào dòng dõi chiến binh. Rời bỏ Phật là ngược lại với toàn thể việc giáo dưỡng của anh ta. Và bởi vì Phật đã bảo anh ta cái gì đã là nguyên nhân trong quá khứ... và khi thiền được sâu sắc

anh ta bắt đầu nhớ tới những mối liên hệ quá khứ của mình với chư phật khác. Dần dần, dần dần anh ta trở nên nhận biết rằng đúng, vì những điều nhỏ bé mà anh ta đã rời bỏ chư phật; vì những điều nhỏ bé như thế mà anh ta đã lạc đường nhiều lần.

Vâng, Sudha, đau đớn có đó, và điều đó không chỉ là cho bạn; người khác cũng sẽ trải qua đau đớn này. Nhiều người đã trải qua nó, nhiều người sẽ phải trải qua nó. Trải qua nó một cách vui vẻ đi. Để mắt bạn nhìn vào cực lạc. Đừng tập trung bản thân bạn vào đau đớn - đó là cách tiếp cận sai. Hội tụ bản thân bạn vào cực lạc, và nghĩ rằng đau đớn là cái giá chúng ta phải trả cho cực lạc. Chẳng mấy chốc đau đớn sẽ biến mất. Và năng lượng thoát ra từ đau đớn sẽ đem bạn thậm chí tới những cõi giới cao hơn của cực lạc, sẽ đem bạn tới tầm cao lớn hơn của cực lạc.

Có tính quan sát đi...

Câu hỏi thứ hai:

*Thưa Thầy kính yêu,
Thầy là nhà ảo thuật đen hay nhà ảo thuật trắng?*

Prem Tussir, tôi là nhà ảo thuật màu cam.

Câu hỏi thứ ba:

*Thưa Thầy kính yêu,
Làm sao trở nên nhận biết hơn?*

Pankaj, bằng việc trở nên nhận biết hơn, người ta trở nên nhận biết hơn. Không có phương pháp khác cho nó. Nó là một quá trình đơn giản. Bất kì cái gì bạn đang làm, làm nó với ý thức cứ dường như đó là vấn đề sinh tử; cứ dường như lưỡi kiếm đang kề trên bạn.

Có một câu chuyện cổ ở Ấn Độ:

Một hiền nhân vĩ đại phái đại đệ tử của mình tới triều đình của Vua Janak để học cái gì đó còn thiếu ở chàng thanh niên này.

Chàng thanh niên nói, "Nếu thầy không thể dạy được tôi, làm sao con người này, Janak này, có thể dạy được nó cho tôi? Thầy là hiền nhân vĩ đại, ông ấy chỉ là vua. Ông ấy biết gì về thiền và nhận biết?"

Hiền nhân vĩ đại này nói, "Anh đơn giản cứ tuân theo chỉ dẫn của ta. Đi tới ông ấy đi, cúi lạy ông ấy; đừng bần ngã thế, cứ tưởng rằng anh là sannyasin và ông ấy chỉ là chủ hộ bình thường. Ông ấy sống trong thế giới, ông ấy là phàm nhân và anh là người tâm linh. Quên tất cả về nó đi. Ta phái anh tới ông ấy để học cái gì đó; cho nên trong khoảnh khắc này, ông ấy là thầy anh. Và ta biết, ta đã thử ở đây, nhưng anh không thể hiểu nổi - bởi vì anh cần một hoàn cảnh khác để hiểu nó. Và triều đình của Janak cùng cung điện của ông ấy sẽ cho anh đúng hoàn cảnh. Anh đơn

giản đi đi, cúi lạy ông ấy. Trong vài ngày này, ông ấy sẽ đại diện cho ta."

Rất miến cưỡng, chàng thanh niên ra đi. Anh ta là brahmin thuộc đẳng cấp cao, còn Janak này là cái gì? Ông ta giàu có, ông ta có vương quốc lớn, nhưng ông ta có thể dạy cho brahmin được không? Brahmin bao giờ cũng nghĩ rằng họ có thể dạy cho mọi người. Và Janak lại không phải là brahmin, ông ta là kshatriya, dòng dõi chiến binh ở Ấn Độ. Họ bị coi là thứ hai sau brahmin; brahmin là thứ nhất, tiên phong, đẳng cấp cao nhất. Cúi lạy con người này sao? Điều này chưa bao giờ được thực hiện cả. Brahmin cúi lạy kshatriya là ngược với tâm trí Ấn Độ.

Nhưng thầy đã nói vậy thì điều đó phải được thực hiện. Một cách miến cưỡng anh ta ra đi, và một cách miến cưỡng anh ta cúi lạy. Và khi anh ta cúi lạy, anh ta thực sự cảm thấy rất giận thầy mình, bởi vì tình huống anh ta phải cúi lạy Janak là xấu thế trong con mắt anh ta.

Một cô gái đẹp đang nhảy múa trong triều đình và mọi người đều uống rượu. Và Janak đang ngồi trong nhóm này. Chàng thanh niên có kết án thế, nhưng đầu vậy anh ta vẫn cúi lạy. Janak cười và nói, "Anh không cần cúi lạy ta đâu khi anh đang mang kết án thế trong anh. Và đừng bị định kiến trước khi anh đã kinh nghiệm về ta. Thầy anh biết ta rõ lắm, đó là lí do tại sao ông ấy đã phái anh tới đây. Ông ấy đã phái anh tới để học cái gì đó, nhưng đây không phải là cách học."

Chàng thanh niên nói, "Tôi không quan tâm. Thầy đã phái tôi tới, tôi đã tới. Nhưng đến sáng tôi sẽ quay về, bởi vì tôi không thể thấy được rằng tôi có thể học gì ở đây. Thực ra, nếu tôi học được cái gì đó từ ông, cả

đời tôi sẽ bị phí hoài. Tôi không tới để học uống rượu và xem gái đẹp múa và tất cả những mê đắm này."

Janak vẫn mỉm cười và ông ấy nói, "Anh có thể đi vào buổi sáng. Nhưng vì anh đã tới và anh mệt mỏi thể... ít nhất nghỉ ngơi qua đêm đã, và tới sáng anh có thể đi. Và ai mà biết được - đêm có thể là hoàn cảnh của việc học mà thầy anh đã phái anh tới ta."

Bây giờ, điều này rất bí ẩn. Làm sao đêm có thể dạy cho anh ta điều gì được? Nhưng thôi được, anh ta phải ở đây qua đêm, cho nên chẳng cần làm ồn ào nhiều về điều đó. Anh ta ở lại. Nhà vua thu xếp cho anh ta ở căn phòng đẹp nhất trong cung điện, căn phòng xa hoa nhất. Ông ta đi vào cùng chàng thanh niên này, chăm nom mọi điều về thức ăn, giấc ngủ và khi anh ta đã lên giường, Janak ra về.

Nhưng chàng thanh niên này không thể nào ngủ được cả đêm, bởi vì khi anh ta nhìn lên, anh ta có thể thấy một chiếc gương tuốt trần đang treo bằng sợi chỉ mảnh ngay trên đầu anh ta. Bây giờ, thật là nguy hiểm là vào bất kì lúc nào chiếc gương cũng có thể rơi xuống và giết chết chàng thanh niên. Cho nên anh ta vẫn còn tỉnh thức cả đêm, quan sát, để cho anh ta có thể tránh được thảm họa nếu nó sắp xảy ra.

Đến sáng, nhà vua hỏi, "Giường có thoải mái không, phòng có thoải mái không?"

Chàng thanh niên nói, "Thoải mái sao? Mọi thứ đều thoải mái - nhưng chiếc gương thì sao? Và tại sao ông lại giở thủ đoạn như vậy? Nó độc ác thể! Tôi mệt mỏi, tôi đã đi bộ từ đạo tràng xa xôi của thầy tôi trong rừng rậm, và ông chơi trò đùa độc ác thể. Đây là cái loại việc gì vậy, treo lưỡi gương trần bằng sợi chỉ mảnh

mà tôi sợ rằng một làn gió thoảng nhỏ thôi... và tôi đi đời, và tôi kết thúc. Và tôi đã không tới đây để tự tử."

Vua nói, "Ta muốn hỏi chỉ một điều thôi: anh mệt mỏi thế, anh có thể đã rơi vào giấc ngủ rất dễ dàng, nhưng anh đã không thể ngủ được. Điều gì đã xảy ra? Nguy hiểm là lớn, đó là vấn đề sống và chết. Do đó anh đã nhận biết, tỉnh táo. Đây là giáo huấn của ta nữa. Anh có thể đi, hay nếu anh muốn, anh có thể ở lại thêm vài ngày để quan sát ta.

"Mặc dầu ta ngồi đó trong triều đình, nơi đàn bà đẹp đang nhảy múa, ta vẫn tỉnh táo với lưỡi gươm trần trên đầu ta. Nó là vô hình; tên nó là cái chết. Ta không nhìn vào đàn bà trẻ đâu. Cũng như anh không thể tận hưởng được xa hoa của căn phòng, ta không uống rượu. Ta nhận biết về cái chết có thể tới vào bất kì lúc nào. Ta thường xuyên nhận biết về cái chết. Do đó, ta sống trong cung điện và vậy mà ta là ẩn sĩ. Thầy của anh biết ta, hiểu ta. Ông ấy hiểu về hiểu biết của ta nữa. Đó là lí do tại sao ông ấy đã phái anh tới đây. Nếu anh sống ở đây vài ngày, anh có thể quan sát theo cách riêng của anh."

Bạn hỏi tôi, Pankaj, cách trở nên nhận biết nhiều hơn. Trở nên nhận biết nhiều hơn về tính bất bênh của cuộc sống đi. Cái chết có thể xảy ra vào bất kì lúc nào. Khoảnh khắc tiếp, nó có thể gõ cửa bạn. Bạn có thể vẫn còn vô nhận biết nếu bạn nghĩ bạn sẽ sống mãi mãi. Làm sao bạn có thể sống vô nhận biết nếu cái chết bao giờ cũng cận kề? Không thể được! Nếu cuộc sống là nhất thời, bong bóng xà phòng - chỉ một chiếc kim châm và nó mất đi vĩnh viễn - làm sao bạn có thể vẫn còn vô nhận biết được?

Dem nhận biết vào từng hành động đi. Bước đi trên đường, bước đi đầy tỉnh táo; ăn, ăn với nhận biết. Bất kì cái gì bạn đang làm, đừng để quá khứ và tương lai can nhiễu vào. Ở trong hiện tại. Đó là điều nhận biết tất cả là gì. Tắm, chỉ tắm thôi. Đừng để tâm trí lơ đãng, vào quá khứ, vào tương lai. Đừng cho phép tâm trí đi chơi xa xăm, vào những cuộc hành trình này. Tắm, chỉ tắm thôi.

Bokujū, một Thiền sư lớn, được hỏi, "Giáo huấn nền tảng của thầy là gì? Công phu nền tảng của thầy là gì? Thầy đã trở nên chứng ngộ thế nào?"

Ông ấy nói, "Giáo huấn của ta là đơn giản: Khi đói, ăn; khi buồn ngủ, ngủ."

Người đó đâm ra phân vân. Người đó nói, "Tôi chưa bao giờ nghe nói công phu như vậy cả. Tôi đang hỏi về công phu nền tảng còn thầy lại nói về 'Khi đói, ăn; khi buồn ngủ, ngủ.' Đây là loại giáo huấn gì vậy?"

Bokujū nói, "Điều đó ta không biết, nhưng đó là cách ta đã trở nên chứng ngộ, và đó là cách nhiều đệ tử của ta đang trở nên chứng ngộ. Ông có thể đi và hỏi họ."

Nhưng người đó nói, "Đó là điều chúng ta tất cả đều làm. Đói, chúng ta ăn. Buồn ngủ, chúng ta ngủ."

Bokujū nói, "Không, có khác biệt và khác biệt lớn đấy. Khi ta ăn, ta đơn giản ăn và không làm gì khác cả. Khi ông ăn, ông làm cả nghìn lẻ một điều trong đầu ông - ngoại trừ việc ăn; ông đang làm mọi điều khác. Ăn được làm một cách máy móc. Khi ông ngủ, ông có thực sự ngủ không? Làm sao ông có thể ngủ được khi ông mơ? Mơ nhiều giấc mơ thế, suốt cả đêm; lớp sóng

mơ nọ tiếp nối lớp sóng mơ kia cứ đổ tới. Chỉ trong vài phút, đây đó, mơ dừng lại và ông rơi vào trong giấc ngủ sâu; bằng không, mơ vẫn tiếp diễn. Mơ là sự sao lãng ngủ: ông bị sao lãng bởi cả nghìn lẻ một thứ. Nhưng ông không ngủ. Ông không làm chỉ một thứ."

Để nhận biết, Pankaj, người ta cần làm một điều vào mỗi lúc. Và làm nó với nhận biết đầy đủ, có tính quan sát.

Một giáo viên nhà trẻ tiến bộ muốn có trách nhiệm để học về cuộc sống qua kinh nghiệm mắt thấy tai nghe. Cho nên sau nhiều tệ quan liêu, cô ấy có khả năng thuyết phục được cấp trên của cô ấy cho phép cô ấy đưa một lớp toàn con trai tới đường đua ngựa để học về các cạm bẫy của đánh bạc.

Sau khi họ đã ở đây được một chốc, nhiều đứa trẻ xin vào phòng toa lét nam. Cô ấy hộ tống chúng tới đó dưới sự hướng dẫn của nhân viên đường đua, người gác cửa cho chúng. Cô ấy thấy điều đó rằng tại con trai không có vấn đề gì và trong một số trường hợp phải giúp chúng cởi khuy quần. Khi cô ấy chuyển tay xuống dưới tuyến, bỗng nhiên cô ấy thấy cái gì đó làm cho cô ấy phải nắm lấy gấp đôi. "Ông chỉ năm tuổi thôi sao?" cô ấy hỏi hèn.

Đôi tượng tranh cãi của cô ấy đáp, "Bà ngụ ý gì thưa bà? Tôi đang cười con Dandy Charger trong cuộc đua thứ ba."

Mọi người cứ làm mọi thứ gần như trong giấc ngủ. Trở nên tỉnh táo hơn chút ít đi. Làm bất kì cái gì bạn đang làm, nhưng đem phẩm chất của ý thức vào hành động của bạn - không có phương pháp khác đâu. Và bạn có thể mang phẩm chất đó vào những việc nhỏ bé và điều đó là có ích. Ngồi, chỉ quan sát việc thở của bạn. Hơi thở đi vào, quan sát; hơi thở đi ra, quan sát. Cứ quan sát việc thở của bạn. Và điều đó là sự giúp đỡ lớn lao bởi vì nếu bạn quan sát việc thở của bạn, suy nghĩ dừng lại.

Đây là cái gì đó cần được hiểu. Hoặc bạn có thể nghĩ hoặc bạn có thể quan sát việc thở của bạn. Bạn không thể làm được cả hai việc cùng nhau. Thở và nghĩ là những quá trình mà chỉ một quá trình có thể tồn tại trong bạn - trong nhận biết. Trong vô nhận biết, cả hai có thể tiếp tục: bạn có thể thở và bạn có thể cứ nghĩ. Nhưng nếu bạn trở nên nhận biết, hoặc bạn có thể nghĩ hoặc bạn có thể thở; và khi bạn thở với nhận biết, nghĩ biến mất. Toàn thể tâm thức của bạn trở nên được hội tụ vào thở. Và thở là quá trình đơn giản thế: bạn không cần làm nó, nó đã xảy ra rồi. Bạn có thể chỉ đem ý thức của mình vào nó thôi.

Phật trở nên chứng ngộ qua phương pháp đơn giản này. Ông ấy gọi nó là Vipassana, sáng suốt. Việc thở đem tới sáng suốt lớn lao và khi bạn nhận biết về việc thở, toàn thể quá trình ý nghĩ đi tới điểm dừng - và tĩnh lặng lớn lao nảy sinh. Sau khi quan sát việc thở của bạn, bạn sẽ dễ dàng quan sát việc nghĩ của bạn một cách trực tiếp, bởi vì việc thở có chút ít thô.

Suy nghĩ là tinh tế hơn. Ý nghĩ không có trọng lượng, chúng vô trọng lượng; chúng không thể được đo, chúng là không đo được. Đó là lí do tại sao các nhà

duy vật không thể chấp nhận được chúng. Vật chất nghĩa là việc đo - cái mà có thể đo được là vật chất. Cho nên ý nghĩ không phải là vật chất bởi vì nó không thể được đo. Nó là vật chất đấy, vậy mà nó không thể được đo; do đó nó là một hiện tượng phụ. Các nhà duy vật nói, "Nó chỉ là sản phẩm phụ, hiệu quả phụ, hiện tượng hình bóng thôi" - cũng như bạn bước trong ánh mặt trời, cái bóng đi theo bạn. Nhưng cái bóng là cái không. Bạn bước đi trong cuộc sống và suy nghĩ nảy sinh, nhưng nó chỉ là cái bóng. Nếu bạn quan sát cái bóng này, hiện tượng phụ này, những ý nghĩ này và quá trình của ý nghĩ...nó sẽ là hiện tượng tinh tế hơn bởi vì nó không thô như việc thở.

Nhưng trước hết, học quá trình nhận biết thông qua việc thở và thế rồi chuyển sang suy nghĩ. Và bạn sẽ ngạc nhiên: bạn càng quan sát suy nghĩ của bạn... lần nữa, hoặc bạn có thể quan sát hoặc bạn có thể nghĩ. Cả hai không thể được làm đồng thời. Nếu bạn quan sát, suy nghĩ biến mất.

Nếu suy nghĩ xuất hiện, quan sát biến mất. Khi bạn đã trở nên đủ tỉnh táo để quan sát ý nghĩ của bạn và để cho chúng biến mất qua quan sát, thế thì chuyển sang cảm - điều thậm chí còn tinh tế hơn. Và đây là ba bước của Vipassana. Thứ nhất thở, thứ hai nghĩ, thứ ba cảm. Và khi tất cả ba điều này đã biến mất, cái còn lại là bản thể bạn.

Biết nó là biết tất cả. Chinh phục nó là chinh phục tất cả.

Câu hỏi thứ tư:

*Thưa Thầy kính yêu,
Nếu Phật đã không thực sự cần rời bỏ vợ con ông
ấy để đạt tới chứng ngộ, thế thì liệu chứng ngộ có
thể xảy ra ở bất kì đâu cũng được không? Tại sao
tôi cảm thấy rằng tôi cần ở trong phật trường của
thầy?*

Deva Surati, Phật cũng đã nhận ra điều đó chỉ khi ông ấy đã trở thành vị phật - rằng nó có thể xảy ra ở bất kì đâu. Ông ấy đã không nhận ra điều đó khi ông ấy chưa là vị phật. Thế thì ông ấy phải ra đi, bỏ lại cung điện, con, vợ, bố mẹ và đi tới hang động xa xăm trong núi non, trong rừng thẳm, để sống một mình với tự nhiên, để cho xã hội và tất cả những ước định của nó có thể bị bỏ lại đằng sau.

Vâng, khi ông ấy trở thành vị phật thế thì ông ấy biết rằng điều đó có thể đã xảy ra ở bất kì đâu. Nhưng khi bạn đã thành vị phật, đó là cảnh quan khác toàn bộ. Rất dễ nói mọi điều như thế khi bạn đã đạt tới.

Và đó là một trong những vấn đề lớn nhất: điều chư phật nói, họ nói sau khi họ đã đạt tới, cho những người còn chưa đạt tới. Giao cảm trở thành khó khăn, rất khó. Chư phật nói, "Các bạn đã là chư phật rồi"; và khi bạn nghe rằng "Chúng ta đã là chư phật," bạn nói, "Thế thì sao phải lo nghĩ về nó? Thế thì sao lại thiên? Và sao lại là sanniyasin?" Thế thì bạn đã bỏ lỡ toàn thể vấn đề! Và Phật chẳng nói gì sai cả - ông ấy tuyệt đối đúng - và vậy mà trước khi bạn có thể nhận ra chân lí của phát biểu của ông ấy, bạn sẽ phải kinh nghiệm nó theo cách riêng của bạn.

Một ngày nào đó bạn sẽ trở thành phật. Thế thì bạn cũng sẽ có khả năng nói rằng không cần bỏ cái gì cả. Thế thì bạn sẽ nói, "Không cần ở trong phật trường của thầy đâu." Nhưng ngay bây giờ điều đó là nhu cầu, nhu cầu tuyệt đối.

Phật trường tạo điều kiện thuận lợi cho nhiều quá trình, điều có thể xảy ra nếu không có phật trường, nhưng sẽ đòi nỗ lực gian nan lâu dài, lâu lắm. Nó cũng hết như khi gió thổi và đi qua bờ bên kia: bạn không cần chèo thuyền; bạn có thể đơn giản để thuyền đẩy và gió sẽ đem nó sang bờ bên kia. Trong phật trường gió thổi hướng tới bờ bên kia; bạn có thể đơn giản buông xuôi theo gió và không nỗ lực nào bạn vẫn đạt tới bờ bên kia. Bạn có thể đạt tới bờ bên kia một mình nữa, nhưng thế thì bạn sẽ phải chèo thuyền. Thế thì bạn sẽ phải nhận mạo hiểm một mình trong biển cả chưa từng thám hiểm.

Trong phật trường bạn không một mình, có nhiều người đang di chuyển. Vài người đi trước bạn, vài người đi sau bạn; và bạn biết rằng mọi người đều đi, rằng mọi người đang thu được sáng suốt mới, rằng mọi người đang tiến hoá, rằng mọi người đang tới gần bờ bên kia hơn. Và những người đi trước bạn bao giờ cũng có thể đảm bảo với bạn, "Đừng lo. Cứ đi tới đi. Đi tiếp đi! Bờ bên kia là thấy được rồi từ trạng thái chúng tôi; chẳng mấy chốc nó sẽ thấy được với bạn nữa." Và bạn có thể nói nhiều điều với những người ở đằng sau bạn. Đó là những người đang cần sự đảm bảo lớn lao. Đi vào trong cái không biết không phải là quá trình dễ dàng; phật trường trở thành dây xích.

Vâng, Surati, về căn bản điều đó là đúng - bạn có thể là phật ở bất kì đâu - nhưng ở trong phật trường

mọi thứ sẽ dễ dàng hơn nhiều. Ở cùng thầy trong tình yêu sâu sắc và tin cậy, nhiều điều bắt đầu xảy ra, cũng như xuân tới và hoa bắt đầu nở ra. Trái vụ bạn cũng có thể xoay xở để đem hoa tới cho thực vật, nhưng thế thì phải làm nỗ lực lớn lao, nỗ lực không cần thiết. Khi mùa xuân có đó, mọi sự xảy ra theo cách riêng của nó. Một khi nó đã xảy ra, thế thì nó có vẻ dễ dàng cho mọi người.

Khi Copernicus khám phá ra luật nào đó, mọi người nói, "Chúng tôi có thể đã tìm ra chúng; chúng đơn giản thế." Nhưng không ai đã tìm ra chúng trước ông ấy.

Khi Columbus tới châu Mỹ, khám phá ra châu Mỹ và quay về, mọi người bắt đầu nói, "Đây chẳng phải là điều lớn lao thế đâu. Đừng làm om sòm về nó. Quả đất tròn. Bất kì ai cũng có thể đến đó được!"

Hoàng hậu Tây Ban Nha đã mời Columbus tới ăn tối; cả triều đình được mời. Và mọi người đều ghen tị với Columbus, cho nên họ nói, "Đây không phải là cái gì lớn rằng trái đất tròn."

Columbus nói, "Nhưng mới ba năm trước khi tôi nói trái đất tròn, không ai sẵn sàng nghe tôi cả. Thực ra, tôi ngạc nhiên khi hoàng hậu đồng ý giúp tôi."

Điều đó đã xảy ra nhiều lần rồi: khi đàn ông không có khả năng hiểu cái gì đó của cái không biết, đàn bà lại có khả năng hiểu. Đàn ông đi với quá trình logic, chậm chạp hướng tới kết luận. Đàn bà có tính trực giác: cô ấy không đi theo quá trình chậm chạp, cô ấy đơn giản nhảy vào kết luận. Đó là lí do tại sao khó nói với đàn bà thế, tranh cãi với đàn bà. Đàn ông bao giờ cũng thấy bản thân mình bị lúng túng, bởi vì anh ta đi

với logic rất thiện xảo, chuẩn bị toàn thể nền tảng và từng bước qui trình. Anh ta theo "logic" tới kết luận, và đàn bà bỗng nhiên nhảy vào mà không có tiền đề, không có qui trình - cô ấy đơn giản đi tới kết luận. Họ sống trong các thế giới khác nhau toàn bộ.

Hoàng hậu Tây Ban Nha đồng ý. Bà ấy nói, "Được rồi, làm đi, và ta sẽ chịu mọi chi phí."

Mọi người đều cười vào hoàng hậu ngu xuẩn, và mọi người đã nói, "Đàn bà sau rốt vẫn cứ là đàn bà - điên, khùng! Bà ấy hiểu gì về địa lí, thiên văn? Người này đã lừa hoàng hậu."

Bây giờ mọi người đều nói rằng điều đó là dễ dàng. Columbus đã làm một điều: ông ấy lấy một quả trứng từ trên đĩa và bảo mọi người trong triều đình, "Ai có thể làm cho nó đứng thẳng trên bàn được không?"

Mọi người thử, nhưng trứng đều lăn xuống; nó không đứng thẳng dậy. Họ nói, "Điều này là không thể được. Điều này không thể làm được. Làm sao ông có thể làm cho quả trứng đứng được? Nó có hình tròn thế, nó nhất định lăn xuống."

Khi mọi người đã thử cả và đồng ý rằng điều này là không thể được, Columbus cầm quả trứng trong tay, đập mạnh trứng lên bàn để cho phần đáy thành phẳng, và quả trứng đứng đó. Họ tất cả đều nói, "Đây là gian lận! Sao ông không nói thế từ trước? Chúng tôi cũng có thể làm được điều đó!"

Columbus nói, "Bao giờ cũng dễ dàng khi một việc đã được làm. Tôi có ngăn cản các ông đâu, tôi đã không nói các ông không thể làm được điều đó, nhưng không ai trong các ông đã bao giờ tưởng tượng việc

làm nó cả. Bây giờ nó là đơn giản, bây giờ mọi người đều có thể làm được nó, bây giờ nó chẳng là gì mấy."

Khi bạn trở thành vị phật bạn sẽ ngạc nhiên, toàn thể hiện tượng này sao đơn giản thế. Bạn sẽ đâm ra phân vân... sao nó đã không xảy ra từ trước, sao tốn nhiều thời gian thế, nhiều kiếp thế? Ở Ấn Độ họ nói hàng triệu kiếp, và họ đúng. "Sao phải mất hàng triệu kiếp thế? Và quá trình này đơn giản thế!" Người ta đơn giản cười vào cái ngu xuẩn và lỗ bịch của con người.

Và vâng, chư phật nhất định nói những điều có thể nguy hiểm cho những ai còn chưa thức tỉnh.

Chẳng hạn, bạn nghe điều này - rằng Phật có thể đã trở nên chứng ngộ ở bất kì đâu - bạn có thể tìm ra cách hợp lí hoá để đi xa khỏi đây. Đó sẽ là thủ đoạn của tâm trí bạn. Và tôi không nói rằng bạn không thể trở thành vị phật được - bạn có thể trở thành vị phật ở bất kì đâu, ngay cả ở California - nhưng điều đó sẽ ngày một khó khăn hơn. Nếu nó không thể xảy ra được ở đây sẽ rất, rất khó cho nó xảy ra ở bất kì đâu khác, mặc dầu tôi không nói rằng điều đó là tuyệt đối không thể được. Nó không phải là tuyệt đối không thể được - nó là có thể được - nhưng bất kì cái gì là có thể không nhất thiết sẽ xảy ra. Thậm chí khả năng này cũng có thể bị bỏ lỡ nếu bạn không có hoàn cảnh đúng.

Thực ra chính ý niệm về phật tính, về việc trở thành vị phật, đã nảy sinh trong bạn bởi vì bạn ở đây. Ở phương tây mọi người tôn thờ Christ, nhưng không ai nghĩ rằng mình sẽ trở thành một christ. Điều đó là báng bổ. Chỉ có một Christ thôi, đứa con duy nhất của

Thượng đế! Là người Ki tô giáo là đủ rồi; chính ý niệm về việc trở thành một christ có vẻ điên khùng.

Chính đóng góp phương Đông cho tâm thức nhân loại là ở chỗ bạn có thể trở thành Phật, là ở chỗ bạn có thể trở thành Christ, là bạn có thể trở thành Krishna, là ở chỗ bạn có thể đạt tới đỉnh cao nhất mà bất kì ai đã từng đạt tới, là ở chỗ bạn mang điều siêu việt bên trong bản thể mình như hạt mầm. Nhưng hạt mầm này cũng cần mảnh đất đúng, cần người làm vườn. Thầy là người làm vườn, và trường năng lượng của thầy là mảnh đất đúng.

Thận trọng với thủ đoạn của tâm trí! Nó bao giờ cũng có thể tìm ra an ủi, hợp lí hoá. Và những người đi theo con đường này phải nhận biết về việc hợp lí hoá và an ủi.

Một nông dân lái xe lên thị trấn mang vài sản phẩm đi bán. Sau đó anh ta quyết định dành cho mình một thời gian thoải mái bằng việc đi xem buổi biểu diễn khôi hài. Buổi biểu diễn gây hứng khởi cho anh ta nhiều tới mức sau đó anh ta quyết định mua cho mình một bộ quần áo mới tinh, kể cả bộ com lê, mũ và giày, để làm cho vợ ngạc nhiên. Anh ta để chúng dưới ghế ngồi của lái xe và khởi hành về nhà.

Khi anh ta đi tới sông, anh ta đi ra vớt hết quần áo cũ xuống sông. Quay trở về xe của mình anh ta nhìn xuống dưới ghế - bộ quần áo mới không cánh mà bay mất rồi. "Ồ, đồ chết tiệt," anh ta tự nói với mình khi lái xe đi, "đằng nào thì mình cũng làm cho cô ấy ngạc nhiên!"

Tâm trí bao giờ cũng có thể an ủi bạn. "Nếu điều đó không xảy ra ở đó," tâm trí có thể nói, "ai mà biết được? - nó cũng có thể chẳng xảy ra ở đâu khác nữa. Nếu nó xảy ra ở đây," tâm trí có thể nói, "nó cũng có thể xảy ra ở bất kì đâu khác."

Nhưng tôi không thể phủ nhận được chân lí tối thượng - mặc dầu chân lí tối thượng còn chưa là lãnh thổ của bạn. Chân lí tối thượng là ở chỗ bạn đã là chư phật rồi. Vấn đề không phải là về nó xảy ra, cho nên nó xảy ra ở đâu cũng không thành vấn đề. Nó có thể xảy ra ở nhà; nó có thể xảy ra ở trong rừng; nó có thể xảy ra ở bãi chợ; nó có thể xảy ra ở tu viện. Nó có thể xảy ra với thầy; nó có thể xảy ra không có thầy. Nó có thể xảy ra cho tội nhân; nó có thể xảy ra ngay cả cho thánh nhân. Vâng, tôi biết vài thánh nhân mà điều đó xảy ra cho họ - tin tôi đi! Cho nên khả năng tối thượng có đó, nhưng để làm khả năng tối thượng thành thực tại tức khắc là quá trình khác toàn bộ. Làm sao làm nó thành thực tại ngay tức khắc được?

Thầy là sự giúp đỡ vô cùng, và nếu thầy cũng có phật trường... Thầy có thể đi một mình, không tạo ra phật trường. Để tạo ra phật trường, thầy phải tạo ra hàng nghìn đệ tử. Thầy phải tạo ra năng lượng đa chiều trong đó mọi loại người cùng đóng góp, đổ năng lượng của họ vào. Thầy phải làm ra đại dương năng lượng, mạnh cực kì tới mức bất kì ai bước vào đại dương đều nhất định được biến đổi - thỉnh thoảng mặc cho chính bản thân người đó; thỉnh thoảng thậm chí không biết điều gì đang xảy ra.

Điều đó dễ xảy ra hơn với thầy. Điều đó thậm chí còn dễ dàng xảy ra hơn với thầy có phật trường. Và nỗ lực của tôi không chỉ là để tạo ra phật trường ở đây mà

để tạo ra những ốc đảo nhỏ trên khắp thế giới. Tôi không thích giới hạn khả năng mệnh mông này chỉ cho công xã nhỏ bé này. Công xã này sẽ là cội nguồn, nhưng nó có chi nhánh khắp trên thế giới. Nó sẽ là gốc rễ, nhưng nó sẽ trở thành cây to. Nó sẽ đạt tới mọi nước, nó sẽ đạt tới mọi người tiềm năng. Chúng ta sẽ tạo ra những ốc đảo nhỏ; chúng ta đã bắt đầu tạo ra những công xã nhỏ, các trung tâm, trên khắp thế giới.

Gần hai trăm gia đình nhỏ đang vận hành trên khắp thế giới, nhưng đây chỉ là bắt đầu thôi. Hàng nghìn công xã nhất định xảy ra một khi công xã này đã trở nên được thiết lập thực sự và toàn bộ. Nó sẽ tạo ra sức đẩy tới, nó sẽ tạo ra niềm khao khát trên khắp thế giới tới mức chúng ta sẽ có nhiều, nhiều công xã trên khắp thế giới. Và bất kì chỗ nào sannnyasins của tôi ở cùng nhau, tôi đều ở đó. Bất kì chỗ nào họ ngồi thiền, sự hiện diện của tôi sẽ được cảm nhận thấy.

Cho nên điều đầu tiên chúng ta phải tạo ra gốc rễ, và thế rồi đến cành. Toàn thế giới không thể tới đây được, nhưng chúng ta có thể phái các sứ giả của chúng ta, các tông đồ chúng ta; chúng ta có thể gửi các cành của mình lan xa và rộng. Chúng ta có thể bao phủ toàn thể trái đất. Chúng ta sẽ bao phủ toàn trái đất!

Điều này có tầm quan trọng mệnh mông ngày nay tới mức nếu nó không xảy ra, nhân loại không có tương lai đâu. "Con người cũ" đã chết rồi: bạn đang mang xác chết. Con người mới tuyệt đối là cần thiết - chỉ thế thì trái đất này có thể tiếp tục sống; chỉ thế thì hành tinh này có thể vẫn còn sống.

Và con người có năng lực làm mới lại bản thân mình - chết đi quá khứ và được tái sinh. Con người có năng lực phục sinh. Nhưng trái đất gần như sa mạc

ngày nay và những ốc đảo nhỏ được cần tới ở mọi nơi, để cho những người đang khát này không thể nói, "Chúng ta có thể làm gì được? Nước không có sẵn. Làm sao chúng ta có thể làm dịu cơn khát của mình?" Chúng ta phải làm Thượng đế thành sẵn có cho mọi người tìm kiếm có thể trên khắp thế giới.

Vâng, ngay cả ở các nước như Trung Quốc, Nga xô viết, và các nước cộng sản khác, nỗ lực của tôi là để tạo ra những ốc đảo nhỏ ở đó nữa. Họ đã bắt đầu rồi: họ đang ngằm ở đó - họ phải ngằm ở đó. Bạn sẽ ngạc nhiên, nhưng trong một thị trấn Nga chúng ta có hai mươi năm sannyasins - tất nhiên không mặc áo choàng màu cam. Họ đã làm ra mala riêng của họ, và khi họ gặp nhau trong tầng hầm nào đó, họ mặc quần áo màu cam, nghe băng, thiền, nghiên cứu sách. Họ đã dịch vài cuốn sách sang tiếng Nga; bây giờ việc dịch đó đang diễn ra khắp nơi.

Mới vài ngày trước đây tôi nhận được lá thư từ một phụ nữ, người đã tổ chức nhóm ngằm đó, bức thư nói, "Chúng tôi đã sẵn sàng trở thành sannyasins. Chỉ một hướng dẫn của thầy và chúng tôi sẽ tự khẳng định bản thân mình, bằng bất kì giá nào." Và tất nhiên, ở Nga điều đó có thể là nguy hiểm. Nó chỉ có thể có nghĩa tù đầy hay tù chung thân ở Siberia. Cho nên tôi đã cho cô ấy một thông điệp nói rằng, "Không cần ngay bây giờ đâu. Và nếu bạn muốn làm quần áo màu cam, đừng làm chúng thành màu cam, làm chúng thành đỏ đi - để cho họ trông như người cộng sản! Tôi có thể vận hành qua màu đỏ cũng như qua màu màu cam; đừng lo. Tôi không thích đau khổ không cần thiết. Tôi không muốn tạo ra những kẻ tử vì đạo không cần thiết, chẳng bởi lí do nào cả. Và liên tục làm việc - làm việc là quan trọng hơn."

Điều này sẽ lan rộng. Chẳng mấy chốc bạn sẽ thấy công xã mọc lên ở mọi nơi, và thế thì sẽ có khả năng cho tôi vận hành trên qui mô rộng hơn. Nhưng công xã gốc phải ở đây, và công xã gốc cần ít nhất mười nghìn sannasins. Đó là tối thiểu để tạo ra đủ năng lượng để làm cả trái đất đập rộn ràng!

Bạn có thể trở thành vị phật ở bất kì đâu, nhưng trở thành vị phật ở đây sẽ dễ dàng hơn, sẽ là có thể trong kiếp này. Trở thành vị phật ở đâu đó khác, chẳng cái gì có thể được nói - một kiếp, hai kiếp, ba kiếp hay nhiều kiếp. Bạn sẽ làm việc một mình; bạn sẽ không có sự giúp đỡ nào.

Có vài người là người thui thủi một mình, họ sẽ muốn đi một mình. Nếu bạn cảm thấy thích điều đó, tôi sẽ tuyệt đối hạnh phúc - bạn có thể đi tiếp theo kiểu riêng của bạn. Nhưng bạn không phải là kiểu người đó. Đó là lí do tại sao bạn nói, "Tại sao tôi cảm thấy rằng tôi cần ở trong phật trường của thầy?" - bởi vì bạn quả thực cần ở đây! Bởi vì bạn không phải là người thui thủi một mình. Bởi vì bạn yêu cùng kiểu năng lượng đang đập rộn ràng quanh bạn. Bởi vì con đường của bạn là yêu và không phải là thiền. Và yêu là có thể chỉ ở nơi bạn có thể tìm thấy người yêu có phẩm chất cao. Bạn có thể tìm thấy người yêu ở mọi nơi trên thế giới, nhưng yêu đó sẽ chỉ là thèm khát.

Ở đây bạn sẽ thấy những người yêu có tình yêu không phải là thèm khát, những người có tình yêu là việc chia sẻ vui vẻ, những người có tình yêu là sự giúp đỡ cho bạn - bàn tay chìa ra cho bạn để cho bạn có thể được kéo lên khỏi vũng bùn của mình.

Câu hỏi thứ năm:

*Thưa Thầy kính yêu,
Tôi đang yêu một người đàn bà, nhưng tôi muốn
tuyệt đối chắc chắn rằng cô ấy chưa bao giờ yêu
bất kì ai trước đây. Tại sao tôi lo nghĩ nhiều thế về
điều đó?*

Ramprem, chỉ là thái độ gia trưởng đàn ông cũ thôi. Bạn đã không lo nghĩ về bản thân bạn, liệu bạn có yêu bất kì người đàn bà nào trước đây hay không. Về điều đó bạn không lo nghĩ, điều đó là được; con trai là con trai và mọi thứ đều được tha thứ cho họ. Sao bạn lo nghĩ về người đàn bà bạn yêu? Thực ra, chính ham muốn rằng đàn bà không được yêu bất kì ai trước đây là không thông minh, bởi vì người đàn bà mà không yêu bất kì ai trước đây sẽ không có kinh nghiệm. Và cuộc sống - ngay cả với người đàn bà có kinh nghiệm - là địa ngục. Cho nên còn nói gì về người đàn bà không kinh nghiệm?

Nếu bạn muốn một người lái xe cho chiếc xe của bạn, bạn không tìm người chưa bao giờ lái xe. Nếu bạn muốn có một người đánh máy chữ, bạn không quảng cáo về ai đó chưa bao giờ là người đánh máy chữ. Nếu bạn muốn một người nấu ăn bạn yêu cầu ai đó đã có kinh nghiệm. Thế thì tại sao bạn lại có logic khác về tình yêu? Điều đó là ngu xuẩn.

Người đàn bà đã yêu vài người có hiểu biết hơn nhiều; cô ấy sẽ hiểu bạn tốt hơn, cô ấy sẽ tạo ra ít rắc rối hơn cho bạn, cô ấy sẽ giúp bạn theo mọi cách có

thể để thoát ra khỏi bản ngã riêng của bạn, không thông minh, tầm thường.

Thực ra, có vài xã hội nguyên thủy nơi đàn bà có kinh nghiệm được cần tới nhiều. Ở Ấn Độ có vài bộ lạc nguyên thủy ở Bastar nơi đàn bà sẽ không lấy chồng nếu cô ấy chưa được biết tới là người yêu lớn của nhiều, nhiều người.

Người đàn bà chưa từng được yêu bởi bất kì ai đơn giản chứng tỏ rằng hoặc cô ấy xấu hoặc cái gì đó về căn bản sai với cô ấy. Cô ấy phải không có tính hấp dẫn, bởi vì không ai đã bao giờ cảm thấy bị hấp dẫn tới cô ấy. Người đàn bà đã được nhiều người yêu đơn giản chứng tỏ rằng cô ấy có cái đẹp nào đó, từ lực nào đó, duyên dáng nào đó.

Nhưng tâm trí gia trưởng đàn ông trong nhiều thế kỉ đã từng ham muốn rằng... bởi một lẽ đơn giản, mà bây giờ đã trở thành không liên quan. Lí do là ở chỗ "Tài sản của tôi phải thuộc về con tôi, không thuộc về con của ai đó khác." Đó là nỗi sợ thực. Mọi người không quan tâm tới người đàn bà, họ quan tâm nhiều hơn tới người kế thừa của họ; do đó họ lo nghĩ nhiều lắm: nếu người đàn bà đã có chuyện tình nào đó trước đây, ai mà biết được, cô ấy có thể mang con của ai đó khác.

Hai thanh niên cứ đi đi lại lại trong hành lang của nhà sản phụ. Người này nói với người kia, "Anh trông lo lắng thế, có chuyện gì vậy?"

Anh ta nói, "Lo lắng? Tôi đang trong lộn xộn đây! Đây là kì nghỉ của tôi và đây là lúc vợ tôi đã chọn sinh con. Toàn thể kì nghỉ của tôi bị phá rồi."

Người kia nói, "Hù! Chưa là gì cả, đây là tuần trăng mật của tôi! Và vợ tôi sắp sinh con. Tôi phải lo chứ không phải anh!"

Một thanh niên hỏi bác sĩ, "Điều đó có thường xảy ra không? Vợ tôi sắp sinh con và chúng tôi mới cưới nhau được bảy tháng."

Bác sĩ này phải đã là một ông già trí huệ, kiểu bác sĩ đó đã biến mất rồi. Bây giờ có các chuyên gia, chuyên gia tai mũi họng và bác sĩ nha khoa; và ai đó biết về phần này và ai đó khác biết về phần khác và không ai biết về toàn thể con người. Bác sĩ già này là người trí huệ.

Ông già nói, "Vâng, lần đầu tiên nó thường xảy ra, nhưng không bao giờ có lần nữa."

Mọi người bao giờ cũng rất lo lắng, nỗi sợ là ở chỗ người vợ có thể mang con của ai đó khác. Điều đó tạo ra khác biệt gì? Thực ra, khi bạn làm tình với người đàn bà, hàng triệu tế bào sống được tiết ra; hàng triệu, và bạn sẽ không có khả năng nhận ra được cái nào là của bạn và cái nào không phải của bạn. Chúng tí hon thế, bạn thậm chí không thể nhìn thấy chúng bằng mắt trần, bạn sẽ cần thiết bị máy móc nào đó, kính hiển vi hay cái gì đó để nhìn chúng.

Hàng triệu tế bào sống đó bắt đầu cuộc đua đầu tiên của cuộc sống; chúng vật lộn, chúng bắt đầu chạy tới trứng của người đàn bà, cái ở sâu bên trong tử cung. Và một trong những anh chàng đó - kẻ sẽ thắng trong cuộc đua, kẻ sẽ đạt tới đầu tiên - sẽ chui vào trong trứng. Và khi một anh chàng đã vào trong trứng

rồi, thế thì trứng đóng lại. Thỉnh thoảng chuyện xảy ra là anh chị em sinh đôi được sinh ra và đôi khi ba, bốn, năm, sáu, bảy tám đứa trẻ nữa, nhưng điều đó xảy ra rất hiếm hoi.

Bạn không biết cái nào, nhưng trong hàng triệu kẻ này chỉ một kẻ sẽ là con bạn. Tất cả các tế bào khác sẽ chết đi trong vòng hai giờ, và bạn sẽ không bao giờ nhận biết những kẻ khác là ai. Người đàn bà có thể cho sinh thành tới mười hai đứa trẻ trong cả đời mình hay mười tám là nhiều nhất, nhưng người đàn ông có tiềm năng tạo ra nhiều trẻ con như có ngàn ấy người trên trái đất ngày nay. Một người đàn ông có nhiều tế bào sống thế, người đó có thể tạo dân số cho toàn trái đất. Nếu tất cả tế bào của anh ta có thể tìm thấy một trứng, đạt tới cuộc sống và được sinh ra - thế thì một người thôi, chỉ một người, là đủ rót đầy cả trái đất.

Bạn sẽ không bao giờ biết bao nhiêu con bạn đã chết, hàng triệu và hàng triệu con bạn đã chết. Và có khác biệt gì liệu nó tới từ thân thể ai khác hay từ thân thể riêng của bạn? Nó tới từ Thượng đế.

Nhưng cái ngu xuẩn này cứ dai dẳng. Ramprem, bạn nên vứt nó đi.

"Em yêu," anh ta thì thào một cách đam mê, "anh có phải là người đầu tiên làm tình với em không?"

"Tất nhiên anh là người đầu tiên," cô ta cắn câu, "em không biết tại sao đàn ông nào cũng hỏi cùng câu hỏi ngu xuẩn này."

Bạn không một mình đâu, cảm thấy thoải mái đi!
Toàn thể trái đất này đầy những kẻ ngu si như thế.

Anh ta ôm cô ấy vào gần mình, sự nồng ấm thoải
mãn bao phủ cả hai người.

"Anh có phải là người đàn ông đầu tiên em làm
tình với không?" anh ta hỏi.

Cô ta nhìn anh ta một cách có suy nghĩ. "Anh có
thể đấy, khuôn mặt anh trông rất quen."

Câu hỏi cuối cùng:

*Thưa Thầy kính yêu,
Tôi đã nghe người ta nói nhiều lần rằng tình yêu
là Thượng đế, sự tồn tại là Thượng đế, Thượng đế
là sự tồn tại, Thượng đế đã tạo ra thế giới và rằng
Thượng đế là quyền năng siêu nhiên cai quản thế
giới. Tôi đã thử cảm thấy tất cả điều này, nhưng
không thể cảm được. Tất cả những phát biểu này
ngày một lẫn lộn hơn. Xin thầy nói cho tôi Thượng
đế là gì. Và khi thầy dùng từ 'Thượng đế' trong bài
giảng của thầy, nó ngụ ý gì?*

Bal Krishna Bharti, đừng cố gắng bắt chước điều
người khác nói. Họ có thể nói chân lí sâu sắc, nhưng
bằng việc bắt chước họ bạn sẽ không bao giờ đạt tới
chân lí đó; bởi vì họ không bao giờ đạt tới chân lí đó

bằng bất chước. Họ đã đạt tới chân lí đó bằng việc là nguyên bản.

Jesus nói: Thượng đế là tình yêu. Tôi nói rằng tình yêu là Thượng đế. Phát biểu của tôi là thấu suốt hơn nhiều so với điều Jesus nói. Jesus nói: Thượng đế là tình yêu; điều đó nghĩa là Thượng đế có thể có nhiều phẩm chất khác, một trong các phẩm chất đó là tình yêu. Tôi nói tình yêu là Thượng đế, không có phẩm chất khác, tình yêu là phẩm chất duy nhất là điều thiêng liêng.

Và bạn nghe những điều này và bạn thử... nhưng bạn đang làm gì? Bạn có biết tình yêu là gì không? Bạn trở nên lo nghĩ về Thượng đế - trước hết bạn sẽ phải biết tình yêu là gì, và tình yêu mà bạn biết không là gì ngoài thèm khát. Chúng tôi không nói về thèm khát, Jesus không nói mà tôi cũng không nói, chúng tôi nói về tình yêu. Và tình yêu là cái gì đó bí ẩn tới mức không ai đã bao giờ có khả năng định nghĩa nó một cách chính xác, chỉ ngón tay chỉ trăng thôi.

Bây giờ bạn có thể làm gì được? Nghe nói rằng tình yêu là Thượng đế bạn nhảy vào cái gọi là tình yêu, bất kì cái gì bạn nghĩ là tình yêu, và đó chỉ là đâm dục vô ý thức; thèm khát phô trương là tình yêu. Và bạn sẽ không tìm thấy Thượng đế đâu; ngược lại, bạn có thể gặp quỷ - và thế thì bạn đâm ra phân vân.

Bất chước phải bị tránh ra. Hiểu biết nên là luật duy nhất, không bao giờ bất chước.

Cho nên điều đầu tiên, Bal Krishna, chấm dứt bất chước đi. Nghe tôi và nghe người khác - nghe Krishna, nghe Jesus, nghe Phật, nghe Zarathustra - chỉ để hiểu, nhưng đừng bắt đầu bất chước. Đừng vội vàng, để hiểu

biết soải cánh bay lên trong bạn; trong vôi vàng bạn sẽ làm điều gì đó sai.

Một người bán hàng rong, khi bị bỏ lại ở miền quê do thời tiết xấu, đã được phép ở cùng giường với con trai người nông dân. Đúng lúc hai người đều nghỉ. Cậu con trai tụt xuống bên cạnh giường, hai tay ôm đầu trong thái độ cầu nguyện.

Người bán hàng nghĩ về lời trích dẫn, "Và đứa trẻ nhỏ sẽ hướng dẫn họ." Anh ta cảm thấy tội tệ, vì đã không nói lời cầu nguyện nhiều tháng rồi; anh ta tụt xuống phía bên kia giường và quỳ xuống.

Đứa trẻ ngẩng đầu lên và nói, "Ông làm gì thế, thưa ông?"

"Làm cùng điều như con làm đấy," anh ta đáp.

"Này, mẹ sẽ mắng ông đấy, bởi vì bố ở phía bên này cơ."

Bạn đã bỏ lỡ nó.

Tôi sẽ đợi, để cho bạn có thể hiểu được nó...

Hiểu nó thêm một chút nữa!

Bất chước sẽ không giúp ích gì cả, bất chước sẽ tạo ra rắc rối cho bạn. Hiểu đi! Tại sao vôi vàng thế để thực hành? Để hiểu biết soải cánh bay lên sâu sắc tới mức nó biến đổi bản thể bạn. Đó là cách duy nhất để đạt tới chân lý; bất chước không bao giờ là cách thức cả.

Và đó là điều bạn đã từng làm. Bạn nói, "Tôi đã thử để cảm thấy tất cả điều này, nhưng không thể được."

Làm sao bạn có thể cảm thấy tất cả điều này được? - vấn đề không phải là cảm, vấn đề không phải là nghĩ; vấn đề là hiện hữu. Và hiện hữu được đạt tới qua hiểu biết. Lắng nghe một cách im lặng, chăm chú, cởi mở như bạn có thể cởi mở được. Cởi mở với tôi đi. Để không có cản trở, không có chướng ngại.

Bây giờ ý niệm thường xuyên này về thực hành, về làm cái gì đó ngay lập tức, đang trở thành cản trở giữa tôi và bạn. Không có vội vàng gì. Tôi nói hiểu biết là giải thoát. Bạn không cần làm gì chút nào. Nếu bạn cho phép tôi thâm vào chính cốt lõi của bạn, nếu bạn để tôi chạm vào trái tim bạn, tôi sẽ cho bạn điệu vũ của tôi, tôi sẽ cho bạn bài ca của tôi, tôi sẽ cho bạn âm nhạc của tôi.

Bạn không cần làm gì cả, ở cùng thầy là đủ. Việc làm được cần tới nếu bạn đi vào kinh sách; thế thì bạn phải làm điều gì đó, bởi vì hiểu biết không bao giờ có thể nảy sinh ra từ kinh sách được. Nhưng bằng việc ở cùng thầy, hiểu biết có thể nảy sinh. Chỉ chút ít cởi mở trái tim thêm nữa là được cần tới.

Và bạn hỏi tôi ngụ ý gì bởi từ 'Thượng đế'. Tôi không ngụ ý người, tôi đơn giản ngụ ý một phẩm chất, sự hiện diện. Với "Thượng đế" tôi ngụ ý tính thượng đế; toàn thể sự tồn tại này đầy tính thượng đế. Và khi bạn trở nên biết, bạn sẽ không thấy thượng đế đứng trước bạn đâu, bạn sẽ thấy cây như điều thiêng liêng, tảng đá như điều thiêng liêng, mọi người như điều thiêng liêng, con vật như điều thiêng liêng. Thượng đế là sự lan tỏa ở khắp mọi chỗ, từ viên đá cuội tới vì sao,

từ nhành cỏ tới mặt trời - nó tất cả đều là điều thiêng liêng.

Bất kì khi nào tôi dùng từ 'Thượng đế' nó không bao giờ được ngụ ý cho người; nó đơn giản ngụ ý sự hiện diện, sự hiện diện tuyệt đối im lặng của thông minh trong sự tồn tại. Nhưng trước hết bạn phải trở nên nhận biết về thông minh này trong bạn, chỉ thế thì bạn mới có thể biết thông minh này trong người khác.

Đủ cho hôm nay.

Quên lãng, tội duy nhất

*Đừng để hoan lạc sao lãng ông
khỏi thiên, khỏi con đường.*

*Tự giải phóng mình khỏi hoan lạc và đau đớn.
vì trong này xin hoan lạc hay trong áp ủ đau đớn
đều chỉ có khổ.*

*Giống như cái không làm cho ông không mất nó,
nó không đem lại cho ông tiếc nuối và sợ hãi.
Vượt ra ngoài thích và không thích.*

*Từ đam mê và ham muốn,
phụ thuộc giác quan và thêm khát,
nảy sinh tiếc nuối và sợ hãi.
tự giải phóng mình khỏi gấn bó.*

*Người đó là thuần khiết, và thấy.
Người đó nói chân lí, và sống nó.
Người đó làm việc riêng của mình,
cho nên người đó được ngưỡng mộ và yêu mến.*

*Với tâm trí quyết tâm và trái tim không ham muốn
Người đó khao khát tự do.
Người đó được gọi là uddhamsoto -
"Người đi ngược dòng."*

*Khi lễ khách cuối cùng về tới nhà
từ cuộc hành trình xa xôi,
với vui vẻ làm sao
Gia đình và bạn bè đón mừng người đó!*

*Ngay cả như vậy hành vi tốt của ông sẽ
đón chào ông như những người bạn
và với sự hân hoan làm sao
khi ông đi từ kiếp này sang kiếp sau!*

Một bạn tù tại nhà thương điên đang được kiểm tra để có thể được thả ra. Câu hỏi thứ nhất bác sĩ kiểm tra hỏi anh ta là, "Anh định làm gì khi anh rời khỏi viện này?"

"Tôi sẽ kiếm cho mình một chiếc súng cao su," bệnh nhân nói, "và tôi sẽ quay lại đây và bắn vỡ mọi cửa sổ chết tiệt ở chỗ này!"

Sau sáu tháng điều trị nữa, bệnh nhân lại được đem tới trước bác sĩ kiểm tra xem có thả được không, và cùng câu hỏi được đưa ra cho anh ta.

"Ồ, tôi sẽ kiếm việc," bệnh nhân đáp.

"Tốt," bác sĩ nói. "Thế rồi sao?"

"Tôi sẽ thuê một căn hộ."

"Rất tốt."

"Thế rồi tôi sẽ đi gặp một cô gái đẹp."

"Tuyệt vời."

"Tôi sẽ đem cô gái đẹp đó lên căn hộ của tôi và tôi sẽ kéo váy cô ấy lên."

"Bình thường, hoàn toàn bình thường."

"Thế rồi tôi sẽ đánh cắp nịt tất của cô ấy, làm ra súng cao su từ đó và quay lại đây là bắn vỡ mọi cửa sổ chết tiệt ở chỗ này!"

Con người di chuyển gần như trong cùng đường tròn. Con người như đang vậy, là không lành mạnh, không thể gọi là lành mạnh được. Nhưng bởi vì không lành mạnh lan rộng thế, nó quá thông thường tới mức chúng ta không trở nên nhận biết về nó... Một khi bạn trở nên thức tỉnh thế thì bạn ngạc nhiên về cách mọi người đang sống, điều họ đang làm cho mình và cho người khác. Toàn thể cuộc sống của họ không là gì ngoài điên khùng cực kì. Ai đó điên vì tiền, ai đó điên vì quyền, ai đó điên vì danh - và tất cả những điều này là vô tích sự.

Cái chết tới, và toàn thể dinh thự bạn đã xây lên với bao nhiêu lao động sụp đổ xuống. Cái chết tới và đem bạn đi xa, và tất cả những cái bạn đã tạo ra đều hão huyền.

Người lành mạnh là người tạo ra cái gì đó mà ngay cả cái chết cũng không thể phá hủy được. Đề điều này là định nghĩa về người lành mạnh: người biết cái gì đó của tính bất tử, không chết, vĩnh hằng - người đó là lành mạnh, người đó là vị phật. Là vị phật đơn giản

nghĩa là người lãnh mạnh. Người không nhận biết về tính bất tử và sống trong thời gian và chỉ nghĩ dưới dạng của thế giới này là không lãnh mạnh. Người đó không nhận biết về bản thân mình, làm sao người đó có thể lãnh mạnh được?

Chúng ta còn chưa có khả năng tạo ra xã hội lãnh mạnh bởi một lẽ đơn giản là chúng còn chưa có khả năng tạo ra nhiều chư phật. Càng có nhiều chư phật trên thế giới này, càng có nhiều khả năng cho nhân loại vươn lên những tầm cao hơn của bản thể, hiểu biết, tình yêu, từ bi. Bằng không bạn cứ đi từ ác mộng này sang ác mộng khác.

Một doanh nhân lớn đang cầu nguyện trong giáo đường, cầu xin Thượng đế giúp ông ta một phi vụ năm mươi nghìn đô la. Ngay lúc đó một người nghèo bước vào và bắt đầu cầu nguyện Thượng đế cho hai đô la.

Một cách bức bối doanh nhân lớn này rút ra hai tờ một đô là, dúi chúng cho anh chàng nghèo và thì thào với anh ta, "Đây, cầm lấy chúng và xéo ra khỏi đây, anh ngốc ạ. Chấm dứt làm sao lãng ngại khỏi việc kinh doanh của tôi!"

Người nghèo và người giàu, người dốt nát và người thông thái, người nổi tiếng và người vô danh, tất cả đều trong cùng một con thuyền. Dù bạn xin Thượng đế hai đô la hay năm mươi nghìn đô la cũng chẳng tạo ra khác biệt gì. Ham muốn đi tới Thượng đế không phải là đi tới ngài chút nào đâu, bởi vì chỉ vô ham muốn mới trở thành chiếc cầu. Ham muốn là tạo ra bức tường giữa bạn và cái toàn thể.

Khoảnh khắc bạn ham muốn cái gì đó bạn đang nói rằng "Ta khôn ngoan hơn cái toàn thể." Bạn đang nói rằng "Ngài không biết cái gì phải được làm và tôi đã tới để khuyên ngài đây." Bạn đang nói với cái toàn thể rằng "Cách thức mọi sự đang vậy là không đúng: chúng phải theo như tôi mới đúng."

Lời cầu nguyện chính là cái đối lập của ham muốn. Lời cầu nguyện nghĩa là, "Cách thức mọi sự đang đây là tuyệt đối hoàn hảo, chúng là như chúng phải thế rồi. Do đó, tôi không có gì ngoại trừ lòng biết ơn sâu sắc." Lời cầu nguyện thực là việc cúi lạy sự tồn tại trong cảm ơn vô cùng bởi vì bất kì cái gì đang vậy, cách thức nó đang vậy, là cách thức hoàn hảo nhất nó có thể là vậy rồi. Trái tim cầu nguyện biết rằng vũ trụ là hoàn hảo từng khoảnh khắc; nó đang đi từ hoàn hảo tới hoàn hảo hơn.

Thế giới không đi từ không hoàn hảo tới hoàn hảo đâu, nhớ lấy: nó đang đi từ hoàn hảo tới hoàn hảo hơn. Đó là hiểu biết của trái tim cầu nguyện. Nhưng chúng ta đầy những ham muốn.

Và nếu bạn đi tới giáo đường và nhà thờ và đền chùa bạn sẽ thấy cùng những người đó, với cùng tâm trí, không khác biệt chút nào. Họ vận hành với cùng tâm trí trong bãi chợ, họ đi tới đền chùa với cùng tâm trí đó. Và làm sao bạn có thể đi tới đền chùa với cùng tâm trí vận hành hoàn hảo ở bãi chợ được? Bãi chợ là nhà thương điên! Bạn sẽ phải học một ngôn ngữ khác. Nhưng mọi người cứ lặp lại cùng loại ngu xuẩn. Bạn thậm chí không thể lay được họ, gây choáng cho họ, để thoát ra khỏi giấc ngủ của họ, bởi vì họ trở nên rất giận.

Mulla Nasruddin phàn nàn thấy lạc đà có vằn bắt kì khi nào anh ta cố gắng ngủ.

"Anh đã bao giờ thấy nhà tâm thần chưa?" tôi hỏi anh ta.

"Không, chưa bao giờ," anh ta nói, "chỉ toàn lạc đà có vằn."

Mọi người cứ sống trong những thế giới nhỏ bé riêng của họ, các ý niệm riêng của họ, định kiến. Họ cứ vận hành trong mọi tình huống theo cùng cách. Trong đền chùa cũng vậy, họ nói ngôn ngữ họ nói ở bãi chợ. Trong tình yêu cũng vậy, họ bao giờ cũng như doanh nhân.

Tôi hỏi Mulla Nasruddin, "Nasruddin, tôi nghe nói anh vừa bị tai nạn à?"

Anh ta nói, "Vâng, cũng bị hơi nặng, nhưng tôi thu được hai mươi nghìn ru pi, và vợ tôi cũng trong tai nạn cùng tôi, được năm nghìn ru pi."

Tôi hỏi anh ta, "Cô ấy có bị thương không?"

Nasruddin cười và nói, "Không, nhưng tôi nhanh trí đá cho cô ta một cú vào giữa mặt nhân lúc lộn xộn!"

Bây giờ, ngay cả trong tai nạn tâm trí vẫn cứ làm việc của nó!

Mọi chư phật đều đã từng cố gắng kéo bạn ra khỏi tâm trí của bạn. Cách thức là đơn giản. Trong những

lời kinh này Phật đang nói về cách thoát ra khỏi tâm trí ngu xuẩn này.

*Đừng để hoan lạc sao lãng ông
khỏi việc thiền, khỏi con đường.*

Hoan lạc là kích động tạm thời của thân thể. Nó không phải là vui vẻ, nó không phải là phúc lạc. Hoan lạc là bị say sưa trong khoảnh khắc với thể chất, bị đồng nhất với thể chất.

Khi bạn bị đồng nhất với thân thể và khi bạn bắt đầu nghe thân thể và bản năng của nó, một loại kích động nào đó, trạng thái say sưa tạm thời, nảy sinh trong bạn. Sự say sưa này được tạo ra bên trong hoá chất thân thể riêng của bạn.

Người ta có thể uống ma túy từ bên ngoài, bị say sưa và quên hết mọi lo nghĩ, lo lắng, gánh nặng và trách nhiệm về thế giới này. Người ta có thể hoàn toàn quên hết thế giới; đôi khi nó là quá nhiều, nó là quá nặng nề. Và việc trượt ra qua rượu cồn, mescaline, marijuana, LSD, cho bạn cảm giác về hoan lạc. Nó không phải là hoan lạc thực; nó chỉ là thiếu vắng đau đớn.

Để điều này được hiểu một cách rõ ràng: điều bạn gọi là hoan lạc chỉ là trạng thái say sưa nơi bạn trở nên vô ý thức tới mức bạn không thể nhận biết được về đau đớn. Điều này có thể xảy ra bởi việc dùng ma túy nào đó từ bên ngoài; điều này cũng có thể xảy ra bởi việc tiết chất nào đó vào hệ thống hoá chất thân thể bên trong của bạn. Đó là điều xảy ra khi bạn bị say sưa về

dục: thân thể bạn tiết ra chất của riêng nó. Điều đó cũng không khác biệt nhiều.

Thân thể bạn cũng ở bên ngoài bạn. Bạn không phải là thân thể của bạn, bạn là tâm thức bên trong thân thể bạn; thân thể bạn chỉ là chỗ nghỉ ngơi, ngôi nhà. Một ngày bạn đi vào trong nó và một ngày bạn sẽ phải rời khỏi nó: ngôi nhà trọ, nơi nghỉ qua đêm. Bạn không phải là thân thể bạn... cuộc hành hương của bạn là vĩnh hằng. Nhưng ở trong thân thể người ta có thể trở nên bị đồng nhất, người ta có thể bắt đầu nghĩ, "Minh là thân thể." Và điều này đang xảy ra nhiều cho ngày nay hơn là trước đây.

Trong hàng thế kỉ con người đã nhận biết rằng con người không là thân thể, nhưng trong vòng hai, ba thế kỉ này, cách tiếp cận khoa học về mọi thứ đã phá hủy hiểu biết lâu dài, được ấp ủ từ lâu đó. Khoa học là phương pháp tốt để biết về vật chất, nhưng nó tuyệt đối bất lực khi có liên quan tới thế giới tâm thức. Bởi vì khoa học chỉ có thể biết vật chất nên nó nhất định phủ nhận tâm thức; điều đó ở bên ngoài hiểu thấu của nó.

Nếu bạn đang cố gắng nhìn ánh sáng qua tai bạn, bạn sẽ không thể nào thấy được nó, và tai sẽ nói, "Không có ánh sáng." Nếu bạn cố gắng nghe nhạc qua mắt bạn sẽ không thể nghe được, bởi vì chính phương pháp của bạn loại trừ điều đó. Mắt không thể nghe thấy âm nhạc được, tai không thể thấy được ánh sáng, tay bạn không thể ngửi được, mũi bạn không thể nếm được. Mọi giác quan đều có giới hạn riêng của nó. Nó hoàn toàn hợp thức bên trong chu vi riêng của nó; bên ngoài điều đó, nó hoàn toàn không liên quan.

Đó cũng là hoàn cảnh với khoa học và đó là hoàn cảnh với tôn giáo. Trong quá khứ, tôn giáo đã phủ nhận - tuyệt đối bị phủ nhận - sự tồn tại là của thân thể, vật chất và thế giới. Các nhà huyền môn thường gọi thế giới là ảo tưởng, maya, giấc mơ. Đó là một cực đoan - tôi không ủng hộ nó. Điều đó vượt ra ngoài cách tiếp cận tôn giáo, khi nói cái gì đó không tới trong tầm nhìn của nó. Bây giờ cùng điều đó đang được khoa học làm, cùng cực đoan đó: rằng tâm thức là ảo tưởng và thân thể là cái thực duy nhất.

Như tôi thấy nó, cả hai thái độ này đều là chân lý một nửa - và chân lý một nửa còn tồi tệ hơn nhiều so với đối trá tuyệt đối: bởi vì với chân lý một nửa đó họ có thể lừa nhiều, nhiều người. Trong hàng nghìn năm con người đã bị lừa dối bởi chân lý một nửa: rằng tâm thức, Thượng đế, Brahman, là thực tại duy nhất, còn mọi thứ khác chỉ là chất liệu mơ. Bây giờ con lắc đã đi toàn bộ sang cực đoan kia. Khoa học nói: Tâm thức là ảo tưởng, thân thể là thực tại duy nhất. Cả ai đều nguy hiểm.

Chân lý toàn thể là: thân thể có thực tại riêng của nó, và tâm thức có thực tại riêng của nó. Và phép màu là, điều bí ẩn là ở chỗ hai thực tại tách rời này là cùng nhau, ở chỗ hai thực tại tách rời này đang vận hành trong đồng bộ sâu sắc. Đây là bí ẩn: vật chất đang nhảy múa trong hài hoà với tâm thức, tâm thức đang nhảy múa trong hài hoà với vật chất. Bí ẩn này tôi gọi là Thượng đế, bí ẩn này tôi gọi là chân lý, chân lý toàn thể.

Nhưng nếu người ta phải chọn giữa hai ảo tưởng - ảo tưởng tôn giáo và ảo tưởng khoa học - nếu không có cách khác và bạn phải chọn một trong hai điều này,

thể thì tôi sẽ nói: chọn ảo tưởng tôn giáo, bởi vì ít nhất nó cũng sẽ đem bạn tới bờ bên kia, tới cái vĩnh hằng.

Nhưng trong ba thể kỉ chúng ta đã quyết định chọn ảo tưởng khoa học, điều làm cho bạn ngày một bị giới hạn vào thân thể hơn. Và khi bạn bị giới hạn vào thân thể, thể thì "Ăn, uống và vui vẻ," trở thành chính mục đích. Nghĩ về bản thân bạn như một người có toàn bộ cuộc sống không là gì ngoài "Ăn, uống và vui vẻ." Điều đó sẽ là vô nghĩa, nó sẽ chẳng có ý nghĩa gì, nó sẽ hoàn toàn tầm thường. Nó sẽ không có cực lạc nào. Vâng, sẽ có hoan lạc khi bạn mất hút trong hoá chất thân thể và sẽ có đau đớn khi bạn phải đi ra khỏi sự lãng quên đó. Cho nên bạn sẽ cứ di chuyển giữa đau đớn và hoan lạc.

Hoan lạc là bị mất hút đi, trở nên vô ý thức trong thân thể; còn đau đớn lại là trở nên có ý thức về thực tại không thân thể, lại trở nên nhận biết về thể giới bao quanh bạn. Cho nên hoan lạc nghĩa là quên lãng và đau đớn nghĩa là hồi tưởng lại. Bạn có quan sát rằng bạn nhớ chỉ khi có đau không? Nếu bạn bị đau đầu bạn trở nên nhận biết về đầu, bằng không ai nghĩ tới đầu? Chỉ đau đầu mới làm cho bạn nhớ tới đầu. Nếu giày bạn bó chân, thể thì bạn trở nên nhận biết về chân; nếu giày không bó, bạn vẫn còn vô nhận biết về chân. Khi dạ dày bạn bị rối loạn, bạn trở nên nhận biết về dạ dày. Khi mọi thứ diễn ra tốt lành, trôi chảy, bạn không trở nên nhận biết.

Đau đem tới nhận biết; nhận biết làm cho bạn biết về đau. Mất nhận biết cho bạn ý niệm giả tạo rằng không có đau thêm nữa. Và nhiều người đã tìm ra nhiều cách để trở nên vô ý thức; đây tất cả đều là cách

dùng thuốc. Bạn đã tìm ra nhiều thuốc mê - hoá chất, vật lí, tôn giáo - vâng, cả tính chất tôn giáo nữa.

Nếu một người cứ tụng mật chú nào đó - điều bạn đã đi tới biết như Thiền Siêu việt - nó là thuốc, được tạo ra về mặt tâm lí. Nếu bạn nhắm một từ nào đó lặp đi lặp lại nó sẽ cứ đánh vào cội nguồn hồn bạn và việc lặp lại liên tục tạo ra trạng thái vô ý thức. Nó trở thành giống như lời ru; bạn bắt đầu rơi vào trong giấc ngủ say. Nó êm dịu, nó yên tĩnh, nhưng nó không phải là thiền. Nó chính là cái đối lập của thiền; nó là thuốc tâm lí.

Phật nói: *Đừng để hoan lạc sao lãng ông khỏi việc thiền, khỏi con đường.* Thận trọng rằng hoan lạc có thể làm sao lãng bạn: nó có thể sao lãng bạn khỏi việc thiền và nó có thể sao lãng bạn khỏi con đường. Và thiền là gì theo cách nhìn của Phật? Thiền là nhận biết, cho nên bất kì cái gì làm cho bạn vô nhận biết đều là sao lãng; dù nó tới từ đâu cũng không thành vấn đề. Liệu bạn tạo ra nó ở bên trong bản thân mình bằng việc tụng mật chú hay bằng việc dùng thuốc nào đó, bằng việc hút thuốc, bằng tiêm chích... cách bạn xoay xở nó không thành vấn đề. Nếu nó làm sao lãng bạn khỏi nhận biết... nó có thể tạo ra những giấc mơ đẹp, nhưng bạn không còn có ý thức. Bạn có thể cảm thấy thế giới trở thành vàng, cây cối xanh hơn, hoa hồng hồng hơn, và mọi thứ dường như cực kì đẹp, phiêu diêu - nhưng bạn vô ý thức, bạn không còn trong ý thức của mình. Đây là sao lãng.

Vị phật chống lại ma túy... hay nếu tôi chống ma túy, đây chỉ là bởi lí do này. Không phải vì ma túy chống lại cái gọi là đạo đức đâu, không phải vì nó chống lại tu sĩ và các nhà đạo đức đâu, không phải bởi

vì truyền thống nói vậy. Phật đang chống lại ma túy không phải bởi vì ma túy là tội lỗi mà chỉ bởi vì chúng đem bạn đi xa khỏi bản thân bạn, chúng làm sao lãng bạn.

Bạn sẽ ngạc nhiên mà biết rằng gốc rễ mà từ 'sin - tội lỗi' bắt nguồn nghĩa là quên lãng - gốc rễ nghĩa là quên lãng. Nếu bạn có thể nhắc nhở bản thân bạn rằng quên là tội lỗi, thế thì bạn sẽ có cách tiếp cận rất đúng: thế thì việc nhớ là đức hạnh. George Gurdjieff thường gọi nó là tự nhớ. Phật gọi nó là *sammasati* - chính định. Krishnamurti gọi nó là nhận biết. Nhưng tất cả những từ này chỉ có nghĩa một điều: Đừng bị sao lãng khỏi cốt lõi bên trong nhất của bạn; vẫn còn bắt rễ ở đó, vẫn còn ý thức ở đó.

*Đừng để hoan lạc sao lãng ông khỏi việc thiền,
khỏi con đường.*

Và thiền là con đường: không có con đường khác tới Thượng đế, không có con đường khác tới chân lí. Chân lí không phải là cái gì đó được làm sẵn. Chân lí là cái gì đó bạn phải khám phá ra bằng việc trở nên ngày một nhận biết hơn. Và bạn phải khám phá ra nó không ở đâu đó khác, mà ở bên trong bản thể riêng của bạn. Bạn là chân lí bị che phủ bởi vô ý thức, bị che phủ bởi quên lãng, cho nên bất kì cái gì làm sao lãng, bất kì cái gì đem bạn đi xa khỏi bản thân bạn, đều là phi tôn giáo, phi tâm linh.

tự giải phóng mình khỏi hoan lạc và đau đớn.

Bạn sẽ ngạc nhiên... bởi vì ai muốn đau đớn? Không ai muốn điều đó cả - ít nhất nhìn bên ngoài, không ai muốn đau đớn. Nhưng điều đó không đúng. Có hai loại người: những người muốn hoan lạc hay những người muốn đau đớn. Những người muốn hoan lạc được gọi là phàm nhân, và những người bắt đầu muốn đau đớn, họ được gọi là người thế giới khác, thánh nhân, nhà khổ hạnh, người linh thiêng. Đau đớn trở thành hoan lạc của họ; họ bắt đầu tận hưởng việc tự hành hạ mình.

Toàn thể lịch sử nhân loại đầy những kẻ ngu xuẩn này, và họ đã từng được tôn thờ. Ai đã từng tôn thờ họ? - những người ham muốn hoan lạc! Với họ, những người này trông cứ dường như là từ thế giới khác nào đó, bởi vì họ ham muốn vui thú còn những người này trốn khỏi hoan lạc. Ngược lại họ chịu đau đớn gây cho bản thân họ: họ cứ nhịn ăn, họ cứ ngồi trần khi trời băng giá hay họ có thể ngồi bên cạnh lửa khi mặt trời đã đổ lửa xuống khắp chốn rồi. Những kẻ tự bạo này, những kẻ tự hành hạ mình này, đều bệnh hoạn.

Chín mươi chín phẩy chín phần trăm các thánh nhân của bạn đơn giản là bệnh hoạn - và bởi vì những người bệnh hoạn này mà tôn giáo vẫn còn ốm yếu; nó đã không thể làm cho tôn giáo lành mạnh được. Chư Phật đã từng cố gắng, nhưng mãi cho tới giờ họ đều thất bại, bởi vì không ai nghe họ cả.

Tâm trí con người có chiến lược đầy: nó đi sang cái đối lập của nó rất dễ dàng. Bạn đang chạy theo tiền, thế rồi một ngày nào đó bạn thấy toàn thể cái ngu xuẩn của nó và bạn bắt đầu trốn khỏi tiền. Bây giờ điều này lại vẫn là bị ám ảnh bởi tiền; tiền vẫn còn là trung tâm của sự tập trung của bạn. Đầu tiên bạn đã đi

tới nó, bây giờ bạn đi khỏi nó, nhưng nó là tham chiếu của bạn; toàn thể cuộc đời bạn vẫn có hoàn cảnh đó. Bạn vẫn nghĩ dưới dạng tiền - bạn có bao nhiêu và bạn đã từ bỏ bao nhiêu, nhưng bạn cứ đếm.

Một lần một người tới Ramakrishna với một túi đầy những đồng vàng. Người đó đổ những đồng vàng đó dưới chân Ramakrishna. Có nhiều người ngồi quanh; họ tất cả đều ngạc nhiên bởi người đó mang tới nhiều tiền thế, và người đó đổ nó xuống chân của Ramakrishna. Thành tâm làm sao!

Nhưng Ramakrishna không hạnh phúc. Ông ấy nói, "Ông đang đổ nó theo cách dường như ông muốn gây ấn tượng cho mọi người. Ông đang trình diễn thôi! Cho tiền lại vào túi đi và mang ra sông Hằng" - và sông Hằng ngay sau ngôi đền của Ramakrishna - "và ném tất cả số tiền đó xuống sông Hằng đi. Ông đã đem nó cho ta, ta trao nó cho sông Hằng."

Người đó phân vân lắm, lo nghĩ - ném bao nhiêu đồng tiền vàng xuống sông Hằng! Và người đó đã tới với kì vọng lớn rằng Ramakrishna sẽ nói, "Ông là người tôn giáo vĩ đại. Từ bỏ lớn lao làm sao! Ông thuần khiết làm sao, thánh thiện làm sao!" ... Và Ramakrishna đã không lấy đồng tiền nào. Ngược lại, ông ấy nói, "Đi và ném tất cả những rác rưởi này xuống sông Hằng." Người đó đã không muốn làm điều đó, nhưng bây giờ người đó không thể nói không với Ramakrishna được. Và một khi người đó đã cứng dường rồi, làm sao người đó có thể nói không được? Cho nên một cách miễn cưỡng người đó đi ra sông Hằng.

Nhiều giờ trôi qua và người đó không quay lại. Ramakrishna hỏi, "Anh ta đâu rồi?" Ramakrishna đi ra xem. Người đó đã tụ tập được một đám đông lớn. Trên bờ, trên một tảng đá, đầu tiên người đó tung một đồng tiền, gây ra nhiều tiếng động, nhìn vào đồng tiền, và thế rồi ném nó vào sông Hằng. Và nhiều người sẽ nhảy xuống sông Hằng để tìm đồng tiền này. Người đó đang làm buổi biểu diễn lớn về điều đó. Hàng trăm người đã tụ tập lại và người đó đếm, "Một, hai, ba, bốn..."

Ramakrishna tới đó và nói, "Ông ngu thế! Khi người ta thu thập tiền người ta đếm, nhưng khi người ta ném nó xuống sông Hằng phỏng có ích gì mà đếm? Trong hai giờ rưỡi ông đã làm điều đó. Sao phí thời gian của ông thế? Ném cả túi đi! Phỏng có ích gì mà đếm?"

Nhưng đây là cách tâm trí con người vận hành: cho dù nó từ bỏ nó vẫn đếm. Đó là cùng tâm trí đã tích lũy; bây giờ nó từ bỏ. Người ta theo đuổi quyền lực, danh vọng, thế rồi một ngày nào đó người ta trốn lên núi thật xa thủ đô nhất có thể được. Nhưng thủ đô vẫn còn là điểm tham chiếu.

Do đó Phật nói: *Tự giải phóng mình khỏi hoan lạc và đau đớn* - cả hai. Ông ấy không nói, "tự giải phóng mình khỏi hoan lạc," bởi vì nếu ông ấy chỉ nói điều đó thế thì ông ấy biết hoàn toàn rõ - ông ấy hoàn toàn tỉnh táo về bạn - bạn sẽ chọn đau đớn, và bạn sẽ lại trong cùng cái bẫy từ cửa sau; bởi vì hoan lạc là của thân thể và đau đớn là của thân thể. Dù bạn tận hưởng việc ăn hay bạn tận hưởng việc nhịn điều đó không khác biệt gì - ăn và nhịn cả hai đều là các hoạt động vật lí. Có những người tận hưởng ăn và có những người tận

hưởng nhện, nhưng cả hai đều được bắt rết trong vật lí. Họ chưa đưa mắt nhìn tới cõi bên kia. Do đó để nhắc bạn, ông ấy nói: *tự giải phóng mình khỏi hoan lạc và đau đớn...*

*vì trong nài xin hoan lạc hay trong áp ủ đau đớn
đều chỉ có khổ.*

Vâng, mọi người cứ làm cả hai điều này. Có những người cứ tự gây thương tích cho mình.

Bạn sẽ ngạc nhiên mà biết rằng có một giáo phái Ki tô giáo, được coi là rất khổ hạnh và ngoan đạo, có các tín đồ đeo thắt lưng có đinh vào người họ. Đinh cứ làm thân thể họ bị thương liên tục. Những người này sẽ đi giày và bên trong giày có đinh, và họ cứ để cho chân họ bao giờ cũng chảy máu. Họ được coi là những nhà khổ hạnh vĩ đại. Mọi người sẽ đếm vị thánh này có bao nhiêu đinh trong giày; bạn càng có nhiều đinh, bạn càng vĩ đại hơn.

Đã từng có các thánh Ki tô giáo có lời cầu nguyện duy nhất là tự quất roi vào mình mỗi sáng sớm, và hàng nghìn người sẽ tụ tập để xem họ tự quất roi. Toàn thân họ đầm máu. Và khi cả nghìn người đang nhìn bạn tự quất roi vào mình, tất nhiên bạn sẽ làm hết sức có thể được, nhiều nhất có thể được. Mọi người sẽ ngắt xỉu; nhưng chừng nào họ còn chưa ngắt xỉu họ sẽ cứ tự đánh mình. Và những người này được coi là những người tâm linh đấy!

Đây là những người đang chống lại tôi bởi vì tôi dạy bạn tôn giáo lành mạnh, tôn giáo không tin vào bất kì cái gì vô nghĩa.

Nếu bạn cầu xin hoan lạc bạn sẽ trong buồn khổ; nếu bạn nuôi dưỡng đau đớn bạn sẽ trong buồn khổ. Và trong buồn khổ là phi tôn giáo. Do đó Phật nói đi nói lại: Vui vẻ là phẩm chất của người tâm linh thực. Jesus nói: Hân hoan! Không đau đớn không hoan lạc, mà vui vẻ. Vui vẻ là cái gì đó tâm linh; nó không tới từ thân thể bạn. Người ta có thể vui vẻ ngay cả khi thân thể ốm yếu, người ta có thể hân hoan ngay cả khi chết. Vui vẻ là cái gì đó bên trong. Đau đớn và hoan lạc cả hai đều hướng theo thân thể; vui vẻ hướng theo bản thể.

*Giống như cái không làm cho ông không mất nó,
nó không đem lại cho ông tiếc nuối và sợ hãi.
Vượt ra ngoài thích và không thích.*

Thích và không thích đơn giản nói rằng bạn nghĩ bản thân bạn tách rời khỏi sự tồn tại. Người đã vứt bỏ bản ngã của mình không có thích và không có không thích. Thế thì bất kì điều gì là hoàn cảnh người đó đều hân hoan trong nó. Nếu người đó thấy bản thân mình trong nghèo, người đó hân hoan trong nghèo, bởi vì có cái đẹp, vài cái đẹp, mà chỉ có thể tìm thấy được trong nghèo. Nếu người này thấy bản thân mình giàu người đó hân hoan trong giàu có, bởi vì có vài điều hay mà chỉ có thể tìm được khi bạn giàu. Nếu người này thấy bản thân mình trẻ và khoẻ người đó hân hoan trong nó, bởi vì vài điều là có thể chỉ khi bạn trẻ. Và người này hân hoan trong tuổi già nữa, bởi vì có vài điều chỉ tuổi già mới có thể truyền đạt được cho bạn. Một điều là chắc chắn: rằng người đó không có sở thích, người đó không khao khát rằng điều này phải như thế và như thế. Người đó không ra điều kiện nào với sự tồn tại.

Người đó sống một cách vô điều kiện, hân hoan trong bất kì cái gì xảy ra.

Mang thích và không thích là mang định kiến, và mọi người cứ mang các định kiến. Đó là lí do tại sao chẳng cái gì làm cho bạn mãn nguyện.

Ngay cả bố của Phật cũng không hạnh phúc. Ông ấy bất hạnh bởi vì con ông ấy đã đi theo con đường sai; thiên với ông ấy là thứ sai. Ông ấy muốn rằng con ông ấy trở thành hoàng đế vĩ đại; đó là tham vọng sâu sắc của ông ấy. Phật là con trai duy nhất của ông ấy, rồi một hôm nào đó Phật trốn mất. Tôi có mọi hoài nghi rằng lí do cho việc chạy trốn của ông ấy phải là ở bố ông ấy. Khi bạn chỉ có một con trai và thể nữa, nó được sinh ra khi bạn rất già... Bố của Phật đã rất già khi ông ấy được sinh ra. Đó là cơ hội cuối cùng; một hay hai năm nữa và sẽ không có con trai nào hết cả. Và mẹ ông ấy đã chết ngay khi sinh ra Phật; bà ấy cũng già rồi và việc sinh này phải là quá nhiều.

Phật tử đã làm ra một câu chuyện hay về điều đó. Họ nói rằng bất kì khi nào vị phật được sinh ra mẹ ông ấy nhất định chết. Đó là cách mọi người tạo ra những câu chuyện ngu xuẩn. Đã từng có nhiều chư phật. Mẹ của Mahavira đã không chết, nhưng nếu bạn hỏi Phật tử họ sẽ nói, "Điều đó đơn giản chứng tỏ rằng Mahavira không phải là phật." Mẹ của Jesus đã không chết, mẹ của Lão Tử đã không chết - nhưng với tâm trí định kiến điều đó đơn giản chứng tỏ rằng những người này không phải là chư phật. Bất kì khi nào có vị phật người mẹ đều phải chết; điều đó đã trở thành định nghĩa.

Lí do thực là: người mẹ già rồi, người bố già rồi; đây là cơ hội cuối cùng. Và họ đã sống cuộc sống rất

khổ bởi vì họ không có con trai. Và họ đã tạo ra vương quốc lớn: "Bây giờ vương quốc này sẽ thuộc về ai?" Và khi bạn có con trong tuổi già bạn níu bám lấy đứa con nhiều lắm. Người bố phải đã từng có tính sở hữu nữa: đó là cảm giác của tôi về tại sao Phật phải trốn đi. Người bố phải đã là nguyên nhân, ông ấy phải đã làm ra tù túng quá nhiều. Ông ấy đã làm những cung điện lớn cho Phật và ông ấy sẽ không cho phép Phật rời khỏi cung điện. Ông ấy đã làm mọi thu xếp trong cung điện, đủ mọi loại hoan lạc. Thực ra ông ấy đã làm quá nhiều dàn xếp và Phật đã phát chán rất nhanh chóng; Phật mới chỉ hai mươi chín khi ông ấy rời bỏ cung điện.

Mọi người thường trở nên chán ngán lúc cuối đời họ; phải mất thời gian để kinh nghiệm cuộc sống. Bố của Phật đã xoay xở để cung cấp cho ông ấy tất cả những hoan lạc có thể có. Gái đẹp - mọi cô gái đẹp trong vương quốc đều được mang về cung điện để phục vụ cho Phật. Rượu ngon nhất, đàn bà đẹp nhất, cung điện đá cẩm thạch, nhạc công, nhà thơ, vũ công... cuộc vui miệt mài liên tục. Hai mươi bốn giờ một ngày Phật chìm đắm trong hoan lạc. Bất kì ai có thông minh nào cũng đều sẽ trốn đi. Điều đó trở thành quá mệt mỏi, điều đó trở thành quá nhàm chán, nó trở thành cảnh tượng xấu xí thế. Ông ấy đã chán nó, cho nên ông ấy trốn đi.

Bố Phật giận lắm, rất bị tổn thương. Ông ấy đã muốn con mình trở thành vua mà con ông ấy trở thành vị phật. Ông ấy không hạnh phúc. Trong tâm trí riêng của mình, là vua là điều lớn hơn là phật. Có nhiều tiền hơn và nhiều danh hơn - danh tiếng trần tục - là quan trọng hơn là thiền nhân và đạt tới samadhi. Những từ

này phải đã có vẻ như vô nghĩa với ông ấy; ông ấy phải đã là người duy vật thực tế.

Nhưng điều này không chỉ như vậy với Phật; mọi người chưa bao giờ mãn nguyện với bất kì cái gì. Nếu con trai bạn biến thành kẻ cắp, bạn giận, nếu nó biến thành vị phật, bạn giận. Dường như là bạn không thể nào hạnh phúc được. Nếu vợ bạn quá trung thành bạn chán, nếu vợ bạn không trung thành bạn giận. Nếu chồng bạn tuyệt đối vâng lời bạn bị kết thúc với anh ta rồi; nếu chồng bạn liên tục cãi cọ, đánh nhau, bạn cũng bị kết thúc với anh ta nữa. Dường như tâm trí con người có cái thích và không thích tới mức con người không thể nào trong trạng thái mãn nguyện được.

Một bà già chết và lên trời. Khi bà ấy tới đó Thánh Peter hỏi bà ấy muốn ở đâu. Bà ấy nói, "Tôi muốn ở gần đức mẹ Đồng trinh Mary."

Thế là Thánh Peter cho bà ấy vào trong cùng căn hộ như đức mẹ Đồng trinh Mary. Một hôm bà ấy bước tới đức mẹ Đồng trinh Mary và nói, "Chỉ có một điều tôi bao giờ cũng muốn nói với ngài."

Mary nói, "Được, cái gì vậy?"

Bà già nói, "Phải là điều tuyệt vời khi cho sinh thành ra một người được tuyên bố là thượng đế trên khắp thế giới!"

Mary nói, "Ồi dào, tôi muốn tốt hơn nếu nó đã là bác sĩ."

Vâng, đó là cách con người đang vậy - chẳng cái gì dường như thoả mãn. Chẳng cái gì dường như cho

bạn vui vẻ, bởi vì bạn đã mang thích và không thích nào đó rồi - và sự tồn tại không có nghĩa vụ phải hoàn thành chúng. Nó chưa bao giờ hứa hẹn hoàn thành cái thích và không thích của bạn.

Nếu bạn thực sự muốn phúc lạc bạn phải vứt bỏ thích và không thích đi. Thế thì bạn phải học ngôn ngữ khác để giao cảm với sự tồn tại. Bất kì cái gì xảy ra, tận hưởng nó. Đừng mang cái thích và không thích của bạn vào. Cuộc sống của bạn có thể là điệu vũ liên tục, lễ hội; bằng không bạn sẽ sống trong địa ngục.

Giống như cái không làm cho ông không mất nó, nó không đem lại cho ông tiếc nuối và sợ hãi. Một điều: nếu bạn thích cái gì đó và bạn có được nó, nhất định có nỗi sợ lớn - sợ mất nó. Và không cái gì là thường hằng trong cuộc sống này; mọi thứ bạn có nhất định bị mất đi. Cho nên sợ nảy sinh, và khi bạn làm mất nó bạn trong tiếc nuối sâu sắc.

Vượt ra ngoài thích và không thích.

*Từ đam mê và ham muốn,
dâm dục và thèm khát,
nảy sinh tiếc nuối và sợ hãi.
tự giải phóng mình khỏi gấn bó.*

Tại sao mọi người sống trong khổ thế? - bởi lẽ đơn giản là họ níu bám lấy mọi thứ. Khoảnh khắc bạn níu bám bạn đang tạo ra khổ cho bản thân bạn, bởi vì chẳng cái gì sẽ thường hằng ở đây. Cuộc sống là dòng sông; nó cứ di chuyển, thay đổi. Bạn thậm chí không thể tiên đoán được khoảnh khắc tiếp. Cho nên nếu bạn níu bám lấy cái gì đó và khoảnh khắc tiếp bạn thấy nó

tuột khỏi bàn tay mình, bạn sẽ trong đau đớn lớn lao, khổ lớn lao.

Và điều mỉa mai là: nếu bạn không làm mất nó và nó còn lại với bạn, hoàn thành ham muốn của bạn, thì thế nữa, một ngày nào đó bạn sẽ rất chán... bởi vì tâm trí bao giờ cũng đòi hỏi cái mới để vẫn còn được sao lãng. Tâm trí bao giờ cũng tìm cái mới, cái gì đó mới. Bạn yêu người đàn bà, nhưng dẫu vậy, thỉnh thoảng người đàn bà thông thường, người có thể thậm chí không đẹp như người đàn bà riêng của bạn, lại hấp dẫn bạn. Bạn dường như phân vân: "Sao điều đó lại xảy ra?" Chỉ là tâm trí bao giờ cũng muốn cái gì đó mới.

Tâm trí không thể vẫn còn với một thứ lâu được, cho nên nếu bạn làm mất nó bạn trong tiếc nuối, nếu bạn không làm mất nó bạn trong tiếc nuối. Đẳng nào tiếc nuối cũng xảy ra. Phật nói: *Tự giải phóng mình khỏi gấn bó.*

Nadine, cô hầu gái xinh, ở một mình trong căn hộ nơi cô ấy làm việc và quyết định nằm nghỉ một chốc trên đi văng. Sau vài phút, có tiếng gõ cửa ở cửa ra vào.

"Ai đấy?" cô ấy hỏi.

"Người bán tạp phẩm đây," là tiếng đáp.

"Ông có gì cho tôi?"

"Vài ghim dập."

"Để chúng trong phòng ấy, được không ông?"

Vài phút sau lại có tiếng gõ cửa khác. "Ai đấy?" cô ấy hỏi.

"Người bán trứng đây."

"Ồ, ông có gì cho tôi nào?"

"Bốn tá trứng."

"Xin để chúng cùng với hàng tạp phẩm."

Vài phút sau đó, lại tiếng gõ cửa khác. "Bây giờ cái gì thế?"

"Giám thị đây."

"Ông có gì cho tôi nào?"

"Tôi có thôi thúc."

"Ồ, thế thì vào đi. Điều đó không nên giữ lại."

Và có những thôi thúc và thôi thúc; bạn bùng nổ các thôi thúc, ham muốn. Bạn không có một ham muốn, bạn có nhiều ham muốn. Không chỉ là bạn có nhiều ham muốn đâu, bạn có những ham muốn mâu thuẫn. Nếu ham muốn này được thoả mãn, ham muốn khác, cái ngược lại nó, vẫn còn không được thoả mãn và bạn trong khổ. Nếu ham muốn kia được thoả mãn, thế thì cái gì đó khác vẫn còn không được thoả mãn.

Một chính khách tới gặp tôi; ông ta muốn an bình tâm trí. Tôi nói, "Thế thì thoát ra khỏi chính trị đi."

Ông ta nói, "Điều đó khó. Tôi đang ngày càng tới gần hơn chức bộ trưởng chính của bang tôi. Trong hai mươi năm tôi đã làm việc vất vả. Bây giờ tôi là bộ trưởng bộ giáo dục và trong vòng hai hay ba năm nữa tôi sẽ là bộ trưởng chính - tôi là người tiếp trong chính

phủ, cho nên tôi không thể rời bỏ chính trị bây giờ được."

Thế là tôi nói, "Vút ý niệm này về an bình tâm trí đi, bởi vì là chính khách, thì không thể nào có an bình tâm trí được."

Ông ta nói, "Thực ra, đó là lí do tại sao tôi cần nó, đó là lí do tại sao tôi đã tới thầy, bởi vì điều đó đang trở thành gánh nặng thể đè lên tôi tới mức tôi sắp suy sụp rồi. Tôi sợ là trước khi tôi trở thành bộ trưởng chính tôi có thể phát điên. Đó là lí do tại sao tôi đã tới thầy. Xin giúp tôi, dạy cho tôi phương pháp nào đó để cho tôi có thể an bình thêm chút ít, thoải mái, thanh thoi. Nhưng tôi không thể rời bỏ chính trị được."

Bây giờ, người này muốn hai điều mâu thuẫn nhau cùng lúc: ông ta muốn an bình và ông ta tham vọng. Điều đó là không thể được. Nếu bạn tham vọng, thế thì tâm trí của bạn nhất định vẫn còn bất ổn. Nếu bạn muốn an bình, thế thì yêu cầu đầu tiên là vút bỏ mọi tham vọng. Chừng nào bạn chưa vút bỏ tham vọng bạn không thể thoải mái, an bình được, bạn không thể thanh thoi được. Ông ta có thể thấy ra mâu thuẫn, nhưng ông ta nói, "Tôi sẽ nghĩ về nó."

Tôi nói, "Nếu ông có thể thấy ra mâu thuẫn ngay bây giờ, ông định nghĩ gì về nó? Suy nghĩ của ông sẽ không tạo ra khác biệt gì đâu."

Điều đó đã tạo ra một khác biệt: ông ấy đã chấm dứt tới tôi. Kể từ đó tôi đã không gặp ông ấy. Tôi nghe nói bây giờ là ông ấy đi tới Maharishi Mahesh Yogi, bởi vì Mahesh Yogi nói cả hai đều có thể được hoàn thành cùng nhau. Bạn càng trở nên có tính thiền, càng

nhiều khả năng hoàn thành tham vọng của bạn. Bây giờ điều này hoàn toàn vô nghĩa. Bạn càng trở nên có tính thiện, bạn sẽ càng ít tham vọng hơn. Không có vấn đề hoàn thành tham vọng; tham vọng sẽ bắt đầu biến mất khỏi ý thức của bạn.

Nhưng nếu bạn nhìn quanh tâm trí mình bạn sẽ thấy nhiều điều mâu thuẫn - phần này đi về phương nam, phần khác đi về phương bắc. Chính phép màu là làm sao bạn cứ xoay xở được là bản thân bạn. Bằng không một phần của bạn sẽ ở Tokyo, một phần ở Timbuktu - bạn sẽ ở khắp thế giới trong các mảnh mẩu! Đó thực sự là phép màu làm sao bạn cứ xoay xở giữ được bản thân bạn gắn lại. Điều đó thực sự chỉ có vẻ là cùng nhau thôi; sâu bên dưới bạn bị phân chia và chia chẻ.

Phật nói: Nếu ông thực sự muốn biến đổi bản thể mình thành tâm thức an bình, thành thanh thân, thành phúc lạc, thế thì ông sẽ phải *vượt ra ngoài thích và không thích. Từ đam mê và ham muốn, phụ thuộc giác quan và thèm khát, nảy sinh tiếc nuối và sợ hãi. Tự giải phóng mình khỏi gắn bó.*

Vài phân biệt phải được thực hiện: khi Phật nói "phụ thuộc giác quan" ông ấy không ngụ ý tính nhạy cảm. Thực ra, người phụ thuộc giác quan là người thô thiển; người nhạy cảm là người tinh tế. Nhạy cảm là đẹp, phụ thuộc giác quan là xấu. Yêu là đẹp, thèm khát là xấu. Yêu là nhạy cảm, thèm khát là phụ thuộc giác quan. Yêu cho cái bạn có, thèm khát cố vô lấy cái gì đó từ người khác. Người phụ thuộc giác quan khai thác người khác, và người nhạy cảm chia sẻ bản thân mình với người khác.

Nhạy cảm đi nhưng đừng phụ thuộc giác quan. Yêu nhưng thoát ra khỏi thèm khát. Thèm khát và phụ thuộc giác quan là có tính con vật; yêu và nhạy cảm là có tính người.

Và vẫn có một thế giới trên con người - điều thiêng liêng - nơi ngay cả nhạy cảm, tình yêu, và tất cả những điều này đều biến mất. Chỉ còn lại một điều: tâm thức chứng kiến. Đó là trạng thái của phật tính, christ tính. Người ta trở thành chỉ là tấm gương thuần khiết của sự tồn tại. Thế thì các vì sao được phản xạ và hoa được phản xạ. Thế thì bạn thấy Thượng đế trong khuôn mặt nguyên thủy của ngài - toàn thể sự tồn tại này là khuôn mặt nguyên thủy của ngài. Tâm thức tựa tấm gương này, cái ta chứng kiến này, là mục đích.

Phật nói: Trong trạng thái này, *Người đó là thuần khiết...* Người thấy trở thành thuần khiết.

Người đó là thuần khiết, và thấy.

Người đó nói chân lí, và sống nó.

Người đó làm việc riêng của mình,

cho nên người đó được ngưỡng mộ và yêu mến.

Bao giờ cũng nhớ tới mục đích: mục đích là trở thành nhân chứng thuần khiết. Với thuần khiết Phật không bao giờ ngụ ý thuần khiết đạo đức; với thuần khiết ông ấy ngụ ý hồn nhiên như trẻ thơ. Có khác biệt lớn lao giữa thuần khiết đạo đức và hồn nhiên như trẻ thơ. Người thuần khiết đạo đức là tinh ranh, láu cá. Nó không thực là thuần khiết, nó là cái gì đó bị áp đặt. Nó có động cơ. Người đạo đức đang cố gắng đạt tới cõi trời, tới vui vẻ thế giới khác; người đó muốn trở thành bất tử. Người đạo đức không phải là vô ham muốn: đối

tượng của ham muốn của người đó đã thay đổi và người đó sẵn sàng hi sinh mọi thứ cho đối tượng ham muốn mới của mình. Người đó áp đặt thuần khiết lên bản thân người đó, nhưng thuần khiết đó thậm chí không sâu hơn lớp da. Sâu bên dưới người đó tinh ranh, thao túng. Thực ra, người đó đang cố gắng thao túng Thượng đế theo ham muốn của mình.

Người đạo đức cũng là người thông thái; người đó quá sâu trong kinh sách. Người đó không trí huệ mà chỉ thông thái. Người đó chẳng biết gì - bởi vì để biết bạn cần hồn nhiên như trẻ thơ, để biết bạn cần sự ngạc nhiên và kính nể lớn. Để biết bạn cần vứt bỏ mọi khái niệm, ý thức hệ, kinh sách. Chỉ thế thì mắt bạn mới hoàn toàn trống rỗng, trần trụi, và khi mắt bạn trần trụi chúng có thể thấy.

Người thông thái nghĩ rằng người đó biết bởi vì người đó đã nghe hay đọc những lời hay; nhưng tri thức của người đó hoàn toàn hời hợt, vay mượn. Nó không có gốc rễ nào trong bản thể người đó; thực ra nó là ngu xuẩn. Mọi người có thể thấy rằng tri thức của người đó không là gì ngoài ngu si trá hình như tri thức, bởi vì mọi người đều mù như người đó. Nhưng khi người đó đi tới vị phật, vị phật có thể thấy điều người đó nói không phải là của riêng người đó.

Có lần tôi được mời tới một cuộc hội nghị tôn giáo - nhiều thánh cũng được mời tới đó. Một sư Jaina nói trước tôi. Ông ấy nói về linh hồn, tự do khỏi mọi gấn bó, và đạt tới phúc lạc, moksha, niết bàn. Mọi điều ông ấy nói đều hay, nhưng tôi ngồi đằng sau ông ấy và tôi

có thể thấy thấu suốt rằng con người đó chỉ là con vẹt. Ông ta lặp lại kinh sách, ông ta chẳng biết gì, nhưng ông ta rất được người Jaina kính trọng.

Khi ông ấy kết thúc tôi thì thảo vào tai ông ấy rằng, "Tôi phải bảo ông, cho dù điều đó gây tổn thương, rằng bất kì điều gì ông đã nói tất cả đều vay mượn, nó tất cả đều ngu xuẩn. Ông không biết đến một điều. Ông chưa bao giờ thiền, ông chưa bao giờ nếm trải bất kì phúc lạc nào. Ông chưa bao giờ biết chứng ngộ là gì, nhưng ông đã mô tả nó một cách hay, ông đã định nghĩa nó thật hay. Ông là người lấu cá, nhưng thận trọng đấy: lấu cá này sẽ không trở thành con thuyền sang bờ bên kia đâu."

Ông ta bị choáng. Vào buổi chiều một người của ông ấy tới tôi và nói, "Ông ấy muốn gặp ông, nhưng ở chỗ tuyệt đối riêng tư."

Tôi nói, "Sao ở chỗ riêng tư? Tôi có nhiều người của tôi, ông ấy có nhiều người của ông ấy, và họ cả hai bên đều muốn nghe điều truyền đạt giữa hai chúng tôi. Cứ để điều đó là công cộng đi!"

Nhưng ông ấy cứ nài nỉ. Dầu vậy, ít nhất hai trăm người đã tụ tập lại, nhưng ông ấy nói, "Tôi muốn tuyệt đối riêng tư." Thế là chúng tôi vào một căn phòng; ông ấy khoá cửa lại, bắt đầu khóc.

Tôi nói, "Sao ông khóc?"

Ông ấy nói, "Ông là người đầu tiên đã thẳng thắn và chân thực với tôi. Tôi không thể chấp nhận được điều ông đã nói trước mọi người bởi vì họ kính trọng tôi. Ông sẽ phá huỷ thành tựu cả đời tôi - đây là thành tựu của tôi. Nhưng trước ông tôi có thể thú nhận rằng

ông đúng - tôi đã từng đơn giản lặp lại. Bây giờ tôi phải làm gì?"

Tôi nói, "Điều đầu tiên là, đi ra và thú nhận trước mọi người rằng 'Các bạn đã từng kính trọng người sai.'"

Ông ấy nói, "Điều đó thì quá đáng - tôi không thể làm được điều đó."

"Thế thì," tôi nói, "biến đi! Nếu ông không thể vứt bỏ được bản ngã của mình, thế thì tôi chẳng thể giúp ích gì cho ông được bởi vì đó là yêu cầu đầu tiên."

Ông ấy nói, "Tôi sẽ nghĩ về nó."

Ông ấy vẫn đang nghĩ... hai mươi năm đã trôi qua rồi! Trong hai mươi năm này tôi đã nhiều lần phái người đi tìm hiểu, "Ông đã đi tới kết luận nào hay chưa?" Lần cuối cùng khi tôi phái một người tới ông ấy, ông ấy bảo người này, "Bảo ông ấy, đừng hành hạ tôi nữa - trong hai mươi năm ông ấy đã hành hạ tôi rồi. Tôi biết ông ấy đúng, nhưng vào tuổi này" - bây giờ ông ấy gần bảy mươi - "tôi không thể liều danh tiếng của mình được. Tôi phải tiếp tục kiếp này; kiếp tới có thể tôi sẽ nghe lời khuyên của ông ấy."

Nhưng tôi biết rằng kiếp tiếp nữa ông ấy sẽ không nghe đâu. Tôi sẽ không có đó, ai đó khác có thể có đó, nhưng ông ấy sẽ không nghe.

Một bé gái trả lời người gõ cửa của nhà nông dân. Người gọi, một người cỡ trung tuần, có vẻ bồn chồn, hỏi gặp bố cô bé.

"Nếu bác tới vì con bò đực," cô bé nói, "nó năm mươi đô là đây. Chúng tôi có giấy tờ và mọi thứ và nó được đảm bảo."

"Thưa bà trẻ," người này nói, "tôi muốn gặp bố cháu."

"Nếu điều đó là quá nhiều," cô bé đáp, "chúng tôi có con bò đực khác chỉ hai mươi năm đô la thôi, và nó cũng được đảm bảo, nhưng nó không có giấy tờ."

"Bà trẻ ơi," người này lặp lại, "tôi muốn gặp bố của cháu cơ!"

"Nếu điều đó là quá nhiều," cô bé nói, "chúng tôi có con bò khác chỉ mười đô la thôi, nhưng nó không được đảm bảo."

"Tôi không ở đây vì bò đực đâu," người này giận dữ nói. "Tôi muốn nói chuyện với anh cháu, Elmer. Anh ta đã làm cho con gái tôi bị chửa!"

"À, cháu rất tiếc," cô bé nói. "Bác sẽ phải gặp Bố về điều đó, bởi vì cháu không biết bố đòi gì cho Elmer."

Bé gái này đơn giản lặp lại điều nó đã nghe. Người bố lấy năm mươi đô la cho con bò đực, hai mươi năm đô la cho con khác, mười đô la cho con khác. Cô bé không biết đích xác bố đòi tiền về... cái gì đang diễn ra, nhưng nó đã nghe. Nó đơn giản lặp lại.

Và đây là cách mọi người đều là người thông thái. Họ đã nghe nói về Thượng đế, họ đã không nhìn thấy. Họ đã nghe nói về chân lí, họ đã không kinh nghiệm. Họ đã nghe nói về tình yêu, họ đã không sống. Họ có thể nói và họ có thể biện minh và họ có thể chứng

minh bản thân họ là các học giả lớn - nhưng họ là người ngu. Thận trọng về họ - họ không thuần khiết đâu. Họ thậm chí có thể áp đặt kỉ luật nào đó lên bản thân họ từ tri thức vay mượn này, nhưng ý niệm của họ về thuần khiết cũng sẽ là cái gì đó ngu xuẩn.

Ai đó sẽ ăn chỉ thức ăn chay; đó sẽ là ý niệm của người đó về thuần khiết. Ai đó sẽ thậm chí không ăn mọi rau cỏ mà chỉ ăn quả - người đó sẽ là người ăn quả - và ăn quả chỉ khi chúng đã chín nẫu và rơi xuống theo cách của chúng để cho không gây hại gì cho cây. Bây giờ người đó sẽ nghĩ rằng người đó thực sự thuần khiết. Ai đó sẽ nghĩ rằng chỉ uống sữa là điều thuần khiết nhất.

Ở Ấn Độ sữa được coi là thức ăn thuần khiết nhất, *sattvik*, cái thuần khiết nhất. Bây giờ điều đó là kì lạ, bởi vì sữa là thức ăn động vật. Nó giống như trứng, nó bắt nguồn từ thân thể con vật. Và chắc chắn nó không dành cho bạn - nó dành chon con của con vật. Và nó là nguy hiểm nữa, bởi vì bò cái cho con nó sữa, và con nó sẽ trở thành bò đực! Bây giờ ở Ấn Độ mọi người nghĩ rằng nếu bạn uống sữa bạn sẽ đạt tới vô dục. Điều đó là hoàn toàn ngu xuẩn - bạn sẽ trở thành bò đực! Làm sao bạn có thể đạt tới vô dục được? Sữa là thức ăn có tính dục nhất có thể được.

Nhưng mọi người có thể đi tới các cực đoan. Tôi đã bắt gặp vài người đang cố gắng sống chỉ bằng nước.

Một lần tôi bắt gặp một người đang cố gắng sống chỉ bằng nước. Ông ta sắp chết, không sống, nhưng người ta có thể sống ít nhất ba tháng bằng nước đấy, bởi vì người ta có đủ thịt cho trường hợp khẩn cấp

được tích lũy trong thân thể cho nên người ta có thể cứ ăn nó trong ba tháng. Thực ra sống chỉ bằng nước là ăn thịt của riêng bạn, bởi vì mọi ngày nửa cân trọng lượng của bạn sẽ biến mất. "Nó đã đi đâu rồi?" tôi hỏi người đó. "Ai đã ăn nó?"

Ông ta rất bối rối. Ông ta nói, "Ông là người đầu tiên quấy rối tôi - bởi vì mọi người đều nói rằng đây là thứ tốt nhất, sattvic nhất, thức ăn thuần khiết nhất - nước, và nước sông Hằng đấy, không phải là nước thường đâu."

Bây giờ, nước sông Hằng là không thuần khiết nhất ở Ấn Độ, bởi vì mọi người ném xác người chết vào sông Hằng - và không vào sông nào khác - bởi vì nếu bạn ném xác vào sông Hằng, người có cái xác đó sẽ đi thẳng lên trời. Cho nên sông Hằng mang đủ loại khuẩn, xác chết; họ có thể đã chết vì ung thư, lao, thế này thế nọ.

Và ông ta nói, "Tôi chỉ uống nước sông Hằng thôi, và ông đang làm tôi rất sợ. Ông đang nói rằng, 'Ông đang ăn thịt riêng của mình.' Bây giờ tôi sẽ không yên tâm được chút nào."

Tôi nói, "Tôi làm gì được? - ông đang ăn nó đấy! Bằng không, trọng lượng của ông mất đi đâu?"

Nhưng đây là ý niệm mọi người cứ mang theo. Thuần khiết trở thành cái gì đó rất ngu xuẩn. Hoặc là bạn thay đổi thói quen ăn uống và bạn nghĩ bạn đã trở nên thuần khiết, hoặc bạn thay đổi quần áo và bạn bắt đầu sống trong đồng giẻ rách và bạn nghĩ bạn đã trở nên thuần khiết. Bạn rời khỏi nhà mình và bắt đầu sống trong hang động và bạn nghĩ bạn đã trở nên thuần

khuyết. Hay bạn tắm sớm và bạn nghĩ bạn thuần khiết, hay bạn tắm bốn, năm lần một ngày và đó là thuần khiết của bạn, hay bạn không ngủ và đó là thuần khiết của bạn... Nhưng tất cả những điều này đều là ý niệm bạn thu thập từ người khác. Bạn có thể áp đặt chúng lên bản thân bạn và bạn sẽ được tôn thờ, nhưng đây không phải là điều Phật ngụ ý.

Khi ông ấy nói: *Người đó là thuần khiết*, ông ấy ngụ ý người đó hồn nhiên, người đó không thông thái. Người đó vận hành từ trạng thái của không biết. Người đó không sách vở, người đó không sống theo sách.

Ông Goldberg, nhà buôn lông thú phát đạt, cho con gái mình sang châu Âu để được mở mang và có thể gặp anh chàng giàu có.

Vài tháng sau cô ta viết thư về và xin bố gửi cho cô ta cuốn sách về xã giao.

"Nó gặp người tốt thực," ông ta tự nhủ mình.

Năm tháng sau cô ta viết xin cuốn sách khác về xã giao.

"Nó đi với hoàng tử rồi," Goldberg nói và nhảy lên vì vui vẻ.

Sau hai năm Becky về nhà. Ông Goldberg gặp cô ấy ở bến tàu và bước giật lùi lại khi cô ấy xuất hiện cùng đứa trẻ trong tay.

"Con ai đấy?" ông ta hỏi.

"Con của con," cô ta đáp.

"Thế bố nó đâu?"

Cô ấy lắc đầu. "Con không biết, bố ạ."

Goldberg khóc trong thất vọng. "Hai cuốn sách về xã giao con có rồi và con thậm chí không biết hỏi, 'Em đang hoan lạc với ai đây?'"

Sách chẳng thể có ích; ngay cả hai cuốn sách xã giao cũng chẳng làm cho bạn có văn hoá. Cả nghìn cuốn sách về tâm linh và bạn sẽ không trở nên có tính tâm linh. Vấn đề không phải là trở nên được thông tin hơn. Vấn đề là biến đổi, không phải thông tin.

Người đó là thuần khiết, và thấy. Khi bạn hồn nhiên, bạn có mắt để thấy chân lí như nó vậy, bởi vì bạn không có ý niệm nào để bóp méo. Bạn không có định kiến nào, không thích, không không thích. Bạn không là người Hindu không là người Mô ha mét giáo không là người Ki tô giáo. Bạn đơn giản là tâm thức, đầy ngạc nhiên, truy hỏi lớn lao. Có thám hiểm; bạn phản xạ thực tại. Trong hồn nhiên thực tại được phản xạ và thấy.

Người đó nói chân lí... Và khi bạn biết, bạn không thể làm khác được. *Người đó nói chân lí...* bằng bất kì giá nào. Cho dù bạn có bị giết vì nói chân lí; bạn thà bị giết nhưng bạn sẽ không dừng nói chân lí.

Socrates được quan toà nói rằng nếu ông ấy có thể chấm dứt nói về chân lí ông ấy có thể được tha, nhưng thế thì ông ấy phải hứa trước toà rằng ông ấy sẽ không bao giờ nói về chân lí.

Socrates nói, "Tôi thà chết đi còn hơn là dừng nói về chân lí."

Quan toàn phân vân. Họ nói, "Nhưng tại sao? Cuộc sống quý giá thế."

Socrates nói, "Không quý hơn chân lí được. Nếu tôi không thể nói ra chân lí, thế thì sống chẳng có ý nghĩa gì cả. Tôi sống để truyền đạt chân lí. Cuộc đời tôi chỉ là phương tiện để lan toả bất kì cái gì tôi đã đi tới biết. Nếu tôi không thể làm được điều đó, thế thì sống chẳng có ý nghĩa gì - xin giết tôi đi. Và tôi không thể hứa được bởi một lí do nữa: cho dù tôi muốn dừng tôi cũng không thể dừng được. Tôi sẽ cứ nói điều tôi thấy. Tôi sẽ cứ sống nó. Tôi không thể làm khác được. Việc biết chân lí là việc là nó."

*Người đó nói chân lí, và sống nó.
Người đó làm việc riêng của mình,
cho nên người đó được ngưỡng mộ và yêu mến.*

Công việc của người đó là gì? Công việc của người đó là nói to lên. Công việc của người đó là gọi bạn thoát ra khỏi giấc ngủ của bạn. Công việc của người đó là đánh thức mọi người dậy. Vâng, những người hiểu người đó sẽ ngưỡng mộ và yêu mến người đó. Và sẽ có nhiều người sẽ không hiểu người đó; họ sẽ kết án người đó, họ thậm chí sẽ giết chết người đó. Nhưng Phật không tính tới những người đó. Ông ấy đơn giản tính tới vài linh hồn hiêm hoi người có khả năng hiểu điều ông ấy đang nói và điều ông ấy đang sống. Và thực ra chỉ vài người đó mới ngụ ý bất kì điều gì. Chỉ họ mới xứng đáng được tính tới; đám đông không đáng tính tới chút nào.

*Với tâm trí quyết tâm và trái tim không ham muốn
Người đó khao khát tự do.*

*Người đó được gọi là uddhamsoto -
"Người đi ngược dòng."*

Uddhamsoto là từ hay mà Phật dùng nhiều lần. Uddham nghĩa là nỗ lực lớn lao; soto nghĩa là cội nguồn. Từ tiếng Anh 'source - cội nguồn' bắt nguồn từ cùng gốc như soto. Từ tiếng Phạn là shrot; từ shrot tới từ tiếng Anh 'source' và từ tiếng Pali 'soto'. Phật nói tiếng Pali; ông ấy dùng soto. Uddhamsoto nghĩa là người đang cố gắng, với tất cả bản thể của mình, để đạt tới cội nguồn, tới chính cội nguồn của bản thể. Toàn thể nỗ lực của người đó là để biết điều tối thượng, chính nền tảng của sự tồn tại, bởi vì đó là nơi chân lý hiện hữu, Thượng đế hiện hữu, niết bàn hiện hữu.

Nỗ lực lớn lao là được cần tới, lười biếng sẽ không có tác dụng - và mọi người thực sự lười. Bởi vì mọi người lười, đó là lý do tại sao các tu sĩ có thể khai thác họ hàng thế kỷ - và họ đang khai thác bạn nếu bạn tiếp tục vẫn còn lười. Bởi vì mọi người lười nên họ dễ điều đó cho tu sĩ: "Ông làm lời cầu nguyện đi, ông làm việc tôn thờ hộ chúng tôi nhân danh chúng tôi. Chúng tôi sẽ trả tiền cho ông, nhưng ông làm điều đó nhân danh chúng tôi." Họ biết rằng tu sĩ của họ mù cũng như họ thôi, cũng lười như họ thôi. Họ đã không làm việc trên bản thể của họ.

Làm việc là gian nan. Nhiều khúc phải được cắt đi khỏi bạn và vứt bỏ; chỉ thế thì bạn mới có thể đi tới khuôn mặt nguyên thủy của bạn. Điều đó gần giống như nhà điêu khắc tạc bức tượng từ tảng đá cẩm thạch; với cái đục và búa trong tay ông ấy cứ đục đắp tảng đá, bỏ ra tất cả các mẫu không cần thiết. Dần dần, dần dần

tảng đá vô hình bắt đầu đạt tới hình dạng, tảng đá bình thường bắt đầu trở thành cái gì đó phi thường, đẹp. Một Phật có thể được tìm thấy trong nó, một Christ có thể được tìm thấy trong nó, một Krishna có thể được tìm thấy trong nó. Nhưng trước khi bạn có thể tìm ra vị phật trong tảng đá, nhiều điều phải bị phá bỏ đi. Chừng nào bạn còn chưa sẵn sàng làm công việc lớn lao lên bản thân bạn, nó sẽ không xảy ra đâu. Bạn không thể dựa vào các đại lý được.

Các tu sĩ của bạn, các giám mục của bạn, các giáo hoàng của bạn, tất cả đều là các đại lý - đại lý giữa bạn và Thượng đế. Bạn không biết Thượng đế, và đại lý cứ nói, "Đừng lo nghĩ - chúng tôi biết. Chúng tôi sẽ truyền đạt thông điệp của ông." Họ đâu có biết, họ đơn giản khai thác dốt nát của bạn thôi.

Nhưng mọi người lười. Lười biếng là một trong các vấn đề.

Manuel là người mới trong toán thợ làm đường sắt, cho nên một cách tự nhiên anh ta được việc tồi tệ nhất quanh khu trại. Trong số những người đàn ông, việc bị ghét nhất là việc làm anh nuôi cho trại.

Trong ngày đầu tiên làm việc này, Manuel cay đắng phàn nàn về thức ăn kinh khủng, chỉ được thông báo rằng bất kì ai mà phàn nàn về thức ăn đều phải làm anh nuôi. Manuel tranh cãi lâu và to tiếng nhưng quản đốc không chịu nhượng: Manuel sẽ phải làm anh nuôi chừng nào còn chưa có ai đó khác phàn nàn.

Ngày hôm sau Manuel nảy ra một ý kiến độc đáo. Sau khi rửa bát đĩa bữa sáng anh ta ra thảo nguyên và chẳng mấy chốc tìm đúng điều anh ta tìm - một đồng

nhão nhoét lẫn cỏ bùn tươi, phân nai sừng nóng hôi bốc hơi. Manuel cẩn thận thu măng đó lại, để của quý thơm phức trong cái hộp lớn mà anh ta đã mang đi cùng cho mục đích này, và trở về lều nấu ăn của trại. Anh ta cẩn thận chuẩn bị một vỏ bánh nướng lớn, thêm phân nai sừng vào, và nướng chiếc bánh cho tới khi nó thành màu nâu vàng.

Đêm đó anh ta vui vẻ phục vụ món bột nhão mềm như món ăn chủ lực của mình, và chờ đợi lời phản nản bắt đầu. Khuôn mặt của cả nhóm méo mó vui vẻ khi người ăn ngệt thở với lễ vật ngon lành.

Cuối cùng một người đứng nhóm dậy, khuôn mặt méo mó kinh tởm. "Lạy trời!" anh ta gầm lên với Manuel. "Đó là món bánh phân nai! Dẫu sao nó chắc chắn là ngon!"

Con người lười biếng tới mức con người sẽ cứ tiếp tục như người đó vậy thay vì làm việc và cố gắng thay đổi - cố gắng đem thay đổi nào đó vào hoàn cảnh của mình. Dễ dàng hơn cả là vẫn còn toại nguyện, vẫn còn không nhạy cảm, cứ cố gắng liên tục, bằng cách nào đó tồn tại. Nhưng đó không phải là cuộc sống. Và điều đúng với chu vi bên ngoài còn đúng nhiều hơn với bên trong, bởi vì chu vi bên ngoài không cần nhiều nỗ lực đến thế để được thay đổi nhưng sự lờ phờ bên trong đã cổ lỗ hàng thế kỉ rồi. Vô ý thức nguyên thủy thế, góc rẽ của nó sâu tới mức cần có quyết tâm toàn bộ về phần bạn, quyết tâm vô cùng, sự cam kết, sự tham gia sâu sắc. Bạn phải liều tất cả. Chừng nào điều đó chưa xảy ra không thể nào thay đổi được bản thân bạn đâu, bạn sẽ vẫn còn như cũ. Bạn có thể cứ đọc, bạn có thể cứ tích lũy tri thức, bạn có thể đi từ thầy giáo này sang

thầy giáo khác, nhưng sâu bên dưới bạn sẽ không thay đổi. Đây không phải là cách thay đổi.

Cách thay đổi là: *Với tâm trí quyết tâm và trái tim không ham muốn, người đó khao khát tự do.*

Người đó được gọi là uddhamsoto - "Người đi ngược dòng." Điều đó gần như đi ngược dòng, bởi vì không theo đám đông, không theo truyền thống, không theo kinh sách, không theo tôn giáo bạn đã được sinh vào, nhà thờ bạn đã được sinh vào, là đi ngược lại dòng. Nỗ lực lớn được cần tới; bằng không bình thường đi theo đám đông dường như dễ dàng hơn, thuận tiện và thoải mái hơn - bất kì điều gì họ làm, bạn cũng làm. Họ sẽ không cho bạn rắc rối, nhưng nhớ lấy, bạn đơn giản phá hỏng cơ hội lớn. Và cuộc sống này sẽ biến mất sớm thôi. Sao không đem tất cả năng lượng của bạn vào điểm tích hợp nơi bạn có thể làm cú nhảy lượng tử từ cái biết vào cái không biết, từ thời gian vào vĩnh hằng?

Chừng nào bạn chưa quyết tâm... và đó là điều tính chất sannyas tất cả là gì: quyết tâm, cam kết, để biến đổi bản thân mình, không giữ lại cái gì cả. Tôi không thể thay đổi được bạn chừng nào bạn chưa quyết tâm toàn bộ để được thay đổi. Bạn không thể đổ trách nhiệm lên tôi được. Tôi ở đây để giúp đỡ, nhưng tôi chỉ có thể giúp cho những người thực sự cam kết, người không nửa vời ở đây.

Fred được nhận vào nhà thương điên bởi vì anh ta bao giờ cũng cảm thấy mình là chuột và bị hoang tưởng toàn bộ về mèo.

Sau nhiều nhiều năm chữa trị anh ta cuối cùng đã được tuyên bố bình thường trở lại và bác sĩ nói, "Vậy anh biết bây giờ là anh không phải là chuột - anh là người như tôi và không cần sợ mèo."

Fred đồng ý và được cho ra. Nhưng khi anh ta bước ra khỏi cổng anh ta thấy một con mèo bước đi ở bên đường đối diện. Anh ta thất thần toàn bộ và chạy lùi vào bên trong bị choáng hoàn toàn.

Bác sĩ nói, "Nhưng Fred, tôi nghĩ rằng điều rõ ràng với anh là anh không phải là chuột."

Fred đáp, "Thưa bác sĩ, bác sĩ biết tôi không phải là chuột, tôi biết tôi không phải là chuột. Nhưng đồ quỷ tha ma bắt con mèo kia có biết điều tôi biết không cơ chứ?"

Không ai có thể giúp được bạn từ bên ngoài. Vâng, bạn có thể được thuyết phục, nhưng sâu bên dưới bạn sẽ vẫn còn như cũ. Bạn có thể bị làm im lặng qua tranh biện, nhưng biện minh không thể thay đổi được bạn. Bạn sẽ phải mang tất cả năng lượng của mình vào một điểm, tới quyết tâm tuyệt đối, rằng "Kiếp này mình sẽ thực hiện nó. Mình sẵn sàng làm bất kì cái gì được yêu cầu. Mình sẽ không né tránh bất kì trách nhiệm nào. Mình sẽ không lùi bước khỏi bất kì trách nhiệm nào. Mình sẽ không tìm bất kì cớ nào, cách hợp lí hoá nào. Mình sẽ không là nạn nhân thêm nữa của tâm trí cũ."

Một khi quyết tâm này là toàn bộ, biến đổi lập tức bắt đầu xảy ra. Thực ra quyết tâm toàn bộ đã gần là nửa cuộc hành trình rồi.

Phật nói:

*Khi lũ khách cuối cùng về tới nhà
từ cuộc hành trình xa xôi,
với vui vẻ làm sao
Gia đình và bạn bè đón mừng người đó!*

Tôi đang tạo ra gia đình ở đây, gia đình những người bạn. Ngày bất kì ai trong các bạn sẽ bùng phát thành ngọn lửa, toàn thể gia đình sẽ hân hoan. Và không chỉ công xã nhỏ này của các sannnyasins sẽ hân hoan; toàn thể sự tồn tại tham dự trong việc hân hoan. Bất kì khi nào một người trở thành vị phật, cây, sông, núi, sao, tất cả đều hân hoan, bởi vì ít nhất một trong chúng ta đã về tới nhà.

Và Phật nói:

*Ngay cả như vậy hành vi tốt của ông sẽ
đón chào ông như những người bạn
và với hân hoan làm sao
khi ông đi từ kiếp này sang kiếp sau!*

Và bất kì cái gì bạn đã làm để tự biến đổi bản thân bạn - ông ấy gọi nó là "hành vi tốt" - đó là đức hạnh thực. Bất kì cái gì bạn đã làm để biến đổi bản thân bạn, đó là kho báu của bạn. Và bạn sẽ ngạc nhiên rằng khi bạn đạt tới bờ bên kia, cõi bên kia, kho báu của bạn sẽ chờ đợi bạn ở đấy, để hân hoan, để đón nhận, để chào mừng bạn.

Hoặc bạn có thể thu thập tiền, quyền, danh - cái sẽ bị bỏ lại trên bờ này - hoặc bạn có thể tích lũy một loại kho báu khác toàn bộ: về thiền, về yêu, về phúc lạc, về hiểu biết, về nhận biết, về tính thương để. Nếu bạn đạt tới kho báu này, bạn sẽ ngạc nhiên: khi bạn đạt tới bờ

bên kia, khi bạn vượt ra ngoài thân thể này, khi cái chết xảy ra cho thân thể này, bạn sẽ được đón nhận bởi tất cả những kho báu quý mà bạn đã tích lũy. Chúng tất cả đều hân hoan.

Phật ngụ ý rằng có kho báu đi cùng bạn tới điều tối thượng, và có kho báu nhất thời bị bỏ lại đằng sau. Những người trí huệ tích lũy cái sẽ còn là của họ vĩnh viễn, và những người ngu tích lũy cái nhất thời, cái sẽ bị lấy đi khỏi bạn - cái đang bị cái chết lấy đi.

Nhớ lấy, từng khoảnh khắc, điều bạn đang tích lũy. Nó có bị cái chết lấy đi không? Thế thì nó chẳng đáng bạn tâm tới. Nếu nó sẽ không bị cái chết lấy đi, thế thì ngay cả cuộc sống có thể được hi sinh cho nó - bởi vì một ngày này hay ngày khác cuộc sống sẽ biến mất. Trước khi cuộc sống biến mất, dùng cơ hội này để tìm ra cái chưa bao giờ chết.

Trở thành một uddhamsoto đi. Tìm ra cội nguồn của sự tồn tại, của bản thể riêng của bạn, của tất cả những cái đang đó. Cội nguồn đó là Thượng đế, cội nguồn đó là niết bàn.

Đủ cho hôm nay.

Mọi thứ đều có thể

Câu hỏi thứ nhất:

*Thưa Thầy kính yêu,
Với tôi, đoạn hay nhất trong kinh sách Ki tô giáo
chấm dứt với lời, "và Jesus khóc." Điều đó xuất
hiện khi ông ấy tới Jerusalem lần cuối cùng, nhìn
xuống nó trong từ bi của mình, thấy tất cả những
cái ngu xuẩn, vô tích sự và tính chất bi ai của nhân
loại - và khóc. Thưa Thầy kính yêu, Phật có khóc
không?*

Anand Deepesh, nó chắc chắn là một trong những
đoạn hay nhất trong kinh sách của người Ki tô giáo,
bởi vì nó chỉ ra tính người của Jesus, đó là phẩm chất
duy nhất của ông ấy. Phật Gautama không có tính
người đến vậy.

Jesus vừa là con của con người và Con của
Thượng đế. Ông ấy biết thung lũng tăm tối, ông ấy

cũng biết đỉnh cao ánh mặt trời - và ông ấy có trái tim rất con người. Tính người đó vẫn còn cùng ông ấy cho tới chính tận cùng. Mọi chữ Phật đều duy nhất. Trong cùng tình huống ấy Lão Tử, ngoái nhìn lại sau, chắc đã cười vào cái ngu xuẩn, cái lỗ bịch, cái ngớ ngẩn của con người. Và trong cùng tình huống ấy Phật Gautama thậm chí chắc sẽ không để tâm mà ngoái nhìn lại sau đâu; đó là tính duy nhất của ông ấy, ông ấy chưa bao giờ ngoái nhìn lại, quá khứ không tồn tại chút nào. Mahavira chắc đã ngoái nhìn lại nhưng chắc không khóc cũng không cười.

Sự kiện này phải được ghi nhớ: đừng bao giờ so sánh hai vị Phật, bằng không bạn sẽ tạo ra lẩn lộn cho bản thân bạn. Mặc dầu kinh nghiệm của họ là như nhau, cách diễn đạt của họ là khác, nhất định khác. Họ có tính cá nhân khác nhau, họ có các hình thức diễn đạt khác nhau về kinh nghiệm của họ.

Jesus vẫn còn tính người, rất tính người. Nếu bạn hỏi một Phật tử, người đó sẽ nói, "Thế thì ông ấy không phải là vị Phật nếu ông ấy khóc." Khi ông ấy sắp bị đóng đinh và ông ấy bị kéo lên cây chữ thập, ông ấy nhìn lên trời và nói, "Ngài có tha thứ cho con không?" Có oán trách lớn, oán trách của trái tim con người, oán trách với Thượng đế như đứa trẻ sẽ oán trách với mẹ nó hay bố nó: "Ngài có tha thứ cho con không? Ngài đang định làm gì con?" Ông ấy giận nữa, chút ít giận có đó, cái là một phần của tính người; chút ít giận, chút ít tình yêu, chút ít vui vẻ.

Khi ông ấy đi vào trong ngôi đền lớn của Jerusalem ông ấy cảm thấy bị xúc phạm bởi sự hiện diện của những người đổi tiền trong ngôi đền tới mức ông ấy cầm roi trong tay và, một mình, ông ấy đuổi tất

cả những người đổi tiền ra khỏi ngôi đền, lật nhào bàn đổi tiền của họ, tạo ra hỗn độn; điều đó nữa cũng rất có tính người. Đó là điểm riêng biệt của Jesus.

Trong cùng tình huống đó bạn không thể nghĩ được về Phật nhìn lên trời bởi vì với Phật không có Thượng đế ở bên ngoài. Thượng đế là ở bên trong, bạn đang nhìn lên bầu trời trống rỗng, không có ai để đáp ứng. Thượng đế là ở bên trong người bị đóng đinh, không có cách nào cầu nguyện Thượng đế. Lời cầu nguyện là tuyệt đối vô nghĩa với một Phật; ông ấy chắc sẽ chấp nhận điều đó mà không có phần uất nào, không oán trách nào, không giận nào. Ông ấy là siêu nhân, cách diễn đạt của ông ấy là tuyệt đối siêu nhân; không một khoảnh khắc nào ông ấy cho phép yếu đuối con người đi vào.

Khi ông ấy sắp chết, ông ấy bảo các đệ tử đừng kêu khóc; ông ấy nói, "Các ông có thể làm điều đó khi ta đi rồi, các ông sẽ có đủ thời gian, nhưng ngay bây giờ, ít nhất khi ta vẫn còn sống, đừng làm điều ngu xuẩn như thế. Không có gì để khóc cả bởi vì không ai chết cả. Sao các ông khóc?"

Ananda, đệ tử của ông ấy, nói, "Thầy ơi, chúng tôi đã yêu thầy nhiều thế, làm sao chúng tôi có thể tránh cảm thấy buồn được?"

Phật nói, "Ông đã yêu cái không cơ mà. Ta chưa bao giờ là người mà chỉ là sự hiện diện, và ta đã từng bảo các ông lặp đi lặp lại, đừng nghĩ về ta như một người. Người đó đã chết vào ngày ta trở thành Phật. Gautama Siddhartha đã chết vào ngày chứng ngộ xảy ra. Kể từ đó đã không có ai cả bên trong ngôi nhà, ngôi nhà hoàn toàn trống rỗng. Do đó không có ai chết, chấm dứt kêu khóc đi. Về sau khi ta đi rồi các ông có

thể làm bất kì điều gì các ông muốn, các ông sẽ có đủ thời gian. Đừng phí những khoảnh khắc quý giá này vào việc khóc."

Đây là cách diễn đạt khác toàn bộ. Thượng đế là đa chiều. Khi ngài được kinh nghiệm sẽ có nhiều cách diễn đạt về nó.

Mahavira tuyệt đối dừng dưng với mọi thứ. Ông ấy sẽ không cười, ông ấy sẽ không khóc nữa, bởi vì với ông ấy toàn thể thế giới này không là gì ngoài giấc mơ. Nếu bạn biết cái gì đó là mơ, làm sao bạn có thể khóc được?

Có câu chuyện ngụ ngôn cổ Trung Quốc. Trang Tử thường kể chuyện ngụ ngôn đó lặp đi lặp lại.

Một nhà vua lớn chỉ có một con trai và người con sắp chết - chết vì một bệnh không có thuốc nào chữa được. Tất cả các thái y đều nói, "Không còn cách nào cứu hoàng tử cả. Vấn đề chỉ là vài giờ hay nhiều nhất một hay hai ngày hoàng tử sẽ qua đời."

Nhà vua yêu con trai lắm; hoàng tử là con trai duy nhất, nhà vua đã già rồi và không còn khả năng có con trai khác. Nhà vua ngồi cạnh giường cả đêm bởi vì đây có thể là đêm cuối cùng.

Quãng gần bốn giờ nhà vua rơi vào giấc ngủ và mơ. Trong giấc mơ nhà vua thấy một cung điện đá cẩm thạch tuyệt đẹp; ông ấy chưa bao giờ mơ tới cung điện đẹp thế. Và vương quốc bao la thế; ông ấy đang ngồi trên ngai vàng nạm kim cương và ngọc lục bảo lớn. Ông ấy có ngọc lục bảo và kim cương nhưng không lớn thế, không thuần khiết thế, chẳng có khuyết tật gì. Và ông ấy có nhiều đàn bà đẹp và mười hai con

trai; có thể ý niệm về mất đứa con duy nhất của mình đã tạo ra ham muốn mười hai đứa con trai, có thể đó chỉ là sự phản xạ của trạng thái thực của ông ấy. Giấc mơ này có thể chỉ là việc hoàn thành ước muốn, nhưng ông ấy cảm thấy được ân huệ thế. Và tất cả con trai của ông ấy đều khôn ngoan thế, mạnh khỏe thế, các chiến binh vĩ đại thế.

Và thế rồi bỗng nhiên con ông ấy chết trên giường. Hoàng hậu kêu khóc to tới mức giấc mơ của nhà vua bị vỡ tan; ông ấy mở mắt ra, nhìn vào xác chết của đứa con mình và chẳng nói một lời - vẫn còn như bức tượng. Vợ ông ấy bị choáng, bà ấy lay ông ấy và nói, "Bệ hạ có hiểu hay không? Con bệ hạ chết rồi!" Nhà vua nói, "Ta có thể thấy điều đó nhưng bây giờ ta phân vân - khóc vì ai đây? Mới một phút trước ta đã có mười hai đứa con trai đẹp đẽ, rất đẹp trai, rất khôn ngoan, khéo léo mọi đẳng. Và bởi vì việc kêu khóc của hậu mà giấc mơ của ta bị tan vỡ, mười hai đứa con trai đó đã biến mất; và ngai vàng và cung điện đá cẩm thạch và vương quốc lớn, tất cả đã mất rồi. Ta phải khóc cho những đứa đó hay phải khóc cho đứa con này bởi vì khi ta mơ ta đã hoàn toàn quên mất đứa con mình, hoàng hậu và vương quốc? "Bây giờ ta thức, ta đã quên mất giấc mơ và cái đẹp của giấc mơ. Cái nào là thực, ta phải khóc vì cái nào? Bởi vì khi ta thấy giấc mơ nó đã là thực, ít nhất nó cũng có vẻ là thực. Bây giờ ta đang thấy đứa con chết của mình, điều đó có vẻ thực, nhưng làm sao quyết định được cái nào có vẻ là thực sự thực?"

Trang Tử, trong một chuyện ngụ ngôn khác, nói cùng điều này. Ông ấy nói, "Có lần ta đã mơ rằng ta

biến thành bướm, bay từ hoa nọ sang hoa kia, tận hưởng mặt trời và gió. Và thế rồi ai đó đánh thức ta; lúc đó là sáng và đã muộn rồi và mặt trời đang chiếu vào mặt ta. Khi ta mở mắt ra bướm biến mất, ta lại là Trang Tử. Từ đó trở đi ta đã bị lẫn lộn. Lẫn lộn là, nếu Trang Tử có thể mơ rằng mình là bướm, sao bướm không thể mơ rằng nó là Trang Tử?"

Ông ấy dường như rất thấu suốt; sự phân vân này là cái gì đó đáng thiền. Nếu Trang Tử có thể biến thành bướm trong giấc mơ... bướm có thể rơi vào giấc ngủ, đậu trên cây nào đó, dưới bóng cây; bướm có thể rơi vào giấc ngủ và mơ rằng nó là Trang Tử. Bây giờ ai đúng và mơ là gì? Cả hai dường như tương tự.

Người như Phật biết cái giả của toàn thể thế giới; ông ấy sẽ không khóc, ông ấy sẽ không cười, ông ấy sẽ thậm chí không ngoái nhìn lại. Đó là cách thức điển đạt của ông ấy về kinh nghiệm cái toàn bộ. Mahavira sẽ ngoái nhìn lại bởi vì ông ấy cũng có từ bi lớn - nhưng khác với Jesus; ông ấy sẽ không khóc, bởi vì điều đó chẳng giúp được ai cả. Nếu bạn khóc vì thế giới, điều đó chẳng giúp cho thế giới. Nếu bạn khóc vì cái ngu xuẩn của mọi người điều đó làm cho bạn có vẻ ngu si, có vậy thôi. Điều đó không giúp mọi người.

Nhưng Lão Tử chắc chắn cười rồi bởi vì nhìn vào cái ngớ ngẩn của mọi người, cái lỗ bịch của họ, bạn có thể làm gì khác được? Lão Tử thường cười trâu nước, đi từ chỗ nọ sang chỗ kia. Ông ấy là ông lão vui vẻ, kể chuyện cười, kể chuyện vui cho mọi người, bao giờ cũng trong trạng thái cười.

Nếu bạn thấy tượng Phật đã được làm ở Trung Quốc và ở Nhật Bản, bạn sẽ ngạc nhiên. Chúng không giống Phật, đặc biệt không giống tượng Ấn Độ, không giống chút nào. Tượng Phật Ấn Độ có thân hình rất lực sĩ, Phật có ngực lớn và bụng rất nhỏ, không bụng chút nào, thân thể ông ấy dường như rất cân xứng.

Nhưng Phật Trung Quốc có bụng lớn; ngực hoàn toàn bị co lại, bụng lại quá lớn. Và không chỉ bụng lớn, ngay cả ở tượng đá cẩm thạch bạn cũng có thể thấy tiếng cười bụng, có những gợn cười trên bụng. Điều đó đã được quan niệm tương ứng theo ý niệm Đạo giáo; bởi vì Trung Quốc chỉ có thể hiểu được nếu Phật được trình bày dưới dạng Lão Tử. Họ biết Lão Tử, họ quen với con người chúng ngộ này, và ông ấy bao giờ cũng cười. Với ông ấy không có gì để khóc cả. Lí do gì có đó để mà khóc vào cái lỗ bịch của con người?

Ba cậu sinh viên đại học, cùng vào một quán ưa chuộng ngồi tại bàn thường lệ của họ, thấy nó bị một bà già chiếm mất rồi. Sau khi tranh luận phải làm gì về tình huống này, họ cuối cùng quyết định gây khó dễ cho bà này phải đi.

Ngồi cạnh bà già, cậu sinh viên thứ nhất bắt đầu... "Này, John," anh ta nói, "cậu có biết rằng tớ được sinh ra ba tháng trước khi bố mẹ tới cưới nhau không?"

"Sao, chưa là gì cả," cậu tiếp nói. "Tớ được sinh ra sáu tháng trước khi bố mẹ tới cưới nhau."

"Các cậu," người cuối cùng của lũ con trai đối đáp lại, "tớ được sinh ra mà chẳng có việc bố mẹ tới cưới nhau."

Bà già cuối cùng nhìn lên bàn và hài lòng hỏi, "Một trong các cậu con hoang chuyển cho tôi lọ muối được chứ?"

Cuộc sống là khôi hài, bạn không bao giờ biết cái gì sẽ xảy ra, nó là ngớ ngẩn.

Một người mẫu của nghệ sĩ tới phòng làm việc của ông chủ cô ấy và đợi ông ấy tới. Khi ông ta bước vào cửa cô ấy nhắm tới phòng thay quần áo để cởi quần áo ra.

Nhưng ông ấy nói, "Không, đừng bận tâm phải thay đồ. Tôi vẫn còn bị văng vắt khủng khiếp và thực sự không cảm thấy thích làm việc hôm nay. Nhưng sao cô không ở lại và cùng tôi uống cà phê?"

Cô người mẫu nói, "Em thích chứ."

Vừa lúc đó nghệ sĩ nghe thấy tiếng bước chân quen thuộc tiến tới cửa.

"Trời," ông ta hốt hển. "Vợ tôi tới đây. Cởi quần áo ra đi - nhanh lên!"

Lão Tử sẽ cười; Jesus khóc. Bây giờ việc chọn lựa dành cho bạn. Tôi yêu cả hai con người này; thực ra cười và khóc là hai mặt của cùng một đồng tiền. Và bởi vì câu chuyện này mà Jesus khóc, tôi nói điều gì đó mà người Ki tô giáo đã phủ nhận trong nhiều thời đại. Người Ki tô giáo đã từng nói rằng Jesus không bao giờ cười. Bây giờ một người có khả năng khóc thì nhất định có khả năng cười, khóc là không thể được

nếu bạn không thể cười. Thực ra cười và khóc là không đối lập, mà là bù cho nhau - hai cực đoan của cùng một phổ.

Người Ki tô giáo nói Jesus chưa bao giờ cười. Đó là chuyện bịa, tôi không thể tin được vào điều đó. Bởi vì Jesus không phải là người khổ hạnh. Vâng, tôi có thể hiểu thánh nhân khổ hạnh nào đó không bao giờ cười bởi vì ông ấy như sa mạc thế, khô khan thế, đờ đẫn thế và chết thế. Nhưng Jesus là người rôm rả, ông ấy không phải là người khổ hạnh; ông ấy tận hưởng thức ăn ngon, bạn đồng hành tốt, ông ấy tận hưởng uống rượu, ông ấy tận hưởng tiệc tùng với bạn bè mình. Và bạn ông ấy là đủ loại người, bạn ông ấy không phải là người thuộc tổ chức nghề nghiệp phục vụ cộng đồng Rotary; họ là những kẻ đánh bạc, trộm cắp; thậm chí cả gái mãi dâm, Mary Magdalene, là một phần của toán ông ấy. Ông ấy tận hưởng người thực.

Nếu bạn muốn thấy người không thực bạn có thể đi tới cuộc họp của người thuộc tổ chức nghề nghiệp phục vụ cộng đồng Rotary Club. Ở đó bạn thấy người rôm, tất cả đều đeo mặt nạ, tất cả đều mỉm cười và chào lẫn nhau. Đây không phải là mặt thật của họ, họ bao giờ cũng giữ mặt thật của họ được khoá kín trong tủ, họ chưa bao giờ đem chúng ra. Chỉ thỉnh thoảng bạn mới có thể có thoáng nhìn về khuôn mặt thật của họ. Điều đó xảy ra chỉ khi họ vô ý thức; có thể khi họ đã say quá nhiều bạn có thể thấy khuôn mặt thật của họ. Vô ý thức có thể cho bạn thoáng nhìn về sự thực của họ.

Gurdjieff thường cho các đệ tử mới của ông ấy uống thật nhiều rượu nhất có thể được; ông ấy sẽ cứ ép uống. Và khi thầy buộc bạn uống... Nghĩ về tôi yêu

cầu bạn uống rượu, và tôi cứ rót và rót mãi - làm sao bạn có thể nói không được? Và tin cậy là điều đầu tiên.

Gurdjieff sẽ buộc họ ăn và uống nhiều tới mức khuôn mặt thật của họ sẽ phơi bày ra; đó là tiếp xúc đầu tiên của ông ấy với đệ tử. Các đệ tử phân vân lắm, họ chưa bao giờ thấy thầy nào như thế. Họ sẽ ngã lăn ra đất và sẽ bắt đầu nói những điều không ăn nhập vào đâu. Thế rồi Gurdjieff sẽ ngồi cạnh bên họ và nghe điều họ nói, điều khuôn mặt họ phơi bày ra, bởi vì đây là khuôn mặt thật, đây là thực tại của họ.

Bạn không thể nghĩ về Phật bảo mọi người uống rượu, nhưng Gurdjieff đã làm điều đó. Tôi không thể tin được rằng Jesus không bao giờ cười; ông ấy đã sống với những người sống động thể: ngư dân, thợ mộc, người nghèo. Ông ấy không cùng toán với giáo sĩ, bác học, học giả và giáo sư. Ông ấy đi cùng người thô thiển, người thực trên thế gian. Không thể nào nghĩ được rằng ông ấy là người buồn, rằng ông ấy không bao giờ cười; và nếu ông ấy không có khả năng cười, ông ấy sẽ không có khả năng khóc nữa.

Phát biểu này, rằng ông ấy khóc, chỉ ra điều tuyệt đối chắc chắn rằng ông ấy phải đã cười nữa. Đó là một trong những điều đẹp nhất về Jesus; tôi yêu điều ông ấy rất tính người. Phật có chút ít lạnh lẽo, không có hơi ấm, ở xa xăm - đó là cái đẹp của ông ấy. Chúng ta cần mọi loại thầy, chúng ta cần mọi loại hoa trong vườn. Hoa hồng có cái đẹp của nó và hoa sen có cái đẹp của nó. Hoa sen sẽ cần hồ, tính hướng khác để xảy ra, nó sẽ có hương thơm khác. Nhưng tất cả các loại hoa đều làm phong phú cho khu vườn. Vườn của Phật tính đầy những bản thể kì lạ, duy nhất, vô song: Lão Tử,

Zarathustra, Mohammed, Mahavira, Phật, Krishna, Christ.

Bây giờ, Christ đang trên cây chữ thập. Bất kì khi nào bạn nghĩ về Christ, bạn nghĩ về cây chữ thập nữa. Không thể nào nghĩ được về hai điều đó tách rời, chúng đã trở thành không tách rời được. Nếu bạn thấy cây chữ thập bạn sẽ nghĩ tới Christ, nếu bạn nghĩ tới Christ cây chữ thập bao giờ cũng có trong nền tảng. Với Krishna đó không phải là cây chữ thập mà là cây sáo. Bây giờ, Krishna là vũ công, là ca sĩ; bạn không thể nghĩ được về Phật nhảy múa, ca hát, không thể nào quan niệm nổi. Và điều đó sẽ có vẻ rất lố bịch nữa; với Krishna điều đó khớp, toàn thể cách nhìn của ông ấy về cuộc sống là ở chỗ cây sáo khớp với nó.

Nhớ điều này và đừng trở nên quá bị gắn bó với một dạng của phật tính. Có nhiều dạng của phật tính như bạn có thể quan niệm. Nhiều chư phật nữa sẽ xảy ra trong tương lai, người sẽ có phẩm chất khác toàn bộ mà không bao giờ có sẵn trong quá khứ. Nếu bạn trở nên bị gắn bó và ám ảnh quá nhiều với dạng nào đó, bạn sẽ bỏ lỡ chư phật khác.

Ở Hà Lan đã có cuộc hội nghị do các tín đồ của Krishnamurti thu xếp. Krishnamurti đã tới đó và ở cùng với mọi người trong bảy ngày. Đệ tử của ông ấy đã tụ tập từ khắp thế giới. Một người đàn bà tới từ Ấn Độ nhưng sau hai, ba ngày cô ấy quay về.

Cô ấy tới gặp tôi. Tôi nói, "Bạn quay về sớm thế? Hội nghị xong chưa?" Cô ấy nói, "Chưa, hội nghị chưa kết thúc nhưng tôi bị kết thúc với Krishnamurti rồi." Tôi nói, "Chuyện gì xảy ra vậy?" Cô ấy nói, "Tôi đã đi

mua sắm và tôi thấy Krishnamurti mua một chiếc cà vạt, và không chỉ mua cà vạt mà làm ồn ào thế. Ít nhất hai trăm cà vạt được bày ra khắp bàn và ông ấy chẳng vừa ý cái nào. Cái gì đó bị sai với mọi thứ: màu nào đó sai, kích cỡ sai, cái này sai, cái nọ sai." Và cô ấy nói, "Tôi đơn giản quan sát điều ông ấy làm. Ông ấy có là vị phật không? Vị phật mà đi mua sắm, đi mua hàng sao? Vị phật trông phải với bình bát ăn xin nhưng vị phật mua sắm - và mua gì? Cà vạt! Và thế nữa, ông ấy cũng làm ồn ào nhiều thế."

Krishnamurti rất khó tính về quần áo. Cô ấy trở nên thất vọng thế, cô ấy đã không dự hội nghị. Bây giờ phỏng có ích gì? Con người này không phải là vị phật. Bây giờ, phải làm gì với người đàn bà này - khóc cho cô ấy hay cười cô ấy? Người ta có thể khóc cho sự ngu xuẩn của cô ấy bởi vì Krishnamurti là Krishnamurti; ông ấy không phải là Phật Gautama, ông ấy không phải là Jesus Christ. Ông ấy có cách sống duy nhất của ông ấy, cách diễn đạt của ông ấy. Ông ấy không phải là người từ bỏ, ông ấy sống trong thế giới. Và để thấy ra vấn đề, rằng ông ấy sống trong thế giới vậy mà không phải của nó, cần hiểu biết lớn bên trong. Người đàn bà này đã lỡ.

Phải làm gì với người đàn bà này? Khóc cho cô ấy sao? Cô ấy đã tới Hà Lan mà thậm chí không nghe lấy một bài nói của Krishnamurti.... Hay cười vào cái ngu xuẩn của cô ấy? Và người ta không bao giờ biết được - Krishnamurti có thể đã xoay xở toàn thể sự việc chỉ vì người đàn bà này. Thấy rằng cô ấy đang quan sát ông ấy có thể đã làm ra nhiều ồn ào thế... bởi vì người như Krishnamurti bao giờ cũng muốn loại bớt kiểu người rác rưởi, khiến người ngu.

Gurdjieff thường làm nhiều thứ chỉ để gạt bỏ những người không cần thiết. Thỉnh thoảng ông ấy sẽ cư xử bất ngờ tới mức người đã tới để gặp ông ấy sẽ không bao giờ quay lại nữa - cứ nghĩ rằng ông ấy điên. Một hôm ông ấy đang ngồi uống trà với hai, ba đệ tử và một nhà báo tới gặp ông ấy. Ông ấy bao giờ cũng chống lại các nhà báo không cho vào trong đạo tràng của ông ấy bởi vì đây là hiểu biết của ông ấy: rằng họ có xu hướng hiểu lầm.

Ông ấy yêu cầu nhà báo này, rất nhã nhặn, ngồi và uống trà, ăn bánh. Nhà báo này rất sung sướng vì ông ta đã nghe nói rằng Gurdjieff bao giờ cũng đuổi nhà báo ra, ông ấy nói với họ bằng những từ chắc chắn để đuổi dứt xéo! Nhà báo rất sung sướng là mình đã được đón tiếp với tình yêu và từ bi thế.

Và thế rồi Gurdjieff hỏi người đàn bà ngồi cạnh mình, "Hôm qua là ngày nào nhỉ?"

Cô ta nói, "Thứ sáu."

"Thế hôm nay là ngày nào?"

Thế là nhà báo trở nên hơi lẩn lộn - người này không thể biết được thế sao! Nếu hôm qua là thứ sáu, thế thì phỏng có ích gì mà hỏi, "Hôm nay là ngày nào?"

Người đàn bà nói, "Tất nhiên hôm nay là thứ bảy."

Và ông ấy quát người đàn bà này, ông ấy nói, "Làm sao có thể thế được? Nếu hôm qua là thứ sáu, làm sao hôm nay có thể là thứ bảy được? Không thể được! Cô đi và tìm xem hôm nay là ngày nào."

Nhà báo này chuồn mất, cứ tưởng rằng đây là cái gì đó dở hơi, người này dở hơi; ông ta thậm chí không bao giờ ngoái nhìn lại. Khi ông ta đi rồi, Gurdjieff mới có tiếng cười thật lòng, thoải mái. Ông ấy nói với người đàn bà này, "Cô thấy cách tôi tổng khứ người đó đi. Bây giờ anh ta sẽ không bao giờ quay lại và anh ta sẽ lan truyền câu chuyện này khắp xung quanh và nhiều người nữa sẽ bị ngăn cản không tới đâu."

Người ta không bao giờ biết người chúng ngộ sẽ cư xử thế nào - bằng phương cách gì.

Deepesh, cảm giác của bạn là bạn yêu những từ lời này, đoạn này hay, là tốt, nhưng nhớ rằng người xứng đáng cho cả khóc và cười qua rồi. Vâng, ông ấy trong khổ lớn lao nhưng khổ do bản thân ông ấy tạo ra. Ông ấy bị mắc bẫy và ông ấy chịu khổ nhiều, nhưng cái bẫy đó do bản thân ông ấy làm ra. Ông ấy giống như đứa trẻ nhỏ đang chơi bên ngoài nhà với đồng gạch. Nó bắt đầu làm nhà bằng gạch, đứng ở giữa nó cứ xếp hết gạch nọ tới gạch kia quanh bản thân nó. Khi gạch cao lên tới cổ nó trở nên phân vân, thế rồi nó bắt đầu kêu to lên với mẹ mình, rằng "Con bị cầm tù, lại đây cứu con với!" Bây giờ nó không thể thoát ra khỏi nó được - nhưng bản thân nó đã tạo ra nó!

Đây là tình huống của con người, chúng ta tạo ra khổ của mình, địa ngục của mình. Nếu bạn thấy rằng chúng ta cứ tạo ra nó, điều đó đáng cười; nhưng nếu bạn nói, và thấy, rằng "Có thể chúng ta tạo ra nó nhưng đầu vậy chúng ta đang chịu khổ," thế thì điều đó đáng khóc.

Nhưng Phật sẽ không làm cả hai điều này. Ông ấy sẽ vẫn còn tách rời, bình thản. Ông ấy sẽ không khổ bởi vì bạn đang khổ và ông ấy thậm chí sẽ không nghĩ khổ của bạn là đáng cười. Ông ấy sẽ giữ sự bình thản của mình; ông ấy sẽ làm bất kì cái gì ông ấy có thể làm để giúp bạn và sẽ cứ đi đường của ông ấy. Dù bạn có được giúp hay không, đấy không phải là việc của ông ấy. Việc của ông ấy là nói điều đang đó, và ngay cả điều đó ông ấy cũng đồng ý một cách rất ngắn gọn.

Khi ông ấy trở nên chứng ngộ ông ấy vẫn còn im lặng trong bảy ngày. Câu chuyện là, các thần trở nên rất lo nghĩ bởi vì hiếm khi xảy ra điều một người trở nên chứng ngộ. Bây giờ Siddhartha này đã trở nên chứng ngộ và ông ấy lại không nói một lời trong bảy ngày. Họ nhìn sâu vào tâm thức của Siddhartha và họ thấy rằng ông ấy không định nói chút nào.

Họ xuống trần gian, cúi lạy Phật và xin ông ấy nói bởi vì có nhiều người có thể được giúp đỡ. Phật nói với họ, "Ta đã nghĩ về điều đó nhưng chỉ có hai phương án thôi. Một là: ta sẽ nói nhưng ta sẽ được rất ít người hiểu. Đại đa số sẽ không hiểu, có thể chín mươi chín phần trăm mọi người sẽ không hiểu chút nào. Cho nên chín mươi chín phần trăm nỗ lực của ta sẽ là cực kì phí hoài.

"Về một phần trăm những người sẽ có khả năng hiểu ta, việc nhìn thấu của ta nói rằng cho dù không có ta, sớm hay muộn họ sẽ tìm thấy con đường riêng của họ. Thông minh của họ đến thế, dũng cảm của họ đến thế, việc tìm kiếm của họ đến thế... họ là những người yêu đam mê chân lí. Đó là lí do tại sao họ sẽ có khả năng hiểu ta.

"Chín mươi chín phần trăm sẽ không bao giờ hiểu, một phần trăm những người có khả năng hiểu ta sẽ hiểu nó dù thế nào đi chăng nữa, dù ta nói hay không. Thực ra sẽ dễ hơn cho họ hiểu nếu ta không nói. Im lặng của ta sẽ nhiều tính giao cảm với họ. Cho nên phông có ích gì mà nói?"

Các thần lo nghĩ nhiều lắm về cách trả lời điều này. Họ tụ tập nhau lại, họ thảo luận giữa họ với nhau, thế rồi họ lại tới với lập luận mới và họ nói, "Nghe đây! Thầy là đúng rồi, có những người sẽ không bao giờ hiểu được thầy và có những người sẽ hiểu cho dù thầy không nói ra một lời. Nhưng thầy có thể phủ nhận rằng có những người ở giữa hai loại người này không? Thầy có thể nói không còn một người nào ở giữa hai loại này không, loại thứ ba, người sẽ hiểu nếu thầy nói, và người sẽ không bao giờ hiểu nếu thầy không nói? Thầy có thể phủ nhận được không - đó có thể là một thiếu số rất nhỏ, đó có thể là một trong một triệu, nhưng thầy có thể phủ nhận rằng một người thôi - người nói giữa đa số kia và thiếu số kia? Những người không hiểu và những người hiểu... họ được nối lại."

Phật không thể phủ nhận được điều đó. Ông ấy nói, "Các ông đúng, có vài người; vâng, một trong cả triệu người sẽ được giúp."

"Thế thì," các thần đó nói, "cho dù nếu đó chỉ là một trong cả triệu, chính nghĩa vụ của thầy là giúp người đó."

Chính bởi vì biện luận này mà Phật bắt đầu nói; bằng không ông ấy sẽ không nói đâu. Và nhớ lấy, đã từng có nhiều chư phật đã không nói. Họ vẫn còn im

lặng cả đời mình, bạn sẽ không bao giờ nghe nói gì về họ cả bởi vì họ không bao giờ nói. Không kinh sách nào tồn tại để mô tả họ.

Một điểm tôi muốn làm rất rõ ràng cho bạn: rằng từng cá nhân khi người đó trở nên chứng ngộ, đều trở thành một phần của vũ trụ - nhưng cách diễn đạt của người đó vẫn còn có tính cá nhân. Kinh nghiệm của người đó có tính vũ trụ, nhưng diễn đạt của người đó có tính cá nhân. Nếu người đó là nhà thơ trước đây, như Kabir, khi ông ấy trở nên chứng ngộ ông ấy sẽ ca bài ca. Nếu ông ấy là nhà thơ, nếu việc là nhà thơ là một phần của tính cá nhân của ông ấy - bây giờ biết vũ trụ, hiểu biết của ông ấy, ánh sáng của ông ấy, sẽ bắt đầu tuôn chảy vào trong hình mẫu thơ ca cũ. Ông ấy sẽ giống như Kabir, Nanak, Farid. Nhưng nếu ông ấy là họa sĩ, không phải nhà thơ, và ông ấy trở nên chứng ngộ, thế thì ông ấy sẽ vẽ - điều đó sẽ là cách diễn đạt tự nhiên của ông ấy. Nếu ông ấy là nhà điêu khắc thế thì cách diễn đạt của ông ấy sẽ khác.

Từng vị phật sống trong vũ trụ nhưng diễn đạt bản thân ông ấy một cách cá nhân. Đây là cách diễn đạt của Jesus, ông ấy là tất cả tính người nữa. Có thể đó là sự hấp dẫn của ông ấy - bây giờ gần nửa trái đất đang trong tình yêu với Jesus. Lí do là tính người của ông ấy. Phật là ngôi sao xa xăm, Jesus dường như rất gần với trái tim. Phật hấp dẫn với những người rất phức tạp, hấp dẫn của Jesus là cho đám đông.

Bất kì khi nào một nước trở nên tinh vi, có văn hoá, có giáo dục, giàu có, sung túc, hấp dẫn của Jesus bắt đầu mất đi. Đó là điều đang xảy ra ở Mỹ. Phật trở nên ngày một mạnh hơn: các trung tâm Thiền được mở ra ngày một nhiều hơn, ngày càng nhiều người đang

trở nên được chuyển từ lời cầu nguyện sang thiền, ngày càng nhiều người đang trở nên quan tâm tới lời của Phật.

Jesus đang mất nền tảng ở Mĩ; ông ấy vẫn còn thu được nền tảng ở Ấn Độ, nhưng ông ấy đang mất nền tảng ở Mĩ. Mĩ bây giờ trong cùng trạng thái sung túc như Ấn Độ đã có vào thời Phật. Đất nước này đã giàu có, mọi người được giáo dục tốt, tinh vi, có văn hoá; họ biết triết học là gì. Họ biết tất cả các chuyến bay của siêu hình, họ biết những đỉnh cao nhất - ít nhất về mặt trí tuệ. Và Phật đã nói cho giới trí thức này; nó đã là một trao đổi khác toàn bộ.

Jesus nói cho dân làng nghèo, nông dân, người làm vườn, ngư dân. Ông ấy nói với những người thấp nhất, người nghèo nhất của người nghèo. Ngôn ngữ của ông ấy khác, nó rất có tính người, nó phải vậy.

Ngôn ngữ của Phật rất thuần khiết, triết lí, siêu hình. Nó ít liên quan tới liệu bạn hiểu nó hay không, nó liên quan nhiều tới việc là thực, là ở gần với chân lí hơn, gần nhất có thể được. Do đó cách diễn đạt của họ nhất định khác.

Deepesh, bạn hỏi tôi, "Thưa thầy kính yêu, vị phật có khóc không?" Một số phật có, một số phật không. Điều đó tất cả tùy vào cá nhân.

Chuyện xảy ra khi thầy của Basho chết - Basho là vị phật, vị phật làm thơ, vị phật vẽ những bức tranh đẹp, vị phật rất thẩm mỹ. Thầy của ông ấy chết, cả nghìn người tụ tập. Thầy ông ấy rất nổi tiếng; còn nổi tiếng hơn bởi vì Basho, vì Basho là nhà thơ và hoạ sĩ nổi tiếng và ông ấy là thầy của Basho. Hàng nghìn

người tụ tập và họ rất ngạc nhiên khi thấy Basho khóc, những giọt nước mắt lớn lăn dài trên gò má ông ấy.

Vài đệ thân tín của thầy tới Basho và nói, "Điều đó có vẻ không phải. Hàng nghìn người đang tới và họ đang bị lẫn lộn. Họ nghĩ vị phật phải không kêu khóc, mà ông là người đã từng nói đi nói lại với họ: Không có cái chết và cốt lõi bên trong nhất sống mãi mãi. Thế thì sao ông khóc? Thầy của ông không chết, thầy chỉ đi từ thân thể nhỏ sang thân thể vũ trụ của Thượng đế. Vậy sao ông khóc?"

Basho chùi nước mắt và ông ấy nói, "Nghe đây! Điều này không là việc của mọi người. Ta sống theo tình cảm bên trong của ta, ta không thể giả vờ được. Khi cốt lõi bên trong nhất của ta muốn khóc, ta sẽ khóc, và ta không bận tâm liệu mọi người nghĩ điều đó là đúng hay không. Nếu họ nghĩ rằng ta chưa chứng ngộ, điều đó được chứ, nhưng ta không thể giả vờ. Ta không thể làm cái gì đó mà không thực sự có đó. Và vâng, ta đã nói rằng linh hồn là bất tử và thầy ta đã không chết, thầy đã biến vào trong vũ trụ. Đó là lí do tại sao ta khóc, không khóc rằng thầy chết mà khóc rằng bây giờ ta sẽ không bao giờ có khả năng thấy hình dạng của thầy. Bây giờ thầy đã trở thành vô hình dạng - và thân thể thầy đẹp. Ta sẽ không bao giờ có khả năng nhìn lại vào đôi mắt sâu thẳm đó, ta sẽ không bao giờ có khả năng cầm tay thầy và chạm chân thầy. Ta đã mất hình dạng của thầy - ta đang khóc vì thân thể thầy, vì hình dạng thầy; ta không khóc vì linh hồn vô hình dạng. Và ta không quan tâm liệu mọi người nghĩ ta chứng ngộ hay không chứng ngộ, đó là việc của họ. Ai lo?"

Không, đây là cách tiếp cận của Basho, và ông ấy nữa cũng đúng. Nhưng đừng bao giờ so sánh. Cứ để từng vị phật là một đỉnh Himalaya tách rời khỏi các đỉnh khác. Cứ để từng vị phật được hiểu theo cách riêng của ông ấy, đừng bao giờ áp đặt hình mẫu nào khác lên ông ấy. Điều đó đã được làm lặp đi lặp lại qua nhiều thời đại rồi. Người Ki tô giáo không thể tin được rằng Phật là một christ, bởi vì ông ấy không phục vụ người nghèo, ông ấy không chữa lành người bị thương, ông ấy không làm người mù thấy được, ông ấy không làm phép màu như Jesus đã làm. Lazarus chết và Jesus tới, và sau bốn ngày ông ấy làm sống lại Lazarus. Phật không làm gì như thế cả; ngược lại, ông ấy làm cái gì đó tuyệt đối khác.

Có một câu chuyện hay:

Một người đàn bà mất đứa con còn bé; vài ngày trước chồng cô ấy mới chết. Kissa Gautami là tên cô ấy, và bây giờ đứa con trai duy nhất của cô ấy đã chết. Cô ấy tự nhiên bị tuyệt vọng lớn; đứa con đã là niềm hi vọng duy nhất của cô ấy. Phật đang ở trong thị trấn; mọi người nói, "Đừng kêu khóc nữa. Sao cô không đưa đứa con tới Phật? Ông ấy từ bi thế, ông ấy có thể làm cho nó trở lại với cuộc sống."

Người đàn bà này vội vã đem xác đứa trẻ đi. Phật nhìn người đàn bà này, bảo người đàn bà để đứa trẻ ở trước ông ấy và nói với cô ấy, "Vâng, tôi sẽ làm sống lại nó, nhưng cô sẽ phải hoàn thành một điều kiện."

Người đàn bà này nói, "Tôi sẵn sàng ngay cả việc hi sinh cả đời mình. Thầy nói bất kì điều kiện nào và tôi sẽ hoàn thành nó."

Phật nói, "Đó là một điều kiện đơn giản, ta chưa bao giờ đưa ra yêu cầu lớn với mọi người, chỉ yêu cầu nhỏ; đây là việc rất đơn giản. Cô đi vào thị trấn và đem về vài hạt mù tạc. Nhớ một điều: hạt mù tạc phải từ nhà chưa bao giờ có người chết."

Người đàn bà này đang trong trạng thái rồ dại, cô ta không thể thấy ra vấn đề. Làm sao bạn có thể tìm được một nhà mà không ai đã bao giờ chết? Cô ấy vội vã đi với hi vọng lớn và cô ấy biết rằng mọi nhà đều có hạt mù tạc bởi vì đó là mùa màng duy nhất mà mọi người gieo trồng. Cả làng đều làm cùng một việc, trồng hạt mù tạc - cho nên không có vấn đề gì.

Cô ấy gõ cửa nhiều nhà, mọi người nói, "Vài hạt mù tạc sao? Chúng tôi có thể cho cả xe hạt mù tạc, nhưng chúng tôi không thể hoàn thành điều kiện này được; nhiều người đã chết trong nhà chúng tôi. Cho nên hạt mù tạc của chúng tôi sẽ không có tác dụng."

Đến tối người đàn bà này đi tới nhận biết của mình. Cô ấy đã gõ nhiều cửa; dần dần, dần dần cô ấy thấy ra vấn đề rằng cái chết là không tránh khỏi - nó xảy ra cho mọi người, rằng không ai có thể thoát khỏi nó. Cô ấy quay lại, cô ấy đã là một người đàn bà khác toàn bộ khi cô ấy quay về buổi tối. Đứa trẻ vẫn đó, Phật đang đợi. Ông ấy nói, "Hạt mù tạc đâu?"

Người đàn bà này cười, quì xuống chân Phật và nói, "Xin điếm đạo cho tôi vào con đường của thầy, bởi vì tôi đã hiểu thông điệp của thầy, rằng mọi người đều phải chết. Hôm nay con tôi đã chết, vài ngày trước chồng tôi đã chết, vài ngày sau đó tôi sẽ chết. Trước khi tôi chết tôi muốn thấy cái không chết. Bây giờ tôi không quan tâm tới đứa con của mình được gọi về từ

cõi chết. Bây giờ tôi quan tâm tới bản thân tôi để thấy cuộc sống vĩnh hằng."

Phật điếm đạo cho Kissa Gautami.

Bây giờ, những câu chuyện này là như nhau, gần như nhau. Các chị em của Lazarus hay đệ tử của Jesus, họ đi mời ông ấy. Ông ấy đi vắng. Ông ấy tới - mất bốn ngày để ông ấy tới đó - và ông ấy đã gọi Lazarus về từ cõi chết. Nhưng điều gì đã xảy ra cho Lazarus từ đó? Ông ta phải đã chết lần nữa bởi vì chúng ta không thấy ông ta ở đâu cả. Cho nên phỏng có ích gì?

Nếu bạn hỏi Phật ông ấy sẽ nói, "Phỏng có ích gì mà gọi người này về? Người đó sẽ chết lần nữa. Ông đơn giản tạo ra cơ hội khác cho chết. Một lần là đủ rồi, sao hai?" Phật sẽ đáp ứng lại theo cách khác hoàn toàn. Người Ki tô giáo không thể nào hiểu được điều đó bởi vì họ bị ám ảnh với ý niệm của Christ. Họ sẽ thích Phật và Mahavira và Krishna theo cùng cách đó. Điều đó là không thể được.

Phật tử cũng không thể hiểu được Christ, bởi vì họ có ý niệm của Phật, hình ảnh của Phật, và Jesus không hoàn thành điều đó. Thực ra không cần Jesus phải hoàn thành ý niệm của bất kì ai, hay Phật phải hoàn thành mong đợi của bất kì ai. Họ là những người duy nhất. Chúng ta nên chấm dứt việc so sánh liên tục này. Hàng nghìn cuốn sách được viết mọi năm để so sánh, và mọi so sánh đều sẽ sai, nó sẽ tạo ra bất công nào đó cho ai đó này khác. Hoặc bạn sẽ không công bằng với Phật, hay với Christ. Bạn không thể công bằng cho cả hai.

Nỗ lực của tôi ở đây là để làm cho bạn nhận biết về tính đa dạng của phật tính, về tính đa chiều của chúng ngộ. Thế giới này là phong phú bởi vì có biết bao nhiêu chim và biết bao nhiêu cây và biết bao nhiêu hoa. Và cùng điều đó đúng cho thế giới bên trong; biết bao nhiêu khả năng của trưởng thành, nhiều cách diễn đạt khác nhau, duy nhất thế khi bạn trở nên chín muồi - những đoá hoa khác nhau. Thế giới này phong phú hơn bởi vì có Phật và Christ và Lão Tử. Thế giới sẽ chắc thực sự rất nghèo nàn nếu chỉ có các Rama, chỉ Rama; thế giới chắc đã rất nghèo nàn. Trong từng làng và thị trấn bạn có thể thấy vài Rama, mang cung của họ. Hay nếu có hàng triệu Christ ở mọi nơi thì điều đó sẽ không đẹp, nó sẽ chán.

Điều tốt là Jesus có nét con người và Phật có tính thiêng liêng thuần khiết.

Câu hỏi thứ hai:

*Thưa Thầy kính yêu,
"Trùng hợp ngẫu nhiên" là gì?*

Anand Viramo, có ba điều cần được hiểu. Một là luật nhân quả. Điều đó áp dụng cho thế giới vật chất và bởi vì khoa học chỉ tin vào luật nhân quả, nó phủ nhận mọi thứ khác. Luật nhân quả là máy móc, do đó không có trùng hợp ngẫu nhiên. Bạn đun nóng nước tới một trăm độ và nó bay hơi, không có trùng hợp ngẫu nhiên. Không phải là một ngày nào đó nó bay hơi ở chín mươi chín độ, ngày khác ở chín mươi độ. Không có

vấn đề về tâm trạng, nước không thể quyết định được, nước bị cai quản một cách máy móc bởi luật nhân quả.

Những người tin vào luật nhân quả, họ sẽ không tin vào bất kì trùng hợp ngẫu nhiên nào. Mọi thứ đều tiền định, không có gì giống như trùng hợp ngẫu nhiên cả. Mọi thứ đều có tính không tránh khỏi.

Thế rồi có luật khác - Carl Gustav Jung gọi nó là luật đồng bộ. Hai điều có thể xảy ra cùng nhau mặc dầu chúng không có liên hệ như nhân quả. Chẳng hạn nếu ai đó đang hát bài hát hay, sợi dây nào đó trong tim bạn bị chạm tới, nhưng nó không phải là không tránh khỏi, nó không là nguyên nhân và hậu quả - nó có thể xảy ra, nó có thể không xảy ra; nó có thể xảy ra cho vài người này, nó có thể không xảy ra cho vài người khác. Nó có thể xảy ra cho bạn hôm nay, nó có thể không xảy ra cho bạn hôm khác.

Hôm nay bạn cảm thấy hạnh phúc, bạn đã gặp người đàn bà của mình, bạn mình, bạn đang cười trên gió. Ai đó đang hát bài ca, bỗng nhiên nó điểm một nốt vào bạn, bạn cũng cảm thấy thích hát. Ai đó đang múa, bỗng nhiên chân bạn có cảm giác dậm dịch nhảy múa, tâm trạng nhảy múa.

Nhưng vợ bạn mới chết, bạn buồn và ai đó hát và điều đó gây tổn thương. Trăng đã lên trên trời, đêm trăng tròn, và bạn buồn - trăng cũng trông buồn, không đẹp. Bạn đang trong trạng thái buồn tới mức đêm trăng tròn trông như có vẻ lố bịch với bạn; nó có vẻ dừng dừng thế với bạn, vô tình thế, nghiêm khắc thế. Bạn đang trong trạng thái buồn thế và trăng vẫn chiếu sáng theo cùng cách nó vẫn thế, và hoa hồng vẫn nở và chim vẫn hót. Không ai dường như bận tâm tới bạn, không ai dường như chăm nom về bạn.

Vũ trụ này dường như rất trung lập, rất lạnh lùng. Bạn cảm thấy tổn thương, bạn cảm thấy xa lạ, bạn cảm thấy là người lạ, người ngoài. Bây giờ sẽ không có đồng bộ.

Luật đồng bộ nghĩa là đôi khi bạn khớp và đôi khi bạn không khớp. Nó linh động. Luật đồng bộ thuộc vào thế giới tâm trí; cũng như nhân quả thuộc vào thế giới vật chất, thân thể, luật đồng bộ thuộc vào thế giới tâm trí, trái tim. Bên ngoài hai luật này còn có khả năng về trùng hợp ngẫu nhiên nữa. Điều đó nghĩa là không luật nào liên quan, hay bạn có thể gọi nó là luật tự do. Đó là luật tối thượng, luật của cốt lõi bên trong nhất của bạn, thực ra nó không phải là luật bởi vì nó là luật của tự do. Mọi sự có thể xảy ra mà không do bất kì cái gì gây ra và nó không được tạo ra bởi luật đồng bộ, chỉ là trùng hợp ngẫu nhiên thôi.

Trùng hợp ngẫu nhiên đơn giản nghĩa là có khả năng của tự do. Bây giờ có những người ở đây thuộc về cả ba loại này. Có những người đã tới ứng theo luật nhân quả; họ phải tới, điều đó là không tránh khỏi, không thể nào tránh được. Có cái gì đó kéo họ như nan châm, họ không thể cưỡng lại được nó.

Có những người ở đây đã không tới qua luật nhân quả, nhưng họ cảm thấy sự đồng bộ, sự hài hoà với tôi, sự hoà hợp sâu sắc. Nếu họ muốn kháng cự lại họ có thể đã kháng cự lại rất dễ dàng, nếu họ muốn không tới họ có thể đã còn lại. Không có lực hấp dẫn nào kéo cả, họ phải chọn. Chính từ chọn lựa của mình mà họ ở đây.

Và cũng có loại người thứ ba, người đã tới như sự trùng hợp ngẫu nhiên, tình cờ. Một người bạn đã ở đây, và bạn đã tới để gặp bạn mình, không để gặp tôi,

không để nghe tôi, chẳng liên quan chút nào tới tôi cả; bạn đã tới chỉ để gặp người bạn của bạn - nhưng thế rồi bạn bị mắc vào. Người bạn có thể không còn ở đây nữa, người bạn có thể đã trốn rồi. Bây giờ điều này là trùng hợp ngẫu nhiên.

Chồng bạn đã tới đây, và bạn đơn giản theo anh ấy như một người vợ biết vâng lời. Bây giờ có nhiều trẻ con, nhiều đứa bé cũng trùng hợp ngẫu nhiên ở đây. Bố mẹ chúng ở đây, cho nên chúng ở đây; việc chúng ở đây không phải là chọn lựa của chúng, chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên. Bố mẹ chúng là người Ki tô giáo, chúng là người Ki tô giáo; bố mẹ chúng là người Hindu, cho nên chúng là người Hindu; bố mẹ chúng đã trở thành sannyasins, chúng đã trở thành sannyasins. Đây là chỉ là trùng hợp ngẫu nhiên.

Tất cả ba điều này đều xảy ra. Bạn vươn lên càng cao, tâm thức bạn càng cao, bạn càng có nhận biết thì bạn càng trở nên tự do. Tại điểm thấp nhất mọi thứ đều được xác định, tại điểm cao nhất chẳng cái gì được xác định.

Phật từ bỏ cung điện của mình và ngày đầu tiên, khi ông ấy bước đi trên bờ sông, ông ấy đã tạo ra nhiều lẫn lộn trong tâm trí của một nhà chiêm tinh lớn.

Nhà chiêm tinh này tới từ Varanasi; ông ấy đã đạt tới mức độ cao nhất có thể được trong những ngày đó. Ông ấy đã trở thành nhà chiêm tinh nổi tiếng nhất; bây giờ ông ấy đi về lại phần nước của ông ấy. Ông ấy thấy dấu chân của Phật trên cát ướt; ông ấy không thể nào tin nổi vào mắt mình, bởi vì nó ngược lại tất cả tri thức chiêm tinh của ông ấy. Chân của Phật có vài dấu

hiệu rất rõ ràng đó trên cát. Những dấu hiệu đó được coi duy nhất thuộc vào người cai trị toàn thế giới, một chakravartin, người cai quản sáu lục địa.

Bây giờ người cai quản sáu lục địa này làm gì trong cái làng nghèo nàn này, trên bờ sông bản thủ này? Và tại sao hoàng đế của sáu lục địa phải bước đi chân trần? Ông ấy không thể tin nổi vào mắt mình. Ông ấy đã nghiên cứu chúng rất chi li và không có hoài nghi gì, không nghi ngờ gì. Hoặc là sách chiêm tinh của ông ấy không đúng hoặc hoàng đế nào đó đã đi qua từ đây. Ông ấy đi theo dấu chân để tìm người này và ông ấy thấy Phật đang ngồi dưới gốc cây. Bây giờ ông ấy còn phân vân hơn; người này trông dường như ông ta là hoàng đế của sáu lục địa, và vậy mà ông ta là kẻ ăn xin với bình bát ăn xin.

Ông ấy cúi lạy Phật và ông ấy nói, "Tôi muốn xem chân ông. Tôi là nhà chiêm tinh, ông có thể đã nghe tới tên tôi." Ông ấy nhìn vào bàn chân và ông ấy nói, "Bây giờ ông đã tạo ra lẫn lộn thế trong tâm trí tôi, tôi chưa bao giờ bị lẫn lộn thế. Trong mười hai năm tôi đã nghiên cứu chiêm tinh, tôi phải ném kinh sách của tôi xuống sông và quên tất cả về nó đi sao? Ông phải là hoàng đế của toàn thế giới. Ông đang làm gì ở đây? Làm sao ông có thể là kẻ ăn xin được?"

Phật cười và ông ấy nói, "Vâng, không cần ném sách của ông đi đâu, không cần bị lẫn lộn thế đâu. Sách của ông đúng đấy. Ta đã được dự định làm vị vua lớn, nhưng điều đó thuộc vào luật nhân quả. Nếu như ta đơn giản theo hình mẫu này mà theo đó ta đã được sinh ra, thế thì ta đã là vua, vua lớn, chakravartin. Nhưng bởi vì ta từ bỏ, ta đã lấy một bước có chủ ý, có ý thức chống lại hình mẫu đã được áp đặt, đã được cấy

trong bản thể ta. Ta đã nổi dậy chống lại nó, ta đã nổi loạn chống lại nó, ta trở nên tự do với nó. Ta trở thành nhân chứng của nó, ta vứt bỏ sự đồng nhất của ta với tâm trí ta, và một khi ông vứt bỏ sự đồng nhất với tâm trí ông thì ông không còn ở dưới luật nhân quả nữa."

Đầu tiên bạn đi vào trong thế giới của đồng bộ và thể rồi, chung cuộc, bạn đi vào trong thế giới của tự do. Trong thế giới của tự do chỉ có trùng hợp ngẫu nhiên. Không cái gì là tuyệt đối chắc chắn, mọi thứ đều có thể. Không cái gì là không thể được. Napoleon tương truyền đã nói: Không cái gì là không thể được. Nhưng Napoleon không thể nói được điều đó, ông ấy đáng phải không nói điều đó. Vị Phật có thể nói: Không cái gì là không thể được, mọi thứ đều trở thành có thể.

Bạn hỏi tôi, Anand Viramo, "'trùng hợp ngẫu nhiên là gì?'"

Nó đơn giản nghĩa là cuộc sống không chỉ có tính máy móc. Nó không được xác định bởi số phận và nó không được xác định bởi lịch sử. Nó không được xác định bởi quá khứ của bạn hay bởi nghiệp quá khứ của bạn. Nó không được xác định, như Karl Marx nói, bởi sự cần thiết lịch sử. Nó được xác định chỉ cho những người sống vô ý thức; bằng không nó là tự do. Bạn có thể chọn và bạn có thể chọn là bất kì cái gì. Bạn thậm chí có thể chọn là cái không, đó là tự do tối thượng.

Và trùng hợp ngẫu nhiên bao giờ cũng xảy ra trong cuộc sống bình thường nữa. Cuộc sống không logic như bạn nghĩ, nó rất phi logic. Chỉ trên bề mặt mới có vẻ logic.

Nhà truyền giáo quyết định liệt kê ra Mười lời răn cho con chiên của mình.

Khi ông ấy đọc tới "Người sẽ không ăn cắp," ông ấy để ý tới một anh chàng ở hàng đầu hành động một cách bồn chồn. Khi nhà truyền giáo đọc tới "Người sẽ không ngoại tình," ông ấy để ý anh chàng này mắt sáng lên và mỉm cười. Sau buổi lễ, nhà truyền giáo tiến tới người này và hỏi anh ta lí do về thái độ không thích đáng của anh ta - với điều này người hạnh phúc đáp, "Khi cha nói, 'Người sẽ không ăn cắp,' con phát hiện ra cái ô của con bị mất. Nhưng khi cha nói, 'Người sẽ không ngoại tình,' con nhớ ra chỗ con đã để nó."

Một người độc thân có tên Clem ló mặt tại trò chơi đánh cược quân bài hàng tuần với con mắt tím bầm.

Bạn anh ta Joe hỏi điều gì đã xảy ra cho anh ta.

"Thế này," Clem đáp, "khi tớ mặc quần sáng nay một cái khuy quần rơi ra. Tớ không biết cách khâu, thế là tớ sang căn hộ bên cạnh và nhờ người đàn bà ở đó khâu hộ nó cho tớ."

"Ồ, cậu," Joe nói, "cô ấy chắc nghĩ cậu gạ gẫm và đâm cậu, chứ gì?"

"Không, điều đó không phải thế," Clem nói. "Cô ấy tốt bụng về khoản đó như cô ấy thế. Kiểm ra kim và chỉ đây đó, cô ấy ngồi xuống trước tớ và khâu khuy trong khi tớ đứng đó. Nhưng khi cô ấy làm xong và đang căn chỉ cho đứt ra thì chồng cô ấy bước vào."

Cuộc sống không logic. Nó không theo con đường rõ ràng, nó đi chữ chi. Và điều tốt là nó không logic đơn giản, bằng không sẽ không có vui vẻ, sẽ không có ngạc nhiên, bạn đơn giản sẽ là cái máy, không là người. Trùng hợp ngẫu nhiên chưa bao giờ xảy ra cho máy móc, chúng không thể xảy ra cho máy móc được, chúng chỉ có thể xảy ra cho con người. Chính việc có ý thức của bạn làm cho chúng thành có thể. Loại bỏ con người khỏi trái đất và mọi trùng hợp ngẫu nhiên sẽ biến mất, mọi sự sẽ tuân theo luật logic, đơn giản. Nhưng loại bỏ con người và cuộc sống mất đi mọi cái đẹp của nó, bởi vì cuộc sống mất đi đỉnh cao tối thượng của tiến hoá.

Câu hỏi thứ ba:

*Thưa Thầy kính yêu,
Sao thầy cứ nói chống lại tri thức? Tôi chưa bao
giờ nghe thầy nói chống lại dốt nát.*

Sargam, tri thức cản trở, dốt nát chưa bao giờ cản trở. Tri thức làm bạn thành bản ngã, dốt nát chưa bao giờ làm điều đó. Tri thức không là gì ngoài việc che giấu dốt nát của bạn, che đậy nó lại. Nếu không có tri thức, bạn sẽ biết dốt nát của bạn bởi vì sẽ không có gì để che giấu nó cả. Và biết rằng "Minh là kẻ dốt nát" là bước đầu tiên hướng tới trí huệ thực. Do đó tôi chưa bao giờ nói chống lại dốt nát, dốt nát có cái gì đó đẹp về nó. Một điều đẹp về dốt nát là ở chỗ nó có thể cho bạn chiều hướng đúng để di chuyển.

Socrates nói: Ta chỉ biết một điều, là ta chẳng biết gì. Nhưng Socrates là một trong những người trí huệ nhất trên thế giới.

Chuyện xảy ra là vài người đã đi tới ngôi đền ở Delphi, và nhà tiên tri ở Delphi tuyên bố rằng Socrates là người trí huệ nhất, người trí huệ vĩ đại nhất đã từng có. Những người đó hân hoan lắm bởi vì họ đã tới từ Athens. Họ quay về, họ tới Socrates và họ nói, "Ông cũng phải hân hoan đi. Ông đã nghe nói hay chưa? Nhà tiên tri ở ngôi đền ở Delphi đã tuyên bố ông là người trí huệ nhất trên trái đất."

Socrates nói, "Phải có điều gì đó sai rồi, hiểu nhầm nào đó rồi, bởi vì ta là người dốt nát nhất; ta chỉ biết một điều thôi, là ta chẳng biết gì. Các ông quay lại và các ông bảo với nhà tiên tri rằng Socrates nói ông ấy là người dốt nát nhất trên thế giới."

Họ quay lại, họ kể cho nhà tiên tri và nhà tiên tri cười và nói, "Đó là lí do tại sao ta đã tuyên bố ông ấy là người trí huệ nhất trên thế giới."

Do đó tôi chưa bao giờ nói chống lại dốt nát. Dốt nát cũng có điều hay khác về nó: rằng nó là của bạn. Tri thức bao giờ cũng là vay mượn. Và cái gì đó là của bạn không thể bị lấy đi khỏi bạn được. Nó không thể bị đánh cắp, bị cướp, nhưng tri thức có thể bị lấy đi khỏi bạn rất dễ dàng. Nó được vay mượn.

Và khi bạn là người dốt nát bạn không có việc giả vờ nào, bạn đơn giản, bạn hồn nhiên. Dốt nát có phẩm chất của hồn nhiên về nó. Đó là lí do tại sao trẻ con hồn nhiên thế, bởi vì chúng dốt nát thế. Người nguyên

thuỷ hồn nhiên thể bởi vì họ dốt nát thể; họ không tinh ranh, họ không thể thể được. Họ không có đủ tri thức để tinh ranh. Trước khi bạn có thể tinh ranh bạn phải được giáo dục. Trước khi bạn có thể tinh ranh bạn cần bằng đại học; càng có nhiều đại học, tinh ranh càng có nhiều trên thế giới. Càng nhiều người trở nên thông thái, họ càng lừa dối, tinh ranh, áp bức hơn. Và họ cứ tìm ra mọi cách để khai thác người khác.

Dốt nát là thuần khiết, không pha trộn. Từ dốt nát đi tới trí huệ, không tới tri thức. Nếu dốt nát trở nên có tính thiên nó trở thành trí huệ; nếu dốt nát trở nên quan tâm tới ngày một nhiều thông tin hơn thể thì nó trở thành tri thức. Là thông thái sẽ không có ích chút nào. Trí huệ giải phóng. Trí huệ là của bạn cũng nhiều như dốt nát là của bạn.

Tri thức không chỉ lừa dối người khác, nó lừa dối cả bạn nữa. Khi bạn biết trả lời như vẹt, bạn bắt đầu nghĩ rằng bạn thực sự biết. Bởi vì bạn có thể đọc và bạn có thể viết, bạn bắt đầu nghĩ rằng bạn biết; bởi vì bạn có thể hiểu lời bạn bắt đầu nghĩ rằng bạn biết; bởi vì thông minh của bạn bị che phủ bởi tính chất tri thức, bạn bắt đầu nghĩ rằng bạn thông minh - nhưng bạn không thông minh, chỉ có năng lực trí tuệ.

Thông minh là một phần của trí huệ, tính chất tri thức là một phần của tri thức.

Vâng, Sargam, tôi nói chống lại tri thức bởi vì không có gì nguy hiểm hơn tri thức. Nó cản trở bạn khỏi việc biết bản thân bạn. Tri thức cản trở bạn khỏi việc biết, bởi vì nó cho bạn những thứ giả, tổng hợp, bằng nhựa để chơi và bạn quên tất cả về cái thực. Đừng bắt đầu tin vào lời; đó là trò chơi nguy hiểm nhất mà người ta có thể chơi. Đừng là con vẹt, bằng không

bạn sẽ đi ngày một xa hẳn khỏi cội nguồn bên trong của bạn.

Một ngày trời rất nóng và con chó bước đi dọc đường thì nó thấy một cửa hàng bán đồ ăn đem về nhà. Nó đi vào và hỏi xin lon nước chanh.

"Ra ngay!" chủ tiệm nói. "Chó không được phép vào cửa hàng thức ăn."

"Nhưng trông đây," con chó khát nói, "ông có một tấm biển hiệu lớn bên ngoài nói rằng, 'We Serve Hot Dogs!' - Chúng tôi phục vụ chó nóng!"

Chỉ biết lời là không đủ. Và bạn càng biết nhiều lời, bạn sẽ càng trở nên lẫn lộn hơn, bởi vì bạn không biết, lời của bạn chỉ ở trên bề mặt. Nếu ai đó cào xước chút xíu thêm, dốt nát của bạn nhất định lộ ra. Mọi người cứ giả vờ.

Khi tôi còn là sinh viên đại học, tôi có một giáo sư, người thậm chí không phải rất thông thái - trí huệ là ở ngoài vấn đề này rồi. Nhưng ông ấy có thói quen giả vờ này. Bất kì khi nào bất kì ai mà nhắc tới bất kì cái tên nào của một triết gia, tác giả, nhà thơ, nhà huyền môn hay tên cuốn sách nào đó, ông ấy sẽ lập tức nói, "Vâng, tôi đã đọc cuốn sách đó, nó hay," hay thế này thế nọ, ông ấy sẽ đưa ra bình luận nào đó. Nhưng tôi có thể thấy trong mắt ông ấy rằng câu trả lời ông ấy đưa ra là hổng hoác, ông ấy đã không đọc cuốn sách đó, ông ấy chẳng biết gì về người này và không ai đã bao giờ thấy ông ấy trong thư viện. Tôi đã tới nhà ông

ấy nữa, và tôi đã không thấy cuốn sách nào ở đó cả. Tôi hỏi ở thư viện - ông ấy đã ở trong đại học này mười năm rồi - không một cuốn sách nào đã được lấy ra theo tên ông ấy, và không ai đã từng thấy ông ấy đọc, ngoại trừ đọc báo. Ông ấy đã không đọc cái gì khác, và báo nữa, ông ấy thường mượn từ hàng xóm. Tôi đã hỏi mọi chỗ, và tôi trở nên tuyệt đối chắc chắn rằng ông ấy đơn giản giả vờ.

Một hôm tôi bịa ra ba cái tên, chỉ là bịa thôi. Tôi bảo ông ấy, "Thầy đã đọc chưa, thưa thầy, sách của Nomineo?"

Ông ấy nói, "Có." Bây giờ, chẳng có người nào như Nomineo cả...

Tôi hỏi ông ấy, "Thầy có thể nói cho tôi tên cuốn sách được không?"

Ông ấy trông có chút ít phân vân; ông ấy nói, "Tôi phải đã đọc nó nhiều năm trước rồi, tôi đã quên mất cái tên. Anh có thể hỏi thư viện."

Tôi nói, "Ông đi cùng đi." Trong thư viện không có cái tên nào như Nomineo và không có sách nào ông này đã viết, bởi vì ông này chưa bao giờ có cả - cho nên làm sao ông này có thể viết sách được?

Tôi bảo ông ấy, "Hai cái tên kia cũng là bịa cả và thầy đã đồng ý, và vài cuốn sách khác thầy đã đồng ý rằng thầy đã đọc - chúng không tồn tại!"

Ông ấy kéo tôi sang bên và nói, "Nghe đây, đừng kể chuyện này cho bất kì ai, tôi chẳng biết điều gì về những cuốn sách đó cả. Nhưng người ta phải giữ thể diện cho nhau. Tôi không muốn bị coi là ngu."

Mọi người cứ cố gắng giả vờ là cái họ không là. Tri thức cho bạn sự giả vờ lớn lao nhất; bạn có thể trích dẫn Phật, Jesus. Và bạn không hiểu họ đang nói gì và bạn bao giờ cũng sẽ làm cái gì đó sai. Bạn sẽ diễn giải họ theo cách sai.

Ở Ấn Độ có hàng nghìn bình chú về Bhagavadgita. Bây giờ nếu Krishna là điên hay không lành mạnh thế thì có thể hàng nghìn nghĩa cho lời của ông ấy. Nhưng Krishna rất đặc biệt về điều ông ấy muốn nói. Vậy thì làm sao bạn có thể giải thích cả nghìn bình chú này được? Đây là những người áp đặt nghĩa của họ lên Krishna. Nếu ông ấy quay lại và nhìn vào những bình chú này bản thân ông ấy sẽ phân vân, bản thân ông ấy sẽ khó khăn khi thử quyết định nghĩa của mình thực sự là gì. Và những người này rất giỏi biện luận.

Bất kì ai cũng có thể chứng minh được bất kì cái gì. Shankara chứng minh rằng Gita là triết học về từ bỏ thế giới; thế giới là ảo tưởng, và Gita thuyết giảng từ bỏ - và ông ấy chứng minh điều đó thực hay. Người đương đại ông ấy, Ramanuja, chứng minh chính điều đối lập: rằng Gita dạy người ta sống trong thế giới và là người thành tâm của Thượng đế. Nó không thuyết giảng về từ bỏ, nó dạy về nghệ thuật sống trong thế giới với lòng cầu nguyện.

Và Lokmanya Tilak thấy cái gì đó khác; ông ấy nói Gita thuyết giảng hành động. Tất nhiên với sự tách rời lớn lao - nhưng bạn phải hành động.

Ba người này là những con đường, con đường cổ đại. Con đường của vô hành động, bất hành, đó là phát kiến của Shankara trong Gita. Con đường của hành động, đó là phát kiến của Lokmanya Tilak trong Gita. Và con đường thứ ba là con đường của thành tâm;

Ramanuja đang tìm ra con đường thứ ba trong cùng cuốn sách này. Và thế thì có các biến thể khác nhau của cùng một chủ đề.

Người thông thái có thể cứ áp đặt ý kiến riêng của họ về những người đã biết. Cách đúng đắn để bắt gặp cuốn sách như Kinh Thánh, Gita hay Koran là không có ý niệm nào, không có tri thức nào. Đương đầu với chúng bằng im lặng lớn lao, hết như tấm gương, chỉ phản xạ, không diễn giải; thế thì bạn sẽ có khả năng thấy nghĩa thực, nghĩa của chúng - không phải là nghĩa của bạn áp lên nghĩa của chúng. Và người có thể trở thành tấm gương không cần đi tới Gita, tới Koran hay Kinh Thánh, người đó có thể tìm thấy thông điệp này trong cây cối, trong tiếng chim hót, trong mây, trong mặt trời, trong mặt trăng. Người đó có thể tìm thấy nó ở bất kì đâu, bởi vì thông điệp của Thượng đế được viết ở khắp sự tồn tại. Chữ kí của ngài ở trên từng chiếc lá; bạn chỉ phải như tấm gương, im lặng, có tính thiền, không ý nghĩ, không tri thức.

Đó là lí do tại sao tôi nói chống lại tri thức. Chính tri thức đã trở thành tù túng của bạn.

Betty thường xuyên mất bạn trai bởi vì xu hướng của bà cô ấy nói điều sai với họ trong nỗ lực của cô ấy để là người hiện đại.

Một hôm, bạn trai hiện thời của cô ấy tới trong khi Betty đang trên tầng, và bà già bắt đầu ba hoa về cô cháu.

"Ta nghĩ Betty thà giao hợp còn hơn ăn," bà huyền thuyên vui vẻ với anh thanh niên. "Gần như chẳng có

thanh niên nào xung quanh mà nó không giao hợp, và nó thậm chí còn có sổ ghi lại giao hợp với ai."

Anh thanh niên đỏ mặt, nói lắp bắp, vớ lấy mũ mình, và xéo thẳng.

Một lúc sau Betty xuống cầu thang, để ý thấy vắng anh ta và nói, "Thôi được, bà ơi, lần này bà đã nói gì thế?"

"Có gì đâu," bà già phản đối, "ta chỉ nói với anh ta cháu thích giao hợp làm sao, thế là nó chạy mất tiêu ra ngoài cổng."

"Ôi trời ơi, bà ơi, bao nhiêu lần cháu bảo bà rồi, từ không phải là 'giao hợp', nó là 'giao lưu'!"

Điều xảy ra cho Jesus trong tâm trí bạn, điều xảy ra cho Phật trong tâm trí bạn đích xác là cái gì đó giống điều đó. Tâm trí bạn làm cả hai điều, nó giao lưu, nó giao hợp. Gạt tri thức của bạn sang bên đi, đi vào trong hồn nhiên sâu sắc, trong dốt nát sâu sắc, và thế rồi bạn sẽ có khả năng tìm ra chân lí là gì. Chân lí không được tìm ra bởi tri thức, nó được tìm ra bởi im lặng. Và tri thức là tiếng ồn.

Câu hỏi cuối cùng:

*Thưa Thầy kính yêu,
Có thực sự khó hiểu thầy không?*

Dhammo, đó là cùng câu chuyện cổ. Bao giờ cũng khó hiểu những người như tôi. Không phải là bạn không đủ thông minh để hiểu, nhưng bởi vì bạn quá thông thái. Bạn đã nghĩ bạn biết và điều đó là rắc rối. Tới tôi mà không biết gì cả đi, đừng tới tôi như người Hindu, Phật tử, người Ki tô giáo; bằng không bạn sẽ hiểu lắm. Tôi đang nói những điều đơn giản, nhưng nếu bạn đã có tâm trí định kiến, bạn sẽ bỏ lỡ chúng.

"Thật kinh khủng, mẹ ơi," cô thiếu nữ có thân hình hấp dẫn phàn nàn. "Con phải đổi chỗ ngồi bốn lần trong rạp chiếu bóng."

"Thằng nào bắt đầu quấy rầy con sao?" mẹ cô ta hỏi.

"Vâng," cô gái nói. "Thằng cuối cùng."

Một cô gái Mỹ tới thăm nước Anh đi tới buổi tiệc trang trọng. Cô ta nhảy cùng với một người Anh khá đứng đắn thì chuối vòng cổ của cô ta bị tụt khoá và tụt vào bên trong sau áo dài của cô ấy. Thế là cô ấy nhờ bạn nhảy tìm lại nó.

Mặc dầu anh ta cảm thấy khá bất tiện khi cố gắng với lấy chuối vòng cổ. Sau đôi lần thử, cuối cùng anh ta nói, "Tôi tiếc là vụng về quá, nhưng tôi khó lấy được nó."

"Thử xuống thêm nữa đi," cô ta chỉ dẫn.

Vừa lúc đó anh ta để ý rằng mọi con mắt trong phòng đều đổ dồn về mình, và anh ta đỏ mặt như củ cà rốt. Anh ta thì thảo với cô người Mỹ đáng yêu, "Anh cảm thấy đến đít rồi!"

"Đừng bận tâm về cái đó," cô ta nói. "Lấy cái vòng cổ thôi!"

Các ngôn ngữ khác nhau... Tôi nói ngôn ngữ này, bạn nói ngôn ngữ khác. Vào lúc lời đạt tới bạn chúng có nghĩa khác toàn bộ. Chừng nào bạn chưa lắng nghe tôi trong cùng không gian im lặng mà trong đó tôi đang nói với bạn, hiểu lầm là không tránh khỏi. Nhưng điều đó có thể được tránh. Có tính thiện thêm chút ít nữa đi, học cách im lặng hơn - và nhiều người trong các bạn đang học, và nhiều người trong các bạn đã trở nên nhận biết về nó, và nhiều người trong các bạn đang ném trái tôi mà không hiểu lầm tôi chút nào.

Điều đó sẽ xảy ra cho bạn nữa, Dhammo. Bạn là người mới; để có chút ít mùa vụ, chút ít chín muồi và chín chắn. Và chỉ người chín chắn được yêu cầu ở đây mới ngồi cùng tôi tuyệt đối trống rỗng, để cho tôi có thể vang vọng bên trong bạn, để cho tôi có thể chạm vào tim bạn, để cho tôi có thể chơi trên chiếc đàn của trái tim bạn.

Thế thì âm thanh được tạo ra sẽ không tới từ tâm trí bạn; bằng không, nếu bạn giữ tâm trí giữa tôi và bạn, thế thì bất kì nghĩa nào bạn đi tới cũng đều là của riêng bạn; tôi chẳng liên quan gì tới nó cả, nó chẳng liên quan gì tới tôi cả.

Đợi một chút, Dhammo, trở nên chút ít im lặng thêm nữa đi, học cách ở trong giao cảm với tôi. Ở với thầy là chuyện tình, chuyện tình không thể diễn đạt được bằng lời; nhưng người ta có thể có được sự hoà điệu, nó là việc làm hài hoà. Dần dần, dần dần đệ tử rơi vào hoà hợp với trái tim của thầy. Đệ tử thờ theo

cách thầy thở, trái tim của của người đó đập theo cùng nhịp với trái tim thầy. Thế thì hiểu biết tới tự nhiên thế; cũng như cái bóng theo sau bạn, hiểu biết theo sau im lặng.

Đủ cho hôm nay.

Tâm trí là giả dối

*Buông bỏ giận, buông bỏ tự kiêu.
 Khi ông không bị gấn với cái gì,
 Ông vượt ra ngoài khổ.
 Giận giống như chiếc xe ngựa lao điên cuồng.
 Người kìm lại giận của mình
 là người đánh xe thực.
 Người khác đơn thuần giữ dây cương.*

*Với hoà nhã vượt qua giận,
 Với hào phóng vượt qua hèn hạ,
 Với chân lí vượt qua giả dối.
 Nói ra chân lí,
 cho bất kì cái gì ông có thể cho,
 Không bao giờ giận.
 Ba bước này sẽ đưa ông
 vào trong sự hiện diện của Thượng đế.*

*Người trí huệ không làm hại ai,
 Họ là người chủ của thân thể mình
 và họ đi tới quốc gia vô biên giới,
 Họ vượt ra ngoài khổ.*

*Những người tìm kiếm hoàn hảo
giữ việc quan sát cả ngày và đêm
cho tới khi tất cả ham muốn tan biến.*

*lặng nghe, Atula, điều này không mới,
đó là câu ngạn ngữ cổ.
Họ trách ông vì việc im lặng,
Họ trách ông khi ông nói quá nhiều
và khi ông nói quá ít.
Bất kì điều gì ông làm họ đều trách ông.
Thế giới bao giờ cũng tìm ra cách ca ngợi
và cách chê trách.
Nó bao giờ cũng có và nó bao giờ cũng sẽ vậy.*

*Nhưng ai dám trách người
mà người trí huệ liên tục ca ngợi,
người có cuộc sống đức hạnh và trí huệ,
người toả sáng như đồng tiền vàng ròng?
ngay cả các thần ca ngợi người đó,
ngay cả Brahma ca ngợi người đó.*

*nhận biết về giận của thân,
làm chủ thân,
để nó phục vụ chân lí.
nhận biết về giận của mồm,
làm chủ lời của ông,
để chúng phục vụ chân lí.
nhận biết về giận của tâm trí,
làm chủ ý nghĩ của ông,
Để chúng phục vụ chân lí.*

*Người trí huệ đã làm chủ thân, lời và tâm trí,
Họ là người chủ thực.*

Lời kinh thứ nhất:

*Buông bỏ giận, buông bỏ tự kiêu.
Khi ông không bị gấn với cái gì,
Ông vượt ra ngoài khổ.*

Điều quan trọng nhất cần được hiểu là ở chỗ Phật không nói, "Kìm nén giận, kìm nén tự kiêu." Và ông ấy không nói, "Vứt bỏ giận, vứt bỏ tự kiêu." Ông ấy dùng từ *buông bỏ giận, buông bỏ tự kiêu*. Chìa khoá là trong từ 'buông bỏ'.

Có những người đầy giận, bị sở hữu bởi giận, bị sở hữu bởi tự kiêu. Họ là điên khùng. Điên khùng là cực đỉnh của tự kiêu và giận. Và có những người sợ giận và tự kiêu; do đó họ kìm nén chúng. Nhưng điên khùng bị kìm nén là nguy hiểm hơn nhiều, bởi vì nó tích lũy. Thế thì bạn đang ngồi trên núi lửa. Nó có thể bùng phát bất kì khoảnh khắc nào. Nó sẽ phá huỷ bạn. Nó sẽ phá huỷ người khác, những người có quan hệ với bạn. Nó là chất độc.

Nếu người ta phải chọn giữa hai điều này, diễn đạt hay kìm nén, thế thì diễn đạt còn tốt hơn nhiều, bởi vì ít nhất chất độc không bao giờ tích lũy. Nó được tổng ra theo liều nhẹ, liều vi lượng. Nhưng nếu bạn tích lũy, nó không còn là liều pháp vi lượng, nó trở thành liều pháp đối chứng. Thế thì liều lượng là lớn, sớm hay muộn, giận bị kìm nén của bạn sẽ mạnh tới mức bạn sẽ không có khả năng giữ được nó bị kìm nén thêm nữa. Thế thì nó đơn giản bùng nổ và bạn tuyệt đối bất lực.

Nhân loại đã được dạy kìm nén giận bởi tu sĩ, chính khách, nhà sư phạm qua nhiều thời đại. Xã hội không quan tâm tới bạn, nó quan tâm chỉ tới đáng về

bên ngoài của bạn. Điều xảy ra cho thể giới bên trong của bạn không là việc của ai cả; liệu bạn có khổ không, có sống trong địa ngục bên trong không, điều đó bị bỏ lại cho bạn. Chỉ cần giữ dáng vẻ đẹp, học cách xã giao, cư xử theo cách có văn hoá và nếu bạn đang mang địa ngục đó là vấn đề của bạn.

Nhưng người đang mang địa ngục bên trong, dù người đó có trở nên được trau dồi, tinh vi, văn hoá thế nào, người đó vẫn còn là con thú hoang bên trong. Cào người đó chút ít thôi và tính người của người đó sẽ biến mất, tính cách của người đó sẽ biến mất và bạn sẽ thấy loại người dối lập ở bên trong. Đó là điều xảy ra khi ai đó uống say quá nhiều. Người rất có văn hoá, một khi người đó bị say, bắt đầu thành rất vô văn hoá. Đó là cái ta thực hơn của người đó. Rượu còn đã không tạo ra nó; nó chỉ loại bỏ rào chắn, nó chỉ loại bỏ tảng đá đã kìm nén nó.

Ở phương Đông đã từng có một tín ngưỡng bí mật của những người mật tông, người thực hành thiền - và đi liền cạnh đó họ cứ dùng ma túy với lượng ngày càng lớn hơn bởi lí do nào đó. Họ không quan tâm tới ma túy, họ quan tâm tới thiền. Nhưng họ cứ tăng dần lượng ma túy dần dần, dần dần để cho họ có thể vẫn còn tỉnh táo với ma túy. Mất một thời gian lâu, đó là quá trình thức tỉnh rất tinh tế.

Trong tay của kẻ ngu nó sẽ có tính huỷ diệt, nó sẽ có tính tự tử. Do đó nó là truyền thống thiêng liêng. Chỉ thầy đem nó cho đệ tử - và rất hân hỷ. Nếu thầy thấy đệ tử nào đó có tính toàn vẹn thể, chỉ thể thì thầy mới cho quá trình này: "Thiền và cứ tăng lượng ma túy lên chậm rãi để cho nó không bao giờ chế ngự ông và việc quan sát của ông vẫn không bị động chạm tới."

Nhưng ma túy sẽ bắt đầu loại bỏ đi mọi tảng đá và nó sẽ đem ra tất cả những điều bạn đã từng tìm nén qua các thời đại trong nhiều kiếp sống của mình. Quan sát điều đó bạn sẽ cho phép nó biến mất. Đó là phép thần của quan sát. Nếu bạn quan sát cái gì đó, hoặc nó sẽ biến mất toàn bộ khỏi bản thể bạn, hoặc nó sẽ biến vào trong bản thể bạn. Nếu nó là cái gì đó tự nhiên, tự phát, nó sẽ bị tan biến vào trong bản thể bạn. Điều đó nữa cũng đẹp. Nếu nó là cái gì đó không phải là một phần của bản thể bạn, bắt nguồn từ ngoài - đã tới từ bên ngoài, là cái bám vào bạn - nó sẽ bay hơi.

Định nghĩa thực về tốt và xấu chỉ có thể là thể này: tốt là cái trưởng thành cùng thiện, tính quan sát, và xấu là cái biến mất khi bạn trưởng thành trong quan sát, khi bạn trưởng thành trong nhận biết. Nhận biết phải là nhân tố quyết định. Khi bạn trở nên nhận biết về giận của bạn sẽ xảy ra buông bỏ, bởi vì giận không phải là một phần của bản thể tự nhiên của bạn, tự kiêu cũng vậy. Chúng bắt đầu bay hơi. Khi mặt trời của nhận biết lên trong bạn, chúng bắt đầu bay hơi như giọt sương trong mặt trời buổi sáng sớm.

Và điều thứ hai cần nhớ: Phật đưa ra hai phát biểu này cùng nhau, *buông bỏ giận*, *buông bỏ tự kiêu*. Tại sao? Có lý do: tự kiêu là bản ngã, "Ta cao siêu hơn, ta thánh thiện hơn, ta vĩ đại hơn, ta là cái gì đó đặc biệt, ta đây." Bản ngã là căn nguyên của giận. Nếu bạn nghĩ bạn cao siêu hơn, cao hơn, thánh thiện hơn, đặc biệt hơn, bạn sẽ thường xuyên giận, bởi vì thế giới sẽ không chấp nhận điều đó. Thực ra mọi người khác cũng nghĩ theo cùng cách ngu xuẩn này. Và khi có nhiều người vĩ đại thế, xung đột nhất định nảy sinh. Và mọi người đều cố gắng chứng minh rằng, "Ta vĩ đại hơn ông." Làm sao bạn có thể tránh được xung đột?

Và xung đột đó đem tới giận. Chính bản ngã tổn thương, chính bản ngã cảm thấy đau, chính bản ngã không thoả mãn tạo ra giận. Và bản ngã của mọi người đều không thể được thoả mãn, điều đó là không thể được.

Ngay cả người như Napoleon cũng không thể cảm thấy bản ngã mình tuyệt đối được thoả mãn, bởi một lẽ đơn giản là ông ấy không cao lắm - chỉ khoảng mét sáu lăm. Và điều đó bao giờ cũng đè nặng lên ông ấy, bởi vì ông ấy có nhiều người hầu, lính gác cao hơn bản thân ông ấy rất nhiều. Và bất kì khi nào ông ấy thấy một người cao ông ấy đều trở nên giận. Ông ấy sẽ không thể tự kiểm soát được bản thân mình.

Nhà lãnh đạo Nga vĩ đại, Lenin, có đùi rất nhỏ. Thân hình ông ấy lớn hơn, thân trên ông ấy lớn hơn; thân dưới của ông ấy rất nhỏ, không cân xứng. Điều đó làm cho ông ấy bao giờ cũng giận. Ngay cả ai đó nhìn vào chân ông ấy - điều tự nhiên, bởi vì chúng không cân xứng tới mức bất kì ai cũng sẽ để ý - ông ấy sẽ trở nên giận ngay lập tức. Bất kì ai nhìn vào chân ông ấy đều tạo nên giận.

Ông ấy thường ngồi trên chiếc ghế lớn - lớn tới mức chân ông ấy sẽ không chạm đất - cho nên không ai nghĩ rằng ông ấy có chân nhỏ. Nhưng mọi người đã trở nên nhận biết về chiếc ghế lớn của ông ấy; họ sẽ nhìn gần hơn và điều đó lại tạo ra giận, bởi vì họ sẽ thấy rằng chân ông ấy không chạm đất chút nào. Bây giờ, là người độc tài của một nước lớn nhất trên thế giới, nước Nga Xô viết, nước lớn nhất trên thế giới vậy mà lại cảm thấy bị tổn thương bởi lí do rất ngu xuẩn... rằng bạn có đùi nhỏ!

Bạn không thể có tất cả và mọi thứ được. Bạn có thể thu xếp để có vài thứ, nhưng vào thứ khác sẽ bị thiếu. Bạn có thể cao, nhưng bạn có thể xấu. Bất kì cái gì nhỏ là đủ làm tổn thương bản ngã. Bạn có thể rất cao và rất đẹp trai, nhưng không thông minh - bạn có thể có tâm trí rất tầm thường. Bạn có thể có tâm trí rất thông minh, nhưng thân thể rất yếu ớt. Bạn có thể có thân thể rất mạnh mẽ, thể hình rất tốt, nhưng bạn không có thông minh nào. Bạn không thể xoay xở tất cả được. Bạn có thể có thông minh, thân hình đẹp nhưng không có tiền. Thế giới bao la và có cả nghìn lẻ một thứ và không ai có thể xoay xở có nó tất cả - không ai đã bao giờ có khả năng làm điều đó.

Và bản ngã nhất định bị tổn thương; bản ngã rất nhạy cảm, rất mong manh, bởi vì nó rất giả tạo. Chính bản ngã tạo ra không gian để giận nảy sinh. Do đó Phật nói, *buông bỏ giận*, và ngay lập tức nói thêm, *buông bỏ tự kiêu*. Bởi vì chừng nào bạn chưa buông bỏ bản ngã bạn sẽ không có khả năng buông bỏ giận. Giận là sản phẩm phụ. Và người ta phải thấy rất rõ ràng nguyên nhân của mọi sự. Tâm trí bạn lộn xộn thế, trong hỗn độn thế, bạn không biết cái gì là nguyên nhân và cái gì là hậu quả.

Một người đàn bà thường từ một làng xa xôi tới thành phố mỗi năm để sinh con. Khi cô ấy tới lần thứ mười bảy bác sĩ nói, "Chúng tôi bao giờ cũng chờ đợi cô. Cô là người duy nhất chúng tôi có thể tùy thuộc rằng từng năm cô sẽ ở đây. Khi nào cô sẽ tới sang năm?"

Cô ấy nói, "Tôi sẽ không tới nữa đâu, vì chúng tôi đã phát hiện ra nguyên nhân của nó tất cả là gì."

Mười bảy đứa trẻ và họ chỉ mới phát hiện ra nguyên nhân của nó tất cả! Cô ấy nói, "Tôi sẽ không tới nữa đâu."

Nhưng điều đó cũng là sớm đấy. Bạn có thể đã sống hàng nghìn kiếp và bạn vẫn chưa có khả năng tìm ra nguyên nhân... sao có giận này? Tâm trí chúng ta trong đồng lộn xộn tới mức bạn không thể biết đầu đuôi của nó ra sao. Bạn không thể phân loại được nó ra. Mọi thứ bị trộn lẫn với mọi thứ khác: nguyên nhân giả làm hậu quả, hậu quả giả làm nguyên nhân, mọi sự không có liên quan chút nào đã trở thành được liên kết ngẫu nhiên với nhau.

Betty Engrove, ca sĩ, bật radio lên vào một sáng và chỉnh máy vào hai đài phát một lúc: một đài phát bài tập thể dục mềm dẻo và đài kia cho thực đơn nấu ăn. Đây là điều cô ấy nghe thấy: "Đưa tay lên hông, cho một chén bột lên vai bạn. Chạm ngón chân bạn và trộn lẫn chúng trong một nửa chén sữa, lặp lại sáu lần. Hít vào một nửa thìa trà bột bánh, hạ thấp đùi và đánh nát hai quả trứng luộc kĩ, thở ra trong một bát và thở tự nhiên. Nằm thẳng ra trên sàn và đun lòng trắng trứng cho tới khi nó tới điểm sôi. Trong mười phút nâng đầu bạn lên khỏi lửa và cọ sạch mạnh bằng khăn ráp. Uốn đầu gối, rắc đường bột lên chúng và dùng nó với súp."

Và tâm trí bạn được điều chỉnh theo nhiều đài phát thế, không chỉ hai! Dù mọi loại thứ đang diễn ra bên trong tâm trí. Một ngày nào đó ngồi xuống và viết ra bất kì cái gì tới trong tâm trí. Và đừng gian lận, chỉ

viết ra đích xác bất kì cái gì tới và bạn sẽ ngạc nhiên là đây mà là tâm trí mình, đây là chỗ bạn đã từng sống cuộc sống mình từ đó. Bạn sẽ thấy nó tuyệt đối điên rồ.

Cũng tốt là chúng ta không có cửa sổ trong đầu, bằng không người khác sẽ nhìn vào bên trong và họ sẽ ngạc nhiên; họ sẽ không thể nào tin được rằng đây là bạn. Bạn cũng sẽ không có khả năng tin được rằng đây là điều tâm trí bạn là gì.

Nhưng đây là thực tại. Mọi người chưa bao giờ nhìn vào bên trong. Thực ra, cứ dường như vô ý thức, họ nghi ngờ rằng nếu họ nhìn vào bên trong họ sẽ thấy điên khùng ở đó. Tốt hơn cả là không nhìn; né tránh, giữ tâm trí trong bóng tối và vẫn còn bận bịu với cái gì đó trong thế giới bên ngoài. Mọi người giữ cho bản thân họ bận rộn mà chẳng có việc gì bởi lẽ đơn giản là điều đó giúp cho họ không nhìn vào trong. Họ đã trở nên xa lạ với tâm trí riêng của mình.

Nếu bạn nhìn vào trong, lúc ban đầu của tiến trình tất nhiên nó sẽ là hỗn độn; nhưng nếu bạn bắt đầu quan sát hỗn độn, dần dần, dần dần mọi sự bắt đầu lắng đọng và bạn sẽ có khả năng thấy cái gì là nguyên nhân và cái gì là hậu quả. Một khi bạn đã biết nguyên nhân, bạn đang trên đường đúng. Nhiều người tranh đấu với hậu quả. Bạn không bao giờ có thể thắng được, bạn nhất định thua. Hậu quả chỉ là triệu chứng. Bạn không thể tranh đấu được với giận, bởi vì nó chỉ là hậu quả - nguyên nhân là bản ngã.

Bạn không thể tranh đấu được với nguyên nhân nữa; chừng nào bạn chưa thấy rằng đây là nguyên nhân tối thượng. Giận là hậu quả; với giận, bản ngã là nguyên nhân. Nhưng nếu bạn đi sâu xuống dưới, quan

sát bản ngã của bạn, bạn sẽ ngạc nhiên, đến lượt nó, nó cũng là hậu quả - hậu quả của vô nhận biết. Vô nhận biết là nguyên nhân.

Bạn có thể đi từ bất kì chỗ nào - từ tham, từ thèm khát, từ giận, từ ghen tị, từ sở hữu và bạn bao giờ cũng đi tới nguyên nhân tối thượng: vô nhận biết.

Cho nên cách duy nhất để gạt bỏ đồng lộn xộn này, hỗn độn này, là nhận biết. Và một khi bạn nhận biết bạn không cần kìm nén cái gì cả, bạn thậm chí không cần vứt bỏ; mọi sự bắt đầu vứt bỏ theo cách riêng của chúng, chúng bắt đầu biến mất theo cách riêng của chúng. Đó là điều Phật ngụ ý khi ông ấy nói: *buông bỏ giận, buông bỏ tự kiêu. Khi ông không bị gắn với cái gì, ông vượt ra ngoài khổ*. Và đây là hai điều đang giữ bạn bị buộc vào trạng thái điên khùng. Đây là hai điều đang tạo ra tất cả buồn và khổ của bạn. Bản ngã, ẩn đằng sau, cứ làm việc, đầu độc bạn. Giận hoặc được diễn đạt, thế thì nó đầu độc mối quan hệ của bạn với mọi người, hoặc nó bị kìm nén, thế thì nó đầu độc bản thể riêng của bạn.

Và dần dần, dần dần bạn thấy bản thân bạn trong trạng thái mà trong đó nhiều người muốn chết; nhiều người suy tư về tự tử bởi lí do đơn giản là cuộc sống đau khổ thể và cái chết dường như là sự giảm nhẹ. Hàng triệu người trên trái đất suy tư về tự tử - nhiều người trong số họ thử, nhiều người trong số họ thành công nữa. Và những người không nghĩ về tự tử thì nghĩ về giết người; họ nghĩ rằng người khác đang tạo ra rắc rối của họ, cho nên phá huỷ người khác. Hoặc họ muốn phá huỷ người khác, hoặc họ muốn phá huỷ bản thân họ, bởi vì họ không thấy vui vẻ trong cuộc sống. Khi bạn không thấy vui vẻ trong cuộc sống, khi

bạn không phúc lạc, bạn trở nên có tính phá huỷ, hoặc là kẻ tàn bạo với mọi người hoặc là kẻ tự bạo với mình.

Khi cuộc sống của bạn đầy vui vẻ, vui vẻ vô biên, nó có tính sáng tạo, thế thì tính sáng tạo lớn được sinh ra trong bạn. Thế thì bạn làm cái gì đó đóng góp cho tiến hoá nhân loại, cho tiến hoá của toàn thể vũ trụ. Bạn thêm cái đẹp nào đó cho nó, bạn chia sẻ lễ hội của bạn với nó. Ít nhất bạn làm cho vài đoá hoa nở ra.

Bạn rời khỏi thế giới trong mãn nguyện lớn lao, bởi vì sáng tạo đem tới mãn nguyện. Bạn rời khỏi thế giới này một cách vui vẻ, bởi vì nó đã là cơ hội đẹp thế để trưởng thành, để chín chắn, để trở nên nhận biết. Nó đã là vui vẻ thế để tạo ra vài điều và chia sẻ những điều đó với mọi người; bằng không bạn sống trong khổ và bạn chết trong khổ.

*Giận giống như chiếc xe ngựa lao điên cuồng.
Người kìm lại giận của mình
là người đánh xe thực.
Người khác đơn thuần giữ dây cương.*

Nếu bạn nhìn vào mọi người hay vào bản thân bạn, bạn sẽ thấy rằng giận dường như là chiếc xe ngựa không có người đánh xe.

Mới hôm nọ tôi đọc một cuốn sách:

Một người đã sống trong sa mạc và người đó viết nhiều kinh nghiệm người đó có ở đó. Người đó đã thử một thử nghiệm:

Không có đường, không có người, không cây, không đá, không núi; chỉ sa mạc, lan rộng hàng nghìn dặm. Và trong hàng thế kỉ nó đã từng cần cỗi thế, nó đã trở thành cứng rắn. Nó không phải là sa mạc cát, lớp vỏ là rất cứng.

Ông ấy đang lái xe, bỗng nhiên một ý niệm kì quái nảy sinh trong ông ấy. Ông ấy chuyển sang chỗ ngồi bên cạnh chỗ người lái xe - ông ấy là người duy nhất trong xe. Ông ấy bỏ chỗ của người lái và để cho xe chạy theo cách riêng của nó, bởi vì không đường, không người, không sợ tai nạn nào cả. Chiếc xe bắt đầu chạy. Đó là kinh nghiệm hiếm hoi. Thế rồi ông ấy nhảy ra khỏi xe.

Những ý niệm lớn tới với tâm trí ông ấy... và chiếc xe vẫn đi tiếp. Thế rồi ông ấy đuổi theo xe, nhảy lại vào xe, lấy ra chiếc xe đạp và đi đích xác ngược hướng chiếc xe hơi trên chiếc xe đạp cho tới khi chiếc xe hơi chỉ là một đốm nhỏ xa xăm trên đường chân trời. Nó vẫn đi, đi tới không đâu cả, vẫn đi.

Thế rồi ông ấy lại đạp xe theo hướng chiếc xe hơi. Điều đó thật kì lạ. Ông ấy viết điều xúc động là chiếc xe vẫn đi, đi tới không đâu cả.

Đọc ghi chú của ông ấy, tôi bỗng nhiên nhớ lời kinh Phật: *Giận giống như chiếc xe ngựa lao điên cuồng. Người kìm lại giận của mình là người đánh xe thực. Người khác đơn thuần giữ dây cương.* Họ thậm chí có thể không giữ dây cương - họ có thể đơn giản ngồi đó. Chiếc xe đang chạy theo cách riêng của nó. Thân thể bạn đang chạy theo cách riêng của nó, tâm trí bạn đang chạy theo cách riêng của nó. Bạn không

được cần tới chút nào. Bạn có thể nhảy ra khỏi cửa sổ, lấy xe đạp, đi xa khỏi xe hơi và nó vẫn đang đi. Và một ngày nào đó bạn có thể quay về để gặp bản thân bạn.

Vâng, điều này đã từng được thử. Mọi người trong nhiều thời đại đã thử kinh nghiệm ra ngoài thân thể; chúng đích xác là như nhau. Bạn có thể thử nó. Nếu bạn đi sâu hơn một chút vào trong thiền, một ngày nào đó bạn có thể tìm ra cách thoát ra khỏi thân thể, để chạy trong phòng. Thậm chí chạy cũng không được cần tới, bạn có thể nổi trong không trung, nhìn vào thân thể đang nằm dưới đó, ngủ, ngáy; bạn có thể nghe thấy tiếng ngáy. Mọi thứ đều vận hành hoàn hảo, động cơ chạy rù rù, bạn có thể lại gần trái tim và nghe nhịp đập. Thân thể đang thở.

Bạn không được cần tới chút nào. Bạn có thể thoát ra từ cửa sổ, đi quanh nhà hàng xóm, quay lại, đi vào trong thân thể mình, bạn vẫn ngủ say. Điều đó không tạo ra khác biệt, dường như thân thể không để ý gì nhiều liệu bạn ở trong hay ở ngoài.

Thân thể là cái máy rất phức tạp, tinh tế; nó tự động chạy, nó không cần tới bạn. Bạn đã chẳng làm gì, đó là lí do tại sao bạn không được cần tới.

Nếu bạn trở thành người đánh xe thực, thế thì bạn sẽ được cần tới. Nếu bạn là thiền nhân bạn sẽ được cần tới. Thế thì có vài điều thân thể không thể làm được. Nó không thể thiền theo cách riêng của nó - điều đó là không thể được. Nó có thể ngáy, nó có thể ngủ theo cách của nó, nhưng nó không thể nhận biết theo cách của nó. Để nhận biết bạn được cần tới.

Nhớ điều đó: mỗi điều đó là xứng đáng làm để với nó bạn được cần tới. Mọi sự có thể được làm mà không có bạn đều là những điều không bản chất. Dành cả đời bạn cho chúng là bỏ lỡ toàn thể vấn đề.

"Đưa tôi ra nhà ga đường sắt," người say nói, loạng choạng chui vào xe taxi đang đợi.

"Nhìn đi anh bạn, chúng ta đang ở nhà ga rồi," tài xế nói.

"Cảm ơn," người say làm bầm, đưa ra tờ năm đô la. "Và lần sau, đừng lái xe nhanh quá thế."

Taxi chưa chạy lấy một li. Cuộc sống của bạn có thể vẫn còn đích xác ở chỗ nó đã ở khi bạn được sinh ra. Nó có thể không di chuyển lấy một li. Hàng triệu người chết đi đích xác như họ được sinh ra. Không trường thành xảy ra, không việc nở hoa nào tới cuộc sống của họ. Liệu họ hiện hữu hay không hiện hữu đơn giản không khác biệt gì. Họ tới và đi như cái bóng. Cuộc sống của họ không đáng gọi là sống; họ đơn giản sống vô vị.

Một nông dân nhai chiếc bánh đang nhìn một con gà trống lớn đuổi theo gà mái và đuổi theo sát nút tại mỗi vòng. Người nông dân ném một mẩu bánh ở trước đôi đang đuổi nhau.

Con gà trống tới chỗ bánh rơi và kêu cục cục báo có món ăn ngon.

"Kì cục thật," người nông dân nói, "ta hi vọng ta không bao giờ bị đói thế."

Nhưng gà trống, sư tử, hổ, chó, mèo và bạn, đều không khác theo bất kì cách nào - chừng nào cái gì đó của phật tính chưa bắt đầu nảy sinh trong bạn. Con gà trống bị chi phối bởi con đói của nó, bởi khao khát của nó; bạn cũng thế.

B.F. Skinner, nhà tiên tri hiện đại của trường phái hành vi chủ nghĩa trong tâm lí học, nói rằng con người là cái máy. Và với quãng chín mươi phần trăm mọi người ông ấy là đúng. George Gurdjieff thường nói rằng con người là cái máy. Và ông ấy không phải là nhà tâm lí hành vi. Ông ấy là một trong những người khổng lồ tâm linh vĩ đại nhất đã từng bước đi trên trái đất này. Nhưng dầu vậy ông ấy vẫn hay nói rằng không phải ai cũng có linh hồn. Rất hẳn hữu mà một người có linh hồn.

Và tôi có thể hiểu được B.F. Skinner. Điều không thể cho ông ấy là bắt gặp được vị phật và nghiên cứu vị phật. Ông ấy đã nghiên cứu chuột và bạn; và ông ấy thấy không khác biệt gì. Bản năng của chuột là hết như bản năng của người. Tất nhiên người là cái máy phức tạp hơn, đúng, có chút ít phức tạp hơn, có vậy thôi; cái máy tính.

Một hôm tôi đọc được một chuyện viễn tưởng về tương lai, khi các nhà khoa học sẽ có khả năng làm người máy, robot. Chúng trông đích xác như con người ngoại trừ rằng chúng không có linh hồn. Nhưng từ bên ngoài bạn không thể thấy khác biệt gì: chúng nói, chúng làm tình, chúng ăn, chúng mệt và chúng đi

ngủ. Và nếu bạn gặp một robot - kẻ trông đích xác giống người - làm sao bạn đánh giá được anh ta có là robot không? Bạn đang cầm tay robot hay người? Chỉ thỉnh thoảng bạn mới có khả năng biết: khi hết pin và robot bắt đầu, "Gừ, gừ, gừ." Bằng không chẳng có khác biệt gì.

Bạn làm tình với robot và robot nói, "Gừ, gừ, gừ." Thế thì bỗng nhiên bạn trở nên nhận biết rằng đây không phải là người! Nhưng mãi cho tới giờ anh ta đã hoàn toàn phải. Anh ta trích dẫn thơ ca lớn, thảo luận những ý niệm lớn, triết lí, trích dẫn Socrates và Aristotle và anh ta ôm bạn và nói với bạn, "Anh yêu em, và anh sẽ yêu em mãi mãi."

Và đây tất cả đều là những thứ được ghi âm lại mà anh ta đã từng nói với mọi đàn bà anh ta gặp. Khoảnh khắc anh ta thấy người đàn bà cái gì đó lấy cò trong anh ta và anh ta bắt đầu nói có vẻ thơ ca và nói, "Anh yêu em và anh sẽ chết nếu không có em."

Tôi đã nghe nói về một nhà phân tâm đã rất phân vân. Ông ấy yêu một người đàn bà, nhưng người đàn bà này có chút ít kì lạ. Bất kì khi nào ông ấy nói với cô ấy, "Anh yêu em," cô ấy đều nhìn xuống.

Anh ta hỏi cô ấy, "Có chuyện gì vậy? Bất kì khi nào anh nói, 'Anh yêu em,' em đều cảm thấy xấu hổ, bối rối hay cái gì? Sao em bắt đầu nhìn xuống?"

Cô ấy nói, "Em nhìn xuống để xem liệu anh có thực sự ngụ ý điều đó không... Bởi vì em không thể tin cậy được vào tâm trí anh. Em chỉ có thể tin cậy vào thân thể anh."

Rất khó nói dối qua thân thể. Người ta có thể học điều đó, diễn viên làm điều đó - nhưng rất ít người là diễn viên. Bằng không đó là nghệ thuật rất khó để làm cho thân thể nói dối. Tâm trí cực kì dễ dàng nói dối; nó có thể nói những điều mà nó không ngụ ý. Nhưng thân thể vẫn đích thực hơn, đúng hơn nhiều. Điều mỉa mai là thân thể dường như đích thực hơn và tâm trí bạn dường như đơn giản gian lận!

Bạn có thể đạt tới linh hồn chỉ bởi việc trở nên ngày một có tính quan sát hơn về mọi điều đang xảy ra trong thân thể bạn và trong tâm trí bạn. Chừng nào và cho tới khi nhân chúng chưa nảy sinh trong bạn, bạn là robot.

Sheela đã viết một câu hỏi cho tôi: "Khi tôi đi xa khỏi thầy, tôi là chuột cống, nhưng khi tôi trở lại với thầy, tôi trở thành chỉ là chuột nhắt."

Tôi biết điều cô ấy ngụ ý. Mọi người nghĩ có nhiều khác biệt giữa chuột cống và chuột nhắt; không có mấy khác biệt đâu. Chuột nhắt chỉ là chuột phức tạp, có giáo dục đại học, đạo đức giả. Chuột cống là đích thực hơn nhiều, chuột cống là bất kì cái gì nó đang là. Chuột nhắt có mẽ ngoài. Nhưng không có mấy khác biệt giữa chuột cống và chuột nhắt. Không có mấy khác biệt giữa chuột nhắt và người, và không có mấy khác biệt giữa người và máy.

Khác biệt nảy sinh - khác biệt duy nhất tạo ra khác biệt - là thiện. Trước điều đó, bạn không bao giờ có bất kì khác biệt nào. Tất cả khác biệt chỉ là hình thức.

Đó là lí do tại sao các nhà tâm lí nghiên cứu về chuột, đặc biệt chuột bạch, bởi vì chúng là người đơn giản và dễ hiểu chúng hơn. Một khi bạn đã hiểu tâm trí

của chuột, bạn đã hiểu tâm trí của người nữa. Họ suy diễn mọi tri thức của họ về con người qua nghiên cứu về chuột. Điều đó thực sự là việc kết án con người rằng chuột cung cấp thông tin về bạn. Và thông tin đó có tác dụng, nó áp dụng hoàn hảo cho bạn - bạn cư xử theo cùng cách.

Thông tin đó sẽ không áp dụng được cho vị Phật, cho một Jesus, cho một Krishna. Nhưng B.F. Skinner sẽ tìm thấy gì ở vị Phật? Và cho dù ông ấy có thể tìm thấy vị Phật, ai sẽ nghiên cứu ai? Vị Phật sẽ nghiên cứu Skinner, không có điều ngược lại. Skinner sẽ không có khả năng nghiên cứu vị Phật; ông ấy không có hoàn cảnh đúng, ông ấy chỉ biết cách nghiên cứu chuột.

Vị Phật sẽ tuyệt đối không thể nào hiểu được với ông ấy. Và khi cái gì đó không thể hiểu được, bản ngã đơn giản phủ nhận nó. Đó là cách thức của bản ngã để tự bảo vệ nó. Cái không thể nào hiểu nổi, cái bí ẩn phải bị phủ nhận, bị bỏ qua, phớt lờ. Người ta không lưu ý đến cái không thể hiểu được, bởi vì lưu ý tới cái không thể hiểu được nghĩa là bạn đang lưu ý tới giới hạn của tâm trí bạn, và điều đó làm tổn thương bản ngã.

Do đó, thỉnh thoảng chư Phật mới được sinh ra, nhưng không ai lưu ý tới họ. Đó là khác biệt giữa tâm hồn học phương Đông và phương Tây. Tâm lý học phương Tây dựa trên việc hiểu về chuột. Tâm hồn học phương Đông không dựa trên việc hiểu chuột hay đúng hơn dựa trên việc hiểu người.

Tâm hồn học phương Đông được bắt rễ vào tâm hồn học chư Phật. Chúng ta nghĩ từ chỗ cao nhất và thế rồi chúng ta đi xuống. Đầu tiên chúng ta nghĩ tới điều

tối thượng và từ đó chúng ta suy ra về những người ở hạng thấp hơn - điều đó là đáng kính.

Có quan sát cái thấp nhất và suy diễn về cái cao nhất là làm nhục; điều đó là xấu và nó sẽ là sai. Nó cũng giống như nghiên cứu về hạt mầm và suy diễn về hoa. Bây giờ, nghiên cứu về hạt mầm, làm sao bạn có thể suy diễn về hoa được? Bạn có thể mở xẻ hạt mầm, bạn có thể nhìn vào trong nó; bạn sẽ không thấy màu sắc nào và bạn sẽ không thấy cái đẹp nào và bạn sẽ không thấy hương thơm nào. Mặc dầu nó chứa tất cả chúng, nhưng chúng vẫn trong cái không hiển lộ.

Và nếu bạn quyết định về hoa theo hạt mầm và bạn nói rằng hoa không có hương thơm nào - không thể có được, bởi vì khi nó không có trong hạt mầm, làm sao nó có thể có trong hoa được? Và hoa không đẹp, bởi vì hạt mầm không đẹp... thế thì mọi thứ phải được qui về mẫu số nhỏ nhất; thế thì hoa phải đơn giản bị phủ nhận - đó chỉ là tưởng tượng thơ ca mà không gì khác. Đó là điều đã được làm với chư phật. Những người duy vật cứ phủ nhận sự tồn tại của chư phật, họ nói đó là tưởng tượng thơ ca. Những người như vậy đã không tồn tại, không thể tồn tại được; không thể có chuyện họ tồn tại, bởi vì hạt mầm không biểu lộ bất kì dấu hiệu nào về họ.

Tâm hồn học của chư phật bắt đầu từ cực đoan khác. Nó bắt đầu từ chỗ cao nhất: nó nghiên cứu hoa và thế rồi suy diễn về hạt. Bởi vì hoa có hương thơm, nó nói hạt mầm phải có điều đó; điều đó là chưa hiển lộ. Hoa đẹp, hạt mầm phải có cái đẹp trong nó, bị che phủ, bị giấu kín. Hoa có màu sắc, hạt mầm phải có nó, chỉ chờ đợi đến đúng thời điểm, đến mùa xuân, để bùng nổ thành màu sắc, thành hương thơm, thành cái

đẹp. Bây giờ đây là cách đúng để hiểu con người: không qua chuột, thậm chí không qua người thường, mà qua chư phật.

Đây là khác biệt giữa cách tiếp cận phương Đông và phương Tây. Cách tiếp cận phương Tây đã thu con người về một hiện tượng rất xấu. Tâm hồn học phương Đông đã nâng con người lên chiều cao của thượng đế. Và thế thì chính quá trình của cả hai tâm hồn học trở thành khác nhau. Tâm hồn học phương Tây đi qua phân tích, suy nghĩ - đó là phương pháp của nó. Tâm hồn học phương Đông đi theo phương pháp của vô trí, của thiền; của không phân tích, của không suy nghĩ, mà của im lặng. Bởi vì để thấy cái đẹp của hoa bạn cần im lặng, không phân tích; cái đẹp không bao giờ có thể được hiểu qua phân tích. Điều vũ của đoá hoa trong gió, trong mặt trời, trong mưa, không thể được hiểu bởi cái đầu; trái tim phải được mở cho nó.

Với hoà nhã vượt qua giận...

Lời kinh này cũng quan trọng vô cùng. Bây giờ Phật đang nói... Giận chứa năng lượng. Bạn không thể đơn giản vút nó đi được. Nó là năng lượng của bạn. Vút nó đi sẽ làm cho bạn yếu. Năng lượng không nên bị vút đi, nhưng nên được biến đổi. *Với hoà nhã vượt qua giận...* để giận của bạn được biến đổi thành hoà nhã.

*với hào phóng vượt qua hèn hạ,
với chân lý vượt qua giả dối.*

Ông ấy đang nói rằng thiền là quá trình giả kim thuật - nó không phải là đạo đức, nó là giả kim thuật. Nó là khoa học của linh hồn. Qua thiền giận dần dần, dần dần biến mất, và năng lượng của nó trở thành sẵn có và trở thành dịu dàng.

Bạn sẽ ngạc nhiên mà biết rằng nếu bạn phải chịu giận lớn bạn có tiềm năng lớn cho dịu dàng. Giận đơn giản chỉ ra rằng bạn có năng lượng lớn. Người không có giận là bất lực, người đó không có năng lượng. Người không thể giận thì không thể dịu dàng được. *Với hào phóng vượt qua hèn hạ.* Đừng kìm nén hèn hạ, đừng phá huỷ hèn hạ, nhưng với hào phóng biến đổi nó thành ý thức hào phóng, thành sự chia sẻ.

Với chân lý vượt qua giả dối. Đừng tranh đấu với bóng tối, đem ánh sáng vào. Đó là tinh hoa của lời kinh này. Đừng tranh đấu với cái tiêu cực, đem cái tích cực vào. Và cái tích cực tới qua tính quan sát - cái tiêu cực đã có đó rồi. Xã hội của bạn chuẩn bị cho bạn cái tiêu cực, xã hội của bạn cần bạn tiêu cực. Xã hội của bạn muốn bạn giận, đầy giận, để cho bạn có thể bị ép buộc đi vào chiến tranh, vào thập tự chinh: các xung đột tôn giáo, chính trị, ý thức hệ; để cho bạn có thể bị thao túng trong việc giết người. Hay, bạn có thể bị thao túng trong việc trở thành những kẻ tử vì đạo; phá huỷ bản thân bạn.

Hàng triệu người Ki tô giáo đã chết, người Mô ha mét giáo đã chết, giết hại lẫn nhau bởi một lẽ đơn giản là nhiều giận thể bị kìm nén, nó cần chỗ xả ra nào đó. Bạn sẽ ngạc nhiên mà biết rằng Phật giáo là tôn giáo duy nhất trên thế giới đã không làm đổ máu, tôn giáo

duy nhất trên thế giới đã cải đạo hàng triệu người mà không bó buộc bất kì loại nào.

Ki tô giáo đã cải đạo hàng nghìn người, nhưng với bó buộc. Lúc ban đầu đó là bằng lưỡi kiếm. Người Mô ha mét giáo đã cải đạo hàng triệu người, nhưng đó là qua lưỡi kiếm, cưỡng bức, bạo hành. Đây không phải là chuyển đổi, đây là cái gì đó tuyệt đối xấu xí và phi tôn giáo.

Bây giờ lưỡi kiếm không còn hữu dụng nữa, bởi vì dùng kiếm trực tiếp sẽ bị kết án trên khắp thế giới, cho nên phương tiện tinh vi của bó buộc nay được dùng. Ở nước nghèo bạn có thể đi với bánh mì và bơ, với quần áo, với tiện nghi tốt hơn cho cuộc sống và bạn có thể cải đạo mọi người. Các nhà truyền giáo Ki tô giáo đang làm điều này trên khắp thế giới, đặc biệt ở những nước nghèo. Đó không phải là cải đạo sang Christ - đó không phải là cải đạo chút nào - đó đơn giản là mua mọi người bằng bánh mì và bơ. Mọi người đang chết đói - bất kì ai có thể cho họ thức ăn, họ đều sẵn sàng đi với người đó.

Phật giáo là tôn giáo duy nhất trên thế giới mà thực sự chuyển đổi mọi người không bằng lưỡi kiếm, không bằng bánh mì và bơ, không có bó buộc nào, tích cực hay tiêu cực; điều đơn giản đã cải đạo qua việc hiểu biết của nó về con người, đem tới cho họ nhiều ánh sáng hơn, đem tới cho họ nhiều hiểu biết hơn về tâm trí họ, thân thể họ.

Và điều này có tầm quan trọng lớn lao. Đừng bao giờ tranh đấu với cái tiêu cực. Xã hội của bạn chuẩn bị cho bạn điều tiêu cực. Biến đổi điều tiêu cực thành tích cực; việc biến đổi là có thể. Trung gian phải được dùng là thiện. Trở nên có tính quan sát nhiều hơn về

mọi điều tâm trí của bạn - giận, tham, hèn hạ; bằng không bạn có thể trau dồi, bạn có thể lừa dối người khác và bạn có thể tự lừa dối bản thân bạn, nhưng bạn sẽ vẫn còn tầm thường. Người keo kiệt có thể cúng dường, cho từ thiện, nhưng người đó cho có tính toán. Tính keo kiệt của người đó có đó. Bây giờ người đó mở tài khoản ngân hàng ở thế giới bên kia. Người đó muốn có số dư tài khoản ở đấy nữa.

Một người mù đang đứng trong hàng đợi xe bus, thì người cạnh anh ta giật mình khi thấy một con chó bình thản ghé chân nó lên và đá vào quần của người mù.

Khi người mù nhận ra điều vừa xảy ra, anh ta cho tay vào túi quần mình và rút ra một thanh sô cô la như nhử trước con chó.

"Đó thật là hành động từ thiện cần làm," người bên cạnh nói.

"Ồ," người mù đáp, "tôi đang tìm xem mồm nó ở đâu để tôi có thể đá vào hõn của nó."

Cho nên đừng bị lừa về điều mọi người đang làm bên ngoài, sâu bên trong họ có thể tính toán cái gì đó khác. Hành động của họ có thể hào phóng, nhưng động cơ của họ mới là điều thực thành vấn đề; không phải là hành động, mà là ý định.

Một người đàn ông đón một người đàn bà trong quán rượu một đêm và đưa cô ấy về nhà tới căn hộ của anh ta.

Khi họ tới đó, cô ta bắt đầu cởi quần áo, nhưng anh ta dừng cô ta lại, nói, "Không, chúng ta ngồi đây trên tràng kỉ cùng nhau, và nếu em để cả hai tay lên đầu anh trong khi em ở đây, anh sẽ cho em hai mươi đô la."

Cô gái nghĩ điều này có chút ít bất thường, nhưng vẫn làm như anh ta yêu cầu. Cuối cùng, cô ta không thể kìm được tính tò mò thêm nữa và hỏi, "Nhưng anh có loại xúc động gì khi tay em để trên đầu anh?"

"Chả xúc động gì cả," anh ta trả lời. "Anh chỉ để có cảm giác an ninh khi biết rằng tay em ở trên đầu anh và không trong túi anh - vì điều đó xứng đáng với hai mươi đô la."

Những người keo kiệt sẽ vẫn còn keo kiệt, cho dù trong việc chia sẻ của họ. Nếu bạn nhìn sâu xuống dưới bạn sẽ thấy họ đang cố gắng mặc cả vì cái gì đó, có việc kinh doanh nào đó ẩn nấp trong đó. Các tu sĩ cứ bảo mọi người, "Nếu ông cho người nghèo ở đây, ông sẽ được nghìn lần hơn ở thế giới bên kia" - nghìn lần hơn, điều đó giống như trúng xổ số! Và ai mà không thích có nó? Cho chút xiu ở đây và bạn sẽ được cả nghìn lần hơn ở kia.

Các tu sĩ đã từng lừa dối mọi người, bởi vì mọi người đều bần tiện, bởi vì mọi người đều keo kiệt; bằng không tu sĩ sẽ biến mất khỏi thế giới này. Nếu mọi người thực sự hào phóng sẽ không có nhu cầu về tu sĩ, không ai có thể khai thác được người hào phóng. Họ cho vì vui vẻ vô cùng của việc cho. Họ không nghĩ rằng việc cho là phương tiện để đạt mục đích nào đó. Nếu bạn nghĩ việc cho là phương tiện để đạt mục đích

nào đó, bạn bỏ lỡ toàn thể vấn đề. Chẳng nào việc cho chưa trở thành vui vẻ trong bản thân nó, bạn không biết nó là gì đâu.

*nói ra chân lí,
cho bất kì cái gì ông có thể cho,
đừng bao giờ giận.
Ba bước này sẽ đưa ông
vào trong sự hiện diện của Thượng đế.*

Nói chân lí, với bất kì giá nào. Điều đó sẽ tốn kém cho bạn nhiều, bởi vì thế giới sống trong dối trá. Mọi người được nuôi dưỡng lớn lên theo cách chân lí chưa bao giờ bắt chéo qua con đường của họ. Và họ bị buộc phải tin vào cái gì đó mà xã hội của họ, nhà thờ của họ, quốc gia của họ muốn họ tin vào; đấy không phải là vấn đề về chân lí. Mọi người thích dối trá, bởi vì dối trá rất an ủi. Và mọi người thích dối trá bởi vì người khác cũng tin vào cùng dối trá - và bạn cảm thấy là một phần của người khác, bạn cảm thấy một loại quyền sở hữu, bạn không cảm thấy một mình.

Con người của chân lí cảm thấy một mình. Một Socrates, một Pythagoras, một Heraclitus thấy bản thân họ một mình, rất một mình. Trong thế giới này nếu bạn nói chân lí và bạn sống chân lí, bạn sẽ phải sống một mình. Bạn sẽ không tìm thấy nhiều người thích ở cùng bạn. Bạn sẽ không tìm thấy toán đồng hành lớn trên thế giới. Bạn sẽ thấy vài người là người yêu chân lí. Và bạn bao giờ cũng trong nguy hiểm, bởi vì chân lí của bạn sẽ là điều nguy hiểm cho những người sống trong dối trá. Họ sẽ không dung thứ cho bạn. Bạn sẽ trở thành hiện tượng không thể chịu đựng được với họ. Họ sẽ có khuynh hướng tiêu diệt bạn.

Nhưng đầu vậy, cho dù cuộc sống có bị hi sinh, chân lí vẫn xứng đáng với điều đó. Một khoảnh khắc của chân lí là giá trị hơn hàng trăm năm của cuộc sống, bởi vì khoảnh khắc của chân lí làm bạn thành một phần của vĩnh hằng, một phần của Thượng đế.

Nói ra chân lí, cho bất kì cái gì ông có thể cho. Vấn đề không phải là bạn phải cho tiền hay bạn phải cho cái này cái nọ; bất kì cái gì bạn có thể cho, bất kì cái gì bạn có - nếu bạn có bài ca, hát bài ca, chia sẻ nó. Nếu bạn có thể nhảy múa, nhảy múa và chia sẻ nó. *Cho bất kì cái gì ông có thể cho.* Và, *đừng bao giờ giận*, bởi vì mọi người có thể không chấp nhận món quà của bạn. Đừng giận về điều đó. Mọi người có thể không bao giờ cảm ơn bạn, họ có thể không cảm thấy biết ơn bạn. Ngược lại, họ có thể cảm thấy bị xúc phạm bởi bạn.

Nó bao giờ cũng là vậy; họ bị xúc phạm bởi Jesus, họ bị xúc phạm bởi Phật. Tại sao? - bởi vì những người đó trông khác với người thường tới mức mọi người trở nên nhận biết về cái tâm thường riêng của họ và điều đó gây đau. Họ đem các kho báu lớn để chia sẻ - nhưng điều đó gây đau, bởi vì họ có kho báu lớn và chúng ta không có gì. Mọi người sẽ không cảm ơn bạn đây, thực ra họ sẽ không bao giờ có khả năng tha thứ cho bạn. Họ có thể đóng đinh bạn, họ có thể ném đá bạn tới chết.

Do đó Phật lại nhắc nhở bạn: nhớ lấy, đừng mong đợi cái gì, bằng không giận sẽ là tự nhiên. Nếu bạn mong đợi sự biết ơn từ mọi người và họ không biểu lộ sự biết ơn nào - ngược lại, họ biểu lộ sự bạc bẽo lớn lao - bạn có thể cảm thấy giận. Thận trọng vào, vui vẻ của bạn là trong việc cho. Bạn không phải lo nghĩ về

liệu điều bạn cho có được chấp nhận hay không được chấp nhận; được chấp nhận với lòng biết ơn hay được chấp nhận một cách dửng dưng.

Bạn làm điều tốt cho mọi người, họ có thể làm điều xấu cho bạn... dầu vậy, đừng giận. Nhớ đây là cách mọi sự đang vậy, đây là cách mọi người đang vậy. Việc nhớ tới điều đó sẽ giúp bạn không trở nên phát rồ.

Người trí huệ không làm hại ai... nhưng người ngu thích làm hại người khác. Và ai là người trí huệ? Không phải là người biết nhiều, mà là người hiểu nhiều. Người trí huệ không phải là người có tất cả kinh sách trên đầu lưỡi mình; người trí huệ là người đã nhìn thấy thực tại riêng của mình, và việc thấy nó đã trở thành nhận biết về vũ trụ và cái đẹp của nó và thông minh của nó. Người trí huệ là người đã nhìn thấy trí huệ của sự tồn tại; người đó không phải là nhà thông thái, nhưng người đó tuyệt đối hồn nhiên. Làm sao người đó có thể làm hại bất kì ai được? - điều đó là không thể được, bởi vì người đó không thể nhìn người khác là khác bản thân mình. Người đó thấy cái toàn thể như là một.

Thận trọng với người thông thái, thận trọng với cái gọi là người có kinh nghiệm, họ không trí huệ.

Hai người đàn bà đang ngồi trong phòng đợi của bác sĩ, so sánh các lời chú thích theo sự mất trật tự đa dạng của chúng.

"Em muốn có em bé hơn bất kì cái gì trên thế giới," người thứ nhất nói, "nhưng em đoán điều đó là không thể được."

"Chị cũng hay cảm thấy cùng cách đó," người thứ hai nói, "nhưng thế rồi mọi sự thay đổi. Đó là lí do tại sao chị ở đây; chị định có em bé trong ba tháng."

"Chị nói cho em chị đã làm gì!"

"Chị tới thầy chữa về niềm tin."

"Nhưng em đã thử điều đó rồi. Chồng em và em tới một thầy trong gần một năm và chẳng ích lợi chút xíu nào."

Người đàn bà kia mỉm cười và thì thào, "Thử đi một mình lần sau xem, em này!"

Người có kinh nghiệm, người đã sống cuộc sống... họ dường như trí huệ; họ không trí huệ, họ chỉ là những kẻ ngốc chín muối. Kẻ ngốc chín muối là nguy hiểm hơn kẻ ngốc chưa chín muối, bởi vì kẻ ngốc chín muối có tất cả các luận cứ để hỗ trợ cho cái ngu xuẩn của mình, tất cả kinh nghiệm của người đó đều ở trong việc tùy ý sử dụng của người đó.

Giáo sư về luật tội phạm kết luận bài giảng cuối cùng của mình trước kì nghỉ. "Xin nhớ lấy, thưa các quý ông, nếu các ông dan díu với một cô dưới mười tám tuổi, dù có hay không có sự đồng ý của cô ấy, đó là hiếp dâm! Nếu các ông dan díu với cô đủ tuổi mà không có sự đồng ý của cô ấy, đó là hiếp dâm; nhưng nếu các ông dan díu với cô đủ tuổi và có sự đồng ý của cô ấy, xin chúc mùa giáng sinh vui vẻ!"

Những người này là khôn ngoan theo nghĩa nào đó, khôn ngoan theo cách của thế giới; họ có thể cho bạn lời khuyên tốt, nhưng họ không trí huệ theo nghĩa Phật dùng từ này. Họ là ngu xuẩn như bạn, chỉ kinh nghiệm hơn chút ít thôi. Và ngu xuẩn không biến mất cùng kinh nghiệm đâu.

"Con đang tìm kiếm phiêu lưu, kích động, gái đẹp," chàng thanh niên khóc với bố mình khi anh ta chuẩn bị rời khỏi nhà. "Đừng cố cản con! Con đi đường con."

"Ai cố cản con?" người bố kêu lên, "đưa bố đi cùng!"

*Người trí huệ không làm hại ai,
Họ là người chủ của thân thể mình
và họ đi tới quốc gia vô biên giới,
Họ vượt ra ngoài khổ.*

Khi bạn trở thành nhân chứng, khi bạn trở nên nhận biết, bạn đơn giản đi tới biết rằng bạn không là thân thể, không là tâm trí, thậm chí không là trái tim. Bạn đơn giản là người quan sát, khác với mọi thứ bao quanh bạn. Thân thể là biên giới bên ngoài nhất của bạn; tâm trí là bên trong hơn chút ít, trái tim còn bên trong hơn, nhưng ở cốt lõi bên trong nhất bạn chỉ là tâm thức.

Biết điều này bạn trở nên tách rời khỏi thân thể riêng của bạn, tâm trí của bạn, trái tim của bạn; và sự tách rời đó đem tới quyền làm chủ. Không phải là bạn trở nên có tính phá huỷ thân thể đâu - bạn lấy mọi sự

chăm nom cho nó, nó là công cụ hay, nó là món quà lớn của Thượng đế. Nhưng bây giờ bạn biết rằng nó chỉ là ngôi nhà bạn sống trong đó. Cũng như bạn chăm sóc ngôi nhà của bạn, bạn chăm sóc thân thể bạn; nó là ngôi đền.

Tâm thức của bạn là thực tại của bạn; bạn trở nên không bị đồng nhất, và không bị đồng nhất là thành người chủ.

*Những người tìm kiếm hoàn hảo
giữ việc quan sát cả ngày và đêm
cho tới khi tất cả ham muốn tan biến.*

Phật trông đợi chỉ một điều từ bạn: giữ việc quan sát ngày và đêm cho tới khi mọi ham muốn tan biến. Làm cho việc quan sát của bạn được tích hợp, thành mạnh mẽ, thành vững chắc và kiên định tới mức nó giúp cho mọi ham muốn bay hơi, tan biến. Ham muốn không phải bị vứt bỏ đi, nhưng được phép bay hơi. *Buông bỏ giận, buông bỏ tự kiêu. Khi ông không bị gắn với cái gì, ông vượt ra ngoài khổ.*

Lặng nghe, Atula, điều này không mới...

Atula là đệ tử của Phật. Phật đang nói với Atula: *Lặng nghe, Atula, điều này không mới...*

*đó là câu ngạn ngữ cổ.
Họ trách ông vì việc im lặng,
Họ trách ông khi ông nói quá nhiều
và khi ông nói quá ít.
Bất kì điều gì ông làm họ đều trách ông.*

Tại sao Phật bỗng nhiên đề cập tới Atula? Ông ấy đang nói cho tất cả sannyasin của mình, và chẳng từ đâu cả bỗng nhiên ông ấy đề cập tới Atula. Bạn có thể không có khả năng thấy ra điểm này ngay lập tức. Atula có thể là một người không lắng nghe, người có nghe đấy, nhưng không lắng nghe. Và khi bạn đang trong giao cảm với vị phật, ông ấy biết hoàn toàn rõ ai đang lắng nghe và ai đang chỉ nghe. Điều này xảy ra ở đây mọi ngày. Khi người mới tới, sự việc rõ ràng tới mức họ chỉ nghe thôi, không lắng nghe. Khi bạn sống ở đây lâu hơn chút ít, dần dần, dần dần bạn bắt đầu lắng nghe.

Lắng nghe là hiện tượng khác toàn bộ việc nghe. Nghe có tính sinh lí. Bởi vì bạn có tai, cho nên bạn có thể nghe. Lắng nghe là hiện tượng sâu sắc. Bạn lắng nghe chỉ khi bạn trong im lặng tuyệt đối. Những người đã từng ở đây đủ lâu đều rơi vào trong im lặng đó.

Atula phải đã chỉ nghe thôi, phải đã là một đệ tử mới; do đó Phật đặc biệt nhắc tới tên anh ta, lắng nghe, Atula... Và cũng có thể là Atula đã nghĩ rằng Phật đang nói cái gì đó rất mới, rất lạ. Thực ra điều chư phật nói, theo một cách nào đó, là chân lí vĩnh hằng, cổ đại như Himalaya, theo một nghĩa nào đó; và theo nghĩa khác nó tươi tắn như đoá hoa vừa mới nở sáng nay, tươi tắn như giọt sương và cổ như Himalaya.

Và tất cả chư phật trong quá khứ đều đã nói cùng một điều; có thể trong các ngôn ngữ khác nhau, với cách diễn đạt khác nhau, theo những cách khác nhau. "Không có gì mới dưới mặt trời." Đó là chân lí - nhưng chỉ một nửa. Nửa kia là, "Có mọi thứ mới dưới mặt trời." Bởi vì chân lí có khả năng làm mới lại bản thân

nó liên tục, được tái sinh lặp đi lặp lại. Cho nên chư phật bao giờ cũng nói chân lí cổ đại nhất, và vậy mà họ nói chân lí có tính nổi dậy nhất có thể được.

Phật nói: *Điều này không mới, Atula, nó là câu ngạn ngữ cổ*. Mọi người đều ở mức họ bao giờ cũng tìm lí do để trách bạn. Họ trách bạn vì việc im lặng - nếu bạn im lặng họ sẽ trách bạn: "Sao anh im lặng?" Nếu bạn nói quá nhiều họ sẽ trách bạn: "Sao anh nói nhiều thế?" Nếu bạn nói quá ít, họ sẽ trách bạn: "Sao anh nói ít thế?"

Bất kì điều gì bạn làm, họ đều trách bạn, bởi vì với việc trách bạn, bản ngã họ cảm thấy được thoả mãn. Không ai nhìn vào lỗi riêng của mình và mọi người đều có khả năng thấy lỗi của người khác; không chỉ thấy chúng, mà còn khuếch đại chúng lên nhiều nhất có thể được.

Mẹ gọi với lên tầng trên, "Caroline, con dừng la hét đi. Sao con không thể chơi yên tĩnh như Tommy, nó có làm tiếng động gì đâu?"

"Nó không được gây tiếng động," Caroline nói. "Chúng con chơi nhà mình. Nó là bố, sau khi về nhà muộn để ăn tối, và con là mẹ."

Rất đơn giản nhìn lỗi của người khác, bởi vì người ta muốn nhìn lỗi của người khác. Nếu chúng không có đó, thế thì người ta bịa chúng ra. Bản ngã của bạn có thể sống chỉ bằng cảm giác cao siêu; cho nên bạn làm mọi cách có thể để dùng lỗi của người khác để cảm thấy cao siêu. Trách người khác không là gì ngoài

chiến lược của bản ngã để cảm thấy cao siêu. Thận trọng về nó.

Thế giới bao giờ cũng tìm ra cách ca ngợi và cách chê trách. Nó bao giờ cũng làm điều đó và nó sẽ luôn làm điều đó. Vâng, đôi khi nó ca ngợi nữa, nhưng nó ca ngợi chỉ khi bạn giúp cho bản ngã của người khác - thế thì nó ca ngợi bạn. Chẳng hạn, nếu bạn nói với người Hindu rằng tôn giáo của họ là tôn giáo vĩ đại nhất trên thế giới, họ sẽ ca ngợi bạn.

Làm sao họ có thể ca ngợi tôi được? Không thể được! Bởi vì tôi đơn giản nói chân lí: rằng không tôn giáo nào lớn hơn bất kì tôn giáo nào khác; rằng tất cả các tôn giáo đều trong cùng cái bẫy của tu sĩ. Bạn có thể gọi tu sĩ là shankaracharya, bạn có thể gọi tu sĩ là giáo hoàng, chẳng thành vấn đề gì cả. Tất cả các tôn giáo đều trong sự nắm giữ của các chính khách. Người Hindu và người Ki tô giáo và người Mô ha mét giáo, họ tất cả đều không còn là tôn giáo, mà chỉ là chính trị - chính trị quyền lực ẩn nấp đằng sau cái tên tôn giáo. Không tôn giáo nào lớn hơn bất kì tôn giáo nào khác, cao siêu hơn bất kì tôn giáo nào khác. Thực ra, người tôn giáo thực không là người Ki tô giáo, không là người Hindu, không là người Mô ha mét giáo. Người đó đơn giản có tính tôn giáo.

Người Ấn Độ sẽ ca ngợi bạn nếu bạn ca ngợi Ấn Độ: nếu bạn nói rằng đây là mảnh đất vĩ đại nhất thế giới, mảnh đất tâm linh nhất trên thế giới - thế thì bản ngã họ được phồng lên, họ sẽ ca ngợi bạn. Họ sẽ chê trách bạn thối phồng bản ngã của họ, và họ sẽ ca ngợi bạn nếu bạn thối họ lên. Toàn thể trò chơi là của bản ngã.

*Nhưng ai dám trách người
mà người trí huệ liên tục ca ngợi,
người có cuộc sống đức hạnh và trí huệ,
người toả sáng như đồng tiền vàng ròng?*

Đừng lo nghĩ về ca ngợi và trách móc của quần chúng bình thường, của đám đông. Vâng, nếu bạn phải chú ý, thế thì chú ý tới trí huệ. Nếu họ nói rằng cái gì đó sai với bạn, lắng nghe cẩn thận, bởi vì họ đang cố gắng giúp bạn. Họ không có bản ngã để hoàn thành từ lỗi lầm của bạn. Họ giống hệt tấm gương; họ phản xạ khuôn mặt của bạn. Nếu bạn có khuôn mặt xấu, đừng phá huỷ gương; đơn giản cố gắng đổi khuôn mặt bạn.

Và người trí huệ cũng ca ngợi, những họ ca ngợi không phải để thổi phồng bản ngã bạn. Thực ra họ ca ngợi bạn chỉ khi họ thấy bạn đang trở thành không ai cả; việc ca ngợi của họ trút xuống như hoa đổ lên bạn. Khi bạn trở thành không ai cả, khi bạn đang trở thành cái không, bạn đang tới ngày một gần hơn với điều thiêng liêng đang ẩn kín bên trong bạn.

*ngay cả các thần cũng ca ngợi người đó,
ngay cả Brahma cũng ca ngợi người đó.*

Người được ca ngợi bởi người trí huệ, bởi người chứng ngộ, là được ca ngợi bởi các thần, được ca ngợi bởi toàn thể vũ trụ - bởi bản thân đáng sáng tạo, bởi Brahma. Ca ngợi của họ là xứng đáng... thậm chí mỗi một vị phật cười với bạn thôi, thế cũng đủ. Toàn thể thế giới có thể kết án bạn; đừng lo nghĩ về điều đó. Nếu tất cả người mù của thế giới tụ tập lại và ca ngợi sắc đẹp của bạn, bạn có sung sướng về điều đó không?

Họ không thể nhìn được, họ không có mắt để nhìn; bạn sẽ không sung sướng gì bởi việc được người mù ca ngợi.

Ở Ấn Độ chúng ta có câu ngạn ngữ rằng đôi vợ chồng tốt nhất là khi chồng điếc và vợ mù. Chồng có thể cứ làm bất kì cái gì anh ta muốn làm - lừa khắp xung quanh - và vợ có thể cứ nói bất kì cái gì cô ấy muốn; chồng điếc và vợ mù. Câu ngạn ngữ đó nói điều đó xảy ra rất hãn hữu, với ân huệ của Thượng đế. Nó không xảy ra một cách bình thường. Nhưng phỏng có ích gì mà được người mù ca ngợi? Họ không thể thấy được. Và tại sao bị lo nghĩ bởi kết án của họ? Họ không thể thấy được lỗi của bạn mà.

Nhưng vị phật, người chứng ngộ, nếu ông ấy ca ngợi bạn, điều đó nghĩa là ông ấy đã thấy bản ngã đang biến mất. Nếu ông ấy thấy lỗi ở bạn, điều đó đơn giản chỉ ra ông ấy đang cố gắng giúp bạn để cho bạn có thể vứt bỏ lỗi đó.

*nhận biết về giận của thân,
làm chủ thân,
để nó phục vụ cho chân lí.*

Giận có ba tầng. Tầng đầu tiên là giận của thân thể. *Nhận biết về giận của thân.* Bạn có thể đã không quan sát nó: rằng thân thể tích lũy giận, rằng thân thể có cách riêng của nó để tích lũy giận. Khi bạn cảm thấy giận bạn nghiêng răng, bạn siết chặt nắm tay - tại sao?

Thực ra, ở phương Đông đã từng có phương cách để giúp bạn. Đó là giúp đỡ tạm thời, nhưng có giá trị lớn bởi vì chúng có thể làm cho bạn nhận biết về nhiều

điều. Khi bạn cảm thấy giận, nghiền răng, siết nắm tay và bạn sẽ ngạc nhiên: rằng khi bạn nghiền răng và siết nắm tay và chỉ đánh nhau với không khí - đấm bóng - trong vòng năm phút cơn giận qua đi. Cái gì đó đã xảy ra, cái gì đó đã được xả ra.

Bây giờ, Tích hợp tư thế, Rolfing, và các phương pháp như thế đang trở nên nhận biết rất nhiều rằng giận bị kìm nén của bạn, dâm dục, tham và đủ mọi chất độc tích lũy vào trong thân thể, trong cơ bắp. Bằng xoa bóp sâu những chất độc đó có thể được xả ra. Rolfing thực sự là đóng góp lớn lao. Xoa bóp sâu thân thể có thể có ích lớn lao. Nó có thể làm cho bạn nhận biết rằng thân thể bạn đang mang nhiều thứ; và thân thể bạn lái bạn vào nhiều điều mà bạn có thể đã không đi vào nếu thân thể không lái bạn tới đó.

Nhận biết về giận của thân, Phật nói, làm chủ thân, để nó phục vụ cho chân lý.

Làm sao làm chủ thân thể? Điều đầu tiên là học thanh thoi. Phật dạy cho các đệ tử của mình cách thanh thoi. Ở phương Đông, đặc biệt, trong khoa học về yoga, có tư thế đặc biệt, shavasana. Đây là tư thế đó: nằm dài xuống đất cứ dường như bạn chết rồi. Để cho thân thể dần dần chết đi. Bắt đầu từ chân. Thực ra, trao đổi với thân thể bạn; nói với chân, "Chết đi, xin chết đi." Và thế rồi đi lên.

Một nhà phân tâm đã nói với bệnh nhân của ông ấy, "Mọi điều anh cần là thanh thoi, cho nên từ đêm nay anh bắt đầu thanh thoi đi. Bắt đầu từ chân; nói với ngón chân anh, 'Ngón chân thanh thoi, bàn chân thanh

thời,' và đi lên, nói với từng chi và rồi cuối cùng bảo tâm trí anh thanh thời."

Người này về nhà. Anh ta rất xúc động bởi ý niệm này; cả ngày anh ta chờ đợi cho tới đêm. Đêm tới, anh ta nằm trên giường. Anh ta vừa tắm nước nóng xong như nhà tâm thần đã gợi ý, đã cảm thấy chút ít thanh thời khi nằm trên giường.

Anh ta bắt đầu: " Ngón chân thanh thời, bàn chân thanh thời, cẳng chân thanh thời, đùi thanh thời," vân vân và vân vân.

Anh ta vừa đi tới tâm trí để nói, "Tâm trí thanh thời," thì vợ anh ta bước ra khỏi buồng tắm trần truồng, sẵn sàng đi ngủ. Bỗng nhiên người này hô lên, "Thức dậy! Mọi người thức dậy!"

Điều này sẽ không ích gì. Do đó Phật không nói thanh thời, đi ngủ, bởi vì thế thì bạn có thể thức dậy và bạn có thể gọi mọi người khác thức dậy. Ông ấy nói, "Cảm thấy chết đi. Để thân thể chết đi trong khoảnh khắc, cứ dường như bạn chỉ là cái xác." Bạn không thể làm được gì cả. Và kiến bắt đầu bò lên bạn; bạn không thể làm được gì cả.

Và đó thực sự là một kinh nghiệm lớn, cảm thấy giống như cái xác, và kiến bò lên mặt bạn hay muỗi đốt; nhưng bạn không thể làm gì được, bạn đơn giản là người quan sát. Đó là kinh nghiệm hiểm hoai để trải qua nó. Dần dần, dần dần bạn trở thành người chủ bởi việc làm thanh thời thân thể mình. Thân thể bạn càng căng thẳng, nó càng là chủ của bạn.

nhận biết về giận của mồm...

Và khi bạn đã học cách thành thoi giận của thân thể, cuồng nộ của thân thể, thế thì bắt đầu nhận biết về điều bạn nói. Thỉnh thoảng, một cách vô ý thức, bạn nói ra một lời. Bạn đã không nhận biết về hậu quả của lời này. Bạn có thể đã không nghĩ rằng nó sẽ tạo ra rắc rối cho bạn.

Một thanh niên thu xếp cho vị hôn phu của mình gặp bố mẹ mình qua buổi tiệc rượu tại một khách sạn phô trương. Sau khi gia đình anh ta ra về, cô gái hỏi liệu cô ấy có gây ấn tượng tốt cho họ không.

"Ồ, nói thẳng nhé, em yêu," anh ta nói, "mẹ anh bảo anh ở chỗ riêng tư rằng mẹ thấy em có chút ít thô tục."

"Nhưng anh có bảo mẹ là em đã đi học ở một trong những trường cuối tốt nhất không?" cô ta hỏi.

"Có chứ, tất nhiên là anh nói rồi."

"Và anh có nói với mẹ về mối quan tâm của em về nghệ thuật và văn hoá không?"

"Chắc chắn có."

"Và anh có bảo mẹ gia đình em là quan trọng thế nào trong cả vùng không?"

"Tự nhiên là anh đã nói," anh ta đáp.

"Thế thì cái cú "thô tục" này tất cả là gì?" cô trẻ tinh tường hỏi.

Mọi người cứ nói mọi thứ, không thực sự nhận biết về điều họ đang nói. Thực ra, tâm trí họ giống như cái máy hát. Họ đơn giản lặp lại.

Bây giờ khoa học đã khám phá ra rằng có thể làm các lỗ hổng trong đầu bạn và có thể đưa điện cực vào trong; những điểm nào đó có thể được đẩy vào và một điều rất kì lạ xảy ra. Chẳng hạn, điện cực được đẩy vào trong não bạn tại trung tâm nào đó và bạn bắt đầu nói cái gì đó chẳng bởi lí do nào cả. Không ai đã hỏi điều đó, không có hoàn cảnh cho nó, nhưng bạn bắt đầu nói nó. Thế rồi điện cực được lấy ra và bạn dừng việc nói nó. Điện cực lại được ấn vào; bạn bắt đầu cùng một điều lặp lại từ chính lúc ban đầu - lại cùng câu đó, cùng từ đó. Điều đó có thể được thực hiện hàng trăm lần và mỗi lần bạn sẽ làm điều đó lặp lại, cứ dường như điện cực không là gì ngoài cái kim của máy hát.

Tâm trí bạn là cái máy ghi lớn. Bạn đã ghi lại đủ mọi thứ và bạn cứ nói chúng, nghĩ rằng bạn đang nói; điều đó không đúng. Chừng nào bạn chưa thực sự có tính quan sát, bạn không nói mọi sự. Tâm trí bạn cứ lặp lại những hình mẫu cũ và bạn cứ đi vào những vấn đề cũ, lặp đi lặp lại. *Nhận biết về giận của mồm...*

*làm chủ lời của ông,
để chúng phục vụ chân lí.
nhận biết về giận của tâm trí...*

Và cuối cùng, dần dần, thân trước nhất, rồi lời, rồi tâm trí.

*làm chủ ý nghĩ của ông,
Để chúng phục vụ chân lí.*

*Người trí huệ đã làm chủ thân, lời và tâm trí,
Họ là người chủ thực.*

Nếu bạn có thể quan sát thân, tâm và tất cả sự vận hành của chúng, bạn sẽ trở nên tách rời khỏi chúng tới mức bạn có thể làm chủ chúng.

Bạn có thể làm chủ cái gì đó chỉ khi bạn có khoảng cách với nó. Nếu bạn bị đồng nhất với nó bạn không thể làm chủ nó được. Và Phật nói người là chủ cái ta riêng của mình là người chủ của toàn thể sự tồn tại; người đó đã đi vào trong bình diện khác của cuộc sống. Bạn là nô lệ, người đó là chủ; bạn là máy, người đó là người thực; bạn vận hành vô ý thức, người đó vận hành có ý thức.

Và vận hành một cách có ý thức là vượt ra ngoài tất cả buồn, là vượt ra ngoài tất cả khổ, là vượt ra ngoài tất cả phiền não, là đi vào cõi bên kia. Các tôn giáo khác gọi cõi bên kia đó là "Thượng đế"; Phật gọi nó đơn giản "cõi bên kia." Chuẩn bị cho cõi bên kia đi... Trở thành người chủ của bản thể riêng của bạn.

Đủ cho hôm nay.

10

Hạnh phúc: cái chết của bản ngã

Câu hỏi thứ nhất:

*Thưa Thầy kính yêu,
Tại sao khổ cảm thấy an toàn thế và hạnh phúc
thấy đe dọa thế?*

Deva Surabhi, hạnh phúc là đe dọa và khổ là an toàn; an toàn cho bản ngã. Bản ngã có thể tồn tại chỉ trong khổ và qua khổ. Bản ngã là hòn đảo bị bao quanh bởi địa ngục; hạnh phúc là đe dọa cho bản ngã, tới chính sự tồn tại của bản ngã. Hạnh phúc mọc lên như mặt trời và bản ngã biến mất, bay hơi như giọt sương trên nhành cỏ.

Hạnh phúc là cái chết của bản ngã. Nếu bạn muốn vẫn còn là thực thể tách rời khỏi sự tồn tại như hầu hết

mọi người đang cố làm, bạn sẽ sợ phúc lạc, vui mừng. Bạn sẽ cảm thấy mặc cảm trong phúc lạc. Bạn sẽ cảm thấy như tự tử bởi vì bạn đang tự tử ở mức độ tâm lí - mức độ của bản ngã.

Điều gần như bao giờ cũng xảy ra là mọi người tận hưởng vài khoảnh khắc và thế rồi sau đó họ cảm thấy rất mặc cảm. Mặc cảm nảy sinh bởi vì bản ngã. Bản ngã bắt đầu hành hạ họ, "Mình làm gì thế này? Mình đã quyết định giết mình sao? Và mình là kho báu duy nhất. Giết mình sao? Mình sẽ bị tiêu diệt. Giết mình là phá huỷ bản thân mình."

Chúng ta bị đồng nhất nhiều thế với bản ngã tới mức khi bản ngã nói những điều như vậy, chúng có quyền dữ lớn, hấp dẫn lớn, thuyết phục lớn trong chúng. Thực tại là chính cái đối lập - chúng ta không phải là bản ngã của mình. Thực ra bởi vì bản ngã mà chúng ta không trưởng thành, bản ngã giống như tảng đá ngăn cản sự trưởng thành của bạn. Loại bỏ tảng đá và bạn sẽ bắt đầu trưởng thành, lớn lên thành cây lớn - với sự hoàn thành lớn lao, việc nở hoa.

Nhưng lúc ban đầu nó sẽ cảm thấy dường như nếu vứt tảng đá đi là vứt đi mọi an toàn. Tảng đá đã ngăn cản nhiều thứ. Nó đã ngăn cản mưa không tới được bạn và bạn cứ cho nó là an toàn hơn. Thực ra mưa là việc nuôi dưỡng. Nếu nó đạt tới bạn, bạn sẽ bắt đầu trưởng thành. Tảng đá đã ngăn cản mặt trời và bạn cứ cho nó là chỗ cư ngụ: nó ngăn cản nhiệt của mặt trời không đạt tới bạn. Nhưng nhiệt đó là cần, nhiệt đó là cuộc sống.

Cái có tính phá huỷ bạn, bạn đã được xã hội bảo không có tính phá huỷ; không chỉ việc nó không có tính phá huỷ mà nó còn là chỗ trú ngụ, sự bảo vệ, an

ninh nữa. Ý niệm đó đã trở nên bắt rễ sâu trong bạn. Do đó, Surabhi, bạn cảm thấy khổ là an toàn. Mọi người đều cảm thấy giống điều đó. Đó là lí do tại sao mọi người đều chọn khổ; nó là chọn lựa của bạn. Mọi người đều chọn địa ngục. Đó là trách nhiệm của bạn. Nếu toàn thể trái đất đang sống trong địa ngục đó không phải là trách nhiệm của ai khác cả. Đó là quyết định của chúng ta - một quyết định có chủ ý để sống trong địa ngục bởi vì trong địa ngục bản ngã có thể còn lại.

Bản ngã có thể còn lại khi nó trong tối tăm, buồn thảm, không mặt trời trên đường chân trời. Khi mặt trời lên trên đường chân trời, mặt trời của nhận biết, thế thì bản ngã bắt đầu biến mất như bóng tối. Tất nhiên nếu bạn cảm thấy bị đồng nhất với bóng tối thế thì việc mặt trời mọc là đe dọa. Nhưng nếu bạn không đồng nhất bản thân bạn với bản ngã thế thì bạn sẽ có khả năng đón chào mặt trời, nó không phải là đe dọa gì thêm nữa. Nó là xúc động, cuộc phiêu lưu, nó là cuộc sống mới, sinh thành mới, nó là phục sinh.

Bản ngã là nắm mờ. Bước ra khỏi bản ngã bạn sẽ cần bước ra khỏi nắm mờ. Đừng nghĩ rằng nắm mờ là an toàn. Nó có vẻ an toàn bởi vì bạn chưa bao giờ mạo hiểm ra ngoài nó. Bạn chưa bao giờ có tính phiêu lưu. Bạn đã không biết tới mùi vị của nguy hiểm, bất an. Một khi bạn đã nếm trải nguy hiểm và bất an bạn sẽ không bao giờ quay lại nắm mờ nữa. Sống một khoảng khác một cách toàn bộ còn tốt hơn là nằm dài trong nắm mờ cả nghìn năm.

Đó không phải là cuộc sống, đó là né tránh cuộc sống. Bước ra khỏi khổ của bạn đi, Surabhi, bước ra khỏi bản ngã của bạn, bước ra khỏi nắm mờ của bạn và

chấp nhận hạnh phúc đe dọa. Chấp nhận nguy hiểm của việc đi tới những đỉnh cao, bởi vì những người đi tới các đỉnh cao đó có thể ngã - họ đang mạo hiểm.

Liều tất cả đi bởi vì cuộc sống chỉ dành cho những kẻ liều lĩnh, người có thể liều tất cả. Nhưng bằng việc liều tất cả bạn trở thành người yêu của sự tồn tại, của Thượng đế. Bằng việc liều tất cả bạn trở nên xứng đáng, bằng việc liều tất cả bạn trở thành linh hồn. Không có liều thì không có linh hồn trong bạn, bạn chỉ là hồng hoác, không có gì bên trong bạn. Không có liều thì không có ý nghĩa, không thơ ca, không bài ca, không điệu vũ, không cực lạc trong cuộc sống của bạn. Không lẽ hội chút nào.

Mở hội, nhảy múa, để vui vẻ tràn ngập trái tim bạn, để nó chảy tràn. Và nếu bản ngã chết, cứ để nó chết. Giúp nó chết bởi vì nó không phải là bạn. Bạn là cái gì đó siêu việt lên trên thân thể, tâm trí, bản ngã và tất cả. Bạn là một phần của Thượng đế, một phần của vĩnh hằng.

Đừng lo nghĩ, bạn không thể chết được. Cho dù bạn muốn chết, bạn cũng không thể chết được - bạn là vĩnh hằng. Cho nên, thực ra không có sợ hãi, không cần sợ. Chết là không thể được, chỉ bản ngã có thể chết. Cho nên nếu bạn vẫn còn bị đồng nhất với bản ngã thể thì nỗi sợ vẫn còn đó. Một khi bản ngã bị loại bỏ, chết biến mất và sợ biến mất, lo âu biến mất, phiền não biến mất; và năng lượng đã tham gia vào sợ hãi, lo âu, phiền não được thoát ra.

Cùng năng lượng đó trở thành điệu vũ của bạn, lễ hội của bạn.

Câu hỏi thứ hai:

*Thưa Thầy kính yêu,
Yêu nghĩa là gì?*

Prem Jyoti, yêu có các nghĩa khác nhau cho mọi người. Với nhà văn, yêu là từ. Với nghệ sĩ, yêu là màu sắc. Với diễn viên hài, yêu là tiếng cười. Với đứa trẻ nhỏ, nó là người mẹ. Với ong, nó là mật hoa. Với hoa, nó là ánh mặt trời. Và với bò cái, nó là nhiều bò đực.

Điều đó tất cả phụ thuộc vào bạn mà yêu sẽ có nghĩa gì. Yêu là chiếc thang có nhiều bậc. Tại bậc thấp nhất nó là sinh lí, sinh học, hoá học. Nó không là gì ngoài trò chơi của các hoóc môn. Đàn ông bị hấp dẫn tới đàn bà, đàn bà bị hấp dẫn tới đàn ông. Họ nghĩ họ đang rơi vào tình yêu, nhưng nếu hoóc môn có thể cười, chúng phải cười to bên trong bạn - bạn đang bị lừa. Điều bạn gọi là tình yêu không là gì ngoài sự hấp dẫn giữa các hoóc môn nam và nữ. Nó là hoá chất thuần khiết; tại điểm thấp nhất nó không nhiều hơn điều đó. Nó có tính con vật, nó là thèm khát.

Và hàng triệu người chỉ biết tình yêu ở mức thấp nhất của nó. Bởi vì những người này đã nảy sinh một tín ngưỡng lớn về từ bỏ tình yêu. Những người nghĩ rằng thèm khát là tình yêu đã tạo ra tôn giáo lớn trong đó tình yêu phải bị từ bỏ. Cả hai đều sai, bởi vì cả hai đều đã chấp nhận bậc thang thấp nhất dường như nó là tất cả. Nó không phải vậy.

Nếu bạn đi lên cao hơn chút ít, tình yêu của con người với âm nhạc không phải là hoá chất, nó không

phải là hooc môn, nó không phải là sinh lí; nó là tâm lí. Tình yêu của con người với hoa không thể thu về dâm dục được. Tình yêu của con người với hội hoạ... đã có những hoạ sĩ đã hi sinh toàn thể cuộc đời mình chỉ để vẽ.

Vincent van Gogh, một trong những hoạ sĩ vĩ đại nhất, đã hi sinh bản thân mình toàn bộ chỉ để vẽ: vẽ còn quan trọng hơn chính bản thân cuộc sống. Bởi vì việc vẽ ông ấy không thể làm việc được; ông ấy liên tục vẽ cho nên không có thời gian để làm việc. Anh ông ấy thường cho ông ấy đủ tiền để sống, bởi vì không ai quan tâm tới việc là hoạ sĩ của ông ấy. Và ông ấy đã là một hoạ sĩ kì lạ nữa, một thiên tài rất vĩ đại. Bất kì khi nào có một thiên tài, phải mất hàng trăm năm để nhận ra người đó. Ông ấy không phải là hoạ sĩ truyền thống. Ông ấy đã mang vào tranh vẽ cái gì đó mới, cách nhìn mới.

Cho nên không ai đã có khả năng đánh giá được tranh của ông ấy, chúng không bán được. Bạn sẽ ngạc nhiên mà biết rằng thậm chí đến một tranh cũng không bán được khi Van Gogh còn sống; bây giờ từng bức tranh của ông ấy đều đáng giá hàng triệu đô la. Chỉ vài bức còn lại, nhiều nhất là hai trăm bức - ông ấy đã vẽ cả nghìn bức. Tất cả đều thất lạc, bởi vì không ai quan tâm gìn giữ chúng.

Ông ấy thường đem tranh của mình đi cho không bạn bè, bởi vì không ai quan tâm tới tranh ông ấy; không chỉ họ không quan tâm, họ thậm chí không đủ dũng cảm để treo tranh của ông ấy trong phòng khách của họ bởi vì mọi người sẽ cười họ. Cách tiếp cận của ông ấy tới cuộc sống và tự nhiên là mới mẻ. Anh ông

ấy thường cho ông ấy đủ tiền hàng tuần chi để sống. Ông ấy sẽ ăn chỉ ba ngày trong tuần; bốn ngày ông ấy tiết kiệm tiền để vẽ. Bây giờ bạn có thể sống theo cách này được bao lâu?

Đến lúc ông ấy ba mươi bảy tuổi, chỉ ba mươi bảy thôi, ông ấy tự tử. Và bức thư ngắn ông ấy đã để lại là cực kì có ý nghĩa. Ông ấy đã viết rằng "Tôi tự tử không chống lại ai cả - tôi đã không phàn nàn chống lại bất kì ai hay cuộc sống - cuộc sống đã là sự hoàn thành lớn cho tôi. Tôi tự tử bởi vì tất cả những gì tôi muốn vẽ tôi đã vẽ rồi; bây giờ chẳng có ích gì mà sống nữa. Tôi đã làm điều tôi phải tới làm; công việc của tôi đã kết thúc."

Ông ấy muốn vẽ mặt trời trong tất cả các khuôn mặt có thể của nó. Trong một năm ông ấy liên tục vẽ mặt trời. Ông ấy liên tục đứng dưới mặt trời ngoài không khí. Dạ dày ông ấy trống rỗng, ông ấy đói, và mặt trời nóng... và ông ấy liên tục vẽ bởi vì không mấy thời gian còn lại. Mặt trời làm ông ấy phát điên, nó đã là quá nhiều. Và thế rồi ông ấy tự tử, bởi vì ông ấy đã vẽ mặt trời từ lúc mặt trời mọc tới lúc mặt trời lặn, mọi khuôn mặt, mọi màu sắc, mọi mây mù có thể. Ông ấy đã làm xong việc của mình. Ông ấy chết một cách mãn nguyện.

Bây giờ, tình yêu này cho việc vẽ, tình yêu này cho nghệ thuật, là cái gì đó cao hơn - cao hơn sinh học, cao hơn hoá chất, cao hơn sinh lí. Nó không phải là thèm khát, bạn không thể gọi nó là thèm khát được. Nó là đam mê như thèm khát hay còn nhiều hơn thế, bởi vì rất ít người chết vì người đàn bà và rất ít người chết vì

người đàn ông. Nhưng người này chết vì các bức tranh của mình. Đây là tâm lí; điều này là tốt hơn nhiều.

Nhưng vẫn có trạng thái cao hơn: tình yêu tâm linh, tình yêu của vị Phật, tình yêu của một Jesus, tình yêu của một Krishna. Nó là khác toàn bộ. Nó thậm chí không thăm mĩ, tâm lí; nó là tâm linh. Bây giờ tình yêu có cách diễn đạt của từ bi - đam mê đã biến thành từ bi. Phật yêu toàn thể sự tồn tại, bởi vì ông ấy có quá nhiều và ông ấy phải chia sẻ nó. Ông ấy bị nặng gánh bởi tình yêu thoát ra từ ông ấy; tình yêu phải được chia sẻ với cây, với chim, với người, với con vật, với bất kì cái gì đến gần.

Ở mức thấp nhất khi tình yêu chỉ là thèm khát, sinh lí, nó là việc khai thác người khác, nó là việc dùng người khác như phương tiện. Chẳng mấy chốc nó bị kết thúc. Một khi bạn đã khai thác người đàn bà hay người đàn ông bạn mất mối quan tâm; mối quan tâm chỉ cho khoảnh khắc thôi. Khoảnh khắc người đàn bà được biết rõ với bạn thì bạn bị kết thúc với cô ấy. Bạn đã dùng người khác như phương tiện - điều này xấu, điều này vô đạo đức. Dùng người khác như phương tiện là hành động vô đạo đức nhất trong sự tồn tại, bởi vì từng con người đều là mục đích lên chính mình.

Tình yêu tâm lí biết cách hi sinh. Nghệ thuật, thơ ca, hội hoạ, âm nhạc, điệu vũ trở thành mục đích, chúng không còn là phương tiện nữa. Bạn trở thành phương tiện. Tình yêu sinh học thu người khác thành phương tiện; tình yêu tâm lí nâng người khác thành mục đích.

Nhưng trong thế giới tâm linh không có vấn đề phương tiện và mục đích, không có vấn đề về người khác; không có hai. Phật yêu sự tồn tại bởi vì Phật đã

trở thành bản thân sự tồn tại. Không có vấn đề về 'ta' và 'người'; nó không phải là đối thoại. Tại điểm của tâm thức tối thượng tình yêu không phải là đối thoại; không có mối quan hệ ta/người, nó không phải là mối quan hệ. Nó là việc chảy tràn thuần khiết của tình yêu.

Prem Jyoti, đó là nghĩa của tên bạn: Prem nghĩa là yêu, Jyoti nghĩa là ngọn lửa. Vị phật là ngọn lửa của tình yêu, chỉ là ngọn lửa thuần khiết không khói. Khói tới từ thèm khát. Khi không có thèm khát, khi bạn không muốn lấy cái gì từ tình yêu của bạn, khi bạn đơn giản muốn cho, khi bạn cảm thấy biết ơn vì người khác chấp nhận tình yêu của bạn, ngọn lửa là không khói. Nó là thuần khiết, nó là vàng ròng.

Và bạn có biết không? - tình yêu bao giờ cũng vươn lên trên, cũng giống như ngọn lửa bao giờ cũng vươn lên trên. Ngọn lửa chưa bao giờ đi xuống dưới. Thèm khát giống như nước, nó đi xuống dưới; tình yêu giống như ngọn lửa, đám lửa, nó bao giờ cũng đi lên trên. Và giữa hai điều này là hiện tượng tâm lí: cái gì đó của thèm khát trong nó, đam mê, và cái gì đó của từ bi trong nó. Nó ở ngay giữa. Nó có phẩm chất nào đó của cái thấp hơn và phẩm chất nào đó của cái cao hơn với nó.

Do đó khi nhà thơ trong tâm trạng thơ ca của mình người đó gần như nhà huyền môn, nhưng đây chỉ là vấn đề tâm trạng. Khi người đó không trong tâm trạng thơ ca người đó chỉ là người thường hay có thể còn thường hơn cái gọi là người thường. Bạn có thể đã quan sát điều đó: khi nhạc sĩ chìm ngập bản thân mình trong âm nhạc người đó vươn tới những đỉnh cao, những đỉnh cao phù du tới mức bạn có thể cảm thấy sự hiện diện của điều huyền bí lớn lao. Và cùng nhạc sĩ

đó bạn có thể thấy ngồi trong khách sạn nào đó uống trà, nói đủ mọi điều vô nghĩa. Người đó có vẻ quá bình thường; bạn không thể tin được rằng con người này đã tạo ra âm nhạc hay thế, âm nhạc tinh tú thế!

Nếu bạn đọc thơ, nhà thơ dường như giống người thấy, một Kahlil Gibran. Nếu bạn đọc *Nhà Tiên tri* nó gần như là nhà tiên tri, nhưng nếu bạn gặp Kahlil Gibran và thấy ông ấy trong tâm trạng bình thường của ông ấy bạn sẽ ngạc nhiên: ông ấy là người rất hay giận, ghen tị, cãi lộn. Ông ấy đi vào con thịnh nộ rất trẻ con, ném mọi thứ, rất có tính sở hữu. Nếu bạn gặp Kahlil Gibran bạn sẽ ngạc nhiên... làm sao người này có thể viết ra cuốn *Nhà Tiên tri* được? - bởi vì cuốn sách vươn lên cùng tầm cao như Kinh Thánh, như Koran.

Nhưng người này không cư ngụ ở những chiều cao đó; chỉ thỉnh thoảng mây không có đó và nhà thơ có thể thấy mặt trời, đại dương, có thể thấy bầu trời rộng mở và có thể cho bạn thoáng nhìn về nó trong thơ ca của ông ấy, trong âm nhạc của ông ấy. Nhưng chẳng mấy chốc mây lại kéo tới và mặt trời không còn sẵn có nữa... và nhà thơ là bình thường như bạn hay thậm chí còn tầm thường hơn, bởi vì khi bạn rơi khỏi thoáng nhìn bạn rơi vào chiều sâu, chỉ để giữ cân bằng.

Cho nên bạn có thể tìm thấy một nhà thơ say, nằm trong cống rãnh như con chó, hét lên những điều vô nghĩa, và cùng nhà thơ đó đem tới những đóa hoa đẹp thế từ cái không biết. Cho nên ở giữa cả hai điều này sẽ có cùng nhau; nó là hiện tượng trộn lẫn. Vươn lên từ cái thấp, nhưng đừng dừng lại ở giữa. Cứ vươn lên cái cao nhất.

Khi tôi nói về tình yêu tôi bao giờ cũng ngụ ý cái cao nhất, với một khác biệt: khi người khác nói về cái

cao nhất họ phủ nhận cái thấp nhất; tôi không phủ nhận nó, tôi chấp nhận nó. Tôi muốn dùng nó như bàn đạp. Cái thấp hơn phải được làm thuần khiết bởi cái cao hơn. Cái thấp hơn phải được biến đổi bởi cái cao hơn, không bị phủ nhận, không bị bác bỏ. Nếu bạn bác bỏ nó, nó còn dai dẳng. Nếu bạn bác bỏ nó, nếu bạn kìm nén nó, nó trả thù. Nó làm cho bạn xấu hơn bạn đã từng vậy trước đây.

Người đàn bà với đứa trẻ mới đẻ, đứng tiếp trong hàng trong phòng chờ đông đúc ở trạm của Hội phúc lợi trẻ em, được đưa vào trong văn phòng của bác sĩ bởi một cô y tá chịu trách nhiệm.

Bác sĩ khám cho đứa bé, và thế rồi hỏi người đàn bà này, "Nó ăn bằng sữa mẹ hay ăn bằng chai?"

"Ăn sữa mẹ ạ," cô ấy đáp.

"Cô cởi áo xuống tới eo đi," ông ta ra lệnh. Cô ấy làm vậy và ông ta kiểm tra cô ấy. Ông ta nhấn vào từng vú, tăng và giảm sức nhấn. Ông ta vắt và kéo từng đầu vú. Đột nhiên ông ta nhận xét, "Không có gì ngạc nhiên đứa trẻ này đang bị suy dinh dưỡng - cô không có sữa."

"Cũng tự nhiên thôi," cô ấy đáp. "Tôi là cô nó, Nhưng tôi mừng là tôi đã tới."

Nếu bạn cứ kìm nén mọi thứ, thế thì trên bề mặt bạn có thể trông như thánh nhân, nhưng chỉ trên bề mặt thôi. Tốt hơn cả là tội nhân trên bề mặt và là thánh nhân ở trung tâm hơn là điều ngược lại.

Cô hầu già bước dọc phố dưới ánh đèn mờ thì một kẻ cướp đường nhảy ra từ bụi cây. "Đưa tiền đây!" hắn ta ra lệnh.

"Tôi chẳng có đồng nào," cô ấy xoay xở đáp lại.

Hắn ta tiến hành lục soát kỹ càng cô ấy. Mọi chỗ che giấu đều bị lục soát.

"Tao đoán là mày nói thật," cuối cùng hắn lẩm bẩm một cách giận dữ. "Mày không có đồng nào theo mình cả."

"Trời ơi," cô ấy rên rỉ, "dừng dừng lại bây giờ! Tôi sẽ viết cho ông một séc!"

Tôi không thiên về kìm nén cái thấp hơn. Cái thấp hơn phải được nâng lên những đỉnh cao, cái thấp hơn phải được cho đôi cánh. Với sự sáng suốt, với hiểu biết, điều đó là có thể. Nếu bạn phủ nhận cái thấp hơn bạn sẽ không bao giờ có khả năng đạt tới cái cao hơn, bởi vì bậc thấp hơn là bước cần thiết. Vâng, vượt ra ngoài nó, nhưng bạn có thể vượt ra ngoài nó chỉ nếu bạn không bác bỏ nó. Dùng nó, nhưng nhớ đừng trở nên bị ám ảnh bởi nó. Hai điều này phải được ghi nhớ: một là, không bị ám ảnh bởi nó, không dừng tại nó, và hai là, không bác bỏ và phủ nhận nó mà dùng nó làm bàn đạp.

Khéo léo vào. Từ của Phật là upaya - khéo léo. Và khi ông ấy nói "upaya," ông ấy ngụ ý rất nghệ thuật trong việc biến đổi cuộc sống của bạn. Nó chỉ là tiềm năng, hạt mầm, nhưng nó có thể trở thành cây lớn và nó có thể nở hoa vào thời điểm riêng của nó. Và khi cây nở hoa, khi hàng nghìn hoa đã nảy sinh trên cành cây, có vui vẻ lớn trong việc là cây, cực lạc lớn lao.

Bạn cũng là hạt mầm - trở thành cây đi. Hạt mầm có thể xấu - hạt mầm gần như bao giờ cũng vậy; rễ có thể xấu, nhưng nhờ lấy, chính là trên rễ mà cây phải lớn lên. Rễ phải được dùng; không có rễ sẽ không có việc nở hoa.

Không có hấp dẫn sinh lí sẽ không có trưởng thành tâm lí. Và không có chuyện tình tâm lí với nghệ thuật, âm nhạc, điêu khắc, không có khả năng của tình yêu tâm linh. Nhà thơ và họa sĩ và vũ công và nhạc sĩ là bước cần thiết hướng tới việc trở thành vị phật.

Câu hỏi thứ ba:

*Thưa Thầy kính yêu,
Tathata là gì - chấp nhận toàn bộ?*

Dharmesh, tathata là một trong những đóng góp có ý nghĩa nhất của Phật cho thế giới. Tathata nghĩa là chấp nhận toàn bộ: bất kì cái gì đang là tình huống, đừng tranh đấu với nó. Chấp nhận nó một cách toàn tâm, bởi vì chính qua chấp nhận toàn bộ mà điều siêu việt xảy ra. Nếu bạn tranh đấu với nó bạn sẽ làm phí hoài không cần thiết năng lượng của bạn. Chấp nhận nó bạn gìn giữ năng lượng của bạn. Chấp nhận nó bạn trở nên có khả năng hiểu nó, bởi vì chỉ người chấp nhận mới có khả năng hiểu; người bác bỏ không thể hiểu được.

Bất kì cái gì bạn bác bỏ, bất kì cái gì bạn trở nên thù địch, bạn trở nên không có khả năng hiểu - bởi vì chúng ta né tránh cái bị bác bỏ. Chúng ta thực sự sợ nó

cho nên chúng ta để nó ở sau lưng và chúng ta trốn khỏi nó; chúng ta tìm cách thức và phương tiện để trốn khỏi nó. Và nếu bạn cố gắng trốn khỏi cái gì đó, làm sao bạn sẽ hiểu nó được? Và không hiểu không có giải thoát, không biến đổi.

Phật nói "tathata" - chấp nhận nó một cách toàn bộ. Bất kì cái gì đang là hoàn cảnh, chấp nhận mà không phủ nhận, không kết án, và trong việc chấp nhận đó nhiều điều xảy ra, nhiều cánh cửa mở ra. Điều đầu tiên là: năng lượng của bạn được bảo tồn, điều là ân huệ lớn lao. Trong tranh đấu bạn tiêu tán năng lượng, năng lượng của bạn dò rỉ, bạn bao giờ cũng vẫn còn vô năng lượng. Và để đi tới các đỉnh cao bạn sẽ cần năng lượng lớn, bạn sẽ cần sự sống động. Nếu bạn muốn đạt tới mặt trời, cuộc hành trình là dài và gian nan. Bạn không thể đi tới mặt trời được, bạn không thể bay xa thế được, nếu không có năng lượng trong bạn.

Người tranh đấu với dục, giận, tham, ghen tị, sở hữu của mình - và có cả nghìn lẻ một thứ để tranh đấu - vẫn còn vướng mắc trong cuộc đấu tranh của mình; người đó không thể đi đâu được. Người đó thường xuyên bị rối loạn và bị sao lãng bởi những điều này. Người đó tranh đấu với cái này, kìm nén cái này, cái gì đó khác ngóc đầu lên - bởi vì người đó là một và kẻ thù là nhiều. Bạn tranh đấu với giận, bạn sẽ trở nên tham. Toàn thể năng lượng bạn kìm nén từ giận biến thành tham. Bạn tranh đấu với tham, bạn sẽ trở nên rất dâm dục. Bạn tranh đấu với dục, bạn sẽ trở nên rất giận. Bạn kìm nén cái này, và cùng điều đó với khuôn mặt mới, với mặt nạ mới, lại tới từ cửa sau. Bạn sẽ phát điên.

Đó là cách toàn thể nhân loại đã phát điên. Sự điên khùng này khắp chốn thế, đó là lí do tại sao chúng ta nghĩ rằng mọi người đều điên. Mọi người đều điên! Rất hãn hữu mới có một người lành mạnh. Lành mạnh trong xã hội điên khùng này thực sự là công trình vĩ đại của hiểu biết, dũng cảm, nổi dậy.

Nếu bạn vứt bỏ tất cả các ước định mà xã hội đã áp đặt lên bạn, chỉ thế thì bạn mới có khả năng vẫn còn lành mạnh. Bằng không xã hội biến mọi người thành người điên khùng. Xã hội biến mọi người thành tương ứng với phương thức, hình mẫu, cấu trúc riêng của nó. Nó cho bạn ý niệm, ý thức hệ, tôn giáo. Nó đầu độc bạn từ chính lúc bạn đầu; khi bạn đang trong bụng mẹ việc đầu độc bắt đầu.

Bây giờ họ đang tìm ra những cách thức khoa học để ước định đứa trẻ vẫn còn trong bụng mẹ. Vâng, những điều nào đó có thể được làm để ước định đứa trẻ. Chẳng hạn, họ đã thử dùng kiềng thắt lưng chặt nào đó ở bụng người mẹ; thắt lưng đó được làm theo cách nó giữ đứa trẻ trong tình thế chặt chội. Và họ đã khám phá ra rằng những đứa trẻ này rất vâng lời; khi chúng được sinh ra chúng vâng lời hơn các đứa trẻ khác, bởi vì trong chín tháng chúng đã sống gần như trong góc chật, trong nhà tù.

Ở nước Nga Xô viết họ đang thử thắt lưng nhiều đàn bà. Bây giờ, đứa trẻ đáng thương thậm chí chưa được sinh ra đã được ước định, được chuẩn bị cho xã hội nào đó. Nó sẽ vâng lời. Âm nhạc nào đó có thể đạt tới bụng mẹ. Một loại âm nhạc dịu dàng ru ngủ đứa trẻ là có ích để tạo ra nô lệ. Và nhiều thuốc thể đang có sẵn mà có thể đánh thuốc cho đứa trẻ ngay cả trước khi nó được sinh ra - nó được sinh ra bị đánh thuốc rồi. Nó

sẽ sống toàn bộ cuộc sống của nó theo một loại vô ý thức; nhưng đó là cách xã hội muốn nó sống. Người có ý thức đã chứng tỏ là nguy hiểm; một Jesus, một Phật, một Zarathustra, những người này đã chứng tỏ là nguy hiểm.

Câu chuyện là ở chỗ điều đầu tiên mà Zarathustra làm khi ông ấy được sinh ra là ông ấy đã cười to. Bạn có thể nghĩ được đứa trẻ nào nổi dậy nhiều hơn thế không? Trẻ con không được cho là cười khi chúng được sinh ra; chúng được cho là phải khóc, nhưng không được cho là phải cười. Nó phải đã gây choáng cho bố mẹ nó và hàng xóm và những người đã nghe tiếng cười của nó. Sao nó cười? Và người như vậy không đáng tin, không đáng tin cậy chút nào - đây là con người nguy hiểm! Người đó đã làm hành động nổi dậy đầu tiên của mình. Người đó đã nói rằng "Tôi không định là một phần của đám đông đâu - thế là đủ rồi. Nhiều đứa trẻ đã khóc, tôi không theo chúng. Tôi sẽ bắt đầu cuộc sống của tôi bằng tiếng cười."

Dù điều đó có thực sự xảy ra hay không thì cũng không thành vấn đề. Thực ra khó mà cười ngay sau khi bạn được sinh ra, nhưng câu chuyện này có ý nghĩa bởi vì nó nói cái gì đó về toàn thể triết lý sống của Zarathustra: đó là triết lý về nổi dậy lớn lao.

Zarathustra là một trong những thầy giáo vĩ đại nhất của thế giới - ông ấy đã chấp nhận cuộc sống trong tính toàn bộ của nó. Ông ấy không phải là người từ bỏ, ông ấy chống lại việc từ bỏ. Đó là lý do tại sao vài tín đồ của Zarathustra đã sống sót phải trốn khỏi quê hương bản quán của mình, Persia. Họ phải ra đi, bởi vì người Mô ha mét giáo ép buộc họ, chuyển đạo

họ; họ đã cải đạo cả vùng Persia thành nước của người Mô ha mét giáo. Persia bây giờ được biết tới là Iran.

Vài người đã trốn đi, người không sẵn sàng chấp nhận sự ép buộc bạo hành này. Họ tới Ấn Độ; họ sống ở Bombay và xung quanh Bombay - người Parsis. Họ là những tín đồ duy nhất của Zarathustra; họ là những người rất khăng định cuộc sống. Do đó nhiều người Parsis đã trở nên quan tâm tới tôi; với họ tôi có sức hấp dẫn lớn bởi vì tôi cũng khăng định cuộc sống. Tôi không thiên về trốn chạy.

Chính bởi vì thái độ khăng định cuộc sống toàn bộ của Zarathustra mà Friedrich Nietzsche yêu ông ấy vô cùng và đã viết cuốn sách lớn của mình, Zarathustra đã nói vậy. Ông ấy đã viết cuốn sách đề ca ngợi cuộc sống và tình yêu cuộc sống. Ông ấy đã không thể tìm được thầy nào khác khăng định cuộc sống thể như Zarathustra; người bắt đầu cuộc sống của mình bằng tiếng cười, người có toàn thể cuộc sống của mình là tiếng cười. Không có bi quan, thậm chí không có khuynh hướng bi quan trong ông ấy.

Đó đích xác là nghĩa của tathata - chấp nhận toàn thể cuộc sống như nó vậy. Trong chấp nhận của mình bạn sẽ gìn giữ năng lượng của bạn, và bạn có nguồn năng lượng không cạn nếu bạn chấp nhận.

Thứ hai: khi bạn chấp nhận mọi thứ, cuộc sống của bạn trở thành vui mừng. Không ai có thể làm bạn khổ được, không cái gì có thể làm bạn khổ được.

Một người có ba sợi tóc trên cái đầu hói của mình đi vào trong hiệu cắt tóc và yêu cầu gội đầu và tết tóc.

Thợ cắt tóc vào việc nhưng khi anh ta sắp hoàn thành việc chải tóc, một trong các sợi tóc rơi ra.

Thợ cắt tóc rất bối rối nhưng người này chỉ nói, "Thôi được, làm gì được? Tôi đoán tôi sẽ phải chia tay sợi tóc ở giữa!"

Thợ cắt tóc rất cẩn thận chải một sợi tóc sang bên phải và vừa định chải sợi kia sang bên trái thì một sợi lại rơi ra nữa. Thợ cắt tóc không thể xin lỗi cho đủ nhưng người này coi điều đó thực sự bình thường.

"Thôi được," ông ta nói, "tôi đoán bây giờ tôi phải đi quanh với tóc tôi tất cả đều rơi mất."

Đây là tathata, đây là chấp nhận toàn bộ! Bạn không thể làm rối loạn người như vậy được. Người đó bao giờ cũng bằng lòng, người đó bao giờ cũng tìm ra cách để được mãn nguyện. Đó là nghệ thuật lớn. Và người bao giờ cũng hài lòng và bao giờ cũng tìm ra cách vẫn còn được hài lòng có khả năng thấy mọi sự một cách trong suốt.

Không bằng lòng che mờ mắt bạn và cách nhìn của bạn; bằng lòng làm cho mắt bạn sáng sủa và cách nhìn của bạn rõ ràng. Bạn có thể nhìn xuyên thấu, bạn có thể hiểu mọi sự như chúng vậy.

Tathata cũng được dịch ra là như thế; điều đó nữa là một trong các nghĩa của nó. Bạn thấy mọi sự như chúng vậy trong tính như thế của chúng; bạn không áp đặt ý niệm nào riêng của mình lên chúng.

Và đó là phép màu, chìa khoá thần. Nếu bạn có thể thấy giận như nó vậy, không phán xét nào, bạn sẽ ngạc nhiên: nhìn giận mà không phán xét, không kết án,

không nói nó là xấu hay tốt, phải vậy hay không phải vậy, không đem cái "phải" nào vào... nếu bạn có thể thấy giận của mình như nó vậy, không định kiến ủng hộ hay chống đối, phép màu xảy ra: giận biến mất và năng lượng của nó được hấp thu vào trong bạn. Chỉ bằng sáng suốt thuần khiết bạn biến đổi giận, tham, ghen tị. Và tất cả những cái cứ kéo bạn chỗ này chỗ nọ, giữ bạn chạy, chưa bao giờ cho phép bạn nghỉ ngơi và thảnh thơi, đều được hấp thu; nhiều năng lượng trở thành sẵn có cho bạn.

Và dần dần, dần dần khi không có giận - không phải là bạn đã bác bỏ nó mà bạn đã hấp thu nó, tiêu hoá nó - không tham, không ghen tị, không sở hữu, không dâm dục... bạn đã tiêu hoá tất cả các hiện tượng này trong mình. Bạn đang trở nên ngày một lớn hơn và bạn có năng lượng sẵn có để vươn lên cao hơn; bạn có đủ nhiên liệu để giữ cho ngọn lửa của bạn bùng cháy sáng và không có khói.

Dharmesh, tathata là phương pháp biến đổi năng lượng của bạn thành bạn bè của bạn. Thông thường bạn được dạy theo cách ngu xuẩn tới mức năng lượng riêng của bạn trở thành kẻ thù của bạn và bạn thường xuyên tranh đấu chống lại bản thân bạn. Bây giờ có thể không có ngu xuẩn nào lớn hơn điều này; đây là hành động ngu xuẩn nhất trên thế giới mà mọi người cứ làm - đánh nhau với bản thân bạn. Bạn không thể thắng được, bạn không thể đánh bại được. Bạn sẽ vẫn còn cãi vã với bản thân bạn, bạn sẽ phá huỷ bản thân bạn trong cãi vã cả đời mình. Bạn sẽ chết, và bạn sẽ không bao giờ biết cuộc sống là gì. Bạn sẽ không bao giờ biết vinh quang của cuộc sống, vĩ đại của cuộc sống và món quà vô cùng là cuộc sống, và có thể đã từng là

món quà nếu bạn đã sống với sự lưu tâm đúng, với tathata, với sự chấp nhận.

Câu hỏi thứ tư:

*Thưa Thầy kính yêu,
Tôi muốn ném tâm trí xấu xí này khỏi hệ thống của
tôi. Làm sao làm điều đó?*

Narayano, chẳng cái gì phải bị ném đi khỏi hệ thống của bạn; mọi thứ phải được biến đổi và hấp thu. Tâm trí không xấu đâu; cách dùng tâm trí của bạn mới xấu. Đổi cách dùng của bạn đi. Tâm trí không xấu - bạn vô ý thức. Chiếc xe ngựa là đẹp, nó là chiếc xe bằng vàng, nhưng người đánh xe say và ngủ say; và người đó gọi tên xe, kết án xe. Khi người đó thấy bản thân mình nằm trong rãnh, người đó đánh ngựa, người đó kết án xe, người đó kết án người làm xe, và người đó không bao giờ nghĩ rằng đó không phải là lỗi của xe, không phải là lỗi của ngựa, không phải là lỗi của người làm xe. Đó là lỗi của người đó - người đó đã say, người đó đã ngủ say. Nếu xe rơi xuống rãnh điều đó là tự nhiên, toàn thể trách nhiệm là của bạn.

Vấn đề không phải là phá huỷ tâm trí hay vứt tâm trí đi. Tâm trí là cái máy hay, cái máy đẹp nhất trong sự tồn tại, nhưng bạn đã trở thành người hầu của tâm trí. Bạn là người chủ và người chủ đang vận hành như người hầu; tâm trí là người hầu và bạn đã làm người hầu thành người chủ.

Tôi đã nghe một câu chuyện cổ:

Một nhà vua rất hạnh phúc với một trong những người hầu của mình. Người đó thành tâm thể, thành tâm toàn bộ với nhà vua thể; người đó bao giờ cũng sẵn sàng hi sinh cuộc sống của mình cho nhà vua. Nhà vua hạnh phúc vô cùng, và nhiều lần người đó đã cứu vua, liều cả mạng sống riêng của mình. Người đó là vệ sĩ của nhà vua.

Một hôm nhà vua cảm thấy hạnh phúc với người đó thể, nhà vua nói, "Nếu người muốn điều gì, nếu người có bất kì điều muốn gì, nói cho ta và ta sẽ hoàn thành nó. Người đã làm nhiều điều cho ta tới mức ta không bao giờ có thể bày tỏ được lòng biết ơn của mình, ta không bao giờ có thể trả lại cho người được, nhưng hôm nay ta muốn hoàn thành bất kì ước nguyện nào của người, dù nó là bất kì cái gì."

Người hầu nói, "Bệ hạ đã cho thần quá nhiều rồi. Thần được phúc lành thể chỉ bởi việc bao giờ cũng ở bên bệ hạ - thần không cần gì cả."

Nhưng nhà vua cứ khẳng khẳng. Người hầu càng nói, "Không cần," nhà vua càng nài nỉ hơn. Cuối cùng người hầu nói, "Thế thì được. Bệ hạ làm cho thần thành vua trong hai mươi bốn giờ và bệ hạ thành lính gác."

Nhà vua có chút ít e dè, sợ hãi, nhưng nhà vua là người biết giữ lời mình và nhà vua phải hoàn thành ước muốn này. Thế là trong hai mươi bốn giờ ông ta trở thành lính gác và lính gác trở thành nhà vua. Và bạn có biết lính gác làm gì không? Điều đầu tiên ông ta làm, ông ta ra lệnh cho nhà vua chết đi, tử hình!

Nhà vua nói, "Ông làm gì vậy?"

Người đó nói, "Người im đi! Người đơn giản là lính gác và không gì nhiều hơn. Đó là ước muốn của ta và bây giờ ta là vua!"

Nhà vua bị giết, và kẻ hầu trở thành vua mãi mãi.

Kẻ hầu có cách thức lấu cá riêng của mình để trở thành chủ.

Tâm trí là một trong những cái máy hay nhất, phức tạp nhất, tiến hoá nhất. Nó đã phục vụ bạn tốt, nó phục vụ bạn tốt đấy. Bởi vì việc phục vụ của nó bạn đã lặp lại cùng câu chuyện này trong đời mình, mọi người đã lặp lại cùng câu chuyện này: bạn đã làm tâm trí thành người chủ và bây giờ người chủ đối xử với bạn hết như kẻ hầu.

Đây là vấn đề, không phải là tâm trí phải bị vứt đi đâu. Nếu bạn vứt tâm trí đi bạn sẽ phát điên. Không có tâm trí sẽ chỉ có một nghề bạn có thể làm: đó là chính trị!

Tôi đã nghe:

Một chính khách đang trải qua ca mổ não. Não của ông ta được lấy ra, họ chữa não của ông ta và ông ta đang nằm trên cang chờ đợi.

Đột nhiên một người bước vào và nói, "Ông đang làm gì ở đây thế? Ông đã được chọn làm thủ tướng đất nước rồi!"

Thế là ông ta trở dậy. Bác sĩ giải phẫu nói, "Ông đi đâu thế? - não ông vẫn còn đây!"

Ông ta nói, "Tôi sẽ làm gì với bộ não bây giờ? Tôi đã là thủ tướng rồi, tôi không cần nó. Các ông có thể giữ lấy nó. Khi tôi cần nó tôi sẽ quay lại."

Một khi bạn là thủ tướng bạn không cần tâm trí.

Tôi đã nghe một câu chuyện khác nữa:

Một người - nó phải là câu chuyện tương lai nào đó - một người tới bệnh viện vì não anh ta bị hỏng trong tai nạn xe hơi và anh ta muốn có não mới. Thế là anh ta yêu cầu nhà giải phẫu chỉ cho anh ta tất cả các loại não sẵn có. Bác sĩ giải phẫu đưa anh ta đi quanh một vòng; có nhiều não.

Bộ não đầu tiên thuộc về một giáo sư, nhà toán học. Anh ta hỏi giá - năm mươi đô la. Anh ta ngạc nhiên: nhà toán học nổi tiếng, người được giải Nobel, mà chỉ đáng năm mươi đô la thôi! Thế rồi có một nhạc sĩ và não ông ta chỉ có ba mươi đô la. Thế rồi có não của một doanh nhân và nó chỉ có hai mươi đô la. Và cứ thế, cứ thế.

Cuối cùng họ đi tới não của một chính khách - nó giá năm nghìn đô la! Người này đâm phân vân. Anh ta nói, "Sao nó đắt quá thế?"

Bác sĩ giải phẫu nói, "Bởi vì nó chưa bao giờ được dùng cả. Tất cả các não khác đều là thứ dùng rồi, đây mới là thứ mới toanh."

Narayano, nếu bạn vứt não đi, thế thì bạn sẽ phải đi vào chính trị, có vậy thôi. Thế thì bạn không thể là

sannyasin được: sannyasin cần nhiều thông minh hơn bất kì ai khác. Cho nên xin đừng hỏi tôi cách làm điều đó. Và đừng làm điều đó theo cách riêng của bạn - bởi vì đôi khi mọi người có làm đấy, và thế rồi chữa lại nó là rất khó.

William có vấn đề lớn với vợ mình, Lisa. Mọi đêm trước khi cô ấy đi ngủ cô ấy sẽ dừng ở cửa, bắt đầu chạy và thế rồi với cú nhảy xa phi thẳng vào trong giường. Anh ta bực mình thế về thói quen này của cô ấy tới mức anh ta quyết định làm điều gì đó về nó. Thế là một đêm khi cô ấy đã ngủ anh ta trở dậy, đi tới tủ lạnh, lấy một miếng gan bò lớn ra khỏi tủ và để nó trên sàn ngay trước giường.

Sáng hôm sau anh ta dậy và nói, "Trời đất, Lisa, nhìn điều đã xảy ra - dạ con của em đã rơi ra rồi! Anh bao giờ cũng bảo em đừng có nhảy mà." Lisa choáng váng.

Khi anh ta về nhà tối hôm đó từ công việc anh ta nói, "Bây giờ, Lisa, em thấy điều có thể xảy ra với thói quen xấu như thế này."

Cô ấy đáp, "Ồ, điều đó cũng không tệ lắm đâu. Anh phải đã thấy để cho nó vào lại thì rắc rối nhiều thế nào."

Cho nên Narayano, xin đừng làm điều đó! Dễ dàng vứt nó đi đấy, rất khó để nó trở lại. Bạn sẽ cần tất cả tâm trí bạn có. Là người chủ của nó đi. Dừng nó, và đừng bị nó dừng.

Và đó là điều thiên tất cả là gì: nghệ thuật của việc đi khỏi tâm trí, ở trên tâm trí, trở nên siêu việt với tâm trí, vẫn biết rằng "Minh không phải là tâm trí." Điều đó không ngụ ý rằng bạn phải vứt tâm trí đi. Việc biết rằng "Minh không phải là tâm trí" làm bạn lại là người chủ. Bạn có thể dùng tâm trí. Ngay bây giờ, tâm trí không trong tay bạn. Bạn không phải là người đánh xe giỏi.

Mới hôm nọ, trong lời kinh của mình, Phật đã nói về người đánh xe giỏi. Và ông ấy nói: Người khác chỉ giữ dây cương trong tay và chiếc xe cứ đi tới bất kì đâu nó muốn tới, ngựa cứ đi tới bất kì đâu chúng muốn tới. Bạn đơn giản cầm dây cương, nhưng bạn không thực sự trong kiểm soát.

Là người đánh xe giỏi đi. Và bước đầu tiên là biết rằng bạn không là tâm trí. Nếu bạn là tâm trí thể thì bạn không thể là người chủ được, bởi vì không có tách biệt giữa tâm trí và bạn, không có khoảng cách. Tạo ra chút ít khoảng cách đi. Quan sát tâm trí, cách vận hành của nó, và tạo ra khoảng cách. Việc quan sát tự động tạo ra khoảng cách. Do đó nhấn mạnh của Phật lặp đi lặp lại: quan sát, quan sát ngày và đêm. Dần dần, dần dần bạn sẽ thấy rằng bạn có ý thức và tâm trí chỉ là công cụ sẵn có cho bạn. Thế thì bạn có thể dùng nó khi được cần tới và khi không được cần tới bạn có thể cho tắt nó đi. Ngay bây giờ, bạn không biết cách tắt nó đi; nó bao giờ cũng bật.

Điều đó giống như máy thu thanh trong phòng bạn luôn luôn bật và bạn không biết cách tắt nó đi, cho nên bạn phải ngủ với radio vẫn bật và nó cứ kêu đủ mọi loại quảng cáo và đủ mọi loại bài hát bạn đã nghe cả nghìn lần, nhưng bạn không biết cách tắt nó đi. Cả

ngày bạn mệt mỏi, nhiều lần bạn muốn gạt bỏ radio, nhưng bạn không thể gạt bỏ được bởi vì bạn không biết cách tắt nó đi. Điều đó cũng giống như ngủ với đèn bật vì bạn không biết cách tắt chúng đi.

Freud nhớ rằng khi điện tới Vienna lần đầu tiên, một người bạn, một dân làng, tới thăm ông ấy. Freud chăm sóc ông khách đủ điều, đưa ông ấy vào phòng ông ấy sẽ ngủ, bỏ lại ông ấy ở đó, nói lời chào tạm biệt.

Người dân làng này rất phân vân bởi mỗi một điều - điện, bóng điện. Ông ấy biết cách tắt đèn dầu, làm sao thối tắt nến, nhưng làm gì với bóng đèn điện này?

Người đó cố gắng đủ mọi cách mình biết: đứng lên ghé người đó thối nó nhiều lần, nhưng chẳng cái gì xảy ra cho nó. Người đó quan sát nó từ mọi nơi; không có lỗ hổng nào, không có gì. Và làm sao người đó có thể tưởng tượng được rằng ngay trên tường có một công tắc? Người đó không thể nào tưởng tượng được điều đó, người đó chưa bao giờ thấy điện. Nhưng người đó lại ngại đi và hỏi Freud hay ai đó khác bởi vì họ sẽ nghĩ người đó là kẻ ngu... "Ông thậm chí không thể tắt đèn được sao - ông là loại người gì vậy?"

Thế là, cảm thấy bối rối, người đó cố gắng ngủ với đèn vẫn bật. Người đó không thể ngủ được. Nhiều lần người đó đứng lên chiếc ghế, lại thử. Cả đêm điều đó tiếp diễn; giấc ngủ không tới được vì ánh sáng - quá nhiều ánh sáng, đèn sáng quá, ông ấy chưa bao giờ thấy đèn sáng thế. Một cây nến ông ấy đã biết, và bóng đèn này phải bằng cả trăm cây nến hay hơn. Đến sáng người đó mệt muốn chết.

Freud hỏi người đó, "Ông trông mệt mỏi quá. Ông không ngủ được sao?"

Người đó nói, "Bây giờ phòng có ích gì mà che giấu, bởi vì tôi sẽ ở ba ngày - cái bóng đèn này sẽ giết tôi mất! Ngay cả nhìn vào nó cũng làm lạnh ớn xương sống tôi. Làm sao tắt nó đi được?"

Freud nói, "Ông ngốc thế! Sao ông không hỏi tôi?"

Người đó nói, "Tôi cảm thấy ngại - hỏi chuyện đơn giản thế thì thật ngu xuẩn!"

Freud đưa người đó tới bức tường, chỉ cho người đó chiếc công tắc. Người đó thử nó, bật lên và tắt đi, rồi cười. Và người đó nói, "Điều đơn giản thế, và cả đêm tôi đã cố gắng mà không thể nào tìm thấy được nó!"

Người đó có thể đã thử cả đời và có thể đã không gắn chiếc công tắc với chiếc đèn.

Đây là cách điều đó đang xảy ra cho bạn; tâm trí bạn liên tục bật. Họ nói rằng tâm trí là cái máy tuyệt diệu tới mức nó bắt đầu làm việc khoanh khắc bạn được sinh ra và nó cứ làm việc cho tới khi bạn đứng trước khán giả - thế rồi bỗng nhiên nó dừng lại, thế rồi cái gì đó xảy ra cho nó. Bằng không nó liên tục cho tới khi bạn chết. Và rất ít người cần đứng trước khán giả, cho nên tâm trí liên tục không bị cản trở, và nó giữ bạn hoàn toàn bị mệt mỏi, cạn kiệt, yếu mòn, chán ngán. Và nó cứ nói cùng điều lặp đi lặp lại. Tại sao mọi người chán nhiều thế?

Cuộc sống là không chán, nhớ lấy. Cuộc sống bao giờ cũng là điều bí ẩn vô cùng, nó bao giờ cũng là điều

ngạc nhiên, nó bao giờ cũng mới, nó thường xuyên làm mới bản thân nó. Lá mới đang tới, lá cũ rụng đi; hoa mới đang xuất hiện, hoa cũ biến đi. Nhưng bạn không thể thấy được cuộc sống bởi vì bạn thường xuyên bị chán bởi tâm trí riêng của mình. Nó cứ nói những điều nó đã nói cả nghìn lần. Bạn trông mệt mỏi thế, bởi lẽ đơn giản là bạn không biết cách tắt nó đi.

Tâm trí phải không bị vứt đi, Narayano. Tâm trí phải được đặt vào chỗ của nó: nó là người hầu đẹp nhưng là người chủ rất xấu. Bạn nắm dây cương trong tay mình, bạn là người chủ. Và hành động đầu tiên, hành động thứ nhất là: trở nên tách rời khỏi tâm trí. thấy rằng nó không phải là bạn, tạo ra khoảng cách; khoảng cách càng lớn, khả năng điều chỉnh nó tắt đi càng nhiều.

Và một phép màu nữa bạn sẽ bắt gặp: khi bạn tắt tâm trí đi, tâm trí vẫn còn tươi tắn và thông minh hơn; bởi vì nó cũng mệt. Nghĩ mà xem: từ ngày bạn được sinh ra nó bắt đầu và cứ tiếp tục làm việc cho tới khi bạn chết. Và người ta không bao giờ biết được, nó có thể thậm chí làm việc khi bạn trong mơ, bởi vì vài điều vẫn tiếp tục xảy ra từ đó. Móng vẫn cứ mọc ra ngay cả khi bạn trong mơ, tóc vẫn cứ mọc, cho nên một loại cơ chế nào đó vẫn còn tiếp tục. Ngay cả trong thân thể chết móng và tóc vẫn cứ mọc, cái gì đó vẫn làm việc, có thể cơ chế cục bộ nào đó, không phải là bản thân tâm trí, nhưng thân thể cũng có tâm trí nhỏ, cục bộ để hỗ trợ cho tâm trí lớn, đại lý của tâm trí lớn. Có thể chúng chưa biết rằng anh bạn lớn đã chết và chúng cứ làm điều cũ liên tục. Chúng không biết gì khác cho nên chúng tiếp tục lặp lại công việc cũ của chúng. Tóc cứ mọc, móng cứ mọc - chỉ là những tâm trí cục bộ, nhỏ, tâm trí mini.

Tâm trí phải được đặt vào đúng chỗ của nó, và khi bạn cần nó bạn dùng nó; cũng như bạn dùng chân khi bạn cần chúng. Khi bạn không cần bạn không dùng chân mình. Nếu ngồi trên ghế bạn cứ rung chân, thế thì mọi người sẽ nghĩ bạn điên. Và đó đích xác là điều đang xảy ra trong tâm trí và đầu vậy bạn vẫn nghĩ mình không điên.

Nhận biết có tính thiên đi tới biết chia khoá. Bất kì khi nào nó muốn tắt tâm trí đi nó đơn giản nói, "Bây giờ im đi nhé!" và nó là vậy. Và tâm trí đơn giản giữ yên tĩnh và im lặng lớn lao lan tràn khắp bên trong. Và tâm trí cũng có thể nghỉ ngơi trong những khoảnh khắc đó, bằng không mọi sự trở thành mệt mỏi.

Tôi đã nghe:

Một người đem máy tính của mình tới thợ cơ khí và nói, "Có chuyện gì với máy tính vậy? Về sau nó làm việc không tốt."

Chuyên gia nhìn vào bên trong máy tính và nói, "Kim loại mệt rồi." Cũng như bạn đi tới nhà tâm thần và ông ấy nói, "Tâm trí mệt rồi," ông này nói, "kim loại mệt rồi - trường hợp kim loại!"

Mọi thứ đều mệt mỏi, mọi thứ đều bị mệt - ngay cả kim loại cũng bị mệt. Và tâm trí bạn được tạo nên từ những mô rất tinh tế, tinh tế tới mức không có gì tinh tế hơn trong toàn thể sự tồn tại. Trong hộp sọ nhỏ của bạn có hàng triệu thứ nhỏ đang vận hành; chúng mảnh mai thế, sợi tóc của bạn, nếu được so với thần kinh vận hành trong não bạn, còn rất dày, một triệu lần dày hơn.

Hiện tượng tinh tế thế, nhưng chúng ta không biết cách dùng nó. Nó cần nghỉ ngơi.

Do đó người thiền càng trở nên thông minh hơn, người đó càng trở nên lành mạnh hơn. Bất kì cái gì người đó làm cũng đều có nghệ thuật bên trong nó. Bất kì điều gì người đó chạm vào người đó đều biến thành vàng. Tâm trí là phúc lành với thiền, bằng không nó là tai hoạ.

Thêm thiền vào bản thể bạn và tai hoạ biến mất, và bản thân tai hoạ trở thành phúc lành; nó là phúc lành trá hình. Bạn vẫn chưa học được nghệ thuật về cách là người chủ. Vấn đề không phải là vứt tâm trí đi; điều đó sẽ không giúp gì. Điều đó sẽ làm cho bạn thậm chí còn hồng hoác hơn, vô dụng hơn. Nếu bộ não, nếu tâm trí bị vứt đi, bạn sẽ chỉ là cái bắp - hay nếu bạn không thích từ 'cái bắp', thế thì súp lơ. Và họ nói rằng không có mấy khác biệt giữa cái bắp và súp lơ đâu - súp lơ là cái bắp có giáo dục đại học thôi. Bạn có thể chọn, bạn có thể là cái bắp hay súp lơ, nhưng bạn sẽ không là người. Rất ít người là người trong thực tế. Người thực là người chủ của tâm trí mình.

Từ tiếng Anh 'man-người' bắt nguồn từ gốc tiếng Phạn có nghĩa là tâm trí; man - người. Làm chủ tâm trí của bạn là nghĩa của việc là người. Nếu bạn không là người chủ của tâm trí mình, không có người bên trong bạn, chỉ máy tính vận hành, máy vận hành, không có người chủ nào. Đây là tình huống đó. Đó là lí do tại sao thế giới này trông nổi đoá thế, điên khùng thế.

Câu hỏi thứ năm:

*Thưa Thầy kính yêu,
Sao có nhiều người Do Thái ở đây thế?*

Harish, người Do Thái là người rất thông minh, một trong những dân tộc thông minh nhất trên trái đất. Họ phải thông minh; bằng không họ sẽ không sống sót được. Và bởi vì họ thông minh nên họ bao giờ cũng tìm những đồng cỏ mới, thế giới mới, phong cách sống mới, cách thức mới để nhìn, sống và hiện hữu. Điều đó làm mọi người ngạc nhiên.

Có gần năm mươi người Do Thái ở đây. Đây có thể là chỗ duy nhất ở Ấn Độ nơi có nhiều người Do Thái thế, bởi vì ở Ấn Độ không có người Do Thái, chẳng có chút nào. Và nếu mọi sự cứ phát triển khi họ phát triển, chẳng mấy chốc bạn sẽ thấy nước Israel khác ở đây! Và sao người Do Thái tới? - bởi vì họ thông minh, họ bao giờ cũng sẵn sàng chấp nhận bất kì cái gì mới và họ sẵn sàng vứt bỏ cái cũ.

Thực ra, khi thấy thông minh của người Do Thái dường như không thể nào tin được rằng họ đã giết chết Jesus. Tôi càng đi vào tiếp xúc với người Do Thái - và tôi có hàng nghìn người Do Thái là sannyasin của mình - tôi càng trở nên phân vân hơn về hiện tượng này. Sao họ không thể chấp nhận được Jesus? Có thể không thực là người Do Thái đã giết ông ấy mà là quốc vương La Mã, đế quốc La Mã. Người La Mã bao giờ cũng độc ác và họ đã không tự chứng tỏ mình là rất thông minh. Rất có thể là người Do Thái bị dùng như cái cớ và người La Mã muốn giết Jesus.

Và người Do Thái đã không phải là dân tộc độc lập vào thời đó, họ là một phần của Đế quốc La Mã. Có thể là người La Mã đã dùng các tu sĩ Do Thái như mặt ngoài, bởi vì họ đã không giết Jesus một cách trực tiếp - điều đó có thể tạo ra cuộc cách mạng trong nước này, cuộc nổi dậy. Chính ngoại giao đơn giản là dùng bản thân người Do Thái giết Jesus; thế thì sẽ không nổi dậy, không cách mạng, không vấn đề nào nảy sinh.

Thực ra, họ giả vờ trên bề mặt rằng họ không quan tâm tới việc giết Jesus, và từ cửa sau họ đã khẳng khái muốn vậy. Với công chúng họ chỉ ra rằng "Chúng tôi tuyệt đối đứng ngoài trò chơi này. Nếu người Do Thái muốn giết ông ấy, họ có thể giết ông ấy; nếu họ không muốn giết ông ấy chúng tôi sẵn sàng tha thứ cho ông ấy." Và từ phía sau họ có thể đã xúi giục người Do Thái giết Jesus. Điều đó là có thể hơn, bởi vì người Do Thái không phải là dân tộc không thông minh tới mức họ phá huỷ việc nở hoa vĩ đại nhất của riêng họ.

Jesus là việc nở hoa vĩ đại nhất của họ. Ông ấy là cực đỉnh của cách tiếp cận Do Thái tới cuộc sống. Jesus được sinh ra là người Do Thái và chết đi là người Do Thái - ông ấy không phải là người Ki tô giáo, nhớ lấy; ông ấy thậm chí chưa từng nghe tới từ 'christian'. Và nếu ông ấy quay lại ông ấy sẽ thấy mình hoà hợp nhiều với người Do Thái hơn với người Ki tô giáo, bởi vì ông ấy đã sống cuộc sống của một người Do Thái. Ông ấy đã quen thuộc với kinh sách Do Thái, ông ấy trích dẫn kinh sách Do Thái. Ông ấy nói đi nói lại rằng "Bất kì cái gì đã từng được nói trước đây bởi các nhà tiên tri khác ta cũng đang nói với các ông " - cho nó cách diễn đạt đương đại hơn, tất nhiên, nhưng ông ấy không chống lại Moses, Abraham, Ezekiel.

Ông ấy không chống lại các nhà tiên tri cổ; ông ấy hoàn thành những lời tiên tri của họ, ông ấy là chính việc hoàn thành.

Tại sao người Do Thái phải giết ông ấy? Có mọi khả năng là người La Mã đã làm điều đó. Họ sợ sức mạnh tăng lên của ông ấy.

Những kẻ cầm quyền chính trị bao giờ cũng trở nên sợ bất kì ai bắt đầu trở nên mạnh mẽ theo bất kì cách nào. Mặc dầu Jesus không quan tâm tới chính trị, không quan tâm tới quyền lực chính trị, ngôn ngữ của ông ấy có thể bị diễn giải sai rất dễ dàng. Ông ấy nói về vương quốc của Thượng đế, nhưng người La Mã bắt đầu nghĩ rằng ông ấy đang nói về đem tới vương quốc của người Do Thái; ông ấy muốn bản thân bạn trở thành hoàng đế. Họ phải đã sợ hãi về tính phổ biến đang tăng lên của ông ấy.

Nhiều, nhiều người đã quay sang ông ấy, tới ông ấy, lắng nghe ông ấy, trở thành đệ tử, trở thành người được điểm đạo. Tất nhiên đó là tôn giáo bây giờ, nhưng bất kì tôn giáo tạm thời nào cũng có thể lấy chỗ ngoặt và trở thành chính trị. Do đó các chính khách bao giờ cũng rất tinh táo và thận trọng.

Họ đang làm cùng điều đó với tôi. Tôi không quan tâm tới chính trị, tôi không quan tâm tới trò chơi ngu xuẩn đó chút nào, nhưng họ sợ lắm. Và cách tốt nhất để giết tôi sẽ là tìm ra một sannyyasin, một Judas, để giết tôi; đó sẽ là cách tốt nhất. Thế thì sẽ không có vấn đề gì.

Nếu một sannyyasin giết tôi, thế thì toàn thể trách nhiệm rơi vào vai của riêng tôi hay vào vai của các sannyyasin của tôi. Sannyyasin này có thể không phải là

sannyasin thực, người đó có thể là một thám tử, một gián điệp, người của chính phủ, người đã nhận tính chất sannyas chỉ để giết tôi. Đó sẽ là cách dễ nhất và cách ngoại giao nhất.

Và có nhiều gián điệp ở đây: gián điệp Đức và gián điệp Italia và gián điệp Ấn Độ. Một gián điệp Ấn Độ nhận tính chất sannyas. Tôi cho anh ta tính chất sannyas, mà tôi đã nói với anh ta, "Bạn trở thành một phần của đạo tràng. Sao lại sống ở ngoài?" Anh ta có chút ít phân vân! Không chỉ điều đó, tôi bảo anh ta rằng "Bởi vì bạn là một LL.B., một luật sư thực hành... và chúng tôi cần một khoa, khoa luật; có ít nhất hai mươi năm vụ án chống lại tôi ở toà án, cho nên chúng ta cần khoa luật của riêng chúng ta. Bạn nhận trách nhiệm phụ trách nó đi!" Tôi đã cử anh ta là trưởng khoa. Anh ta trốn mất sau một tháng, bởi vì anh ta trở nên ngày một quan tâm tới tôi, trở nên ngày một quan tâm tới thiền, và tôi đã cho anh ta truy nhập vào tất cả hồ sơ và mọi thứ, bởi vì anh ta là trưởng khoa luật. Tôi cho anh ta mọi truy nhập, cho nên nếu anh ta muốn báo cáo cái gì cho chính phủ anh ta đều có thể báo cáo - không có gì che giấu cả! Tin cậy của tôi vào anh ta trở thành gánh nặng lên con người đáng thương này. Nếu như tôi nghi ngờ anh ta thì anh ta sẽ vẫn còn ở đây; nhưng bởi vì tôi đã tin cậy vào anh ta sâu sắc thế, anh ta đã trốn mất. Anh ta đã nói rằng anh ta sẽ quay lại, nhưng anh ta đã không tới. Gần tám tháng đã qua rồi.

Anh ta trở nên sợ tôi tới mức anh ta bán nhà mình nơi anh ta thường sống, bởi vì tôi phái các sannyasin của tôi tới nhà anh ta ở Patiala, ở Punjab, để tìm xem điều gì đã xảy ra cho anh ta - chúng tôi cần anh ta! Anh ta đã bán nhà mình và trốn khỏi Patiala nữa, và

anh ta đã không đưa địa chỉ của anh ta cho bất kì ai ở Patiala. Nhưng tôi đang tìm kiếm! Tôi sẽ tìm thấy anh ta, dù anh ta ở bất kì đâu. Bây giờ tôi đã nói với các sannyasin của tôi ở Delhi để tìm anh ta. Chúng tôi cần anh ta! Tôi chưa bao giờ cho phép mọi người thoát dễ dàng thế.

Người Do Thái là người thông minh; do đó họ bao giờ cũng là người đầu tiên chấp nhận các ý niệm mới, ý niệm nguyên bản, cách nhìn mới, giấc mơ mới.

Một người Do Thái và người Cơ đốc giáo ở chung trong cùng một khoang trên tàu hoả. Người Do Thái lấy ra một quả táo từ va li và ăn nó, ăn cả lõi và tất cả. Người Cơ đốc giáo nhìn với chút ít ngạc nhiên và hỏi, "Ông bao giờ cũng ăn cả lõi sao?"

"Tất nhiên rồi," người Do Thái giải thích. "Đó là lí do tại sao chúng tôi thông minh thế - chúng tôi được điều đó bằng việc ăn lõi. Và ông tình cờ là anh chàng may mắn đấy, bởi vì tôi chỉ còn lại một quả táo thôi mà tôi sẽ bán cho ông với giá năm mươi đô la."

Người Cơ đốc giáo chấp nhận lời chào hàng này, cứ nghĩ cho mình rằng năm mươi đô la để được thông minh là một món hời. Ông ta mua quả táo và ăn nó, cả lõi và tất cả.

Sau khi ngồi im lặng nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ một chốc ông ta nói, "Bây giờ tôi nghĩ về điều đó, với năm mươi đô la tôi có thể đã mua được một thùng táo."

"Thấy chưa," người Do Thái nói, "nó đã bắt đầu làm việc rồi!"

Người Do Thái đã tồn tại do thông minh cực kì. Họ đã sống mà không có đất nước, không có tổ quốc. Họ đã sống qua đủ mọi loại hành hạ, đủ mọi loại trại tập trung, phòng hơi độc; dầu vậy họ đã sống sót. Những người đã bị buộc phải tiêu diệt họ không còn nữa. Bọn quốc xã đâu rồi? - mất tiêu rồi. Những người muốn tiêu diệt hoàn toàn người Do Thái, triệt tiêu họ, không còn ở đâu cả, nhưng người Do Thái vẫn có đó.

Thực ra, tất cả những tra tấn đó, phòng hơi độc, trại tập trung, nhà tù, tất cả những thứ đó đã cho họ sự toàn vẹn, sự vững chắc. Thông minh vô cùng được toả ra trong họ; nó bao giờ cũng được toả ra khi bạn phải đối diện với thách thức lớn. Thực ra, không giống nỗi khác nào đã từng đối diện với những thách thức lớn như vậy như người Do Thái.

Một cách tự nhiên họ bao giờ cũng là người đầu tiên chấp nhận bất kì cái gì mới, họ bao giờ cũng là người đầu tiên vứt bỏ cái cũ. Đó là dấu hiệu của thông minh.

Hai người Do Thái gặp nhau trên phố.

"Anh khoẻ chứ, Solomon?" Irving nói.

"Kính khủng!" Solomon nói. "A, thảm hoạ làm sao! Con trai tôi đang cải đạo sang Ki tô giáo!"

"Buồn cười thế," Irving nói. "Con trai tôi cũng đang cải đạo sang Ki tô giáo! Chúng ta tới giáo đường và cầu nguyện."

Irving và Solomon chạy vào nhà bạn họ Myron, anh này hỏi họ đi đâu. Khi họ kể cho Myron rằng con

trai họ đang cải đạo sang Ki tô giáo, Myron nói, "Buồn cười thế, con trai tôi cũng đang cải đạo sang Ki tô giáo nữa. Tôi sẽ đi cùng các anh tới giáo đường và cầu nguyện."

Thế rồi, Myron và Irv và Sol gặp bạn họ Herman, kể cho anh ta câu chuyện của họ và Herman nói, "Buồn cười thế, con trai tôi cũng đang cải đạo sang Ki tô giáo! Chúng ta đi và cầu nguyện."

Điều này cứ tiếp diễn một chốc cho tới khi một nhóm lớn người Do Thái tới giáo đường. Ở đó họ thấy giáo sĩ đang ngồi trên bậc hai tay ôm đầu. Khi giáo sĩ nghe thấy câu chuyện của họ ông ấy đáp. "Buồn cười thế, con trai tôi đang cải đạo sang Ki tô giáo. Tất cả chúng ta cầu nguyện."

Cả nhóm đi vào trong giáo đường, đưa mắt nhìn lên trời và giáo sĩ nói, "Ôi Thượng đế, xin giúp chúng con. Tất cả con trai của chúng con đang cải đạo sang Ki tô giáo!"

Bỗng nhiên họ nghe thấy tiếng sấm, sét loé ngang trời, và một giọng trầm ngân nga, "Buồn cười thế..."

Câu hỏi cuối cùng:

*Thưa Thầy kính yêu,
Thầy thực sự được chúng tôi!! Chúng tôi tất cả
đều chạy quanh như đầu không gà!!! Đó có phải
là tình yêu không - hay đó là thiên? A thầy kính
mến! Cục ta cục tác! Thưa Thầy kính yêu, con
đường là gì ạ?*

Prem Maitri, bạn đang thực sự trở thành một sannyasin bây giờ - cứ kêu cục tác! Đó chính là tính chất sannyas tất cả là gì.

Trong Trung tâm thiền Osho ở Zurich, Thụy Sĩ, có một cuộc thi làm đồng hồ treo tường. Nhiều đồng hồ đẹp được làm ra.

Giải ba thuộc về chiếc đồng hồ có con chim cúc cu thò ra cứ mỗi một giờ nói, "Osho, Osho."

Giải nhì thuộc về chiếc đồng hồ có con chim cúc cu mặc đồ áo choàng màu cam với vòng mala quanh cổ nó, cứ mỗi nửa giờ lại thò ra nói, "Osho, Osho."

Giải nhất thuộc về chiếc đồng hồ có Osho thò ra cứ mỗi mười lăm phút nói, "Cúc cu, cúc cu."

Đủ cho hôm nay.

Về Osho

Osho sinh ra tại Kuchwada, Madhya Pradesh, Ấn Độ, vào ngày 11 tháng 12 năm 1931. Từ thiếu thời ông đã là một tinh thần độc lập và nổi dậy, nhấn mạnh tới chứng nghiệm chân lí cho chính mình thay vì thu nhận tri thức và niềm tin do người khác trao lại.

Sau khi chứng ngộ ở tuổi hai mươi mốt, Osho hoàn thành học tập hàn lâm và dành nhiều năm giảng dạy triết học tại Đại học Jabalpur. Đồng thời, ông đã du hành trong toàn Ấn Độ để nói chuyện, thách thức các nhà lãnh đạo tôn giáo chính thống trong các cuộc tranh luận công khai, đặt câu hỏi về những niềm tin truyền thống và gặp gỡ mọi người từ mọi nẻo đường cuộc sống. Ông đọc rất nhiều, mọi thứ ông có thể tìm thấy để mở rộng hiểu biết của mình về hệ thống niềm tin và tâm lí của con người hiện đại.

Đến cuối những năm 1960 Osho đã bắt đầu phát triển các kĩ thuật thiền động duy nhất của mình. Con người hiện đại, ông nói, bị quá nặng gánh với những truyền thống lạc hậu của quá khứ và những lo âu của cuộc sống hiện đại đến mức người đó phải trải qua quá trình tẩy rửa sâu sắc trước khi người đó có thể hi vọng khám phá ra trạng thái thanh thoi, vô suy nghĩ của thiền.

Trong quá trình làm việc của mình, Osho đã nói về mọi khía cạnh thực của việc phát triển tâm thức con người. Ông đã cô đọng tinh hoa của điều có ý nghĩa cho việc truy tìm tâm linh của con người hiện đại, dựa

trên không chỉ hiểu biết trí tuệ mà được kiểm nghiệm lại theo kinh nghiệm sống của riêng ông.

Ông không thuộc về tín ngưỡng nào cả - “Tôi là người bắt đầu cho tâm thức tôn giáo hoàn toàn mới,” ông nói. “Xin đừng gắn tôi với quá khứ - điều đó thậm chí chẳng đáng nhớ.”

Bài nói của ông cho các đệ tử và người tìm kiếm tâm linh đã được xuất bản trong hơn sáu trăm năm mươi tập, và đã được dịch sang hơn bốn mươi ba thứ tiếng. Và ông nói, “Thông điệp của tôi không phải là học thuyết, không phải là triết lý. Thông điệp của tôi là giả kim thuật nào đó, khoa học về biến đổi, cho nên chỉ những ai sẵn sàng chết như họ hiện tại và được sinh ra lần nữa trong cái gì đó mới đến mức họ không thể nào hình dung ra được điều đó ngay bây giờ... chỉ vài người dũng cảm mới sẵn sàng lắng nghe, vì lắng nghe là sắp nguy hiểm.

“Lắng nghe, bạn đã bước đi bước đầu tiên hướng tới tái sinh. Cho nên đây không phải là triết lý mà bạn có thể chỉ choàng vào người và đi khoác lác về nó. Đây không phải là học thuyết mà bạn có thể tìm ra khuây khoả cho những câu hỏi phiền nhiễu. Không, thông điệp của tôi không phải là truyền giao bằng lời nào đó. Nó còn nguy hiểm hơn thế nhiều. Nó không gì khác hơn là chết và tái sinh.”

Osho rời khỏi thân thể ngày 19 tháng 01 năm 1990. Công xã khổng lồ của ông ở Ấn Độ tiếp tục là trung tâm trường thành tâm linh lớn nhất trên thế giới hấp dẫn hàng nghìn khách thăm quốc tế, người tới để tham dự vào thiền, trị liệu, các chương trình sáng tạo, hay chỉ để chứng nghiệm bản thể trong phật trường.

Công xã Osho quốc tế

Pune, Ấn Độ

Công xã này là trường phái kì diệu cho việc thám hiểm bên trong. Đó là phiêu lưu lớn lao nhất có đó, và cũng là lễ hội lớn nhất.

Con đường bạn phải đi qua, bạn sẽ phải đi một mình; nhưng biết rằng bao nhiêu người cũng đang du hành một mình sẽ đem lại cho bạn động viên lớn lao.

Một ốc đảo nhỏ mà trong đó cuộc sống đang diễn ra với tầm nhìn khác toàn bộ; nơi cuộc sống diễn ra có mục đích, ý nghĩa, nơi cuộc sống diễn ra có phương pháp, nơi cuộc sống diễn ra trong tỉnh táo, nhận biết, tỉnh thức; nơi cuộc sống không phải chỉ là điều ngẫu nhiên, nơi cuộc sống bắt đầu trở thành ngày một trưởng thành hơn theo chiều hướng nào đó.

Và đây không phải là tu viện Ấn Độ; đây là công xã quốc tế, nơi gặp gỡ của Đông và Tây. Công xã này đại diện cho toàn bộ loài người, không phải về quá khứ mà là về tương lai.

Nỗ lực của chúng tôi là để làm cho thiên trở thành có sẵn cho từng người và mọi người; bất kì ai muốn thiên, thiên đều sẵn có tương ứng với kiểu của người đó. Nếu người đó cần nghỉ ngơi, nghỉ ngơi cũng nên là thiên của người đó. “Ngồi im lặng không làm gì, rồi xuân tới và cỏ tự nó mọc lên” - đó sẽ là thiên của người đó. Chúng ta phải tìm ra thật nhiều chiều hướng cho thiên, nhiều như số người trên thế gian này. Và khuôn mẫu phải đừng quá cứng nhắc, vì chẳng có hai cá nhân nào giống nhau cả. Đây là cuộc cách mạng. Cá

nhân phải không bị gò khít vào khuôn mẫu; nhưng khuôn mẫu thì phải vừa vặn với cá nhân. Đó là lí do tại sao bạn thấy có nhiều cách thiền thể đang diễn ra ở đây. Cách thức thì có thể là tích cực hay thụ động, cũng chẳng thành vấn đề gì, mục tiêu là một: làm sao làm cho bạn thành im lặng đến mức mọi suy nghĩ đều biến mất và bạn chỉ còn là tấm gương, phản chiếu cái đang đây.

Đa đại học Osho

Trong công xã này có ít nhất năm mươi nhóm trị liệu đang tiến hành, bởi những lí do nào đó. Đây chỉ là cách làm cân bằng lại hàng nghìn năm kìm nén. Đây chỉ là để đem lại nhẹ nhàng cho tất cả những cái bạn đã kìm nén - như người Ki tô giáo, người Hindu giáo, Phật tử. Nó chỉ hoàn tác lại cái hại của hàng thế kỉ cũ kĩ đã gây cho bạn. Các nhóm trị liệu này không phải là cứu cánh; chúng chỉ chuẩn bị cho bạn để thiền, chứng kiến thụ động về các ý nghĩ, tình cảm và hành động mà không đánh giá hay đồng nhất.

Sự bừng sáng của mỗi ngày là việc gặp gỡ vào buổi tối: một buổi lễ hai giờ với âm nhạc, nhảy múa và thiền im lặng theo dõi một trong những bài nói của Osho.

“Đây không phải là bài học; đây chỉ đơn thuần là phương tiện để làm cho bạn thành im lặng, vì nếu yêu cầu bạn phải im lặng không nỗ lực gì, bạn sẽ thấy rất khó khăn. Tôi đang làm cho bạn im lặng mà không phải nỗ lực gì về phần bạn cả. Việc nói của tôi trước hết là để dùng như một chiến lược tạo ra im lặng trong bạn.”

Để biết thêm thông tin

<http://www.osho.com>

Osho Commune International

17 Koregaon Park

Pune 411 011 (MS) India

Tel: + 91 (212) 628 562

Fax: + 91 (212) 624 181

Email: osho-commune@osho.com

Osho International

410 Park Avenue, 15th Floor,

New York, NY 10022

Tel. +1 212 231 8437

Fax. +1 212 658 9508

<http://www.osho.com/oshointernational>

Klau Steeg:

klau.steeg@oshointernational.com

Montse Cortazar:

montse.cortazar@oshointernational.com

Office email:

oshointernational@oshointernational.com

Royalties: OshoOffice@oshointernational.com

Đại lí bản quyền cho Việt Nam là Tuttle Mori Agency,

Managing Director Pimolporn Yutisri

pimolporn@tuttlemori.co.th

Để xem tin tức, trao đổi nói chuyện, xem các trích đoạn và toàn văn bài nói của Osho, các bạn có thể ghé thăm trang web

<http://oshovietnam.net>

Để xem một số bản dịch tiếng Việt của sách Osho,
các bạn có thể vào trang web:
<http://oshovietnam.wordpress.com/>

Về tác giả

Osho thách thức các phân loại. Hàng nghìn bài nói của ông bao quát mọi điều từ cuộc truy tìm cá nhân về ý nghĩa cho tới những vấn đề xã hội và chính trị khẩn thiết nhất mà xã hội ngày nay đang đối diện. Sách của Osho không được viết ra mà được dỡ ra từ các bản ghi âm thanh và video về các bài nói ngẫu phát của ông cho khán giả quốc tế. Như ông ấy đã nói điều đó, “Vậy nhớ lấy: bất kì điều gì tôi đang nói cũng không chỉ là cho bạn... tôi cũng đang nói cho các thế hệ tương lai.”

Osho đã được tờ Sunday Times ở London mô tả là một trong “1000 người làm nên thế kỉ 20” và được tác giả người Mỹ Tom Robbins mô tả là “con người nguy hiểm nhất từ Jesus Christ.” Tờ Sunday Mid-Day (Ấn Độ) đã chọn Osho là một trong mười người – cùng với Gandhi, Nehru và Phật – những người đã làm thay đổi định mệnh của Ấn Độ.

Về công trình riêng của mình Osho đã nói rằng ông đang giúp để tạo ra hoàn cảnh cho sự ra đời của một loại con người mới. Ông thường đặc trưng con người mới là “Zorba Phật” – có khả năng vừa tận hưởng hoan lạc trần gian của Zorba người Greek và chân thành im lặng của Phật Gautama.

Chạy như sợi chỉ xuyên suốt mọi khía cạnh của các bài nói và thiền của Osho là viễn kiến bao quát cả trí huệ vô thời gian của mọi thời đại quá khứ và tiềm năng cao nhất của khoa học và công nghệ ngày nay (và ngày mai).

Osho được biết tới từ đóng góp cách mạng của ông ấy cho khoa học về biến đổi bên trong, với cách tiếp cận tới thiền thừa nhận nhịp độ tăng tốc của cuộc sống đương đại. Thiền tích cực duy nhất của OSHO được thiết kế để đầu tiên xả ra những căng thẳng tích lũy của thân thể và tâm trí, để cho dễ dàng hơn lấy kinh nghiệm về tĩnh lặng và thanh thoi vô suy nghĩ trong cuộc sống thường ngày.

Hai công trình tiêu sử bởi chính tác giả nay sẵn có là:

Autobiography of a Spiritually Incorrect Mystic,
Glimpses of a Golden Childhood

www.biography.osho.com

Sách Osho đã dịch sang tiếng Việt

1. Con đường tôi con đường của mây trắng	1997
2. Biển chuyển Mật tông	1997
3. Ngón tay chỉ trăng	1997
4. Thiền là gì?	1997
5. Đi tìm điều huyền bí, tập 2	1998
6. Thiền: Tự do đầu tiên và cuối cùng	1998
7. Kinh Kim Cương	1998
8. Tôi là lối cổng	1998
9. Nhịp đập của tuyệt đối	1998
10. Tâm Kinh	1998
11. Mưa rào không mây	1999
12. Nhạc cổ trong rừng thông	1999
13. Dhammapada: Con đường của Phật, t. 1	1999
14. Thuyền rồng	1999
15. Tín Tâm Minh: Sách về cái không	1999
16. Từ dục tới Siêu tâm thức	1999
17. Từ Thuốc tới Thiền	1999
18. Cương lĩnh Thiền: Tự do với chính mình	2000
19. Vô trí: Hoa của vĩnh hằng	2000
20. Bỏ đề đạt ma: Thiền sư vĩ đại nhất	2000
21. Và hoa đã mưa xuống	2000
22. Đạo: Ba kho báu, tập 1	2001
23. Kinh nghiệm Mật tông	2001
24. Bản kinh cuối cùng, tập 6	2001
25. Chiều bên kia cái biết	2001
26. Kỉ luật của siêu việt, tập 3	2002
27. Con đường bên ngoài mọi con đường	2002
28. Không nước không trăng	2002
29. Om Mani Padme Hum	2002
30. Nansen: Điểm khởi hành	2003
31. Joshu: Tiếng gầm của sư tử	2003
32. Mã Tổ: Tấm gương trống rỗng	2003

33. Rinzai: Bậc thầy của điều phi lý	2003
34. Hyakujo: Đỉnh Everest của Thiền	2003
35. Isan: Không dấu chân trên trời xanh	2003
36. Kyozan: Con người thực của Thiền	2004
37. Dogen Thiền sư: Tìm kiếm và hoàn thành	2004
38. Yakusan: Thẳng tới điểm chứng ngộ	2004
39. Đi tìm điều huyền bí, tập 1	2004
40. Dhammapada: Con đường của Phật, t. 2	2004
41. Từ Thuộc tới Thiền (chỉnh lý)	2004
42. Trưởng thành: Trách nhiệm là chính mình	2005
43. Sáng tạo: Khơi nguồn sức mạnh bên trong	2005
44. Dũng cảm: Vui sống hiểm nguy	2005
45. Dược khoa cho linh hồn	2005
46. Cân bằng thân tâm	2005
47. Ta là cái đó	2006
48. Tình yêu, tự do, một mình	2006
49. Dhammapada: Con đường của Phật, t.3	2006
50. Kỉ luật của siêu việt - tập 1	2006
51. Kỉ luật của siêu việt - tập 2	2006
52. Kỉ luật của siêu việt - tập 4	2007
53. Vui vẻ: Hạnh phúc từ bên trong	2007
54. Chuyển bay của một mình tới một mình	2007
55. Nhận biết: Chìa khoá sống trong cân bằng	2007
56. Tự do: Dũng cảm là bản thân bạn	2007
57. Dhammapada: Con đường của Phật, t.4	2007
58. Trực giác: Việc biết bên ngoài logic	2007
59. Dhammapada: Con đường của Phật, t.5	2008
60. Dhammapada: Con đường của Phật, t.6	2008
61. Thân thiết: Tin cậy bản thân và người khác	2008
62. Dhammapada: Con đường của Phật, t.7	2008
63. Từ bi: Việc nở hoa tối thượng của tình yêu	2008
64. Đạo: lịch sử và giáo huấn	2008
65. Dhammapada: Con đường của Phật, t.8	2009
66. Dhammapada: Con đường của Phật, t.9	2009

67. Cuộc sống, tình yêu, tiếng cười	2009
68. Dhammapada: Con đường của Phật, t.10	2009
69. Dhammapada: Con đường của Phật, t.11	2009
70. Dhammapada: Con đường của Phật, t.12	2009
71. Đạo - Ba kho báu - tập 2	2010
72. Đạo - Ba kho báu - tập 3	2010
73. Đạo - Ba kho báu - tập 4	2010